

TRUYỆN CỔ TÍCH THẾ GIỚI

GRIMM'S FAIRY TALES

TRUYỆN CỔ GRIMM HAY NHẤT



PHIÊN BẢN

MÀU

MỖI NHẤT



TRUYỆN CỔ TÍCH THẾ GIỚI

GRIMM'S
FAIRY TALES

TRUYỆN CỔ GRIMM HAY NHẤT



GIỚI THIỆU TÁC GIẢ

Hai anh em nhà văn Đức, Jacob Grimm (1785 - 1863) và Wilhelm Grimm (1786 - 1859) là nhà nghiên cứu văn học dân gian, nhà ngôn ngữ học, lịch sử học nổi tiếng nước Đức. Nhưng thành tựu rực rỡ nhất của họ là ở lĩnh vực truyện cổ tích. Họ đã dùng mấy chục năm để hoàn thành bộ "Truyện cổ thiếu nhi và gia đình", cũng chính là bộ "Truyện cổ Grimm" ngày nay. "Truyện cổ Grimm" bao gồm hơn 200 truyện cổ tích và hơn 600 câu chuyện. Do những truyện cổ tích này bắt nguồn từ văn học dân gian Đức, hơn nữa hai anh em Grimm đã cố gắng giữ nguyên nguyên tác, không chỉnh sửa nhiều, vì vậy những truyện cổ tích này rất dễ hiểu, phù hợp với các bạn nhỏ và nhận được sự yêu mến nồng nhiệt từ các em.



TRUYỆN CỔ TÍCH THẾ GIỚI

TRUYỆN CỔ GRIMM HAY NHẤT

Nguyên tác: JACOB GRIMM - WILHELM GRIMM

Người dịch: ĐOÀN DOÃN - TUỆ VĂN



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG BÀNG



Người bạn đồng hành của thời thơ ấu, món quà vô giá của cuộc đời

Những tác phẩm văn học hay có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình phát triển của trẻ. Chúng giống như cánh cửa đưa các em vào thế giới muôn màu, giúp các em phân biệt cái đúng, cái sai.

Bộ truyện “Truyện cổ tích thế giới” đã chọn lọc ba tác phẩm văn học kinh điển nổi tiếng nhất thế giới. Những tác phẩm này đã được dịch ra rất nhiều thứ tiếng và lưu truyền rộng rãi, nhận được sự yêu mến nồng nhiệt của các bạn nhỏ khắp nơi trên thế giới. “Truyện cổ Andersen” đưa trẻ vào thế giới cổ tích tràn đầy trí tưởng tượng, đồng hành cùng sự phát triển của trẻ qua biết bao thế hệ. “Truyện cổ Grimm” giúp các em bước vào thế giới cổ tích diệu kỳ, có những nhân vật tốt bụng, đáng yêu, những câu chuyện ẩn chứa các đạo lý đơn giản mà sâu sắc trong cuộc sống muôn màu. “Nghìn lẻ một đêm” bao gồm những câu chuyện rất thú vị và hấp dẫn, đồng thời giúp các em khám phá niềm vui cuộc sống. Tất cả các tác phẩm ấy là kết tinh của trí tưởng tượng phong phú, óc sáng tạo độc đáo của nhân loại. Chúng sẽ mở rộng tầm mắt của các em, thăm sâu vào tâm hồn các em...

Hãy để các em đi vào thế giới của văn học kinh điển, để văn học kinh điển trở thành người bạn đồng hành của các em.





Cảm nhận sức hấp dẫn vĩnh cửu của các tác phẩm văn học nổi tiếng

Các tác phẩm văn học kinh điển là những tác phẩm vĩ đại kết tinh trí tuệ và tình cảm của nhân loại. Đồng thời chúng cũng ảnh hưởng rất lớn đến tư tưởng, tình cảm của con người. Tác phẩm văn học vĩ đại không có giới hạn, chúng là tài sản tinh thần của toàn nhân loại.

Bộ sách này gồm ba tác phẩm văn học kinh điển. Mỗi tác phẩm đều đạt đến đỉnh cao trong lịch sử văn học thế giới, bao gồm các tác phẩm tiêu biểu ở những thời đại khác nhau, quốc gia khác nhau và tác giả khác nhau. Đây là những tác phẩm rất phù hợp với lứa tuổi thiếu niên nhi đồng, là món ăn tinh thần phong phú cho các bạn nhỏ ở khắp nơi trên thế giới.

Với nội dung phong phú, ngôn ngữ mượt mà, uyển chuyển, những tác phẩm kinh điển này vượt xa các tác phẩm cùng thời đại khác. Đồng thời, các nhà biên tập đã phối hợp thêm các bức tranh sinh động khiến các bạn nhỏ có thể lĩnh hội tác phẩm một cách hiệu quả hơn. Thông qua các tác phẩm này, các bạn nhỏ không chỉ cảm nhận được một cách sâu sắc tinh hoa văn hóa và lịch sử lâu đời của các quốc gia và dân tộc mà còn thấm nhuần phẩm chất cao quý và tình cảm cao thượng nhất của nhân loại. Điều đó ảnh hưởng rất lớn đến cuộc đời của các em.

Khám phá những tác phẩm này, các em sẽ thấy mình như được bước vào thế giới khác, thế giới của các tác phẩm văn học kinh điển. Sức hút của những tác phẩm nổi tiếng ấy sẽ in sâu trong tâm hồn các em.







Lời nói đầu

“Truyện cổ Grimm hay nhất” là tuyển tập văn học dân gian nổi tiếng của Đức, là kỷ vật của nền văn học thế giới. Thế giới cổ tích thần kỳ ẩn chứa rất nhiều tình cảm và tính cách chân thực: lương thiện, trung thực, chăm chỉ, dũng cảm, tham lam, độc ác, lừa dối, hèn nhát. Trong cuốn sách này, chúng tôi chọn lọc hơn 60 câu chuyện đặc sắc và ý nghĩa nhất. Những câu chuyện ấy ca ngợi đức tính lương thiện và trung thực, đả kích cái ác và sự giả dối, giúp trẻ phân biệt đúng sai, phải trái, xấu đẹp, đồng thời bồi dưỡng đức tính và phẩm chất ưu tú cho các em. Để tạo hứng thú cho các bạn nhỏ trong khi đọc truyện, chúng tôi đã lồng thêm những bức tranh lý thú, giúp các em cảm nhận một cách sâu sắc ý nghĩa của câu chuyện. Ngôn ngữ đơn giản nhưng không kém phần sinh động, cùng với những bức tranh hóm hỉnh và chân thực càng tăng thêm sức hấp dẫn của bộ truyện dân gian nổi tiếng này. Hãy để hoàng tửẾch, công chúa Bạch Tuyết, cô bé Lọ Lem... lớn lên cùng tuổi thơ của các bạn nhỏ, trở thành người bạn đồng hành của các em.

Mong rằng cuốn sách này sẽ giống như ngọn đèn sáng soi rọi bước đường tương lai của các em.



MỤC LỤC

2	Lời giới thiệu	68	Mười hai người thợ săn
3	Lời đánh giá	70	Câu đố
5	Lời nói đầu	72	Bà Chúa tuyết
8	Hoàng tử Ếch	75	Ba người may mắn
12	Mèo và chuột kết bạn	77	Bảy con quạ
16	Chàng ngốc biết sợ	80	Cô bé Mũ đỏ
26	Một món hời	84	Các nhạc công thành Brême
29	Chó sói và bảy chú dê con	87	Ba loại ngôn ngữ
32	Cô gái tóc dài	89	Chiếc xương biết hát
35	Ba người lùn	91	Ba sợi tóc vàng của con quỷ
38	Hansen và Galite	94	Chiếc bàn nhỏ, con lửa và cái gậy
42	Con rắn trắng	103	Mỏ chim họa mi
44	Cây lúa mạch, hòn than và hạt đậu	108	Thiên thần nhỏ và người thợ đóng giày
46	Ông lão đánh cá và con cá vàng	110	Thần Chết làm cha đỡ đầu
49	Con ngỗng vàng	114	Chuyện về cậu bé Ngón cái
51	Người thợ may dũng cảm	120	Sáu con thiên nga
60	Cô bé Lọ Lem	125	Người đẹp ngủ trong rừng
		129	Nàng Bạch Tuyết
		137	Cái tên quái dị
		140	Con chim vàng
		144	Ba chiếc lông chim
		146	Sáu người tài giỏi
		149	Gretel thông minh
		152	Hai ông cháu
		153	Chàng Hanxơ may mắn





- 157 Ba điều ước
- 159 Cô gái chần ngổ
- 166 Cô con gái thông minh
của người nông dân
- 170 Thuốc trường sinh
- 176 Vị thần trong chai
- 181 Chim hồng tước và gấu
- 183 Chiếc nồi thần kỳ
- 185 Nhím con Hanxơ
- 187 Chàng thợ săn tài giỏi
- 191 Chàng thợ may thông minh
- 194 Chiếc đèn xanh
- 197 Chàng hoàng tử dũng cảm
- 200 Con lừa
- 203 Ba anh em

- 206 Hai mắt và các chị em
- 213 Mười hai công chúa khiêu vũ
- 216 Câu chuyện về chàng Hanxơ sắt
- 219 Cậu bé mục đồng
- 221 Hồng Bạch và Hồng Nhung
- 227 Ngôi nhà nhỏ trong rừng
- 230 Cô gái chần ngổ bên giếng nước
- 234 Món quà của người lùn
- 236 Cô dâu thực sự
- 239 Thỏ và Nhím
- 243 Cọc sọt, con thoi và kim khâu
- 246 Quả cầu thủy tinh
- 249 Ông Shuyis trong rừng





Hoàng tửẾch



Thời xa xưa, lúc người ta còn cầu được ước thấy, có một ông vua sinh được những cô con gái rất xinh đẹp. Công chúa út đẹp đến nỗi mặt trời, dù đã nhìn nàng nhiều lần, vẫn ngạc nhiên mỗi lần tỏa sáng lên khuôn mặt nàng. Cách hoàng cung không xa là một khu rừng rậm và trong rừng, dưới một gốc cây cổ thụ có một cái giếng sâu. Một hôm trời nóng nực, nàng công chúa vào rừng ngồi bên bờ giếng, chơi trò chơi quen thuộc là lấy quả bóng vàng tung lên không và bắt lấy.

Quả bóng vàng đáng lẽ rơi vào tay nàng thì lại rơi thẳng xuống giếng. Công chúa nhìn theo nhưng quả bóng đã biến mất, giếng nước sâu quá nhìn không thấy đáy. Nàng bật khóc nức nở vì đã để mất quả bóng vàng của mình. Bỗng có ai đó gọi:

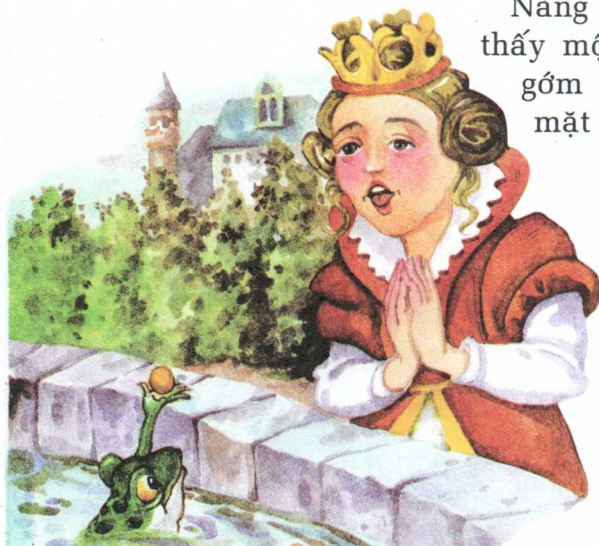
- Vì sao công chúa khóc nhiều thế, làm đá cũng tủi lòng?

Nàng nhìn quanh xem ai nói thì thấy một con ếch với cái đầu to góm ghiếc đang ngoi lên khỏi mặt nước.

Nàng nói:

- Ta khóc vì quả bóng vàng rơi xuống giếng mất rồi.

- Nàng đừng khóc nữa. - Con ếch nói - Tôi sẽ giúp nàng, nhưng nếu tôi trả lại cho nàng quả bóng thì nàng cho tôi cái gì?





- Ếch muốn gì ta cho nấy, ếch thân mến: áo quần, ngọc, kim cương, thậm chí vành khăn vàng ta đội trên đầu.

- Tôi chẳng muốn ngọc, kim cương, khăn vàng của nàng. - Ếch nói - Nhưng nếu nàng chấp nhận yêu tôi, nếu tôi được ngồi bên cạnh nàng, ăn trong đĩa của nàng, uống cùng cốc và ngủ trên giường nàng, tôi sẽ lặn xuống giếng sâu tìm lại quả bóng cho nàng.

- Được, ta hứa tất cả những gì ếch muốn với điều kiện người tìm trả lại quả bóng cho ta.

Nàng tự nhủ: “Nó sống trong nước với đồng loại, kêu ộp oạp. Làm sao có thể là bạn của một con người?”.

Khi ếch đã nhận được lời hứa, nó chúi đầu xuống nước, lặn sâu và một lúc sau trôi lên, ngậm quả bóng trong miệng, tung lên trên cỏ. Tìm lại được đồ chơi, cô công chúa reo lên vì mừng, nhặt lấy và chạy đi. Con ếch kêu lên:

- Chờ đã! Chờ đã! Đưa tôi đi cùng! Tôi không chạy được nhanh như nàng!

Nhưng nó ộp oạp to đến mấy cũng vô ích. Cô gái không nghe mà chạy vội về nhà và mau chóng lãng quên con ếch tội nghiệp, khiến nó phải ngậm ngùi lặn lại xuống giếng.

Ngày hôm sau, lúc công chúa nhỏ đang ngồi vào bàn và ăn trong chiếc đĩa vàng của mình với vua và triều thần, người ta nghe tiếng: Plúp! Plúp! Plúp! - Có cái gì đó đang nhảy lên bậc thềm đá hoa. Rồi có tiếng gõ cửa và một giọng nói vang lên:

- Cô công chúa út, mở cửa cho tôi!

Nàng ra mở cửa, khi thấy con ếch, nàng đóng ngay cửa lại và trở về bàn ăn, có vẻ rất sợ hãi. Vua thấy thế, hỏi:

- Con sợ gì thế, con gái ta? Sau cửa có một người khổng lồ đến tìm con à?

- Ô, không! Thưa phụ hoàng, không phải một người khổng lồ mà là một con ếch xấu xí.



- Con ếch muốn gì?

- Dạ! Thưa phụ hoàng, hôm qua con ra bờ giếng chơi quả bóng vàng, bóng rơi xuống nước. Con khóc nhiều quá nên ếch tìm đưa lại cho con. Do nó yêu cầu khẩn thiết, con đã hứa sẽ cho nó làm bạn với con. Con không nghĩ nó có thể ra khỏi nước. Thế mà bây giờ nó đến và muốn lại gần con.

Trong lúc ấy lại có tiếng gõ cửa và một giọng nói vang lên:

*“Cô công chúa út,
Mở cửa cho tôi!
Cô không còn biết ngày hôm qua,
Bên bờ giếng mát,
Cô hứa gì với tôi?
Cô công chúa út,
Mở cửa cho tôi!”*

Vua bèn nói:

- Con đã hứa thì phải thực hiện. Con ra mở cửa đi!

Công chúa đứng lên ra mở cửa. Con ếch nhảy vào phòng, từng bước từng bước đến tận ghế nàng. Nó dừng lại bảo:

- Nàng đưa tôi lên ngồi bên cạnh đi!

Công chúa lưỡng lự cho đến khi vua bảo nàng làm theo. Khi ếch lên ghế rồi, nó đòi lên bàn và nói:

- Nàng đưa đĩa vàng của nàng lại gần đây, chúng ta cùng ăn.

Công chúa làm theo yêu cầu nhưng rất miễn cưỡng. Ếch ăn ngon lành còn công chúa mỗi miếng lại tắc ở cổ họng. Sau đó ếch nói:

- Tôi ăn uống no nê rồi, bây giờ hơi mệt mỏi. Nàng đưa tôi về phòng, chuẩn bị giường lụa của nàng và chúng ta đi ngủ thôi.

Nàng công chúa bật khóc, nàng sợ đụng tới con ếch lạnh buốt và không dám sờ vào nó. Thế mà bây giờ ếch lại đòi lên ngủ trên chiếc giường đẹp đẽ, sạch sẽ của nàng!

Nhưng vua bực bội nói:

- Con không có quyền khinh ghét người đã giúp con trong lúc khó khăn.

Công chúa cầm con ếch bằng hai ngón tay, đưa lên phòng mình đặt vào một góc. Khi nàng nằm ngủ, ếch nhảy lại gần giường bảo:

- Đưa tôi lên giường, nếu không tôi sẽ nói với phụ vương.

Công chúa giận dữ, nắm lấy con ếch ném thật mạnh vào tường:

- Để xem mày còn nói được gì nữa không nhé, con ếch đáng ghét!

Khi con vật rơi xuống đất thì không phải là một con ếch nữa. Một hoàng tử với đôi mắt đẹp đang âu yếm nhìn nàng. Thế là



họ làm theo ý muốn của vua

cha; chàng trở thành người bạn thân

yêu, chồng của nàng. Chàng kể chuyện bị một mụ phù thủy độc ác trù yểm và chỉ có công chúa mới giải thoát được cho chàng.

Vào buổi sáng hôm sau, ở cung điện xuất hiện một cỗ xe tám con ngựa trắng kéo, con nào con nấy đều được gắn một chiếc lông đà điểu trắng trên đầu và đeo yên cương bằng vàng, phía sau là người hầu của hoàng tử. Đây là Henri trung thành, anh thấy hoàng tử bị biến thành ếch thì rất buồn, thắt vào ngực mình ba vòng sắt để tim không vỡ ra vì đau khổ. Cỗ xe tới đưa hoàng tử về vương quốc của mình. Henri trung thành đưa hoàng tử và công chúa lên xe, rồi ngồi vào phía sau, hân hoan thấy chủ mình đã được giải thoát.

Đi được một lúc, hoàng tử nghe phía sau có tiếng nứt như cái gì đó vỡ ra.

Chàng quay đầu lại nói:

- Henri, phải chăng xe ngựa bị gãy?

Henri đáp:

“Ồ không, thưa hoàng tử, không phải xe bị gãy,

Mà một vòng sắt ở ngực tôi gãy.

Vì tôi quá khổ đau

Thấy người biến thành ếch xấu xí

Đắm mình trong giếng sâu!”

Trên đường đi lại nghe tiếng nứt hai lần nữa và hoàng tử nghe như tiếng xe bị gãy. Nhưng chỉ là tiếng nứt của những vòng sắt ở ngực Henri trung thành, sung sướng vì hoàng tử trẻ của mình được giải thoát.



Mèo và chuột kết bạn



Mèo làm thân với chuột. Mèo kể lẽ tâm tình tha thiết, chuột nghe bùi tai đồng ý ăn chung, ở chung với mèo.

Mèo bảo:

- Ta phải đề phòng mùa rét kéo rồi bị đói. Chú mày chớ có đi lại liều lĩnh kéo bị mắc bẫy đấy.

Chuột nghe lời. Chúng mua một niêu mỡ nhưng không biết cất đâu. Suy nghĩ mãi, mèo bảo:

- Anh thấy chẳng còn nơi nào tốt bằng nhà thờ vì ở đấy không ai dám lấy gì đi. Cánh ta đem cất dưới gầm bàn thờ, chưa cần mỡ thì ta nhất định không rờ đến.

Thế là chúng cất niêu thật kỹ. Nhưng chẳng bao lâu, mèo ta thèm mỡ, nói với chuột:

- Chú chuột ạ, anh muốn nói với chú điều này. Anh có người chị họ mời đến làm bố đỡ đầu cho con chị ấy. Chị ấy sinh được đứa con trai, lông trắng đốm nâu, anh phải đi dự lễ rửa tội cho nó. Hôm nay anh đi, chú ở nhà trông nom nhà cửa một mình nhé.

Chuột đáp:

- Vâng vâng, anh cứ đi đi, có miếng ngon, anh nhớ lấy phần cho em nhé. Em ao ước được nhấp rượu vang đỏ ngọt.

Nhưng tất cả những điều mèo





nói đều là giả. Mèo chẳng có chị em nào cả, mà cũng chẳng có ai mời đến làm lễ rửa tội. Nó đến thẳng nhà thờ, lén đến chỗ niêu mỡ liếm hết một phần ba số mỡ trong niêu. Rồi nó dạo chơi trên mái nhà thành phố, nhìn quanh nhìn quẩn, nằm ườn sưởi nắng, mỗi lần nhớ đến niêu mỡ lại liếm mép. Mãi đến chiều nó mới về nhà.

Chuột nói:

- Thế nào, anh đã về đấy à? Chắc là ngày hôm nay vui lắm nhỉ?
- Ừ, vui lắm.

Chuột hỏi:

- Đứa trẻ được đặt tên là gì?

Mèo đáp gọn thon lỏn:

- “Liếm một phần ba”.

Chuột kêu lên:

- Sao lại là “Liếm một phần ba”? Thật là một cái tên lạ lùng, hiếm có. Trong họ anh, tên ấy có thông thường không?

Mèo nói:

- Có gì lạ đâu! Tên ấy cũng chẳng xấu hơn tên “Ăn cắp vặt” của thằng con đỡ đầu của chú!

Sau đó ít lâu, mèo lại nổi cơn thèm, nó nói với chuột:

- Chú làm ơn giúp anh nhé! Nhờ chú trông nom nhà cửa một mình chuyển nữa. Anh lại có người mời đi làm bố đỡ đầu lần thứ hai. Đứa trẻ có vòng lông trắng quanh cổ, anh không tiện từ chối.

Chuột tốt bụng nhận lời. Mèo kín đáo đi tới nhà thờ, ăn hết một nửa niêu mỡ. Nó nghĩ bụng: “Không gì ngon bằng ăn một mình”, và lấy làm thích thú về việc làm này. Khi nó về nhà, chuột hỏi:

- Thế nào anh, tên của đứa trẻ là gì?





Mèo đáp:

- “Hết một nửa”.

- Sao lại “Hết một nửa”? Anh nói gì thế? Từ thuở cha sinh mẹ đẻ, em chưa nghe thấy tên ấy bao giờ. Em cuộc là cái tên ấy không có ở trong lịch.

Sau đó ít lâu, nghĩ đến mỡ, mèo lại thèm nhỏ dãi. Nó liền bảo chuột:

- Quá tam ba bận. Anh lại phải đứng ra làm bố đỡ đầu. Đứa trẻ đen tuyền. Trừ chân trắng, không có một sợi lông trắng nào trên người nó, thật là mấy năm mới có trường hợp như thế. Chú mày để anh đi nhé!

Chuột đáp:

- “Liếm một phần ba”, “Hết một nửa”, tên gì mà quý quái thế, em cứ suy nghĩ mãi đấy.

Mèo nói:

- Chú cứ ru rú xó nhà với chiếc áo lông màu xám thẫm và cái đuôi dài mà nghĩ lẩn thẩn. Ấy chẳng qua là tại cả ngày không chịu đi ra ngoài đấy thôi!

Trong khi mèo đi vắng, chuột dọn dẹp cửa nhà ngăn nắp. Mèo háu ăn chén sạch niêu mỡ. Nó nghĩ bụng:

- Chỉ chén kỳ hết thì mới yên tâm.

Mãi đến đêm, nó mới về nhà, no nứt bụng. Chuột hỏi luôn tên đứa trẻ được rửa tội là gì. Mèo đáp:

- Chắc là chú không vừa lòng đâu: tên nó là “Hết sạch”.

Chuột kêu:

- “Hết sạch”, thật là một cái tên lạ lùng. Em chưa từng đọc thấy tên ấy bao giờ, “Hết sạch” nghĩa là gì nhỉ?

Rồi nó lắc đầu, nằm cuộn tròn người lại ngủ.

Từ đó trở đi, chẳng còn ai đến mời mèo đi làm bố đỡ đầu nữa. Nhưng khi mùa đông tới, ra ngoài không kiếm được gì ăn, chuột mới nghĩ đến thức ăn để dành:





- Anh mèo ạ, ta đi tìm niêu mỡ để dành đi, chắc ngon lắm đấy.

Mèo đáp:

- Được. Hẳn là chú sẽ thấy ngon lắm, ngon như thể lưỡi liếm không khí ấy!

Chúng ra đi, tới nơi thì thấy niêu vẫn ở nguyên chỗ cũ nhưng trong niêu thì không còn gì.

Chuột bảo:

- Thì ra thế, bây giờ tôi mới hiểu các việc đã xảy ra. Bây giờ mới rõ anh quả thật là bạn tốt. Anh đã đánh chén hết. Anh làm cha đỡ đầu như thế đấy: Lần đầu “Liếm một phần ba”, lần sau “Hết một nửa”, rồi...

Mèo hét lên:

- Câm mồm ngay. Mày còn nói tiếng nữa là tao ăn thịt mày đấy.

Tội nghiệp con chuột không kịp được tiếng:

- “Hết sạch”.

Vừa nói dứt lời thì mèo đã vồ nó nuốt chửng.

Bạn xem, sự đời là thế đấy!



Chàng ngốc biết sợ

Một ông bố có hai đứa con trai. Đứa thứ nhất biết suy nghĩ và thông minh, có thể đứng vững trong mọi hoàn cảnh. Đứa thứ hai, ngược lại, ngốc nghếch, không hiểu và học được việc gì. Người ta nói về nó:

- Ông bố chẳng hy vọng gì ở nó!

Khi có việc cần làm, bao giờ nhiệm vụ cũng được giao cho cậu anh nhưng nếu bố bảo cậu đi làm gì vào buổi tối hoặc phải đi qua nghĩa địa hay một nơi đáng sợ nào khác, cậu nói ngay:

- Bố ơi, con không đi đâu, con sợ!

Vì đúng là cậu sợ. Buổi tối, người ta ngồi kể những chuyện làm nổi da gà, những người nghe nói:

- Câu chuyện làm tôi run lên!

Cậu thứ hai ngồi một góc, nghe và không hiểu họ muốn nói gì:

- Họ nói: “Chuyện ấy làm tôi nổi da gà! Làm tôi run lên!”. Mình thì không bao giờ! Đây lại là một điều mình chẳng hiểu gì cả!

Đến một hôm, ông bố bảo cậu:

- Này con, đừng chúi mũi ở một góc thế! Con đã lớn, mạnh khỏe, đã đến lúc học làm ăn. Con thấy anh con vất vả thế đấy. Con thì chẳng được việc gì!

- Bố ơi! - Cậu nói - Con sẵn sàng đi học. Nếu có thể con muốn học để biết run. Đó là một điều con hoàn toàn không biết.

Nghe em nói thế, cậu anh nghĩ:

- Lạy Chúa! Em mình thật ngu si! Đời nó rồi sẽ chẳng làm được trò trống gì.

Ông bố suy nghĩ và nói:

- Một ngày nào đó rồi con sẽ học được cách biết run sợ. Nhưng không phải kiếm ăn bằng cách đó.

Ít lâu sau, người giúp việc trong giáo đường đến thăm gia đình. Ông bố phàn nàn về điều phiến muộn của mình, kể rằng con trai mình đần độn trong mọi việc, không biết gì, không học được gì.

- Ông nghĩ xem! Khi tôi hỏi làm sao để kiếm miếng ăn, nó bảo muốn học để biết run!

- Nếu chỉ thế - Ông khách nói - Tôi sẽ cho cậu ấy học. Ông giao cho tôi, tôi sẽ làm cho cậu ấy trưởng thành lên được.

Ông bố bằng lòng, tự nhủ:

- Người ta sẽ làm cho nó tháo vát lên một chút.

Người giúp việc giáo đường đưa cậu về nhà, giao cho cậu nhiệm vụ đánh chuông. Một lần, ông đánh thức cậu dậy lúc nửa đêm, bảo lên gác chuông điểm giờ. Ông nghĩ:

- Mà sẽ biết thế nào là sợ!

Ông lén rời khỏi nhà và khi chàng trai sắp nắm dây để kéo chuông, cậu thấy bên dưới mình có một cái bóng trắng toát. Cậu kêu lên:

- Ai đấy?

Bóng người không trả lời, không động đậy.

- Trả lời đi! - Chàng trai quát - Hoặc cút ngay! Anh không có việc gì làm ở đây ban đêm.

Người kia vẫn bất động, muốn chàng trai cho là một con ma. Lần thứ hai cậu này kêu lên:

- Anh đến đây làm gì? Nếu là người ngay thẳng thì nói đi. Nếu không tôi vứt anh xuống thang gác đấy.

Người kia nghĩ: “Nó chẳng làm gì đâu”, rồi không trả lời, không động đậy như một tảng đá. Chàng trai cảnh cáo lần thứ ba, thấy con ma vẫn không trả lời bèn lấy đà xô xuống thang gác. Bóng người lăn qua hàng chục nấc thang rồi nằm dài tại chỗ. Chàng trai kéo chuông, trở về nhà, đi nằm không nói một tiếng và ngủ ngay.





Bà vợ người giúp việc giáo đường chờ chồng rất lâu không thấy ông về. Cuối cùng bà sợ, đánh thức chàng trai dậy, hỏi:

- Cậu có biết chồng tôi ở đâu không? Ông ấy lên gác chuông cùng với cậu mà.

- Không. - Cậu trả lời - Tôi không biết. Nhưng có ai đó đứng ở cầu thang, không trả lời những câu tôi hỏi và không chịu đi, tôi nghĩ là một tên trộm nên đã đẩy xuống dưới cầu thang gác chuông. Bà đến đấy xem, nếu là chồng bà thì tôi rất lấy làm tiếc.

Người đàn bà chạy đến đấy, thấy chồng đang rên rỉ trong góc nhà, một chân bị gãy.

Bà đưa ông về nhà rồi đến gặp bố chàng trai kêu to lên:

- Con trai ông gây tai họa rồi. - Bà nói - Cậu ta đẩy chồng tôi xuống dưới thang gác chuông gãy mất một chân. Ông đem kẻ vô dụng ấy ra khỏi nhà tôi đi!

Ông bố rất lo lắng, đến tìm con trai bảo:

- Sao lại làm như vậy, đồ bất tín. Ma quỷ xúi con rồi!

- Bố nghe con nói đây. - Cậu trả lời - Con hoàn toàn vô tội. Ông ấy đứng đấy trong đêm khuya như một kẻ dự tính làm điều xấu. Con không biết là ai, đã ba lần hỏi, bảo trả lời hoặc đi đi.

- Chà! - Ông bố nói - Con chỉ gây khổ cực cho bố thôi. Biến đi, bố không muốn thấy con nữa!

- Sẵn sàng, thưa bố. Bố chờ cho đến sáng đã, con sẽ đi học hỏi để biết run. Như vậy ít nhất con cũng biết làm cái gì đó để kiếm miếng ăn.

- Con muốn học gì thì học, bố không cần biết! Đây có năm mươi đồng, con đi đâu thì đi, nhất là đừng nói với ai con từ đâu ra đi và ai là bố con. Con làm bố xấu hổ.

- Con sẽ làm theo ý bố, thưa bố. Nếu chỉ có thế thôi thì chẳng khó khăn gì.

Trời sáng, chàng trai cho năm mươi đồng vào túi, lên đường vừa đi vừa nói:

- Giá mà mình sợ được! Giá mà mình run được!

Một người đi đường nghe rõ lời chàng trai đang tự nói với mình. Cách đó không xa có một cái giá treo cổ, ông ta nói với cậu:

- Anh thấy cái cây kia không? Có bảy người kết hôn với con gái người thợ làm dây thừng và bây giờ đang tập bay. Anh ngồi đấy chờ đêm đến, sẽ biết thế nào là run cả người.



- Nếu chỉ có thế - Chàng trai trả lời - Thì quá là dễ. Nếu tôi học được cách biết run nhanh như vậy, tôi sẽ tặng ông năm mươi đồng. Sáng mai ông trở lại đây xem.

Chàng trai ngồi dưới giá treo cổ chờ trời tối. Trời lạnh nên cậu nhóm một đống lửa. Đến đêm gió buốt nên tuy có lửa cậu cũng không ấm người lên được. Những xác người treo cổ đung vào nhau, lay động bên này bên kia. Cậu nghĩ: “Mình ngồi gần lửa thế này còn buốt. Những người ở trên cao kia phải rét lạnh đến mức nào!”.

Thương hại họ, cậu đặt thang vào giá treo cổ, trèo lên, cởi dây những người bị treo, lần lượt đưa cả bảy xác chết xuống đặt quanh đống lửa, thổi than bùng lên cho ấm họ. Do xác người bất động, ngọn lửa bén vào quần áo họ, cậu bảo:

- Chú ý chứ! Không tôi lại treo lên trên cao đấy!

Những xác chết không nghe thấy gì, vẫn im lặng và để cháy quần áo. Cuối cùng chàng trai nổi giận, nói:

- Nếu các anh không chú ý thì tôi cũng chịu thôi! Tôi không muốn bị cháy như các anh.

Cậu lại treo từng xác chết một lên chỗ cũ rồi nằm gần đống lửa ngủ thiếp đi. Sáng hôm sau, người kia đến đòi năm mươi đồng, hỏi cậu:

- Thế nào, bây giờ anh biết run lên là như thế nào rồi chứ?

- Không. - Cậu trả lời - Tôi biết làm sao được? Những người trên kia không hề mở miệng và ngốc đến mức có một ít quần áo rách trên người cũng bị cháy.

Người kia biết hôm ấy chẳng lấy được năm mươi đồng, bèn bỏ đi và tự nhủ:

- Chưa bao giờ mình thấy một người như anh ta!

Chàng trai cũng lại lên đường, miệng nói to:

- Chà, giá mà mình có thể sợ! Giá mà mình biết run!

Một người đánh xe ngựa đi sau nghe tiếng, hỏi cậu:

- Anh là ai?

- Tôi không biết. - Chàng trai trả lời.

- Anh từ đâu tới?

- Tôi không biết.

- Bố anh là ai?

- Tôi không được phép nói.

- Anh lắm bả gì mãi trong miệng thế?



- Chà! - Chàng trai nói - Tôi muốn sợ run lên nhưng không ai có thể cho tôi biết làm thế nào để được thế.

- Đừng nói những điều ngốc nghếch nữa! - Người đánh xe lại bảo - Anh đi với tôi, tôi gắng tìm cho anh chỗ ăn, nghỉ.

Chàng trai bèn đi theo người ấy và chiều tối đến một quán trọ định ở lại qua đêm. Vào trong phòng ngủ, cậu lại cao giọng nói rành mạch:

- Giá mà mình có thể sợ! Giá mà mình biết run!

Chủ quán nghe thấy, cười nói:

- Nếu anh thực sự thích thế, ở chỗ tôi anh sẽ có dịp.

- Ông im đi! - Bà vợ bảo - Vì tò mò nhiều người đã mất mạng rồi. Thật đáng tiếc cho đôi mắt đẹp của anh ta nếu không được thấy ánh sáng mặt trời nữa.

Chàng trai trả lời ngay:

- Nếu có phải như vậy thì tôi cũng muốn học để run lên. Và lại tôi đi thế này cũng vì điều đó.

Cậu không để yên cho chủ quán cho đến lúc họ phải nói rõ điều bí mật. Cách đấy không xa có một lâu đài nguy hiểm, chỉ qua ba đêm ở đấy cậu nhất định học được thế nào là sợ. Nhà vua đã hứa gả con gái cho người nào dám thử vào đó và cô con gái thì đẹp nhất trần đời. Trong lâu đài có những kho tàng do những thần hung ác canh giữ, giải phóng ra được thì người nghèo trở nên rất giàu. Có nhiều người đã vào trong lâu đài nhưng không ai ra khỏi đó. Sáng hôm sau, chàng trai đến xin gặp vua nói:

- Nếu bệ hạ cho phép, tôi xin ở lại ba đêm trong lâu đài nguy hiểm.

Vua nhìn kỹ, thấy thích cậu bèn trả lời:

- Anh có thể xin ta ba vật nhưng không vật nào có hồn, anh có thể mang theo chúng vào lâu đài.

Chàng trai bèn nói:

- Nếu vậy tôi xin lửa, một cái máy tiện, một chiếc ghế dài của thợ chạm trở kim thuộc cùng con dao.

Ngay hôm ấy vua cho mang những thứ đó đến lâu đài. Trời vừa tối, chàng trai vào, đốt một ngọn lửa lớn trong một gian phòng, để chiếc ghế và con dao bên cạnh, ngồi lên máy tiện. Cậu nói:

- Chà! Giá mà mình có thể run lên được! Nhưng ở đây mình cũng sẽ chẳng biết được điều đó đâu!



Đến nửa đêm, cậu lại tiếp thêm lửa. Đang thổi vào đồng lửa cậu bỗng nghe tiếng kêu vang lên trong góc phòng:

- Hu, meo, chúng ta lạnh quá!

- Bọn điên! - Cậu kêu lên - Sao lại gào lên thế? Nếu lạnh thì ra đây, ngồi gần lửa cho ấm người!



Cậu vừa nói xong, hai con mèo đen to nhảy chồm đến chỗ cậu, ngồi vào hai bên, nhìn chàng trai với đôi mắt đỏ man rợ. Một lúc sau đã ấm người, chúng nói:

- Anh muốn chơi bài không, anh bạn?

- Sao lại không! - Cậu trả lời - Nhưng trước hết đưa chân xem đã.

Hai con mèo giờ vuốt ra. Cậu nói:

- Ồ, móng chân các bạn dài quá! Chờ đã! Trước hết tôi phải cắt đi cho các bạn.

Cậu cầm da lưng chúng, đặt lên máy tiện bấm vào chân. Cậu nói:

- Tôi thấy móng chân các bạn, mất cả hứng thú chơi bài.

Cậu giết chết chúng, vứt qua cửa sổ ra hồ. Vừa trừ xong hai con thì ở mọi xó xỉnh đồ xô ra vô số mèo, chó, toàn màu đen, kéo những dây xích nung đỏ, nhiều đến mức cậu không thoát khỏi chúng. Chúng kêu lên ghê rợn làm tung những cành củi ở lò, giẫm vào lửa cố gắng dập tắt hết. Bình tĩnh, chàng trai nhìn chúng một lúc rồi lấy con dao thợ chạm trở, quát:

- Xéo đi ngay, bọn bẩn tiện!

Và cậu vung dao vào cả đám. Một số chạy trốn; cậu giết những con khác ném ra hồ. Rồi cậu trở lại bên đồng lửa thổi bùng lên để sưởi. Không lâu sau, cậu cảm thấy đôi mắt díp lại buồn ngủ. Nhìn quanh thấy một chiếc giường lớn trong góc, cậu nói:

- Đây là cái cần cho mình rồi.

Cậu lên giường nằm. Sắp ngủ thì thấy chiếc giường tự động di chuyển chạy khắp lâu đài.

- Tốt lắm! - Cậu nói - Nhanh hơn nữa đi!



Chiếc giường lại chạy như có nửa tá con ngựa kéo, qua những cửa lớn cửa nhỏ, những bậc thang gác. Đột nhiên nó lộn ngược lại và chàng trai thấy mình nằm trên mặt đất với một núi chăn đệm trên người. Cậu chui ra từ bên dưới chiếc giường và nói:

- Những ai muốn dạo chơi thì cứ đi đi.

Cậu lại gần đồng lửa nằm ngủ cho đến sáng.

Hôm sau vua đến lâu đài, thấy chàng trai nằm dài trên đất, nghĩ là ma đã giết cậu. Ông lẩm bẩm:

- Thật tiếc cho một con người tuấn tú!

Chàng trai nghe tiếng, đứng dậy nói:

- Tôi chưa đến nỗi nào đâu!

Vua ngạc nhiên, hân hoan hỏi anh những sự việc xảy ra.

- Rất tốt. - Cậu trả lời - Thế là một đêm đã qua, những đêm sau rồi cũng thế.

Rồi cậu về gặp lại chủ quán trọ, ông này mở tròn mắt, nói:

- Tôi cứ tưởng không bao giờ thấy anh sống sót nữa. Cuối cùng anh có học được run không?

- Không! - Cậu trả lời - Tất cả vẫn chưa có tác dụng. Mong có ai đó có thể cho tôi biết nên làm thế nào!

Đêm thứ hai, cậu vào lâu đài ngồi gần đồng lửa, lặp lại điệp khúc:

- Chà! Giá mà mình run lên được!

Nửa đêm có những tiếng lạ lùng. Lúc đầu nhỏ, sau to dần rồi một lúc im lặng và một tiếng thét. Từ ống khói lò sưởi, một nửa thân người rơi xuống trước mặt cậu.

- Ô này! - Cậu kêu lên - Thiếu mất một nửa. Như thế không đủ!

Lại ồn ào. Tiếng cãi nhau, tiếng thét. Và nửa còn lại cũng rơi xuống từ ống khói.

- Chờ đã! - Chàng trai nói - Để tôi nhóm lửa lên cho ông.

Lửa bén, cậu nhìn quanh mình: hai nửa thân người đã khớp lại với nhau; một người đàn ông mặt mày dữ tợn ngồi vào chỗ của cậu ngồi trước đây. Cậu nói:

- Chúng ta có thỏa thuận với nhau như thế đâu. Máy tiện này của tôi!

Người kia muốn ngăn cản cậu ngồi lại nhưng cậu không để yên, đẩy ông ta xuống và ngồi vào chỗ. Nhiều người khác cũng từ ống khói xuống, mang theo chín xương ống chân và chín đầu người chết



bỏ xuống cùng nhau chơi ky. Chàng trai cũng muốn chơi, bèn hỏi:

- Này, cho tôi chơi cùng được không?

- Được, nếu anh có tiền.

- Tôi có khá đủ. - Cậu trả lời - Nhưng những quả cầu của các ông không tròn.

Cậu lấy những đầu người chết đưa lên máy tiện làm những quả cầu thật tròn.

- Như vậy chúng lăn tốt hơn. - Cậu nói - Nào, chơi đi!

Cậu cùng chơi và thua mất một ít tiền. Lúc đồng hồ điểm một giờ sáng, tất cả đều biến mất. Sáng sớm vua đến thăm, hỏi cậu:

- Lần này việc gì xảy ra vậy?

- Tôi cùng chơi ky. - Chàng trai trả lời - Và bị thua mất mấy đồng.

- Thế anh không sợ à?

- Ồ, không! Tôi chơi rất vui. Giá mà tôi được biết run!

Đêm thứ ba, cậu lại ngồi bên máy tiện, buồn rầu nói:

- Giá mà mình có thể run được!

Khi đã khuya, sáu người lực lưỡng vào phòng mang theo một chiếc quan tài.

Chàng trai nói ngay:

- Ô hô! Chắc hẳn kia là người em họ của tôi vừa chết cách đây mấy ngày.

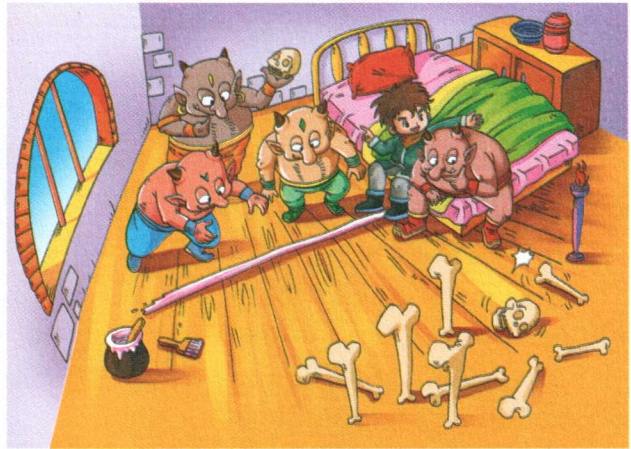
Cậu chỉ ngón tay vào quan tài, kêu lên:

- Đến đây, cậu em họ, đến đây!

Những người kia đặt quan tài xuống đất, cậu lại gần nâng nắp dẫy. Một người chết nằm trong đó. Cậu sờ vào mặt, lạnh như đá.

- Chờ tí! - Cậu nói - Tôi sẽ sưởi ấm cho cậu.

Cậu lại đóng lửa, hơ bàn tay rồi đặt lên mặt người chết. Xác người vẫn rất lạnh. Cậu bế ra khỏi quan tài, ngồi gần lửa xoa bóp cánh tay cho người chết để thông máu. Thấy không có tác dụng, cậu bèn nghĩ chỉ cần hai người cùng nhau nằm trên một giường thì





sẽ nóng lên. Cậu bế xác người lên giường, phủ chăn lên và nằm dài bên cạnh. Sau một lúc, người chết ấm lên và bắt đầu cử động.

- Cậu em thấy không? - Chàng trai nói - Tôi đã ủ ấm cho cậu đấy.

Nhưng người chết bỗng đứng dậy nói thật to:

- Bây giờ tôi sẽ bóp cổ anh!

- Sao vậy? Cậu trả ơn tôi như thế à? Trở về quan tài đi!

Cậu túm lấy người anh ta quăng vào quan tài, đập nắp xuống. Sáu người kia lúc đó đi đến mang anh ta đi.

- Mình vẫn không run lên được. - Cậu nói - Nhất định ở đây mình cũng chẳng học được.

Đúng lúc ấy, một người to lớn hơn những người khác, mặt mày đáng sợ bước vào. Ông ta đã già, có bộ râu trắng dài.

- Kẻ khốn khổ. - Ông nói với cậu - Rồi anh sẽ biết run lên là như thế nào: Anh sẽ chết.

- Không nhanh thế đâu! - Chàng trai trả lời - Để tôi chết, trước hết ông phải nắm được tôi đã.

- Cuối cùng ta sẽ bắt được anh thôi!

- Từ từ, từ từ! Đừng gồng người lên thế! Tôi cũng mạnh như ông. Và thậm chí mạnh hơn nhiều!

- Để rồi xem. - Ông già nói

- Nếu anh mạnh hơn, ta sẽ để anh đi. Nào, đến thử đi!

Ông ta dẫn anh qua một hành lang tối vào một lò rèn, cầm chiếc búa và chỉ một nhát, đóng chiếc đe ngập sâu vào đất.

- Tôi sẽ làm mạnh hơn. - Chàng trai nói và tiến lại gần một chiếc đe khác.

Ông già đứng bên cạnh cậu ngó xem, bộ râu để thông xuống. Chàng trai cầm búa giáng một nhát chẻ cả đe, cắm chặt bộ râu ông già vào đấy.





- Thế đấy! Tôi nắm được ông rồi! Bây giờ thì ông chết chắc!

Cậu lấy một thanh sắt đánh tới tấp cho tới khi ông già kêu van, xin cậu ngừng lại, hứa sẽ cho hàng nghìn kho báu. Chàng trai nhỏ bắt chiếc búa, giải phóng cho ông già; ông dẫn cậu trở lại lâu đài, chỉ cho ba hòm đầy vàng ở dưới hầm. Ông nói:

- Một hòm cho những người nghèo, một cho nhà vua và hòm thứ ba cho anh.

Đến đây đồng hồ điểm một tiếng, ác thần biến mất. Chàng trai đứng ở chỗ tối om, sờ soạng quanh mình tìm được lối về phòng, nằm ngủ gần đống lửa. Trời sáng, vua đến hỏi:

- Thế nào, anh đã học được run chưa?

- Chưa. - Cậu trả lời - Tôi vẫn chưa biết thế nào là run. Tôi thấy một người em họ chết và một ông già râu dài chỉ cho rất nhiều vàng nhưng không ai nói rõ run là thế nào.

Nhà vua bèn nói:

- Anh đã đuổi hết ma quỷ ra khỏi lâu đài. Anh sẽ thành hôn với con gái ta.

- Việc ấy thật tốt đẹp! - Anh trả lời - Nhưng tôi vẫn chưa biết run.

Người ta đi lấy vàng và hôn lễ được tổ chức long trọng. Nhưng nhà vua trẻ tuy sống đầy đủ và rất yêu vợ, vẫn tiếp tục nói:

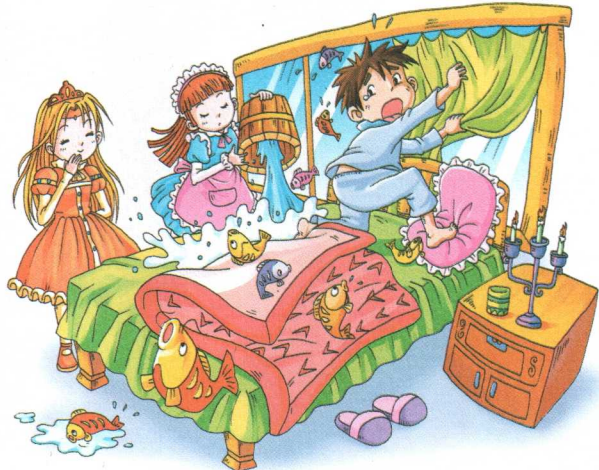
- Giá mà mình biết sợ! Giá mà có thể run được!

Hoàng hậu nghe mãi sinh bất bình. Thị nữ đề nghị với nàng:

- Tôi sẽ giúp vua biết run!

Cô ta ra bờ suối trong vườn múc đầy một xô cá lòng tong. Trong đêm, lúc chồng đang ngủ, hoàng hậu kéo chăn ra đổ cả xô nước và cá vào người vua; cá nhỏ nhảy lách tách khắp người. Nhà vua tỉnh dậy kêu lên:

- Chà, ta run hết cả người, hoàng hậu thân yêu ơi! Chà! Bây giờ thì ta biết thế nào là run rồi!





Một món hời

Một người nông dân bán một con bò cái được bảy đồng tiền bạc. Trên đường về nhà, anh ta nghe thấy ếch kêu tám tiếng “ộp, ộp, ộp”... Anh ta ngỡ rằng chúng đang đếm tiền của mình nên bỏ tiền ra đếm lại. Nhưng đếm đi đếm lại mà chỉ thấy có đúng bảy đồng. Trong lúc tức giận, anh ta ném tiền xuống hồ, hy vọng sau khi đếm lại rõ ràng lũ ếch sẽ trả lại tiền cho anh ta. Anh ta đợi mãi, đến tận khi trời tối vẫn không thấy chúng trả lại tiền nên đành buồn bã ra về. Mấy hôm sau, anh nông dân lại vào thành bán bò. Vừa ra khỏi cửa, anh ta đã gặp một đàn chó vừa sủa





vừa lao về phía mình. Anh ta ngỡ rằng đàn chó nói chủ nhân của chúng sẽ trả tiền. Vì vậy anh ta để đàn chó ăn bò của mình.

Ba hôm sau, anh nông dân đến nhà chủ của đàn chó đòi nợ. Nhưng đã bị người ta đuổi ra khỏi nhà. Anh ta thấy rất bất bình khi cả ếch và chó đều ăn không đồ của mình. Thế là anh ta đến chỗ quốc vương kiện chúng. Nghe xong câu chuyện của anh nông dân, công chúa cười phá lên. Quốc vương nói với anh ta:

- Ta không thể phán xét công bằng cho người. Nhưng người có thể lấy con gái ta làm vợ. Từ trước đến nay nó chưa bao giờ cười tươi như thế.

Anh nông dân nói:

- Tôi đã có vợ rồi. Một người vợ đã khiến tôi phiền phức lắm rồi.

Quốc vương tức giận nói:

- Người thật không biết coi trọng ý tốt của người khác.

Anh nông dân đáp:



- Bẩm quốc vương, thế số tiền tôi đã mất phải làm thế nào đây?

Quốc vương nói:

- Ba ngày nữa người hãy quay lại đây. Lúc ấy ta sẽ thưởng cho người năm trăm.

Anh nông dân rời khỏi cung điện. Một binh lính và một người Do Thái nghe nói anh đã chọc cho công chúa cười và được quốc vương trọng thưởng nên đến đòi anh chia phần. Anh nông dân đồng ý chia cho binh lính hai trăm, người Do Thái ba trăm. Ba ngày sau, anh đến cung lĩnh thưởng. Nào ngờ quốc vương nói phần thưởng dành cho anh là năm trăm roi. Lúc ấy, binh lính và người Do Thái cũng đến lĩnh thưởng. Họ đã được nhận đúng số “phần thưởng” mà anh nông dân đã hứa. Cách làm của anh nông dân khiến quốc vương không nhin được cười, mọi nỗi tức giận đều tan biến. Quốc vương cho phép anh nông dân đến kho lấy bao nhiêu tiền tùy thích. Anh nhét đầy túi tiền vàng rồi vác về nhà. Vừa đi anh vừa nói:

- Xem ra lần này mình đã kiếm được một món hời.





Chó sói và bảy chú dê con

Xưa có một con dê cái già sinh được bảy dê con. Dê mẹ yêu dê con lắm. Mẹ nào mà chẳng yêu con.

Một hôm, dê mẹ định vào rừng kiếm ăn, bèn gọi bảy con lại dặn:

- Các con yêu dấu, mẹ đi vào rừng đây. Các con cẩn thận kẻo chó sói nó vào ăn thịt tất cả các con, đến miếng da cũng chẳng còn đâu. Thằng quỷ sứ ấy hay trá hình lắm, nhưng các con cứ nghe thấy cái giọng ồ ồ và thấy cái chân đen thì nhận ra được nó ngay.

Dê con đáp:

- Mẹ ạ, mẹ cứ yên tâm đi đi. Chúng con xin hết sức cẩn thận.

Dê mẹ kêu be be rồi yên trí lên đường.

Một lát sau, có tiếng gõ cửa và gọi to:

- Các con yêu dấu, mở cửa cho mẹ nào! Mẹ đã mang quà về đây.

Nhưng dê con nghe tiếng ồ ồ nhận ra là chó sói, bèn nói to:

- Chúng tao không mở. Mày không phải là mẹ chúng tao. Giọng mẹ thanh và dễ thương cơ. Tiếng mày ồ ồ, mày đúng là chó sói.

Sói đến hàng xén mua một cục phẩn to ăn cho thanh giọng. Nó lộn lại gõ cửa gọi:

- Các con yêu dấu, mở cửa cho mẹ nào! Mẹ đã mang quà về đây.

Nhưng dê con thấy sói đặt cái cẳng đen thui lên cửa sổ bèn nói:

- Chúng tao không mở đâu. Chân mẹ có đen như chân mày đâu. Mày đúng là chó sói.

Sói liền chạy đến cửa hàng bánh mỳ nói:

- Chân tôi bị thương, bác làm ơn đắp bột nhão lên cho tôi.

Người làm bánh mỳ đắp bột nhão lên chân nó. Nó chạy ngay đến nhà người xay bột bảo:



- Bác làm ơn rắc bột trắng lên bột nhào cho tôi.

Bác xay bột từ chổi vì đoán là sói định lừa ai. Sói dọa:

- Nếu bác không chịu làm thì tôi ăn thịt bác đấy!

Bác xay bột sợ, đành rắc bột cho chân sói trắng. Con quỷ sứ lại lộn lại lần thứ ba, gõ cửa nói:

- Các con yêu dấu, mở cửa cho mẹ nào. Mẹ yêu của các con đã về. Mẹ mang quà ở rừng về cho các con đây.

Dê bảo:

- Chìa chân xem có phải mẹ yêu dấu không nào!

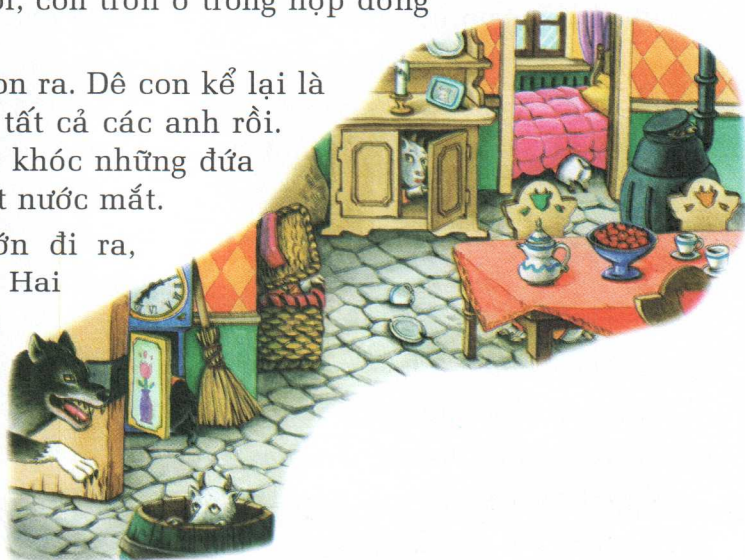
Sói đặt chân lên cửa sổ. Dê con thấy chân trắng, yên trí là mẹ thật, liền mở cửa ra. Nhưng kẻ vào lại chính là chó sói. Dê con sợ quá định trốn. Một con nhảy xuống gầm bàn, con thứ hai chui vào gầm giường, con thứ ba chui vào lò, con thứ tư xuống bếp, con thứ năm vào tủ, con thứ sáu nấp dưới chậu giặt, con thứ bảy ẩn vào hộp đồng hồ quả lắc. Nhưng sói tìm ra cả. Nó không bầy vẽ lười thôi gì, nuốt chửng hết con nọ đến con kia, trừ con dê bé nhất núp ở trong hộp đồng hồ nó tìm không ra.

Sói ăn no nê rồi, lê ra nằm trên cánh đồng cỏ, dưới gốc cây và thiu thiu ngủ. Chẳng bao lâu, dê mẹ ở rừng về. Chao ôi, nhìn vào đau lòng! Cửa mở toang, bàn ghế đổ lổng chổng, chậu giặt vỡ tan tành, chăn gối vứt ngổn ngang. Dê mẹ tìm con mãi chẳng thấy, gọi tên từng con mà không thấy đáp. Gọi mãi tới đứa út thì có tiếng khe khẽ thưa:

- Mẹ yêu dấu ơi, con trốn ở trong hộp đồng hồ này!

Dê mẹ bế dê con ra. Dê con kể lại là chó sói đã ăn thịt tất cả các anh rồi. Dĩ nhiên là dê mẹ khóc những đứa con xấu số đến hết nước mắt.

Dê mẹ đau đớn đi ra, dê con theo sau. Hai mẹ con ra tới cánh đồng cỏ thì thấy chó sói nằm ngủ ở gốc cây ngáy rung cả cành lá. Dê mẹ nhìn sói,





thấy cái bụng căng tròn của nó có cái gì phập phồng. Dê mẹ nghĩ: “Trời ơi! Lẽ nào các con đáng thương của tôi bị sói nuốt chửng làm bữa tối nên vẫn còn sống hay sao?”

Dê mẹ bảo dê con chạy về nhà lấy kéo và kim chỉ. Dê mẹ rạch bụng con quá vật. Vừa rạch một nhát, một chú dê con đã ló đầu ra. Rạch nhát nữa thì sáu chú dê con lần lượt nhảy ra. Cả sáu con đều sống, không xây xát gì, vì chó sói háu ăn quá đã nuốt chửng không nhai. Mừng ôi là mừng! Dê con nhảy nhót tung tăng. Dê mẹ bảo:

- Các con hãy đi tìm lấy ít đá nhét vào bụng con vật độc ác trong khi nó còn ngủ.

Bảy chú dê con vội vã đi tha đá về, được bao nhiêu đều nhét vào bụng sói.

Dê mẹ khâu bụng sói lại thật nhanh, để sói không biết và không cửa quây.

Sói ngủ đã no nê, liền đứng dậy. Nó khát khô cả cổ họng vì đá đầy trong bụng. Nó định ra suối uống nước. Nó vừa nhồm dậy định đi, mới nhúc nhích thì đá thúc vào bụng lạo xạo. Nó kêu lên:

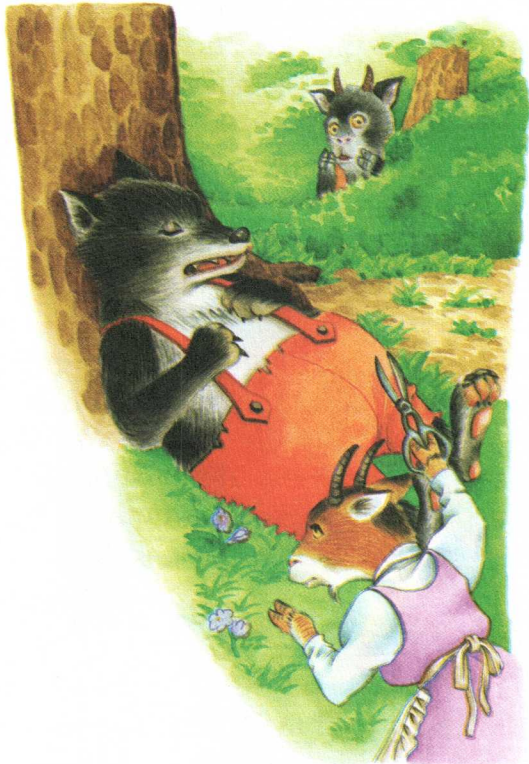
- Quái! Cái gì lạo xạo như đá ở trong bụng mình thế này? Mình tưởng là trong bụng có sáu dê con, sao lại chỉ có đá thôi?

Nó đến suối quỳ xuống định uống thì đá nặng kéo nó xuống nước. Nó chết đuối một cách thảm thê.

Bảy chú dê con thấy vậy chạy lại kêu rầm lên:

- Chó sói chết rồi! Chó sói chết rồi!

Và cùng mẹ nhảy múa vui thích bên bờ suối.





Cô gái tóc dài



Vợ chồng người nông dân sống trong một khu làng nọ. Phía sau nhà họ có một vườn hoa rất đẹp. Họ có thể nhìn thấy nó qua cửa sau. Nhưng không ai dám đến vườn hoa đó. Bởi chủ nhân của nó là một mụ phù thủy ác độc khiến ai ai cũng phải khiếp sợ.



Một hôm, người vợ đứng trước cửa, nhìn về phía bụi rau diếp dại xanh non mơn mớn trong vườn hoa. Cô rất muốn nếm thử nó. Ước muốn ấy ngày càng mãnh liệt, nó cứ quẩn quanh trong đầu khiến cô mất ăn mất ngủ. Người chồng rất thương vợ. Anh quyết định lấy rau diếp cho vợ ăn. Đợi lúc hoàng hôn, anh lén trèo tường vào vườn hoa của mụ phù thủy và vội vàng hái một bó rau diếp. Nhưng ngày thứ hai, người vợ vẫn muốn ăn rau diếp. Chiều tối, người chồng lại trèo tường vào hái. Nhưng đúng lúc anh định rời đi thì bị mụ phù thủy phát hiện. Trước sự đe dọa của mụ phù thủy, anh nông dân bình thản nói:

- Vợ tôi ốm nặng. Nếu không được ăn rau diếp thì cô ấy sẽ không sống nổi.

Mụ phù thủy nói:

- Nếu vậy thì ta sẽ cho phép người hái rau diếp tùy thích. Nhưng người phải đồng ý với điều kiện của ta, cho ta đứa con của người.



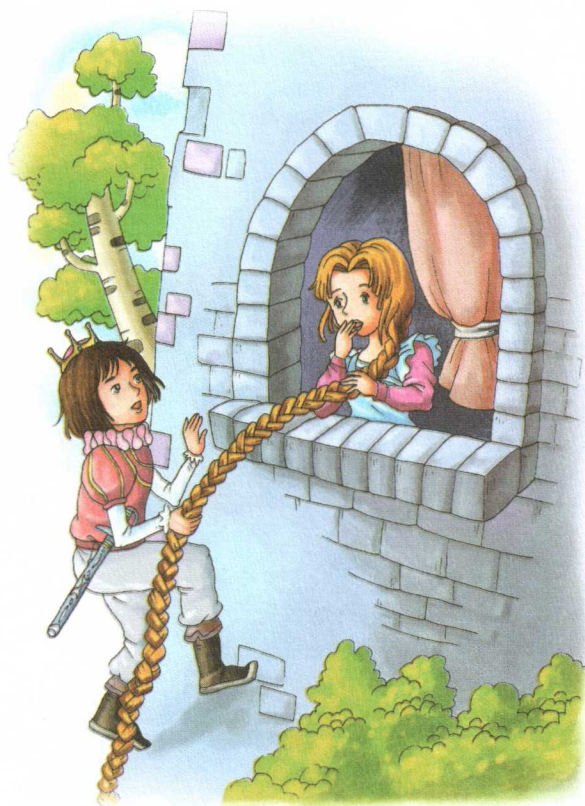
Người chồng nhận lời qua quýt cho xong chuyện. Về sau, vợ anh sinh được một cô con gái xinh xắn đáng yêu. Nhưng mẹ phù thủy đã đến và mang nó đi, đặt tên là “Rau Diếp Dại”.

Rau Diếp Dại càng lớn càng xinh. Năm mười hai tuổi, cô bé bị mẹ phù thủy nhốt trong một tòa tháp. Tòa tháp ấy không có cầu thang cũng chẳng có cửa, chỉ có một cánh cửa sổ nhỏ ở tầng cao nhất. Nếu muốn vào trong đó, mẹ phù thủy chỉ cần nói:

- Rau Diếp Dại, Rau Diếp Dại, hãy thả tóc của con xuống đây.

Cô bé Rau Diếp nghe thấy vậy sẽ thả búi tóc tết đuôi sam vàng óng xuống cho mẹ phù thủy leo lên.

Thời gian trôi đi thật nhanh. Cô bé Rau Diếp đáng yêu ngày nào đã trở thành cô gái xinh đẹp. Một hôm, chàng hoàng tử đi qua tòa



tháp. Chàng nghe thấy tiếng hát ngọt ngào, cuốn hút nên dừng lại nghe. Những lúc cô đơn, cô gái Rau Diếp thường hát để xua đi nỗi buồn. Đúng lúc ấy, mẹ phù thủy quay lại. Mẹ ta gọi với lên tòa tháp, cô gái Rau Diếp thả tóc xuống cho mẹ leo lên. Hoàng tử núp sau bụi cây nên đã nhìn thấy tất cả. Ngày hôm sau, lúc trời gần tối, hoàng tử đến tòa tháp, học cách nói của mẹ phù thủy:

- Rau Diếp Dại, Rau Diếp Dại, mau thả tóc xuống đây.



Hoàng tử thấy tóc thả xuống nên leo lên. Cô gái Rau Diếp rất ngạc nhiên khi thấy hoàng tử. Nhưng sau khi nghe hoàng tử nói chàng bị cuốn hút bởi giọng hát đắm say, cô mới yên tâm và đồng ý làm vợ của chàng.

Mỗi buổi tối, nhân lúc mù phù thủy đi vắng, hoàng tử lại leo lên tòa tháp, cùng cô gái Rau Diếp làm thang chạy trốn. Không lâu sau, chuyện này bị mù phù thủy phát hiện. Mụ ta cắt tóc cô gái Rau Diếp, sau đó mang cô đến vùng đất hoang. Tối hôm ấy, hoàng tử đến trước tòa tháp. Sau khi nghe tiếng gọi, mù phù thủy thả tóc xuống. Khi nhìn thấy mù phù thủy độc ác, chàng vô cùng đau lòng, vội vã nhảy xuống đất. Hoàng tử không bị gãy xương, nhưng bị bụi gai dưới đất chọc mù mắt. Chàng lang thang trong rừng nhiều năm. Cuối cùng cũng đến được vùng đất hoang nơi cô gái Rau Diếp sống. Cô ôm chầm lấy hoàng tử. Nước mắt của cô làm ướt mắt của hoàng tử, khiến mắt chàng sáng lại. Hoàng tử đưa cô gái Rau Diếp về vương quốc của mình. Từ đó hai người sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.





Ba người lùn

Một cô bé hiền lành, tốt bụng sống cùng mẹ kế và cô con gái xấu xí của bà ta. Vào mùa đông lạnh giá, mẹ kế bắt cô vào rừng hái dâu tây. Cô bé vào rừng và thấy một ngôi nhà nhỏ, trong đó có ba người lùn. Cô bé nói:

- Các anh có thể nói cho tôi biết chỗ hái dâu tây được không?

Người lùn nói:

- Cô giúp chúng tôi quét tuyết ở cửa sau nhé!

Cô bé vui vẻ nhận lời. Những người lùn thấy cô bé rất tốt bụng và đáng yêu nên quyết định tặng cô ba lời chúc. Một người nói:

- Tôi chúc cô ấy ngày càng xinh đẹp hơn.

Người thứ hai nói:

- Mỗi lời nói của cô ấy đều biến thành vàng.

Người thứ ba nói:

- Một ngày nào đó cô ấy sẽ trở thành hoàng hậu.

Vừa quét xong tuyết, cô bé liền nhìn thấy những quả dâu tây chín mọng. Cô vô cùng mừng rỡ, hái đầy giỏ dâu tây, sau đó cảm ơn ba người lùn rồi ra về. Từ đó về sau, mỗi câu nói của cô đều biến





thành vàng. Con gái của mẹ kế rất đố kỵ. Cô ta cũng muốn được như vậy nên xin mẹ cho vào rừng hái dâu tây. Cô ta tìm thấy ngôi nhà nhỏ. Nhưng cô ta không muốn chia bánh ngọt cho những người lùn, cũng chẳng muốn quét tuyết ở cửa sau. Ba người lùn vô cùng tức giận. Người thứ nhất nguyên rửa cô ta ngày càng xấu xí. Người thứ hai nguyên rửa mỗi câu nói của cô ta đều biến thành một con cóc ghê. Người thứ ba nguyên rửa cô ta không được chết yên ổn. Sau khi cô bé xấu xí về đến nhà, mỗi khi cô ta mở miệng nói là lại có một con cóc ghê nhảy ra, khiến ai cũng phải khiếp sợ.

Từ đó, mẹ kế càng đố kỵ cô gái tốt bụng. Bà ta tìm mọi cách giày vò cô. Một hôm, bà ta đưa cho cô một chiếc rìu, bắt cô đến bờ sông đóng băng đục một lỗ thùng để lấy nước giặt quần áo. Đúng



lúc cô gái phải chịu đựng nước lạnh thấu xương thì quốc vương đi ngang qua. Người đã yêu cô gái xinh đẹp ngay từ cái nhìn đầu tiên. Quốc vương cầu hôn cô gái và phong cô làm hoàng hậu. Một năm sau, hoàng hậu sinh được một cậu con trai kháu khỉnh. Mẹ kế và cô con gái xấu xí của mẹ ta vào cung thăm hoàng hậu. Nhân lúc quốc vương không có nhà, mẹ kế ném hoàng hậu xuống sông, sau đó để con gái mình đóng giả làm hoàng hậu. Sau khi trở về, quốc vương đã phát hiện quỷ kế của hai mẹ con mẹ kế. Người cứu hoàng hậu và hạ lệnh ném mẹ kế độc ác và cô con gái xấu xí xuống sông. Thật đáng đời những kẻ tham lam, độc ác.





Hansen và Galite

Anh tiểu phu nghèo khổ và vợ lẽ sống trong ngôi nhà nhỏ ở bìa rừng. Anh có hai người con. Con trai tên là Hansen. Con gái tên là Galite. Hai đứa trẻ đều là con của vợ trước. Cuộc sống của gia đình anh tiểu phu rất vất vả, các con thường không được ăn no bụng. Anh lo cho cuộc sống đến nỗi mất ăn mất ngủ. Anh thở dài và nói với vợ:

- Chúng ta còn không có cơm ăn, lấy gì nuôi hai đứa trẻ đáng thương đây?

Người vợ nói:

- Sáng mai, chúng ta đưa chúng vào rừng sâu, sau đó tìm cách đi về trước. Như vậy chẳng phải là trút được gánh nặng sao?

Anh tiểu phu nói:

- Làm vậy sao được? Sao ta có thể ném con mình vào rừng được đây?

Người vợ hét lên:

- Nếu không làm như vậy thì cả bốn người chúng ta đều bị chết đói.

Cô ta làm âm ỉ đến lúc chồng phải đồng ý mới thôi.

Lúc ấy, hai đứa trẻ chưa ngủ được vì đói bụng. Chúng đã nghe thấy những lời cha và mẹ kể nói. Galite vừa khóc vừa nói với Hansen:

- Phải làm sao bây giờ, họ muốn bỏ rơi chúng ta.





Hansen nói:

- Nói nhỏ thôi. Em đừng lo, anh sẽ có cách.

Đợi bố mẹ ngủ say, Hansen lén đi ra ngoài. Cậu nhặt rất nhiều đá cuội nhỏ, đút vào túi, sau đó về phòng ngủ.

Trời vừa sáng, mẹ kế liền gọi hai anh em dậy. Mẹ ta cho mỗi đứa một mẩu bánh mì nhỏ, sau đó đưa chúng vào rừng. Trên đường đi, Hansen không ngừng rải đá cuội xuống đường.

Sau khi đi vào rừng sâu, bố mẹ kiếm cỏ đi đốn củi, để hai đứa trẻ đáng thương lại khu rừng. Hansen và Galite ăn mẩu bánh mì vào bữa trưa, sau đó ngồi đợi rất lâu. Chúng ngủ thiếp đi từ lúc nào không biết. Khi chúng tỉnh dậy, trời đã tối đen. Galite òa khóc:

- Bây giờ chúng ta sẽ ra khỏi khu rừng bằng cách nào đây?

Hansen an ủi em:

- Khi mặt trăng xuất hiện, chúng ta sẽ tìm thấy đường về nhà.

Mặt trăng tròn xoe lơ lửng trên không trung. Hansen dắt tay em gái, men theo những viên đá cuội về nhà. Chúng đi suốt đêm, đến tận sáng sớm hôm sau mới về đến nhà.

Không lâu sau, mẹ kế lại có ý định đưa hai anh em vào rừng sâu. Khi Hansen định chạy ra ngoài nhặt đá cuội thì mới phát hiện mẹ kế đã khóa cửa.

Sáng sớm hôm sau, mẹ ta gọi hai anh em dậy, đưa cho mỗi người một mẩu bánh mì, sau đó đưa chúng vào rừng. Trên đường đi, Hansen bóp vụn mẩu bánh mì trong túi, sau đó không ngừng rắc vụn bánh mì xuống đất.

Hai đứa trẻ đáng thương bị đưa vào chỗ sâu hơn của khu rừng. Chúng chưa bao giờ đến đây. Mẹ kế bảo chúng ngồi cạnh đống lửa, sau đó mẹ ta và anh tiểu phụ bỏ đi.



Hai đứa trẻ ngủ thiếp đi, đến tận khi trời tối cũng không thấy ai đến đón chúng. Đợi mặt trăng lên cao, Hansen dắt em đi tìm đường về nhà. Nhưng cậu tìm mãi mà không thấy mẩu vụn bánh mỳ nào. Thì ra các chú chim đã mổ hết những mẩu vụn bánh mỳ ấy. Hai anh em đi suốt đêm hôm ấy và cả ngày hôm sau mà không tìm thấy đường ra. Chúng vừa mệt vừa đói.

Chiều tối ngày thứ ba, hai anh em được một con chim nhỏ xinh xắn đưa đến trước một ngôi nhà nhỏ. Chúng tiến về phía ngôi nhà và phát hiện đó là ngôi nhà làm bằng bánh ngọt. Nóc nhà được lợp bằng bánh ngọt. Cửa sổ là lớp kẹo trong suốt. Hai anh em vô cùng vui mừng. Hansen bứt một miếng bánh trên nóc nhà. Galite cắn lớp kẹo trên cửa sổ. Đúng lúc ấy, cánh cửa mở ra, một bà lão chống gậy đi ra. Hansen và Galite sợ tái cả mặt. Chúng vụt ngay bánh kẹo xuống đất.

Nào ngờ, bà lão không những không trách mắng chúng mà còn đưa chúng vào nhà, lấy bánh kẹo cho chúng ăn, cho chúng ngủ trên những chiếc giường xinh xắn.

Tuy nhiên, bà lão tưởng chừng như rất tốt bụng ấy thực chất là mụ phù thủy độc ác. Mụ ta làm ngôi nhà bằng bánh ngọt này để dụ dỗ bọn trẻ. Sau khi lừa được chúng, mụ ta sẽ ăn thịt từng đứa một. Sáng hôm sau, mụ ta nhốt Hansen vào chuồng ngựa. Sau đó gọi Galite dậy và quát:

- Mau đi múc nước nấu cơm cho anh của mi. Đợi nó béo tốt, ta sẽ ăn thịt nó. Ha ha.

Galite vô cùng đau lòng, nhưng đành phải làm theo lời mụ phù thủy.

Mỗi buổi sáng sớm, mụ phù thủy đều đến trước chuồng ngựa và hét lên:

- Hansen, mau đưa ngón tay của người ra để ta sờ xem đã béo tròn chưa.





Hansen giơ một cái xương gà cho mẹ ta xem. Mẹ phù thủy già yếu không nhìn rõ thứ gì nên cứ ngỡ rằng cái xương gà còm nhom chính là ngón tay của Hansen.

Bốn tuần đã trôi qua mà mẹ phù thủy vẫn thấy Hansen gầy như vậy. Mẹ ta bực tức quát Galite:

- Mau đi múc nước về đây. Ngày mai ta sẽ ăn thịt Hansen.

Galite khóc lóc thảm thương nhưng không biết phải làm thế nào. Sáng sớm hôm sau, Galite ra ngoài đun nước. Mẹ phù thủy độc ác đẩy Galite đáng thương vào sát đồng lửa và hét lên:

- Mau đi xem xem nước đã sôi chưa.

Galite biết lòng dạ độc ác của mẹ phù thủy nên nói:

- Tôi không biết khi nào nước mới sôi. Hay là bà tự đi xem đi.

Mẹ phù thủy quát:

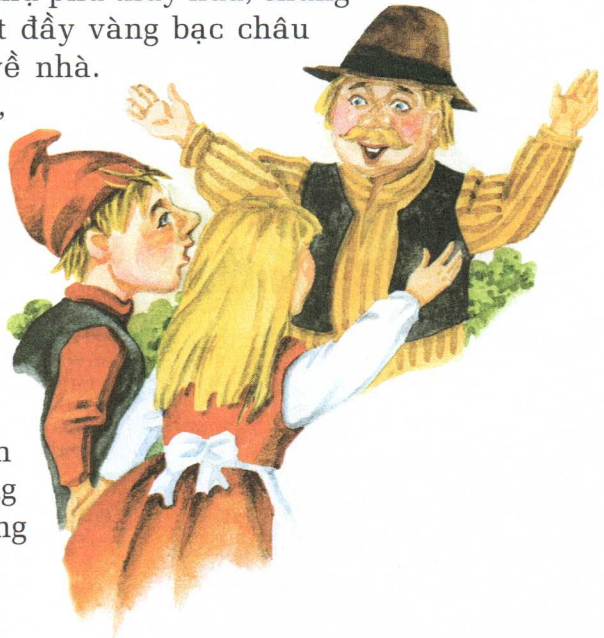
- Đúng là đồ ngu ngốc, nước sôi thế nào cũng không biết.

Mẹ ta lại gần nồi nước, vừa thò đầu vào nhìn đã bị Galite đẩy vào nồi nước sôi. Lửa càng cháy càng to, chẳng bao lâu mẹ phù thủy bị chìm chết. Galite chạy về phía chuồng ngựa, vừa mở cửa vừa reo lên:

- Anh Hansen, chúng ta được cứu rồi. Mẹ phù thủy chết bồng rồi.

Hansen nhảy ra khỏi chuồng ngựa, hai anh em ôm nhau reo hò. Hansen và Galite không sợ mẹ phù thủy nữa, chúng vào phòng của mẹ ta, nhét đầy vàng bạc châu báu vào túi, sau đó quay về nhà.

Hai anh em đi mãi, đi mãi, cuối cùng chúng cũng tìm được nhà của mình. Hai anh em chạy thật nhanh vào nhà và ôm chặt cổ bố. Từ khi để hai con ở lại trong rừng, người cha đáng thương không khi nào cảm thấy vui vẻ. Mẹ mẹ kế độc ác cũng đã qua đời. Hai anh em đưa cho bố tất cả vàng bạc châu báu. Từ đó họ sống vui vẻ bên nhau suốt đời.





Con rắn trắng



Một người hầu vì lén ăn vụng thịt rắn trắng của quốc vương nên có thể nghe hiểu ngôn ngữ của các loài động vật. Một hôm, hoàng hậu không cẩn thận làm mất chiếc nhẫn. Anh người hầu này trở thành nghi phạm ăn trộm nhẫn. Anh ta vừa buồn vừa sợ, đi đi lại lại trong vườn nghĩ cách giải quyết. Lúc ấy, mấy con vịt đang khoan khoái nói chuyện cạnh cái ao nhỏ trong vườn. Một con nói:

- Bụng dạ khó chịu quá, vừa nuốt cái nhẫn vào bụng.

Nghe thấy vậy, anh người hầu liền bắt ngay con vịt ấy và đưa cho đầu bếp làm thịt. Kết quả, anh tìm thấy chiếc nhẫn trong bụng nó, rửa tội cho mình.

Trong một lần đi xa, anh người hầu thấy ba chú cá bị mắc trong bụi lau. Anh ta vội dừng ngựa, gỡ lũ cá khỏi bụi lau và thả xuống nước. Một lúc sau, anh ta nghe thấy giọng trách móc của con kiến chúa dưới chân. Nó nói người và móng ngựa giẫm chết con dân của nó. Thế là anh ta vội cưỡi ngựa sang con đường nhỏ bên cạnh. Không lâu sau anh ta đi vào khu rừng. Ở đó anh ta cứu một con quạ nhỏ sắp chết đói.





Anh ta băng qua khu rừng đến một thành phố lớn, đúng lúc quốc vương ra ba câu hỏi khó để kén chồng cho công chúa. Kết quả ba con cá đã giúp anh ta vượt được chiếc nhẵn bị rơi xuống biển. Đàn kiến giúp anh ta nhặt một bao gạo nhỏ. Quạ giúp anh ta hái quả táo vàng trên cây sinh mệnh. Sau đó, anh ta và công chúa tổ chức hôn lễ. Hai người sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.





Cây lúa mạch, hòn than và hạt đậu

Bà lão nhất rất nhiều đậu, chuẩn bị nấu ăn. Khi bà đổ đậu vào nồi, một hạt đậu nhân lúc bà không chú ý đã nhảy xuống đất, rơi cạnh một cây lúa mạch. Một hòn than nóng rực cũng rơi xuống cạnh cây lúa mạch và hạt đậu.

Cây lúa mạch, hòn than và hạt đậu đều cảm thấy rất vui vì mình may mắn hơn những người khác.

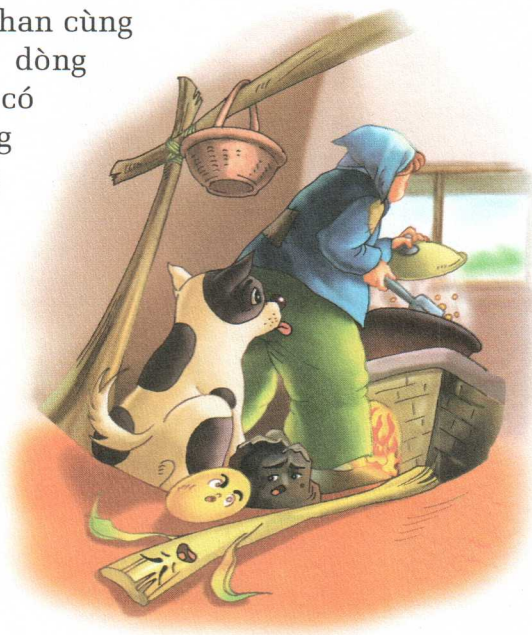
Lúc ấy, hạt đậu nói với lúa mạch và hòn than:

- Chúng ta đã may mắn thoát nạn, vì vậy cần đoàn kết với nhau, trốn đến nơi khác.

Thế là lúa mạch, đậu và than cùng lên đường. Chúng đến bên dòng suối nhỏ. Nhưng ở đây không có ván cũng chẳng có cầu. Chúng không biết qua sông bằng cách nào. Lúc ấy, lúa mạch nghĩ ra một cách rất hay. Nó bắc người qua sông và nói:

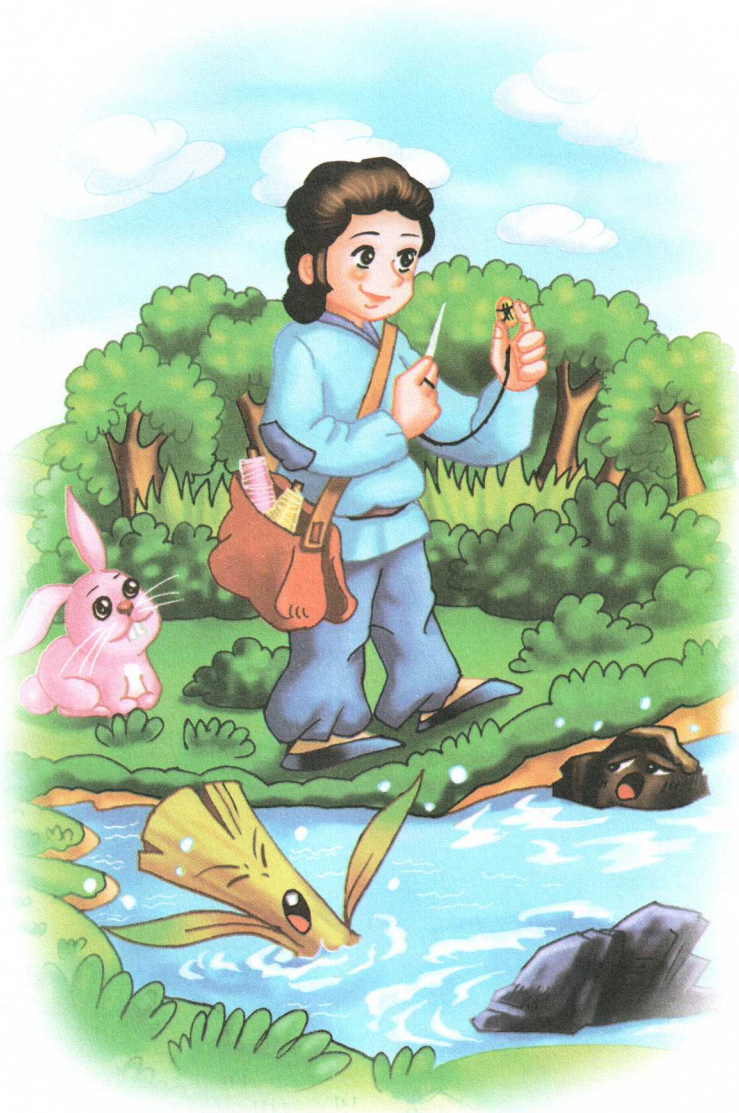
- Các cậu hãy đi qua người mình qua dòng suối.

Than là người tính tình nóng nảy. Nghe lúa mạch nói vậy, nó vội nhảy lên ngay. Nhưng khi đi đến giữa dòng suối, nghe thấy





tiếng suối chảy róc rách, nó lại sợ hãi, đứng im ở đấy không dám tiến lên phía trước. Vì thế lúa mạch bị đốt cháy, đứt làm đôi. Nó và than rơi tõm xuống suối. Hạt đậu thấy vậy ôm bụng cười ngặt nghẽo đến nỗi nứt làm đôi. Một người thợ may đi ngang qua. Anh ta đã dùng kim chỉ khâu hạt đậu lại. Vì anh ta dùng chỉ đen nên hạt đậu ngày nay mới có một nốt màu đen trên mình.





Ông lão đánh cá và con cá vàng

Hai vợ chồng ông lão đánh cá sống trong túp lều nhỏ cạnh bờ biển. Ngày nào ông cũng ra biển đánh cá. Một hôm, ông lão đánh cá ngồi bên bờ biển, khuôn mặt hiện rõ vẻ mệt mỏi và thất vọng. Ông tất bật suốt từ sáng đến giờ mà không bắt được con cá nào.



Bỗng nhiên, cần câu của ông chìm xuống rất sâu. Ông phải cố gắng lắm mới kéo được cần câu lên. Lần này ông đã câu được một con cá vàng. Cá vàng nói:

- Ông lão đánh cá tốt bụng, xin ông hãy tha cho tôi. Tôi không phải là cá vàng, mà là hoàng tử bị phù phép. Xin ông hãy thả tôi xuống nước.

Ông lão nói:

- Vậy à? Ta sẽ thả người.

Nói xong, ông thả cá vàng xuống biển.

Sau khi về nhà, ông kể cho vợ nghe về con cá vàng do hoàng tử biến thành. Bà vợ nghe xong liền yêu cầu ông đến xin cá vàng một căn nhà đẹp. Dù không muốn nhưng ông lão vẫn phải đến bờ biển. Ông gọi to:

- Hoàng tử nhỏ. Vợ ta muốn có một căn nhà đẹp.



Cá vàng nói:

- Ông hãy về đi, ước nguyện của ông đã được thực hiện rồi.

Sau khi ông về nhà, túp lều lụp xụp đã biến thành căn nhà to đẹp. Không lâu sau, vợ ông nói:

- Căn phòng này nhỏ quá. Ông hãy nói với cá vàng, tôi muốn sống trong cung điện to đẹp làm bằng đá.

Ông không dám cãi lời vợ, đành phải đến bờ biển. Sau khi nghe yêu cầu của vợ ông, cá vàng nói:

- Ông hãy về đi, bà ấy đã đứng trước cung điện rồi đấy.

Ông lão về nhà và thấy cung điện rất to. Sáng sớm hôm sau, mẹ vợ tham lam lại nói với ông:

- Vì sao tôi không thể trở thành hoàng hậu, thống trị mảnh đất này? Ông hãy đi nói với cá vàng rằng tôi muốn làm hoàng hậu.

Ông lão đánh cá thực sự không muốn đi cầu xin cá vàng. Nhưng mẹ vợ cầu nài, bắt ông phải đi bằng được. Nghe thấy tiếng gọi của ông lão, cá vàng liền bơi về phía ông. Ông lão thở dài và nói:

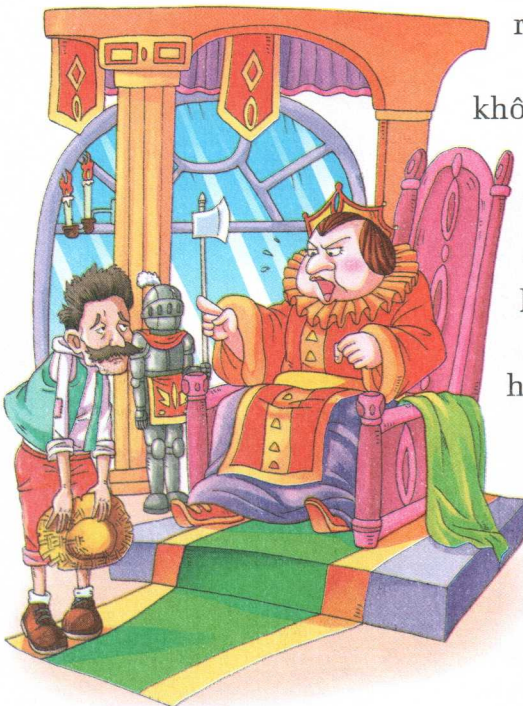
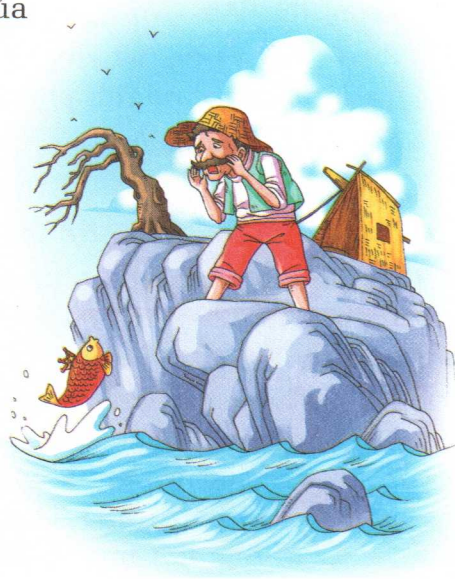
- Mẹ vợ của ta muốn làm hoàng hậu.

Cá vàng nói:

- Ông hãy về đi, bà ấy đã trở thành hoàng hậu rồi.

Ông nói với vợ:

- Bây giờ bà đã làm hoàng hậu rồi, chắc không còn muốn thứ gì nữa chứ?





Nào ngờ mẹ vợ tham lam nói:

- Chưa đủ đâu. Tôi ngấy đến tận cổ rồi, không thể chịu đựng được nữa. Hãy đi tìm cá vàng và nói tôi muốn làm vua.

Ông lão đánh cá đành phải nói với cá vàng:

- Mẹ vợ của ta muốn làm vua.

Cá vàng nói:

- Hãy về đi. Bà ta đã trở thành vua rồi.

Ông lão quay về nhà nhưng mẹ vợ nói bà ta không muốn làm vua mà muốn làm giáo hoàng. Thế là mẹ ta mắng mỏ ông lão, bắt ông phải đi cầu xin cá vàng.

Cá vàng làm theo yêu cầu của ông lão. Khi về đến nhà, ông thấy vua và hoàng thân quốc thích đều quỳ trước mặt mình. Nhưng mẹ ta vẫn không biết đủ. Mẹ kêu la om sòm, đòi được làm chủ nhân của mặt trời và mặt trăng. Ông lão lại bị ép buộc phải đi đến bờ biển. Sau khi ông nói mẹ vợ của mình muốn cai quản mặt trời và mặt trăng, cá vàng nói:

- Ông hãy về đi, bà ta đã trở về với túp lều lụp xụp rồi.

Vậy là ông lão đánh cá và mẹ vợ tham lam lại quay về túp lều nhỏ. Cuộc sống của họ lại khổ cực như xưa.





Con ngỗng vàng

Ba anh em trai sống trong một khu làng nọ. Người em út hiền lành, ít nói nên bị mọi người gọi là chàng ngốc. Một hôm, chàng ngốc vào rừng đốn củi và gặp một ông lão râu trắng. Ông lão thấy anh tốt bụng nên dạy anh cách chặt cây khô. Trong cái cây khô ấy có một con ngỗng vàng. Khi chàng ngốc ôm con ngỗng vào quán trọ nghỉ qua đêm, ba cô con gái của ông chủ vì tò mò nên đã lén vặt lông ngỗng. Kết quả tay họ bị dính chặt vào đó, không thể rút lại được. Sáng hôm sau, chàng ngốc ôm ngỗng đi. Ba cô gái đành phải đi theo. Mục sư thấy vậy liền kéo ba cô gái lại, nào ngờ ông ta cũng bị dính vào. Người làm việc trong nhà thờ, bác nông dân, đầu bếp và binh lính vì muốn giúp đỡ nên đều bị dính lại phía sau.





Họ đến một thành phố lớn. Quốc vương ở đây từng tuyên bố, người nào có thể chọc cho công chúa cười, người ấy sẽ trở thành chồng của công chúa. Chàng ngốc ôm ngỗng vàng và một đám người phía sau đến trước mặt công chúa. Công chúa vừa nhìn thấy đám người đó liền ôm bụng cười ngặt nghẽo. Chàng ngốc xin được cưới công chúa. Nhưng quốc vương không đồng ý. Ông ta yêu cầu anh tìm một người có thể uống hết hầm rượu nho.



Chàng ngốc vào rừng và gặp một người đang uống rượu. Anh liền đưa người đó đến gặp quốc vương. Người đó uống mồi, uống mồi, đến khi trời tối thì uống hết hầm rượu.

Chàng ngốc lại xin được cưới công chúa. Nào ngờ, quốc vương lại đặt ra yêu cầu hà khắc hơn. Ông ta yêu cầu chàng ngốc phải tìm được người ăn hết núi bánh mì. Chàng ngốc lại đi vào khu rừng, nơi anh đốn cây khô và gặp một người đang rên rỉ vì đói. Anh vội đưa người đó vào cung. Người đó bắt đầu ăn số bánh mì được chất thành

đống như ngọn núi to. Chưa đầy một ngày, núi bánh mì đã hết sạch. Quốc vương đã bày đủ

trò mà không thể gây khó dễ cho chàng ngốc, đành phải đồng ý cho anh và công chúa tổ chức hôn lễ. Sau khi quốc vương qua đời, chàng ngốc kế thừa ngôi vị, cai trị đất nước ngày càng giàu mạnh.





Người thợ may dũng cảm



Buổi sáng mùa hè đẹp trời, một anh thợ may bé nhỏ ngồi vào bàn, phấn khởi toàn tâm may vá. Trên đường, một bà nông dân đi qua rao to:

- Mứt ngon bán đây! Mứt ngon bán đây!

Anh thợ may nghe thấy rất thích thú, thò đầu ra cửa sổ nói:

- Đến đây, bà ơi! Đến đây người ta sẽ mua hết hàng cho bà.

Người đàn bà trèo qua ba bậc cửa với chiếc giỏ nặng và anh thợ may lấy hết các hộp mứt ra, ngắm nghía, đưa lên cao, ngửi rồi tuyên bố:

- Mứt này có vẻ tốt đây. Bà cân cho tôi vài lạng. Quá một ít cũng không sao.

Người đàn bà cứ tưởng gặp được khách mua nhiều, đưa cho anh số lượng theo yêu cầu rồi bực mình vừa đi ra vừa càu nhàu. Anh thợ may lúc ấy nói:

- Mong rằng chỗ mứt này sẽ đem lại sức lực cho mình!

Anh lấy chiếc bánh trong tủ thức ăn, cắt ngang một miếng to rồi phết mứt vào.

- Như thế này sẽ không tồi. - Anh nói - Nhưng trước khi ăn mình phải làm xong chiếc áo ngắn này đã.

Anh để miếng bánh sang bên cạnh, tiếp tục may vá vui vẻ. Trong lúc đó mùi mứt lan đến những bức tường đầy ruồi đậu trong phòng; do mùi thơm hấp dẫn, chúng kéo đến bâu vào bánh.

- Này, ai mời chúng mày? - Anh thợ may nhỏ bé nói và đuổi những khách không mời ấy.

Nhưng những con ruồi không hiểu tiếng người không chịu lùi bước. Chúng càng đến nhiều hơn. Thế là, như người ta nói, anh thợ



may cảm thấy cay cay ở mũi, lấy một miếng giẻ lau lớn và hét: “Ta sẽ cho chúng mày nếm mùi!” - Anh đập mạnh. Khi anh nhấc giẻ lau lên và đếm số nạn nhân, không ít hơn bảy con ruồi chết bẹp.

- Mình khá đấy. - Anh tự nhủ - Phải cho toàn thành phố biết việc này mới được.

Anh vội vàng cắt một mảnh vải, may lại và thêu lên đó mấy chữ to: “Một đòn chết bảy”.

- Chà! Không chỉ thành phố... mà là toàn thiên hạ, phải biết việc này!

Và tìm anh đập rộn, vui vẻ như đuôi một cừu non. Anh thợ may nhỏ bé buộc mảnh vải quanh người, chuẩn bị đi ra thiên hạ, nghĩ rằng xướng mình quá nhỏ không phải sức lực. Trước khi rời nhà, anh nhìn quanh mình xem có gì mang theo được, chỉ thấy một bánh pho mát bèn bỏ vào túi. Trước cửa, thấy một con chim bị kẹt trong bụi, anh bắt lấy nó bỏ vào túi cùng pho mát rồi hăng hái bước đi. Do nhẹ và nhanh nhẹn nên anh không cảm thấy mệt. Con đường dốc lên một ngọn núi và khi trèo lên đỉnh cao nhất, anh thấy một người khổng lồ đang bình lặng nhìn phong cảnh. Anh thợ may mạnh dạn lại gần chào hỏi:

- Xin chào! Ông ngồi ngắm thế giới rộng lớn ư? Chính tôi đang muốn tới đây xem sao. Ông có đi với tôi không?

Người khổng lồ nhìn anh thợ may với vẻ khinh khỉnh và nói:

- Kề ti tiện đáng buồn!

- Ông tưởng thế à? -

Anh thợ may trả lời, mở phanh áo khoác chỉ mảnh vải quanh người.

- Ông xem tôi là người thế nào!

Người khổng lồ đọc: “Một đòn chết bảy” và hình dung đây là số người anh giết chết và bắt đầu nể người thợ may bé nhỏ. Nhưng ông ta muốn chứng minh điều đó, bèn nắm một hòn đá to





trong tay, bóp mạnh đến chảy nước và bảo:

- Nếu anh có sức thì cứ làm thế đi.

- Thế thôi ư?

- Anh thợ may hỏi - Một trò chơi trẻ con!

Anh thọc tay vào túi áo, lấy mảnh pho mát ra và bóp mạnh chảy thành giọt rồi nói:

- Sao? Cũng được đấy chứ?

Người khổng lồ không biết nói sao, không thể tin con người tí hon ấy, liền lấy một hòn đá quăng lên thật cao đến mức không trông thấy nữa.

- Nào, anh lùn, làm được thế không?

- Quăng giỏi đấy! - Anh thợ may nói - Nhưng hòn đá rồi sẽ rơi lại xuống đất. Tôi sẽ quăng một hòn đá xa đến tận cùng, không trở lại được.

Anh lấy con chim trong túi áo tung lên. Được tự do, con chim bay tít lên cao không trở lại. Anh hỏi:

- Ông bạn, ông bảo sao?

- Anh biết ném đấy. - Người khổng lồ nói - Nhưng để xem anh có mang nổi một vật bình thường không.

Ông ta đưa anh thợ may đến gần một cây sồi lớn đổ xuống đất và bảo:

- Nếu anh khỏe thì giúp tôi mang cây này ra khỏi rừng.

- Sẵn lòng. - Con người nhỏ bé nói - Ông vác thân cây lên vai đi, tôi sẽ đỡ cành nhánh, nặng hơn đấy.

Người khổng lồ vác cây lên vai, anh thợ may ngồi trên một cành và người khổng lồ, không ngoảnh lại được, vác cả cái cây và anh thợ may. Anh này rất vui vẻ, hào hứng hát bài "Ba người thợ may





phi ngựa ra khỏi thành phố”, làm như việc vác cây sồi là một trò trẻ con.

Người khổng lồ vác cây một lúc, cảm thấy vác không nổi nữa, kêu lên:

- Nghe này, ta phải đặt nó xuống đây.

Anh thợ may nhảy ngay từ trên cành cây xuống làm ra vẻ như đang khiêng cái cây và nói với ông ta:

- Ông to lớn thế mà vác cây này cũng không nổi!

Họ tiếp tục đi. Qua một cây anh đào, người khổng lồ nắm lấy ngọn cây có nhiều quả chín đặt vào tay anh thợ may bảo hái ăn. Anh này yếu quá không giữ được, khi người khổng lồ buông tay, ngọn cây bật lên và đưa anh lên không. Khi rơi xuống đất không xây xát gì, anh nghe người khổng lồ bảo:

- Thế là thế nào? Anh thậm chí không đủ sức để giữ loại cành bé tí ấy sao?

- Không phải tôi không đủ sức. - Anh thợ may trả lời - Ông hình dung con người đã một phát giết bảy tên lại không làm được việc đó ư? Tôi nhảy lên vì có những gã thợ săn bắn vào bụi cây. Ông cứ nhảy lên xem nếu có thể!

Người khổng lồ thử nhảy nhưng không qua cây được mà mắc vào trong cành nên lần này, anh thợ may cũng thắng.

Người khổng lồ nói với anh:

- Nếu anh dừng cảm thế, cứ đến hang ngủ đêm với chúng ta.

Anh thợ may nhận lời và đi theo. Khi họ đến hang, những người khổng lồ khác ngồi quanh bếp lửa, mỗi người đang cầm trong tay một tảng rô-ti khổng lồ cắn ăn. Anh thợ may nhỏ bé nhìn quanh nghĩ:

- Ở đây rộng rãi hơn xưởng may của mình thật.

Người khổng lồ chỉ cho anh một chiếc giường bảo nằm đấy ngủ. Nhưng chiếc giường quá rộng so với anh thợ may bé nhỏ. Anh





không nằm lên đó mà đuổi người ra ở một góc. Đến nửa đêm, người khổng lồ tưởng anh đang ngủ say, liền cầm một thanh sắt và đập một cú, làm cái giường gãy đôi. Ông ta tưởng đã giết được con người bé nhỏ ấy. Sáng dậy, những người khổng lồ đi vào rừng, hoàn toàn quên anh thợ may. Bỗng anh ta vui vẻ, táo bạo tiến đến! Những người khổng lồ liền sợ hãi, lo lắng anh sẽ giết tất cả bọn họ nên vội vàng bỏ chạy.

Anh thợ may nhỏ bé tiếp tục đi không có chủ đích. Sau một thời gian, đến trước sân lâu đài của nhà vua, mệt quá, anh nằm xuống ngủ thiếp đi. Trong lúc đó nhiều người lại gần, đọc thấy trên mảnh vải:

- Một đòn chết bảy.

Họ nói:

- Này, người hùng chiến trận này đến đây làm gì giữa lúc hòa bình vậy? Chắc là một lãnh chúa hùng mạnh đây!

Họ đi sâu lại với vua, nghĩ rằng nếu chiến tranh nổ ra thì đây là một người có ích và quan trọng, không nên để anh ta ra đi bằng bất cứ giá nào. Vua bằng lòng với lời khuyên ấy, cử một cận thần đến gặp anh thợ may, đề nghị anh nhận một chức vụ về quân sự khi tỉnh dậy. Sứ giả đến, đứng trước người đang ngủ, chờ anh ta động dậy chân tay và mở mắt để trình bày yêu cầu.

- Chính tôi đến đây vì việc đó. - Anh thợ may trả lời - Tôi sẵn sàng phục vụ nhà vua.

Anh được long trọng đón tiếp và được dành cho một chỗ ở đặc biệt.

Tuy vậy, các binh lính không có cảm tình với anh thợ may nhỏ bé. Họ muốn xa lánh anh, và thường trao đổi với nhau:

- Nếu chúng ta gây gổ với anh ta và bị anh ta đánh thì chuyện gì sẽ xảy ra? Mỗi lần sẽ có bảy người ngã xuống. Không ai trong chúng ta thoát được.

Họ quyết định tất cả đến gặp vua và đề nghị cho anh ta thôi việc. Họ tâu:

- Chúng tôi không phải sinh ra để ở bên cạnh một người có thể hạ bảy người chỉ bằng một cú đánh.

Vua buồn bã vì sắp mất đi những người hầu trung thành nhất chỉ vì một người đàn ông, ông ước ao giá mà mình chưa bao giờ thấy anh ta và muốn anh ta ra đi. Ông không dám cách chức anh vì sợ anh giết mình và người của mình rồi chiếm ngai vàng. Ông suy nghĩ



bao lâu rồi nảy ra một ý để nói với anh thợ may nhỏ bé vì anh là một người hùng, ông đề nghị: Trong một khu rừng của nước ông có hai kẻ khổng lồ gây tai họa lớn, cướp giết, đốt phá và gây đổ máu. Không ai có thể lại gần chúng mà không nguy hiểm đến tính mạng. Nếu anh đánh thắng và giết được chúng, ông sẽ gả cô con gái cho anh và tặng anh một nửa vương quốc làm của hồi môn. Một trăm kỳ sẽ đi với anh để hỗ trợ. Anh thợ may nhỏ bé suy nghĩ:

- Đây là một điều tuyệt vời với một người đàn ông như mình. Một nàng công chúa đẹp và nửa vương quốc không phải ai cũng có.

Và anh trả lời:

- Vâng, tôi sẽ thanh toán những kẻ khổng lồ, không cần đến một trăm kỳ. Một người giết bảy tên một phát việc gì phải sợ hai tên chứ!

Anh lên đường, một trăm kỳ sẽ đi theo. Đến bìa rừng anh bảo những người tháp tùng:

- Các anh ở lại đây, một mình tôi dư sức thanh toán hai gã khổng lồ.

Anh đi sâu vào rừng, nhìn bên trái bên phải. Một lúc sau, anh nhìn thấy hai tên khổng lồ. Chúng nằm dưới một cây to ngủ, ngáy vang làm rung chuyển cả những cành cây. Cần mẫn, anh thợ may nhỏ nhặt những hòn đá bỏ đầy túi và trèo lên cây. Leo được nửa chừng, anh trườn ra một cành cây tới đúng phía trên những người đang ngủ, thả xuống ngực một trong hai gã khổng lồ hết hòn đá này đến hòn đá khác. Một lúc lâu, hai tên khổng lồ không cảm thấy gì. Cuối cùng một gã thức dậy lay gã bạn hỏi:

- Sao anh đánh tôi?

- Anh mơ đấy chứ. - Gã khổng lồ kia trả lời - Tôi có đánh anh đâu.

Chúng lại ngủ. Anh thợ may lại ném một hòn đá vào tên khổng lồ thứ hai.

- Sao thế? - Hấn kêu lên - Tại sao anh đánh tôi?

- Tôi không đánh anh. - Tên khổng lồ thứ nhất càu nhàu trả lời.

Chúng cãi lộn nhau một lúc nhưng vì mệt, lại ngủ. Anh thợ may tiếp tục chọn một hòn đá to ném thật lực vào ngực tên khổng lồ thứ nhất.

- Quá đáng lắm! - Hấn kêu lên và nhảy ngay dậy như một kẻ điên, ném bạn hấn vào cái cây to làm cây lung lay, gã khổng lồ thứ hai đánh trả. Chúng dùng dùi nổi giận, nhổ cây xung quanh đánh lẫn nhau. Kết cục là cả hai ngã lăn ra chết.



Anh thợ may nhảy xuống đất: “May mà chúng không nhổ bật cái cây mình đang nấp. Nếu không mình lại phải nhảy như con sóc sang một cây khác”. - Anh tự nhủ - “Được cái là mình khá nhanh nhẹn!”

Anh rút kiếm đâm mấy lần vào ngực mỗi tên khổng lồ rồi ra gặp các kỵ sĩ bảo:

- Công việc xong rồi, tôi đã đâm cho chúng chết hẳn. Thật gay go. Chúng phải nhổ những cây to đánh tự vệ. Nhưng chẳng làm được gì khi đương đầu với một người như tôi, một phát giết bảy tên.

- Ông có bị thương không? - Các kỵ sĩ hỏi.

- Chúng chẳng thể đụng vào một sợi tóc của tôi.

Các kỵ sĩ không muốn tin. Họ vào trong rừng thì thấy hai gã khổng lồ bị tẩm trong máu và xung quanh, những cây to bị nhổ bật.

Anh thợ may nhỏ bé đòi vua thực hiện lời hứa. Vua lẩn tránh, tìm cách thoát khỏi người anh hùng. Ông bảo anh:

- Trước khi anh lấy con gái ta và được một nửa vương quốc, phải lập thêm một chiến công. Trong rừng có một con kỳ lân tàn phá ghê gớm. Anh phải bắt cho được nó đã.

Anh thợ may trả lời:

- Tôi chẳng sợ con kỳ lân hơn hai kẻ khổng lồ. Phương châm của tôi là “một đòn chết bảy”.

Anh lấy một sợi dây và chiếc búa rồi đi vào rừng, lại bảo những người tháp tùng ở lại ngoài bờ rừng. Không phải chờ lâu, con kỳ lân đến, xông vào anh như muốn xía ngay vào người anh.

- Thông thả! Thông thả! - Anh nói - Làm gì mà nhanh thế!

Anh chờ con vật tới gần rồi nhảy ngay vào phía sau một cây to. Con kỳ lân chạy hết sức, lao nhanh vào cây, xóc sừng sâu vào thân cây không rút ra được nữa. Nó bị mắc vào đấy.

- Mình bắt được con chim nhỏ rồi! - Anh nói rồi ra khỏi cây, quàng dây vào cổ con kỳ lân, dùng búa chặt cây giải thoát sừng con vật và dắt nó về cho vua.

Vua không muốn thực hiện lời hứa và đặt một điều kiện thứ ba. Trước khi thành hôn, anh thợ may phải bắt một con lợn rừng đang phá hại nặng. Những thợ săn sẽ giúp anh.

- Sẵn sàng thôi. - Anh thợ may nói - Trò chơi trẻ con ấy mà.

Anh không mang theo thợ săn, họ rất mừng vì không muốn tiếp xúc với con lợn rừng nguy hiểm.



Khi con lợn rừng thấy anh thợ may,
nó xộc lại phía anh, miệng sùi
bọt, răng nanh nhe ra
và muốn húc anh
ngã. Người anh
hùng nhanh
nhẹn nhảy
lên một nhà
thờ nhỏ gần
đấy và lại
nhảy ra ngay
qua cửa sổ. Con
lợn rừng đuổi
theo anh. Anh



thợ may trở lại phía sau nó, đóng cửa lại. Con vật hung dữ bị cầm
tù, không nhảy qua cửa sổ được. Anh gọi những người thợ săn đến.
Họ tận mắt thấy con lợn rừng bị bắt.

Người anh hùng đi gặp vua, dù muốn hay không ông cũng phải
thực hiện lời hứa, gả con gái và cho anh một nửa vương quốc. Nếu
ông biết trước mặt ông không phải một người hùng chiến tranh mà
là một anh thợ may nhỏ bé, ông sẽ càng thấy đau lòng hơn nữa.
Đám cưới được tổ chức rầm rộ nhưng ít vui vẻ và anh thợ may sau
đó trở thành vua trị vì. Ít lâu sau, một đêm, hoàng hậu trẻ nghe
chồng mình nói trong mơ:

- Này anh! - Chồng nàng nói - Cắt cho ta một chiếc áo ngắn và
may cho xong chiếc quần, nếu không ta quật thước vào tay đấy!

Hoàng hậu hiểu ra ngay ông vua trẻ sinh ra từ ngõ ngách nào.
Sáng hôm sau, nàng kể lại với bố nỗi phiền lòng của mình, đề nghị
ông bảo vệ mình chống lại người đàn ông vốn chỉ là một anh thợ
may. Vua cha an ủi con và bảo:

- Đêm tới, con để ngỏ phòng ngủ. Khi hấn ngủ rồi, quân hầu của
ta sẽ vào trối hấn đưa lên một con tàu tống ra khơi.

Con gái ông hài lòng về điều đó nhưng người hầu ngựa của vua
nghe được, vốn tận tụy với nhà vua trẻ, anh ta đã kể lại với chủ
mới của mình.

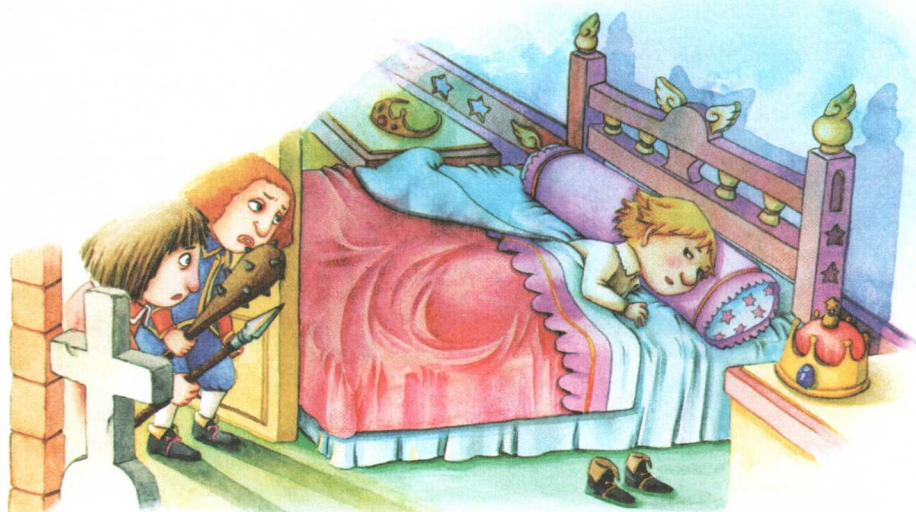
- Ta sẽ cho họ thất vọng. - Anh thợ may nhỏ bé nói.



Tối đến, anh đi ngủ với vợ như thường lệ. Khi vợ anh tưởng anh đã ngủ, dậy mở cửa rồi đi nằm lại, anh thợ may nhỏ bé vẫn giả vờ ngủ say, kêu tướng lên:

- Này anh, cắt cho ta một chiếc áo ngắn và may cho xong chiếc quần, nếu không ta quật thước vào tay, ta đã một phát hạ bảy tên, đã giết hai gã khổng lồ, bắt một con kỳ lân, nhốt một con lợn rừng, thế mà ta phải sợ những kẻ đang nấp ngoài kia, trước cửa phòng ư?

Khi đám quân hầu nghe thế, họ sợ đến nỗi chạy như ma đuổi, không ai dám đọ sức với anh thợ may nhỏ bé. Và thế là anh vẫn làm vua cho đến cuối đời.





Cô bé Lọ Lem



Thấy mình sắp từ giã cõi đời, vợ một người rất giàu gọi cô con gái duy nhất đến bên giường căn dặn:

- Con thân yêu, hãy giữ vững niềm tin và lòng nhân hậu. Trời bao giờ cũng cứu vớt con và mẹ, trên trời cao, mẹ sẽ chăm sóc con.

Nói xong, bà nhắm mắt qua đời. Cô gái hằng ngày ra mộ mẹ, vẫn luôn vững tin và phúc hậu. Mùa đông tới, tuyết phủ trắng ngôi mộ, đến khi ánh nắng xuân làm tuyết tan thì ông bố cưới một người vợ mới.

Người đàn bà này đến, mang theo hai cô con gái đẹp, da trắng nhưng tấm lòng độc ác, xấu xa. Một thời kỳ buồn tủi bắt đầu với cô bé khốn khổ. Hai cô gái hỏi:

- Có nên cho con ngỗng đàn độn này ở cùng phòng với chúng ta không? Kẻ nào muốn ăn thì phải làm việc. Xuống bếp đi người hầu!

Chúng giật lấy quần áo đẹp của cô, vứt cho cô chiếc áo choàng cũ màu xám và đôi guốc gỗ.

- Nhìn xem, nàng công chúa kiêu hãnh “sạch sẽ” thật!

Chúng cười nói và đưa cô xuống bếp. Từ sáng đến tối cô phải lăn mình vào công việc





nặng nhọc, dậy trước bình minh xách nước, nhóm lửa, nấu nướng, quét dọn. Hơn nữa bị hai cô em hành hạ đủ điều, phải nhổ, rắc hạt đậu vào tro để cô phải lựa ra.

Tối đến, khi đã mệt lử người, cô cũng không có một chiếc giường để nghỉ: phải ngủ trên đồng tro gần bếp lửa. Và từ đó bao giờ cô cũng có vẻ bụi bặm và bẩn thỉu, người ta gọi cô là Lọ Lem.

Một hôm, ông bố chuẩn bị đi chợ phiên, hỏi các cô con gái vợ muốn mua gì. “Quần áo đẹp” - Một đứa nói. “Ngọc trai và kim cương” - Đứa kia đòi hỏi.

- Và con, Lọ Lem - Ông bố bảo - Con muốn gì?

- Bố bẻ cho con nhánh cây đầu tiên đựng phải mũ bố. - Cô bé trả lời.

Ông bố mua cho con gái vợ quần áo đẹp, ngọc trai và kim cương. Trên đường về, phi ngựa qua một bụi cây, một nhánh phải đựng phải ông làm rơi mũ. Ông cắt nhánh cây đem về. Đến nhà, ông cho hai chị em những vật chúng đòi, đưa nhánh phải cho Lọ Lem. Cô bé cảm ơn bố rồi ra mộ mẹ trồng nhánh cây. Cô khóc rất nhiều, đến mức nhánh cây được tưới đầy nước mắt, mọc lên trở thành một cái cây đẹp. Hằng ngày Lọ Lem ra thăm cây ba lần, khóc và cầu nguyện. Mỗi lần như vậy, một con chim nhỏ màu trắng đậu trên cây thả xuống cho cô những gì cô mong muốn.

Nhà vua bỗng tổ chức một lễ hội lớn trong ba ngày và những cô gái đẹp nhất được mời tới để con trai ông có thể chọn một người vợ. Hai cô em khác mẹ biết tin có thể đến tham dự, rất mừng, gọi Lọ Lem đến bảo:

- Mặc quần áo, đội mũ, đánh giày, thắt lưng cho chúng tôi. Chúng tôi đến hoàng cung dự lễ hội.





Lọ Lem vâng lời rồi khóc vì cô cũng muốn đi cùng, cô xin phép mẹ kế cho đi.

- Lọ Lem, mày đầy bụi bặm, bẩn thỉu mà cũng muốn đi dự lễ à? Không quần áo, không giày mà cũng đòi khiêu vũ!

Cuối cùng, đáp lại lời cầu xin của cô, bà ta bảo:

- Thế này, ta đổ một đấu hạt đậu lẳng vào trong tro; nếu mày lựa ra hết trong hai tiếng đồng hồ, mày có thể đi!

Cô gái ra cửa sau kêu lên:

- Bồ câu hiền lành, chim gáy đáng yêu! Tất cả các loại chim trời, hãy đến giúp tôi nhặt đậu. Những hạt tốt bỏ vào hũ cho tôi. Những hạt xấu cho vào điều chim!

Hai con bồ câu trắng lập tức bay đến cửa sổ nhà bếp rồi đến những con chim gáy; cuối cùng các loại chim trời vừa bay vừa kêu, đáp xuống đám tro. Bồ câu bắt đầu mổ, pic, pic, những chim khác cũng pic, pic, nhặt những hạt đậu tốt bỏ vào hũ. Chưa đầy một giờ mọi việc đã xong và các loài chim bay đi. Cô gái đưa đấu đậu lại cho mẹ kế, hớn hờ, tưởng rằng mình đã có thể đi dự dạ hội. Nhưng người đàn bà độc ác nói:



- Không, Lọ Lem, mày không có quần áo và không biết nhảy. Người ta cười cho.

Thấy Lọ Lem khóc, bà ta bảo:

- Nếu mày nhặt được hai đấu đậu lẳng trong một tiếng đồng hồ thì mày có thể đi.

Bà ta nghĩ:

- Chẳng bao giờ xong được.

Sau khi bà đổ hai đấu đậu vào tro, cô gái ra cửa sau gọi:

- Bồ câu hiền lành, chim gáy đáng yêu! Tất

cả các loài chim trời, hãy đến giúp tôi nhặt đậu. Những hạt tốt bỏ vào hũ tôi. Những hạt xấu cho vào điều chim!

Hai bồ câu trắng bay đến cửa sổ, theo sau là những con chim gáy; cuối cùng các loại chim trời vừa kêu vừa bay, đáp xuống đám tro. Chim bồ câu bắt đầu mổ, pic, pic, pic, và những con chim khác cũng pic, pic, pic, nhặt những hạt đậu tốt bỏ vào hũ. Chưa đến nửa giờ chúng nhặt xong hết và bay đi. Cô gái đưa đống đậu đến cho mẹ kể, phấn khởi nghĩ mình đã có thể đi. Nhưng mẹ kể bảo:

- Điều may đã làm chẳng giúp được gì cho may; may không đi được vì không có áo quần, không biết nhảy, làm chúng tao xấu hổ.

Bà quay ngoắt lại, vội vàng chuẩn bị cùng hai cô con gái kiêu căng ra đi.

Khi mọi người đi hết, Lọ Lem ra mộ mẹ, đứng dưới cây phỉ và nói:

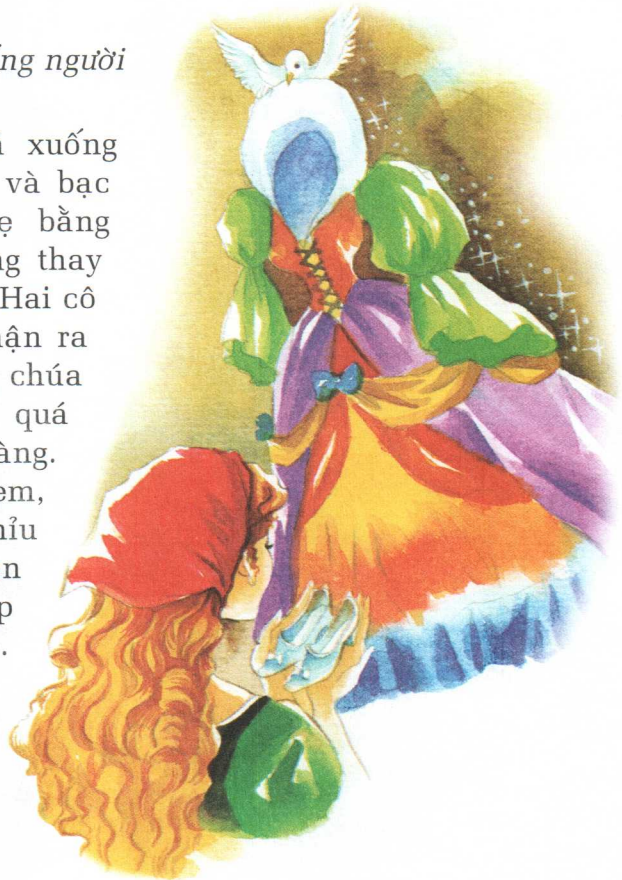
*"Cây thân yêu bé nhỏ, lay động,
lay động đi,*

*Vứt vàng vứt bạc xuống người
cho tôi."*

Con chim trắng thả xuống cho cô chiếc váy vàng và bạc cùng với đôi giày nhẹ bằng lụa và bạc. Cô vội vàng thay váy đi đến hoàng cung. Hai cô em và bà mẹ không nhận ra cô, nghĩ cô là một công chúa nước ngoài vì trông cô quá đẹp trong chiếc váy vàng. Họ không ngờ đến Lọ Lem, cho rằng cô đang bắn thủ ngồi nhặt hạt đậu bên bếp. Con trai vua đến gặp cô, cầm tay nhảy với cô. Khi có ai mời cô, hoàng tử bảo:

- Đây là bạn nhảy của ta.

Cô nhảy đến khuya, khi cô muốn ra về, chàng trai nói:





- Để tôi đưa nàng về.

Hoàng tử muốn biết cô gái đẹp là ai. Nhưng cô chạy thoát, trốn vào chuồng bồ câu. Hoàng tử chờ ông bố đến, nói có cô gái lạ ẩn trong chuồng. Ông già tự nhủ:

- Phải Lọ Lem chăng?

Ông đi lấy búa, thuổng, hạ chuồng bồ câu xuống nhưng không thấy ai cả.

Khi họ vào nhà, Lọ Lem mặc quần áo bẩn đang nằm trong nhà bếp. Một chiếc đèn dầu tù mù đang cháy trên lò sưởi. Lọ Lem đã đi qua cửa sau của chuồng bồ câu, chạy đến cây phỉ. Cô cởi bỏ váy áo đẹp để lên mô và con chim đã lấy lại. Với bộ quần áo cũ, cô vào nằm trong bếp.

Ngày hôm sau, lễ hội tiếp tục, bố mẹ và hai cô con gái lại đi dự. Lọ Lem đến dưới cây phỉ, nói:

“Cây thân yêu bé nhỏ, lay động, lay động đi,

Vứt vàng vứt bạc xuống người cho tôi.”

Con chim thả xuống cho cô chiếc váy còn đẹp hơn váy hôm trước. Khi đến lễ hội, mọi người đều trầm trồ trước sắc đẹp của cô.

Hoàng tử vốn chờ cô, nắm tay và chỉ nháy với cô. Khi những người khác đến mời cô, chàng nói:

- Đây là bạn nhảy của ta.

Tối đến, cô ra về; hoàng tử đi theo xem cô vào nhà nào. Nhưng cô lẩn vào vườn phía sau nhà. Ở đây có một cây lê lớn sai trĩu quả.

Cô trèo lên cành, nhanh nhẹn như một con sóc và hoàng tử tự hỏi không biết cô biến





đi đâu. Chàng gọi ông bố đến bảo:

- Cô gái lạ thoát khỏi ta rồi, có lẽ cô ấy trèo lên cây lê.

Ông bố tự nhủ:

- Phải chăng là Lọ Lem?

Và lấy búa đốn cây nhưng không thấy một ai. Khi họ vào nhà thì Lọ Lem đã như thường lệ, nằm ngủ trên tro. Cô đã nhảy

xuống phía bên kia cây, trả quần áo đẹp cho con chim ở cây phỉ, lấy lại chiếc áo choàng màu xám.

Ngày thứ ba, lúc bố mẹ và hai cô con gái đi rồi, Lọ Lem lại chạy ra mộ mẹ nói với cây phỉ:

*“Cây thân yêu bé nhỏ, lay động, lay động đi,
Vứt vàng vứt bạc xuống người cho tôi.”*

Con chim thả xuống chiếc váy đẹp hơn, lóng lánh hơn những chiếc trước và đôi giày vàng khối. Cô ăn mặc như thế đến lễ hội, mọi người đứng sững người thán phục. Con trai vua chỉ nhảy với cô và khi có ai mời cô, chàng nói:

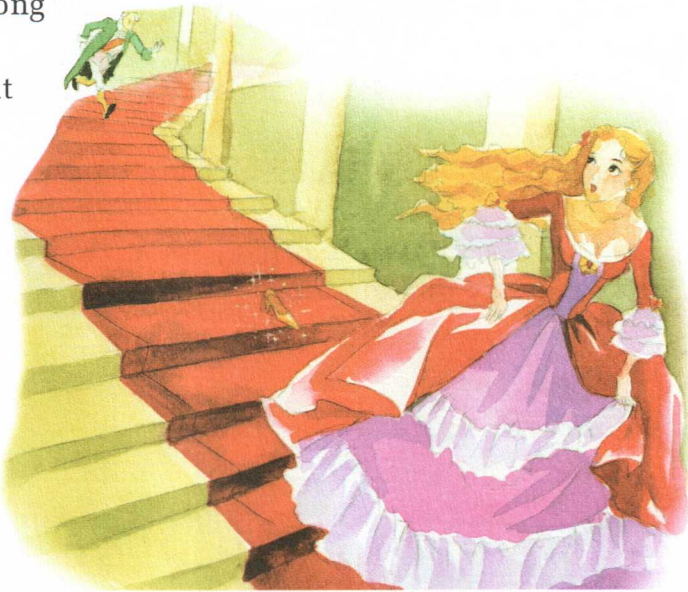
- Đây là bạn nhảy của ta rồi.

Tối đến Lọ Lem ra về, hoàng tử cùng đi, cô nhanh nhẹn thoát được, chàng không theo kịp. Nhưng chàng đã đặt bẫy, quét dày nhựa thông trên bậc thang. Khi cô gái chạy trên đó, chiếc giày chân trái bị dính lại. Hoàng tử nhặt lên: chiếc giày nhỏ, rất xinh và bằng vàng.

Sáng hôm sau, chàng cầm nó đến nhà ông bố và nói:

- Tôi sẽ chỉ lấy cô gái nào đi vừa chiếc giày này.

Hai cô em gái hân hoan vì có những bàn chân đẹp. Cô chị cầm giày vào phòng đi thử, bà mẹ đứng bên cạnh. Tuy cố gắng hết sức





cô vẫn không đi được: chiếc giày bé quá. Bà mẹ đưa cho cô một con dao, bảo:

- Hãy cắt ngón chân đi; khi đã là hoàng hậu, con không cần bước đi nữa.

Cô con gái cắt ngón, ấn mạnh chân vào chiếc giày, cố nuốt đau đến đến gặp hoàng tử. Chàng xác nhận cô là vợ chưa cưới, đỡ lên ngựa phi đi. Họ phải đi qua phía trước nấm mồ. Hai con chim bồ câu đậu trên cây phỉ kêu lên:

*"Cru, cru, crú, crú,
Chiếc giày đầy máu
Bởi giày quá bé,
Vợ vẫn ở nhà."*

Hoàng tử nhìn chân cô gái, thấy máu đang chảy. Chàng quay ngựa lại, trả cô vợ giả danh về nhà, bảo là không phải và cho cô kia đi giày thử. Cô em vào phòng. Ngón chân vào lọt trong giày, nhưng gót to quá. Bà mẹ đưa cho một con dao, bảo:

- Hãy cắt bớt một mẩu gót chân; khi đã là hoàng hậu, con không cần đi bộ.

Cô gái cắt bớt gót, cố nuốt đau để gặp hoàng tử. Chàng phong làm vợ chưa cưới, đỡ cô lên ngựa phóng đi. Qua trước cây phỉ, hai con bồ câu ở đó kêu lên:

*"Cru, cru, crú, crú,
Chiếc giày đầy máu
Bởi giày quá bé,
Vợ vẫn ở nhà."*

Hoàng tử nhìn chân cô gái, thấy máu chảy và đế giày nhuộm đỏ. Chàng quay ngựa trở lại, trả cô vợ chưa cưới giả danh về nhà và bảo:

- Cũng không đúng cô gái cần tìm. Ông bà còn người con gái nào khác không?

- Không. - Ông bố nói - Chỉ còn con bé Lọ Lem xấu xí con người vợ trước.

Hoàng tử đề nghị đưa cô ấy đến. Bà mẹ kể trả lời:

- Ô không, nó rất bẩn, không trình diện được.

Tuy vậy hoàng tử vẫn muốn gặp và họ phải đưa Lọ Lem ra. Cô rửa mặt mũi chân tay, lại gằn cúi chào hoàng tử. Chàng đưa chiếc giày.



Cô ngồi xuống ghế, bỏ chiếc giày gỗ đen để xỏ chân vào chiếc giày: giày như đã đóng theo số đo chân! Khi cô đứng dậy và hoàng tử nhìn kỹ vào mắt, chàng nhận ra cô gái trẻ đã nhảy với mình và kêu lên:

- Đây là vợ chưa cưới thực sự của ta!

Bà mẹ kế và hai con gái sợ hãi, tái người vì giận nhưng hoàng tử đã đỡ Lọ Lem lên ngựa phóng đi. Khi họ lướt qua cây phỉ, hai chim bồ câu trắng rúc lên:

“Cru, cru, crú, crú,
Trong giày không
có máu

Bởi giày đi vừa vặn,

Chàng mang chính người vợ của mình.”

Sau đó chúng bay lên, đến đậu trên vai Lọ Lem, một con bên phải, một con bên trái.

Hôn lễ được tổ chức linh đình, hai cô em đến hoàng cung tham dự chia vui với Lọ Lem. Khi đôi tân hôn bước vào nhà thờ, cô chị đi bên phải họ và cô em bên trái; hai chim bồ câu mổ vào mỗi cô một mắt. Một lúc sau, ở nhà thờ đi ra, cô chị đi bên trái, cô em bên phải. Hai con bồ câu mổ nốt vào mắt kia của chúng. Như vậy là chúng trở thành mù suốt đời, bị trừng phạt vì sự độc ác và giả dối.



Mười hai người thợ săn



Hoàng tử rất yêu công chúa xinh đẹp. Nàng là vị hôn thê của chàng. Nhưng sau khi biết tin phụ vương lâm bệnh nặng, hoàng tử đành phải rời xa công chúa, quay trở về đất nước của mình. Trước khi đi, hoàng tử đưa cho công chúa một chiếc nhẫn làm vật đính ước và hứa rằng sau khi trở thành quốc vương sẽ lấy công chúa làm vợ.

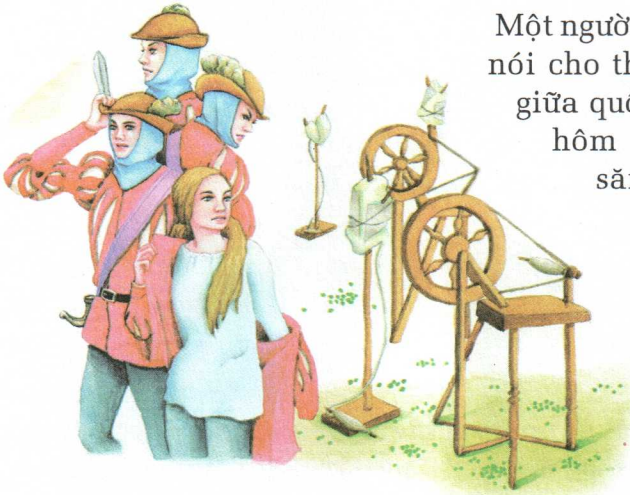
Tuy nhiên, trước khi qua đời, quốc vương yêu cầu hoàng tử đính hôn với một nàng công chúa khác. Hoàng tử đau buồn khôn xiết, chàng không nghĩ ngợi gì mà nhận lời luôn để phụ vương yên lòng. Sau khi quốc vương qua đời, hoàng tử lên ngôi. Nghe tin hoàng tử sắp đính hôn với người khác, nàng công chúa, vị hôn thê chờ đợi chàng mỗi mòn vô cùng đau lòng. Nàng xin cha tìm mười một cô gái có tướng mạo và ngoại hình giống mình. Ngoài ra, công chúa còn sai người làm mười hai bộ quần áo đi săn giống hệt nhau. Nàng và mười một cô gái kia sẽ mặc chúng. Sau đó, công chúa từ biệt cha, cùng mười một cô gái lên đường đến cung điện của vị hôn phu. Quốc vương thấy mười hai người thợ săn tuấn tú nên vui vẻ giữ họ lại. Từ đó họ trở thành mười hai người thợ săn của quốc vương.

Quốc vương có một con sư tử thần kỳ, có thể nhìn thấu mọi chuyện. Một hôm, sư tử nói với quốc vương:

- Mười hai người thợ săn của người thực chất là mười hai cô gái.

Thấy quốc vương không tin, sư tử nói tiếp:

- Quốc vương hãy sai người rắc đậu trong phòng. Bước chân của phụ nữ rất nhẹ, sẽ khiến các hạt đậu lăn khắp nơi.

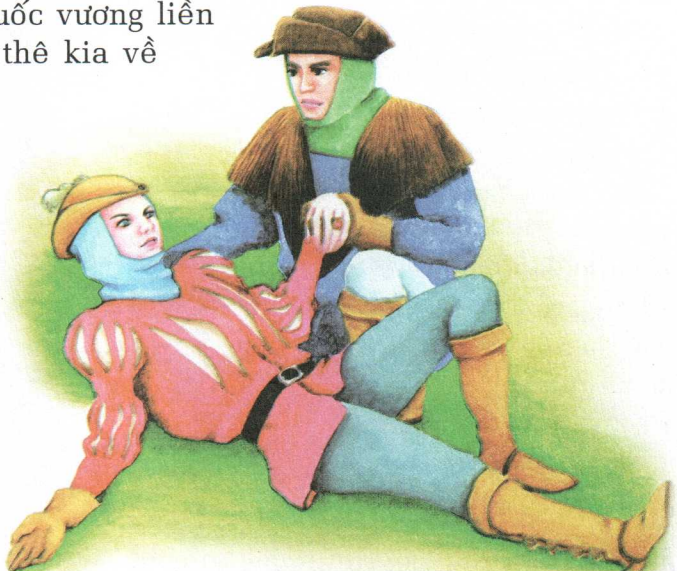


Một người hầu của quốc vương đã nói cho thợ săn biết câu chuyện giữa quốc vương và sư tử. Sáng hôm sau, những người thợ săn cố gắng dùng hết sức giã hạt đậu. Sư tử không chịu thua. Nó yêu cầu quốc vương sai người đặt mười hai guồng sợi ngoài sân, xem xem các thợ săn có hứng thú với chúng không. Các cô gái đã biết tin

nên khi đi qua guồng sợi liền tỏ vẻ không hề quan tâm đến chúng. Quốc vương trách mắng sư tử:

- Người lại lừa ta rồi. Họ không phải là phụ nữ mà là đàn ông. Từ đó về sau sư tử nói gì, quốc vương cũng không tin.

Một hôm, quốc vương và mười hai thợ săn đang săn bắn thì nghe tin vị hôn thê của mình sắp đến. Vừa nghe tin ấy, công chúa đau lòng đến ngất đi. Quốc vương muốn đỡ nàng dậy nhưng lại làm rơi chiếc găng tay, để lộ chiếc nhẫn trên tay công chúa. Quốc vương nhận ra đó là vật đính ước mà Người đã dành cho nàng. Quốc vương liền sai người mời vị hôn thê kia về nước vì Người đã có vị hôn thê rồi. Một người đã có chiếc chìa khóa cũ thì không cần chiếc chìa khóa mới làm gì. Sư tử lại được quốc vương yêu mến vì nó đã nói đúng sự thật.





Câu đố



Ngày xưa ngày xưa có một chàng hoàng tử khôi ngô, tuấn tú sống trong một tòa lâu đài lộng lẫy. Một hôm, chàng nổi hứng muốn đi du lịch khắp nơi. Hoàng tử không nghĩ ngợi nhiều, chàng dắt theo một người hầu cùng đi.

Hai người đến một thành phố lớn. Ở thành phố này có một nàng công chúa vô cùng xinh đẹp nhưng cũng rất cao ngạo. Công chúa thề rằng, người nào có thể ra một câu đố khiến nàng không thể giải được trong ba ngày, nàng sẽ lấy người đó. Ngược lại, nếu công chúa đoán được, người ra câu đố sẽ bị chặt đầu. Từ đó đến nay đã có chín người mất mạng. Hoàng tử chủ động đến trước mặt công chúa để ra câu đố cho nàng:

- Vật gì không biết giết người nhưng có thể giết chết mười hai người?

Công chúa đã tìm tất cả các loại sách về câu đố nhưng không tìm được lời giải. Nàng sai người đột nhập vào phòng của hoàng tử, ngỡ rằng làm vậy có thể nghe được lời giải khi hoàng tử nói mê.

Nhưng hoàng tử đã có chuẩn bị từ trước, chàng đã để người hầu nằm trên giường của mình. Khi người hầu của công chúa vào phòng, anh ta đã kéo áo choàng của cô ta, dùng roi đuổi cô ta ra ngoài. Đêm hôm sau, người hầu của công chúa lại đến. Ngày thứ ba, hoàng tử ngủ ở phòng



của mình. Lần này công chúa đích thân đến nghe trộm. Nàng ngỡ rằng hoàng tử đã ngủ say nên hỏi:

- Vật gì không biết giết người?

Hoàng tử đáp:

- Một con quạ chết do trúng độc.

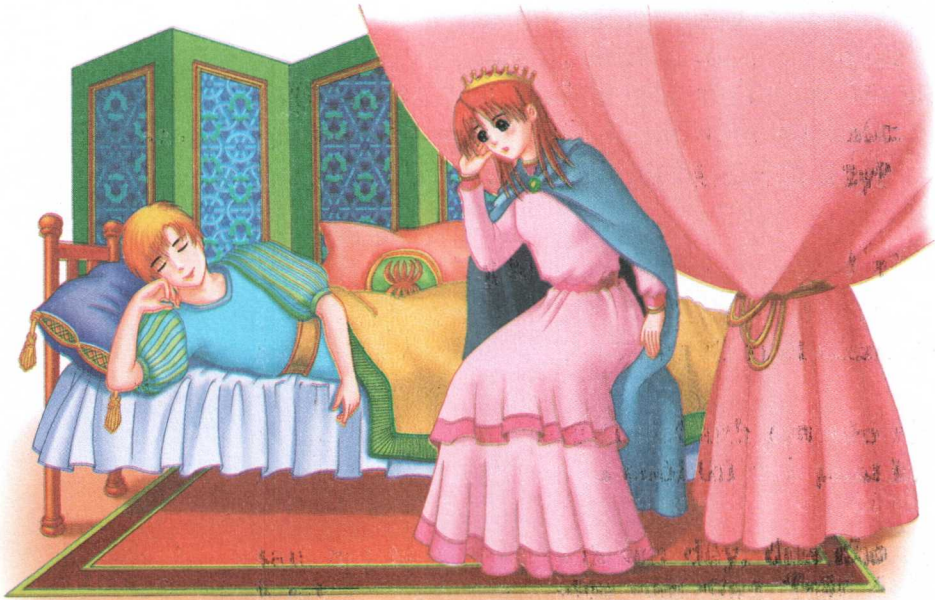
Công chúa hỏi tiếp:

- Vậy thì vật gì giết được mười hai người?

Hoàng tử đáp:

- Mười hai người ăn thịt con quạ ấy.

Sau khi biết lời giải, công chúa trở về cung. Nhưng hoàng tử đã lấy được chiếc áo choàng của công chúa. Tuy công chúa đã tìm ra lời giải nhưng khi hoàng tử đưa ra ba chiếc áo choàng thì công chúa không nói được lời nào, đành phải lấy chàng làm chồng.





Bà Chúa tuyết

Một bà quả phụ có hai người con gái. Một người vừa xinh đẹp vừa chăm chỉ. Một người vừa xấu vừa lười. Tuy nhiên, bà ta rất chiều chuộng người con gái vừa xấu vừa lười. Bởi vì đó là con gái ruột của bà. Còn cô con gái vừa xinh đẹp vừa chăm chỉ kia là con của vợ trước. Hằng ngày, cô gái xinh đẹp phải ngồi xe chỉ bên cái giếng gần đường cái. Cô không ngừng xe chỉ, xe đến khi rách cả tay.

Một lần, máu ở tay cô nhuộm vào cọc sợi. Cô định rửa lại bằng nước giếng, nhưng không cẩn thận làm rơi cọc xuống giếng. Mẹ kế biết chuyện, mắng cô rất thậm tệ. Bà ta nói nếu không vớt được cọc sợi lên thì sẽ không tha cho cô. Cô gái vô cùng sợ hãi, sợ bị mẹ kế đánh đập nên quyết định nhảy xuống giếng.

Cô ngất đi một lúc lâu. Khi tỉnh dậy, cô thấy mình đang nằm trên một bãi cỏ đẹp, xung quanh là các loại hoa muôn màu rực rỡ đang tắm mình trong ánh nắng mặt trời. Cô đi về phía trước, đến cạnh lò nướng và thấy trong lò có rất nhiều bánh mì. Cô liền dùng xẻng lấy từng chiếc bánh trong lò ra và xếp lại gọn gàng. Sau đó, cô tiếp tục đi về phía trước,





đến chỗ một cây táo sai trĩu trĩu. Táo nói với cô:



- Hãy rung tôi đi, táo trên cây đều chín hết cả rồi.

Cô gái rung mạnh cây táo. Các quả táo rơi xuống như mưa. Cô chờ đến khi không còn quả táo nào sót lại trên cây, sau đó xếp chúng lại thành đồng ngay ngắn rồi mới tiếp tục đi.

Cuối cùng cô đến trước căn nhà nhỏ và nhìn thấy một bà lão đang đứng trước cửa sổ. Cô định bỏ chạy nhưng bà lão gọi lại:

- Đừng sợ, hãy ở lại đây với ta. Nếu con hứa làm việc nhà chăm chỉ, ta đảm bảo con sẽ được sống sung sướng. Nhưng con hãy chú ý, phải dọn giường của ta sạch sẽ, dùng hết sức giữ đệm của ta, giữ đến khi lông bay khắp nơi, như vậy sẽ có tuyết rơi. Ta chính là bà Chúa tuyết.

Cô gái nhận lời ở lại. Cô làm việc rất chăm chỉ khiến bà lão rất hài lòng. Một thời gian sau, cô gái muốn về nhà. Bà Chúa tuyết đích thân đưa cô về. Bà đưa cô đến trước một cánh cửa lớn. Cánh cửa vừa mở ra, những đồng tiền vàng rơi xuống như mưa. Chúng dính chặt vào quần áo của cô khiến người cô giống như





một pho tượng dát đầy vàng. Bà Chúa tuyết đưa cốc sợi cho cô, sau đó tiễn cô ra giếng.

Mẹ kế thấy cô trở về với những đồng tiền vàng sáng chói lấp lánh trên người nên tiếp đón rất nhiệt tình. Sau khi nghe cô kể lại mọi chuyện, bà ta cũng muốn đưa con gái vừa xấu vừa lười của mình đi thử một chuyến.

Tuy nhiên, khi đến chỗ bà Chúa tuyết, cô ta không chịu làm việc gì. Vì những đồng tiền vàng, cô ta miễn cưỡng làm việc chăm chỉ hai ngày, sau đó thì bỏ bê mọi việc. Bà Chúa tuyết không chịu được nữa, quyết định tống cô ta đi. Nghe tin bà Chúa tuyết tiễn mình về, cô gái lười vô cùng mừng rỡ. Cô ta cứ ngỡ rằng sẽ được dát đầy vàng lên người. Nào ngờ, khi bà Chúa tuyết đưa cô đến trước cánh cửa lớn, cửa vừa mở ra, nhựa đường tuôn xối xả vào người cô.

Nhựa đường dính chặt vào người khiến cô không tài nào rửa sạch được. Vậy là cô gái lười phải sống trong bộ dạng ấy suốt đời.





Ba người may mắn



Trước lúc lâm chung, người cha đưa cho con trai cả một con gà trống, đưa cho người con thứ hai một cái liềm cán dài và đưa cho người con thứ ba một con mèo. Sau đó ông nói với các con:

- Ta không cầm cự được nữa rồi. Bây giờ ta chỉ có thể đưa cho các con những thứ này. Không biết chừng chúng có thể giúp các con phát tài.

Sau khi cha qua đời, anh cả mang theo con gà trống lên đường. Anh ta đến một hòn đảo nhỏ. Tất cả những người trên đảo đều chưa nhìn thấy gà bao giờ. Anh ta nói gà là động vật quý hiếm, nó





có thể báo thức, dự báo thời tiết. Thế là người dân ở đây đưa cho anh ta một con la chở đầy vàng để mua lại con gà này.

Người anh thứ hai cũng muốn thử vận may với cái liềm cán dài. Anh cũng đến một hòn đảo nhỏ, đúng vào mùa lúa mạch chín. Người dân ở đây không có liềm, họ phải dùng tay nhổ lúa rất vất vả. Người anh thứ hai lấy chiếc liềm cán dài ra, chẳng mấy chốc đã cắt hết ruộng lúa mỳ. Thế là người dân ở đây đã mua lại chiếc liềm ấy với giá là một con ngựa chở đầy vàng.

Sau một chuyến đi dài, cuối cùng người em út cùng con mèo của mình cũng đến một hòn đảo nhỏ. Ở đây lũ chuột hoành hành, phá hoại mùa màng, khiến người dân nơi đây vô cùng khốn đốn. Tất cả mọi người đều chưa nhìn thấy mèo bao giờ. Quốc vương đã đưa cho em út một con lừa chở đầy vàng bạc, đá quý để mua lại con mèo thần bắt chuột. Người em út vui vẻ mang theo số tài sản giá trị hơn các anh về nhà.





Bảy con quạ

Một người sinh được bảy người con trai nhưng rất mong muốn có một cô con gái. Về sau, vợ ông ta sinh được một cô con gái. Hai vợ chồng vô cùng vui mừng, muốn làm lễ rửa tội ngay cho con gái. Thế là người cha sai các con trai đến giếng múc nước. Sau một hồi tranh giành nhau, họ làm rơi thùng múc nước xuống giếng. Ai cũng đùn đẩy trách nhiệm cho nhau, không dám về nhà. Người cha thấy các con đi múc nước mãi mà không về nên tức giận nói:

- Đúng là lũ đáng ghét, chắc lại mãi chơi không múc nước đây mà. Ta mong sao chúng biến hết thành quạ.

Ông vừa nói dứt lời thì nhìn thấy bảy con quạ bay trên bầu trời và biến mất trong nháy mắt. Người cha rất ân hận vì lời nguyền rủa của mình đã biến thành sự thật. Hai vợ chồng vô cùng đau xót vì mất đi bảy người con.

Cô con gái lớn lên trong tình yêu thương của bố mẹ và không hề hay biết về chuyện của các anh. Một hôm, cô nghe mọi người bàn tán:

- Cô gái này xinh đẹp thật, nhưng lại mang tai họa đến cho bảy người anh của mình.





Cô gái cảm thấy rất buồn, liền đi hỏi cha về tung tích của các anh. Sau khi nghe cha nói hết mọi chuyện, cô quyết định đi tìm các anh của mình. Cô đi

mãi, đi mãi, đến tận cùng trái đất. Cô đến chỗ mặt trời nhưng mặt trời nóng rực như muốn nuốt chửng cô. Cô lại chạy đến chỗ mặt trăng. Nhưng mặt trăng quá lạnh lẽo, hơn nữa lại rất độc ác, nham hiểm. Cô đến chỗ các vì sao. Các vì sao đối xử với cô rất tốt. Chúng đưa cho cô một cái dùi gà nhỏ và nói:

- Nếu không có chiếc dùi gà này, cô sẽ không mở được cửa ở núi thủy tinh đâu. Các anh của cô bị nhốt trong núi thủy tinh.

Cô gái dùng chiếc khăn tay nhỏ gói dùi gà lại, sau đó tiếp tục đi về phía trước. Cuối cùng cô cũng đến được núi thủy tinh. Cô định lấy chiếc dùi gà mà các vì sao đưa cho để mở cửa. Nhưng khi mở chiếc khăn tay ra cô mới biết mình đã làm rơi chiếc dùi gà. Làm thế nào bây giờ? Cô quyết định bẻ gãy ngón tay của mình để nhét

vào ổ khóa. May mắn thay,

cánh cửa đã mở ra. Cô

bước vào trong và gặp

một người lùn. Cô nói

với người lùn rằng

mình muốn đi tìm

bảy người anh trai.

Người lùn đưa cô

vào phòng, mang

cho cô thức ăn

và nước được

đặt trong bảy cái

đĩa nhỏ và bảy

cái cốc nhỏ. Cô gái

nếm thử thức ăn và





uống nước trong từng chiếc đĩa và cốc nhỏ nhưng không cẩn thận làm rơi nhẵn vào một chiếc cốc. Lúc ấy, cô nghe thấy tiếng đàn chim vỗ cánh phành phạch. Người lùn nói:

- Các chàng quạ đã trở về.

Đàn quạ vừa đói vừa khát, chúng vội tìm thức ăn và nước trong các chiếc đĩa nhỏ và cốc nhỏ. Từng người nói:

- Ai ăn đồ ăn trong đĩa của tôi? Ai uống nước trong cốc của tôi? Vẫn còn vết môi đây này.

Khi con quạ thứ bảy uống hết nước trong cốc, chiếc nhẵn nhỏ lăn ra ngoài. Nó vừa nhìn chiếc nhẵn đã nhận ngay ra rằng đó là chiếc nhẵn mẹ đeo cho em gái. Nó reo lên:

- Thượng đế đã cứu giúp chúng ta. Em gái của chúng ta ở đây, chúng ta được cứu rồi.

Cô gái đang nấp sau cánh cửa, nghe thấy tiếng reo hò của các anh liền chạy ra. Bỗng nhiên, lời nguyện được hóa giải, bảy con quạ trở lại làm người. Tám anh em ôm nhau, reo hò nhảy múa, sau đó vui vẻ trở về nhà.





Cô bé Mũ đỏ



Ngày xưa có một cô bé được mọi người rất yêu thương, nhất là bà cô. Bà luôn làm những việc khiến cho cô bé vui lòng. Một hôm, bà tặng cô một chiếc mũ bằng nhung đỏ, cô bé đội rất vừa vặn và đẹp, nên không muốn chiếc mũ nào khác nữa. Vì vậy người ta liền gọi cô là “Mũ đỏ”.

Một hôm, mẹ cô bé bảo:

- Mũ đỏ, bà đang bị ốm, con hãy mang chiếc bánh ngọt và chai rượu vang này đến biếu bà. Thường ngày, bà rất thích những thứ này, con đi nhanh cho khỏi nắng. Khi đi nhớ đừng rời xa đường cái mà lang thang vào rừng, nếu không con sẽ làm vỡ chai và chẳng còn gì biếu bà nữa. Đến nhà bà, đừng quên chào bà và đừng chạy lục lọi khắp các xó xỉnh.

- Con sẽ đi thật nghiêm chỉnh. - Mũ đỏ nói với mẹ.

Cô bé từ biệt mẹ. Nhà bà ở xa, giữa rừng, cách làng nửa giờ đi đường. Khi cô bé Mũ đỏ đến bìa rừng thì gặp Chó Sói, vì không biết nó là một con vật tồi tệ nên cô bé không hề sợ. Chó Sói lên tiếng:

- Chúc cháu một ngày tốt lành nhé, Mũ đỏ.

- Rất cảm ơn Sói. - Mũ đỏ trả lời.

- Cháu đi đâu sớm thế, Mũ đỏ?





- Cháu đi đến nhà bà.

- Cháu mang gì trong giỏ?

- Bánh ngọt và rượu. Hôm qua gia đình cháu làm bánh và những thứ này rất tốt cho bà, chúng giúp bồi bổ sức khỏe mà.

- Thế bà cháu ở đâu, Mũ đỏ?

- Ô! Cách đây mười lăm phút, ở giữa rừng. Nhà bà ẩn dưới ba cây sồi lớn. Phía trước có một hàng rào cây phỉ, ông biết chứ? - Cô bé Mũ đỏ nói.

Chó Sói tự nhủ: “Chà, một món ăn rất non và ngon lành, một bữa tiệc thực thụ! Nó còn hơn bà già nhiều. Mình phải thật khéo léo để xơi cả hai!”

Nó đi theo Mũ đỏ một đoạn đường và nói:

- Mũ đỏ này, xem những bông hoa đẹp xung quanh chúng ta kìa. Sao cháu không nhìn ngắm một lúc? Ta có cảm tưởng cháu cũng chẳng nghe tiếng chim hót rất hay. Cháu cứ như đi học, mà ở đây, trong rừng, mọi cái đều đẹp!

Cô bé Mũ đỏ mở mắt nhìn và khi thấy những tia nắng nhảy nhót chỗ này đến chỗ kia trên cây cối và khắp nơi đầy hoa, cô nghĩ: “Nếu mình đem đến cho bà một bó hoa thì bà thích lắm. Dù gì bây giờ vẫn còn sớm mà”.

Cô rời xa đường, vào rừng hái hoa. Và mỗi lần hái một bông hoa, cô lại tự nhủ: “Đằng xa kia có một bông hoa đẹp hơn”. Cô đến đó và ngày càng đi sâu vào rừng. Trong lúc đó, con chó sói chạy thẳng đến nhà bà lão, gõ cửa.

- Ai đấy?

- Cháu Mũ đỏ đem bánh và rượu đến cho bà đây.

- Cháu kéo cái chốt nhỏ ra.

- Bà già nói - Bà mệt quá không dậy được.





Chó Sói kéo chốt mở cửa và không nói một lời, nó lại gần nuốt chửng bà lão. Nó mặc quần áo của bà, đội mũ, nằm trên giường và kéo màn.

Cô bé Mũ đỏ vẫn mãi mê hái hoa. Khi đã hái được nhiều hoa, cô bé chợt nghĩ đến bà và trở lại đường đến nhà bà, ngạc nhiên thấy cửa mở. Khi vào phòng, thấy lạ lòng cô bé tự nhủ: “Lạy Chúa, hôm nay mình sợ quá! Tuy vậy, như thường lệ, mình vẫn rất thích được gần bà!”.

Cô kêu lên:

- Cháu chào bà!

Không có tiếng trả lời. Cô lại gần giường và kéo màn. Bà nằm ở đó, mũ kéo xuống che gần hết mặt, có vẻ thật kỳ cục.

- Ô, bà ơi, bà có đôi tai to quá!

- Để nghe cháu cho rõ mà...

- Ô, bà ơi, bà có đôi mắt lớn quá!

- Để nhìn cháu rõ hơn.

- Ô, bà ơi, bà có đôi tay dài quá!



- Để ôm cháu chặt hơn...
- Nhưng, bà có cái miệng rộng và ghê sợ quá!
- Để ăn thịt cháu nhanh hơn!

Vừa nói dứt lời, Chó Sói liền nhảy ra khỏi giường và nuốt ngấu cô bé Mũ đỏ.

Khi đã no nê, nó lại nằm xuống ngủ và bắt đầu ngáy rầm lên. Một người đi săn bỗng đi qua trước nhà. Ông tự nhủ: “Bà già ngáy ghê thật! Mình phải vào xem bà có cần gì không”.

Ông vào trong phòng, lại gần giường thấy một con Sói đang nằm đó.

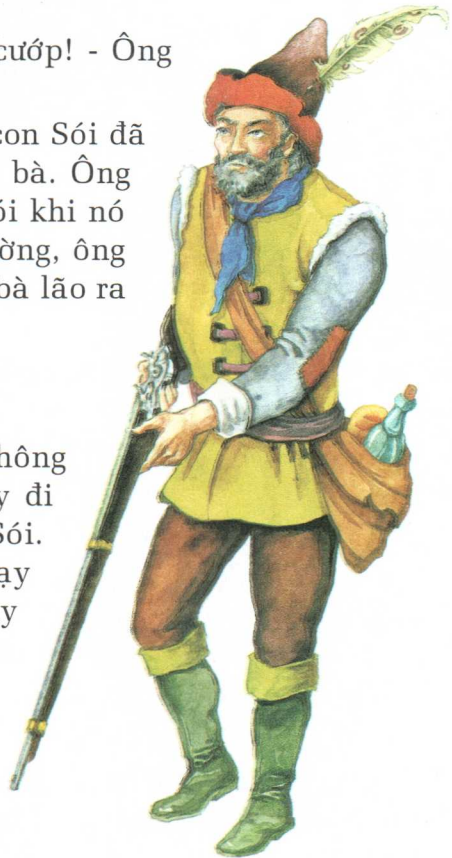
- Chà! Té ra là mày, thằng kẻ cướp! - Ông nói - Tao tìm mày đã từ lâu rồi...

Ông chuẩn bị bắn thì chợt nghĩ con Sói đã nuốt bà lão và có lẽ còn cứu được bà. Ông không bắn mà lấy kéo rạch bụng Sói khi nó đang ngủ thiếp đi. Vừa cắt mấy đường, ông thấy cô bé Mũ đỏ. Mấy lát cắt nữa, bà lão ra khỏi bụng Sói và nói:

- Chà! Ta sợ quá! Trong này tối tăm quá!

Thế là bà và cô bé bước ra, thở không ra hơi. Cô bé Mũ đỏ vội vàng chạy đi tìm những hòn đá to, bỏ vào bụng Sói. Khi con vật tỉnh dậy, nó muốn bỏ chạy nhưng đá nặng quá làm nó chết ngay tại chỗ.

Cả ba người rất hài lòng, người đi săn mổ thịt Sói mang về nhà. Bà già ăn bánh ngọt, uống rượu Mũ đỏ mang đến. Bà hồi phục rất nhanh chóng. Tuy vậy cô bé Mũ đỏ nghĩ: “Mình sẽ nghe lời mẹ, không bao giờ rời xa đường cái để lang thang vào trong rừng nữa”.





Các nhạc công thành Brême

Một ông chủ máy xay có một con lừa nhiều năm ròng chở hàng cho nhà máy không mệt mỏi, bây giờ sức khỏe đã kém đi. Càng ngày nó càng không phù hợp với công việc, ông chủ nghĩ đến việc loại bỏ nó. Con lừa cảm thấy có ngọn gió không lành và bỏ trốn. Nó đi đường đến thành phố Brême, nghĩ có thể trở thành nhạc công đường phố. Trên đường gặp một con chó săn nằm thở hổn hển như người vừa mới chạy hết tốc lực, con lừa hỏi:



- Nào, tại sao mày thở hồng hộc thế?

- À! - Chó nói - Vì tôi đã già, ngày càng nặng nề hơn, không đi săn được nữa, ông chủ muốn giết tôi. Tôi đi trốn. Nhưng bây giờ kiếm sống bằng cách nào đây?

- Mày biết không - Lừa bảo - Ta đến Brême làm nhạc công; mày đi với ta, xin vào dàn nhạc đô thị. Ta chơi đàn còn mày đánh trống.

Con chó vui mừng nhận lời, chúng cùng đi với nhau. Một lúc sau, chúng lại thấy một con mèo trên đường đi, trông rất buồn bã.

- Thế nào! Có việc gì không ổn thế, chú mèo? - Lừa hỏi.

- Vui làm sao được cơ chứ? - Mèo trả lời - Tôi đã già, răng lung lay nhiều, thường ngồi lim dim sau bếp lò hơn là chạy theo chuột và bà chủ muốn dìm tôi xuống nước. Tôi chạy thoát được nhưng không biết làm thế nào. Đi đâu bây giờ?

- Đến thành Brême với chúng tôi. Chú biết nhạc, làm nhạc công được.



Mèo nhận lời và đi theo chúng.

Cả ba trốn vào một trang trại. Con gà trống đậu trên cổng kêu lên rất to.

Con lừa bảo:

- Mày kêu vỡ cả tai chúng ta. Có việc gì vậy?

- Tôi báo thời tiết tốt. - Gà trống trả lời - Hôm nay là ngày Đức mẹ Đồng trinh giặt áo của Chúa Giêsu đưa ra phơi. Nhưng ngày mai Chủ nhật có nhiều khách, bà chủ trại chẳng thương tiếc gì, bảo nhà bếp chiều nay cắt cổ mổ thịt tôi. Vì vậy trong lúc còn kêu được thì tôi cứ hét lên cho đã.

- Này, Mào Đỏ. - Lừa nói - Hãy đi với chúng ta, đến thành Brême, ở đâu mày cũng sẽ tìm được cái gì đó hay hơn cái chết. Giọng mày thật hay, cùng vào ban nhạc thì tuyệt.

Gà trống theo lời khuyên ấy và cả bốn cùng lên đường.

Chúng không thể đến thành phố Brême trong một ngày. Tối đến, chúng tới gần một khu rừng và quyết định qua đêm ở đấy. Lừa và chó ngủ ở một gốc cây to, mèo và gà trống ở trên cành. Gà trống lên đến ngọn, nghĩ rằng trên đó an toàn hơn. Trước khi ngủ nó đảo mắt qua bốn chân trời thấy có một ánh lửa xa xa. Nó gọi các bạn, bảo phải có nhà ở chỗ đóm lửa. Lừa nói:

- Chúng ta dậy đến đó đi. Ở đây chỗ ăn ở không tốt.

Con chó nghĩ đến mấy khúc xương và thịt quanh mình cũng thấy hay. Chúng bèn đi về hướng có lửa, ánh lửa càng lúc càng lớn dần, cuối cùng đến một ngôi nhà sáng đèn là sào huyết một băng cướp.

Con lừa, cao lớn hơn cả, lại gần cửa sổ ngó vào. Gà trống hỏi:

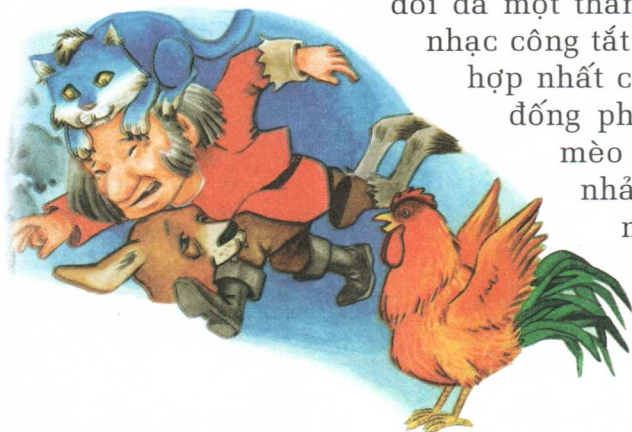
- Anh thấy gì, lừa xám?

- Ta thấy gì à? - Lừa trả lời - Một bàn đầy thức ăn, thức uống rất ngon. Bọn cướp ngồi xung quanh đang ăn uống.

- Đó là điều chúng ta cần đấy! - Gà trống lại nói.

- Đúng vậy. - Lừa đáp - Nếu chúng ta được vào!

Bốn anh bạn thảo luận làm thế nào để đuổi bọn cướp. Chúng tìm ra một cách: lừa chồm hai chân trước lên thành cửa sổ, con chó nhảy lên lưng nó và mèo ngồi phía trên; con gà trống đậu trên đầu mèo. Ổn định tư thế đó, theo một hiệu lệnh, bốn con vật bắt đầu tấu nhạc. Lừa be be, chó sủa, mèo gào và gà trống gáy. Sau đó chúng lao vào cửa sổ làm rung cả kính. Trước bản hòa tấu bất thường ấy, bọn cướp giật mình, ngỡ rằng có ma vào nhà nên sợ quá bỏ chạy vào rừng. Bốn anh bạn ngồi vào bàn ăn hết những gì còn lại như



đói đã một tháng nay. Xong việc, bốn nhạc công tắt lửa, tìm chỗ ngủ thích hợp nhất cho mình. Lửa ngủ trên đồng phân, chó nằm sau cửa, mèo gần bếp lò và gà trống nhảy lên chuồng gà. Quá mệt mỏi vì đường dài, chúng ngủ ngay.

Nửa đêm, từ xa bọn cướp thấy lửa đã tắt, bốn bề im lặng. Tên chỉ huy bảo:

- Không thể để cửa mở như vậy đâu.

Hắn ra lệnh cho một tên trở về nhà dò xét. Thấy vắng vẻ, tên do thám vào bếp châm lửa. Thấy đôi mắt mèo ánh lên như than hồng, hắn đưa một cây diêm lại gần định châm lên. Con mèo không biết đùa, nhảy lên mặt hắn cào cấu. Hắn sợ quá chạy ra cửa sau. Con chó nằm ở đáy chõm dậy cắn vào chân. Tên cướp chạy qua sân, đến chỗ đồng phân bị con lừa đạp một cú thật mạnh. Con gà trống tỉnh giấc vì sự ồn ào ấy, đứng trên cao gáy to “Ồ ó o!”.

Tên cướp cố chạy nhanh tới chỗ đồng bọn, nói với chỉ huy:

- Trong nhà có mụ phù thủy ghê gớm thổi mạnh vào tôi, ngón tay dài cào vào mặt tôi. Trước cửa có một người cầm dao chém vào chân tôi. Ngoài sân có một con quái vật đen giơ chùy gỗ đánh và trên mái nhà một thám phán kêu lên: “Dẫn tên cướp lại đây”. Tôi cố chạy hết sức để trốn đi.

Từ lúc ấy, bọn cướp không dám về nhà ấy nữa. Còn bốn nhạc công thành Brême, chúng thích thú ở lại đó. Con vật cuối cùng kể chuyện lại với tôi cổ họng còn nóng hổi.





Ba loại ngôn ngữ

Lão bá tước có một cậu con trai gốc nghếch. Ông ta muốn tìm cho cậu một thầy dạy học nổi tiếng. Sau khi con trai học được một năm, lão bá tước hỏi cậu ta:

- Con trai, một năm qua con đã học được những gì rồi?

Người con đáp:

- Thưa cha, con đã học được ngôn ngữ của loài chó.

Lão bá tước bực tức quát:

- Đó là tất cả những gì con học được sao? Ta sẽ tìm cho con một thầy giáo khác.

Sau một năm học, lão bá tước hỏi:

- Năm nay con trai của ta đã học được những gì?

Người con đáp:

- Con có thể nghe hiểu tiếng chim.

Lão bá tước nổi trận lôi đình:

- Đúng là đồ vô dụng, ta sẽ tìm cho con một thầy giáo khác.

Cậu con trai gốc nghếch theo học thầy giáo thứ ba một năm. Cuối năm, lão bá tước hỏi:

- Con đã học được những gì rồi?

Người con đáp:

- Con có thể nghe hiểu tiếng ếch kêu.

Lão bá tước tức đỏ cả mặt, ông ta vừa giậm chân vừa quát:

- Đồ vô dụng này không phải là con của ta. Mau đem nó vào rừng và giết chết cho ta.





Người hầu mang cậu ngốc vào rừng nhưng không nỡ giết chết cậu nên để cậu lại trong rừng.

Cậu ngốc lang thang trong rừng. Cậu đi mãi, đi mãi, cuối cùng đến trước một tòa lâu đài. Chủ nhân của lâu đài nói:

- Nếu muốn, người có thể ở lại tòa tháp trong một đêm. Chỉ có điều nơi ấy rất nguy

hiểm, rất nhiều chó hoang có thể ăn thịt người trong nháy mắt.

Cậu ngốc không hề run sợ mà tự tin đi lên tòa tháp. Lũ chó hoang không hề sủa mà ngoan ngoãn vẫy đuôi quanh cậu.

Ngày hôm sau, cậu ngốc an toàn ra khỏi tòa tháp. Chủ nhân của lâu đài vô cùng kinh ngạc. Ông ta nhờ cậu lấy giúp hòm vàng trong tòa tháp. Từ đó, lũ chó hoang canh giữ vàng biến mất. Những người trong tòa lâu đài không sợ bị chó hoang ăn thịt nữa.

Cậu ngốc tiếp tục lên đường. Khi đi ngang qua vùng bùn, cậu nghe thấy rất nhiều con ếch đang nói chuyện với nhau. Nghe xong câu chuyện, cậu cảm thấy hơi lo lắng. Cậu tiếp tục đi đến La Mã. Giáo hoàng ở đây vừa qua đời. Các giáo chủ đang cuống quýt cả lên vì không biết chọn ai thay thế. Lúc ấy, cậu ngốc bước vào giáo đường. Hai con chim bồ câu đậu lên vai cậu, không chịu bay đi. Các giáo chủ lập tức chọn cậu làm giáo hoàng. Trên đường đi,

cậu ngốc nghe lũ ếch nói mình sẽ trở thành giáo hoàng thần thánh. Nào ngờ lời tiên đoán ấy đã trở thành sự thật. Lúc làm lễ Misa, cậu ngốc không biết phải giảng thế nào. May thay hai chú chim bồ câu đậu trên vai đã giúp cậu.





Chiếc xương biết hát

Quốc vương tuyên bố: Người nào dám mạo hiểm giết chết con lợn rừng tàn phá ruộng đất, ăn thịt gia súc và người trong rừng, sẽ được ông ta gả công chúa cho. Biết tin, hai anh em nọ cũng muốn thử sức. Người anh xảo quyệt nhưng rất nhát gan. Người em lương thiện và dũng cảm. Họ đi theo hai hướng khác nhau về phía khu rừng. Trên đường đi, người em gặp một người lùn. Người lùn này tặng anh một ngọn giáo dài. Người em vác theo ngọn giáo, dũng cảm tiến lên phía trước. Không lâu sau, anh tìm được con lợn rừng ấy. Anh dùng giáo đâm đứt đôi tim lợn rừng. Sau đó





khiêng nó lên vai và tiếp tục đi về phía trước. Anh gặp anh trai ở đầu kia của khu rừng. Hai anh em cùng khiêng lợn về.

Khi đi qua cầu, người anh nhẫn tâm đẩy em xuống cầu, khiến em ngã chết. Sau đó anh ta khiêng lợn về hoàng cung, tổ chức đám cưới với công chúa. Anh ta nói với mọi người:

- Em trai tôi không may bị lợn rừng ăn thịt.

Mọi người không chút nghi ngờ lời anh ta.

Mấy năm sau, một người chăn dê nhìn thấy những chiếc xương dưới cầu nên nhặt lên làm sáo. Chiếc sáo ấy hát rằng:

- Anh trai giết tôi, cướp lợn rừng, lấy công chúa làm vợ.

Người chăn dê mời quốc vương nghe bản nhạc này. Người anh trai tội ác tày trời không thể chối cãi được. Anh ta bị nhét vào chiếc túi gai, thả xuống sông. Hài cốt của người em được chôn cất trong khu mộ đẹp ở nghĩa địa của nhà thờ.





Ba sợi tóc vàng của con quỷ



Một người nghèo khổ sinh được một cậu con trai. Có người tiên đoán rằng, khi đứa trẻ này mười bốn tuổi, nó sẽ lấy công chúa làm vợ. Sau khi nghe tin, quốc vương tỏ ra rất không vui. Ông ta đóng giả thành một nhà buôn, tìm đến chỗ bố mẹ cậu bé và nói:

- Nếu đứa trẻ này có thể lấy công chúa làm vợ thì cần phải được giáo dục tốt. Các người hãy để ta nuôi dưỡng nó.

Bố mẹ cậu bé nghĩ làm như vậy sẽ tốt hơn cho cậu nên đồng ý với lời đề nghị của quốc vương. Nhưng quốc vương nhét cậu bé vào chiếc hòm và thả xuống sông.

Mười ba năm trôi qua. Một lần, quốc vương đang đi dạo thì trời đổ cơn mưa. Ông ta đến xưởng xay cạnh hoàng cung trú mưa. Chủ xưởng xay có một cậu con trai tuấn tú. Ông ta nói đã tìm thấy đứa trẻ này trong một chiếc hòm thả trôi trên sông mười ba năm trước. Quốc vương nhận ra đây chính là đứa trẻ ông đã thả xuống sông năm ấy.

Quốc vương nổi trận lôi đình. Ông ta nói với chàng trai trẻ:

- Nếu muốn lấy được con gái ta, người phải xuống địa ngục, lấy ba sợi tóc vàng trên đầu con quỷ thần thông quảng đại. Nếu không ta sẽ lấy mạng người.





Để lấy được nàng công chúa xinh đẹp, chàng trai trẻ dũng cảm bước trên con đường nguy hiểm. Khi đi qua một thành phố, anh nhận lời giúp người dân ở đây tìm hiểu nguyên nhân vì sao chiếc giếng rượu nho bị khô cạn. Khi đi qua một nông trại, anh nhận lời giúp người dân tìm hiểu nguyên nhân vì sao cây táo vàng héo khô. Cuối cùng, anh đến bên bờ sông. Người lái đò đang buồn phiền vì không có người thay thế công việc của ông. Chàng trai trẻ hứa sẽ giúp ông tìm cách giải quyết.



Sau khi qua sông, chàng trai trẻ đến địa ngục tối tăm. Con quỷ không có nhà. Bà nội của hắn đang nằm nghỉ trên ghế. Chàng trai trẻ nói với bà lão mục đích mình đến đây và những việc mình đã gặp trên đường. Bà nội của con quỷ rất quý mến chàng trai trẻ dũng cảm nên quyết định giúp anh. Bà ta biến chàng trai thành một con ruồi, giấu trên tay áo và dặn anh chú ý lắng nghe cuộc nói chuyện giữa bà ta và con quỷ.

Đến tận khi trời tối con quỷ mới trở về nhà. Nó nằm nhoài trên đầu gối của bà nội vì quá mệt. Lúc ấy, bà nội nhổ một sợi tóc vàng trên đầu nó và nói bà vừa mơ một cơn ác mộng, không hiểu vì sao cái giếng rượu nho lại khô cạn, vì vậy không cẩn thận nhổ một sợi tóc vàng. Con quỷ nói:



- Đó là vì có một con cóc ngồi dưới phiến đá dưới giếng. Chỉ cần giết chết nó là được.

Nói xong, con quỷ lại ngủ tiếp. Bà lão nhổ sợi tóc thứ hai, sau đó nói bà lại mơ thấy một cơn ác mộng, không biết vì sao cây táo vàng lại khô



héo, vì vậy không cần thận trọng một chiếc tóc vàng. Con quỷ nói:

- Dưới gốc cây táo có một con chuột không ngừng gặm rễ. Chỉ cần giết chết con chuột ấy là cây táo sẽ ra quả được thôi.

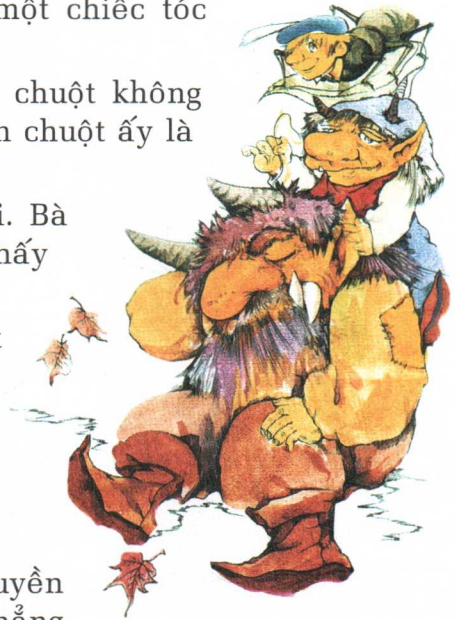
Nói xong, con quỷ ngủ thiếp đi. Bà lão nhanh tay nhổ sợi tóc thứ ba. Thấy con quỷ có vẻ bức tức, bà vội nói:

- Ta vừa mơ thấy một giấc mơ rất kỳ lạ. Trong giấc mơ ta thấy một người lái đò không ngừng chở khách qua sông. Nhưng không có ai thay thế ông ta.

Con quỷ nói:

- Nếu ông ta đưa sào chống thuyền cho một người khách qua sông thì chẳng phải người khách đó sẽ thay thế ông ta sao? Hãy để cháu ngủ một lát, đừng làm phiền cháu nữa.

Ngày hôm sau, bà nội của con quỷ biến chàng trai trẻ trở lại thành người và đưa cho anh ba sợi tóc vàng. Trên đường về nhà, anh nói cho mọi người cách giải quyết những việc mà họ đã nhờ. Chàng trai tốt bụng cuối cùng cũng lấy được nàng công chúa xinh đẹp làm vợ.





Chiếc bàn nhỏ, con lừa và cái gậy

Ngày xưa ngày xưa, một người thợ may có ba đứa con trai và một con dê cái. Con dê phải cung cấp sữa cho cả ba, phải được ăn uống tốt và ngày nào cũng được dắt ra đồng ăn cỏ. Những đứa con trai lần lượt làm việc đó.

Một hôm, đứa con cả dắt dê ra nghĩa trang có nhiều cỏ tốt, để nó ở đấy ăn cỏ và nhảy nhót. Chiều đến đã sắp trở về, cậu hỏi:

- Nào, dê cái, no nê chưa?

Dê trả lời:

“Tôi đã ăn đến mức

Không thể nuốt được nữa

Bê, bê, bê, bê!”

- Thế thì về nhà thôi! - Chàng trai bảo, nắm dây dắt dê về chuồng buộc lại.

- Sao, dê ăn đủ no chưa? - Người thợ may hỏi.

- Ô! - Cậu con trả lời - Nó ăn nhiều đến mức không nuốt được nữa.

Người bố muốn xác định cụ thể hơn, ra chuồng, vuốt ve con dê cái và hỏi:

- Dê ăn có no không?

Nó trả lời:

“Tôi no thế nào được?

Khi qua những nấm mồ

Chẳng tìm ra chút gì

Bê, bê, bê, bê!”

- Ra thế đấy! - Người thợ may kêu lên, trở về nhà nói với con trai - Chà, thằng dối trá, mày bảo con dê đã no nê mà để nó không có gì ăn!



Và trong cơn giận, ông lấy chiếc gậy đánh con đuổi đi.

Ngày hôm sau đến lượt đưa con thứ hai. Cậu tìm trong góc vườn có nhiều cỏ tốt, dê tha hồ ăn. Chiều đến sắp về, cậu hỏi:

- Dê ơi, no nê chưa?

Con dê trả lời:

"Tôi ăn đến mức

Không nuốt được nữa

Bê, bê, bê, bê!"

- Thế thì về nhà thôi! - Chàng trai bảo rồi dắt dê về chuồng.

- Sao, dê ăn đủ no chưa? - Người thợ may hỏi.

- Ô! - Cậu con trả lời - Nó ăn nhiều đến mức không nuốt nổi nữa.

Ông bố không tin, ra chuồng hỏi:

- Dê đã no chưa?

Con dê trả lời:

"No bằng gì được?

Chạy khắp những luống cà

Không thấy có gì ăn

Bê, bê, bê, bê!"

- Thằng vô lương! - Người thợ may kêu lên - Bỏ đói một con vật hiền lành đến thế!

Ông về nhà, lấy thước đánh đuổi đứa con.

Bây giờ là đưa con trai thứ ba. Cậu tìm những bụi cỏ rậm nhất cho dê gặm. Buổi chiều, khi muốn về, cậu hỏi dê:

- Mà có no không?

Dê trả lời:

"Tôi ăn nhiều

Đến mức không nuốt được nữa

Bê, bê, bê, bê!"

- Về nhà vậy. - Chàng trai bảo rồi dắt dê về buộc trong chuồng.

- Thế nào, con cho dê ăn đủ no không? - Người thợ may hỏi.

- Ô, nó ăn nhiều không nuốt được nữa.

Ông bố không yên tâm, ra hỏi dê:

- Mà ăn có no không?

Dê trả lời:

"Tôi no thế nào được?

Chạy khắp đồng, không tìm ra cái ăn

Bê, bê, bê, bê!"



- Chà, đồ dối trá - Người thợ săn bực bội nói - Chúng mày đều dối trá và sao nhãng nhiệm vụ như nhau cả. Chẳng bao lâu chúng mày sẽ làm cho ta dần dần đi!

Quá nóng nẩy, ông quay vào nhà dùng thước đánh tới tấp cậu con trai và đuổi cổ ra khỏi nhà.

Người thợ may già còn lại một mình với con dê. Sáng hôm sau, ông ra chuồng vuốt ve con vật, bảo:

- Nào, con vật xinh xắn của ta, ta sẽ tự dắt mày ra đồng.

Ông cầm dây buộc dẫn con dê ra chỗ nhiều cỏ non mà dê thích ăn nhất. Ông bảo:

- Lần này cho mày ăn thật thỏa thích.

Để cho dê ăn đến chiều, ông hỏi:

- Mày no nê chưa?

Dê trả lời:

“Tôi ăn nhiều đến mức

Không nuốt được gì nữa

Bê, bê, bê, bê!”

- Thế về nhà thôi! - Ông nói rồi dắt dê về buộc vào chuồng. Trước khi ra, ông còn quay lại hỏi một lần nữa:

- Như vậy là hôm nay mày được no nê chứ?

Nhưng con dê trả lời không khác những lần trước:

“Tôi no nê thế nào được?

Chẳng tìm ra gì trên những luống cày chạy qua

Bê, bê, bê, bê!”

Nghe thấy vậy, người thợ may lặng người, thấy rõ ông đã vô cớ đuổi mất đứa con trai đi. Ông kêu lên:

- Chờ đấy, loại sinh vật khốn kiếp! Đuổi mày đi cũng chưa đủ. Ta sẽ đánh dấu cho mày không dám xuất hiện trước những người thợ may trung thực nữa!

Ông vội vào nhà lấy chiếc dao cạo, xát xà phòng và cạo đầu dê trọc như một quả táo. Và vì cái thước quá nhẹ, ông lấy roi ngựa quật cho con dê chạy suýt chết.

Khi còn lại đơn độc trong nhà, ông vô cùng buồn rầu, muốn có các cậu con trai bên mình. Nhưng chẳng ai biết họ ra sao rồi.

Cậu con cả đi học việc một ông thợ mộc. Cậu làm việc bền bỉ, hăng say. Khi đã hết thời hạn, trước khi ra đi, ông chủ tặng cậu



một chiếc bàn nhỏ không có gì đặc biệt bằng gỗ rất bình thường nhưng có một đặc tính quý: Khi để nó vào đâu đó và nói: “Bàn nhỏ ơi, dọn thức ăn ra đi!”, người ta thấy nó được phủ ngay một chiếc khăn sạch sẽ và trên là một đĩa ăn với dao, nĩa và các đĩa rau, thịt đầy bàn. Một cốc đầy rượu vang đỏ ánh lên thơm nức mũi. Anh bạn trẻ nghĩ: “Như vậy là khá đủ cho đến tận cuối đời mình!”. Và rất vui, anh đi khắp thiên hạ, không bận tâm đến hàng quán tốt hay xấu và có tìm ra cái gì ăn hay không. Khi thích, anh dừng lại trên đồng ruộng, bãi cỏ hoặc trong rừng, bỏ chiếc bàn nhỏ trên lưng xuống và nói:

- Bàn nhỏ ơi, dọn thức ăn ra đi!

Ngay lập tức những gì anh mong muốn đều hiện ra. Cuối cùng anh chợt nghĩ muốn gặp lại bố. Con giận của ông hẳn đã nguôi và với “chiếc bàn nhỏ dọn thức ăn”, chắc ông sẵn sàng đón tiếp anh.

Một buổi tối, trên đường về nhà, anh vào một quán ăn đông người. Người ta chào đón anh, mời anh ngồi ăn cùng những người khác vì khó tìm ra thức ăn gì cho một mình anh.

- Không. - Anh thợ mộc trả lời - Tôi không muốn giành lấy bánh từ miệng các ông. Mời các ông làm khách của tôi thì hơn.

Họ cười, cho là anh nói đùa. Trong lúc đó, anh đặt chiếc bàn gỗ ra giữa phòng và nói:

- Bàn nhỏ ơi, dọn thức ăn ra đi!

Ngay lập tức, trên bàn đầy thức ăn ngon lành mà chủ quán không thể cung cấp được. Mùi vị thức ăn thơm nức mũi khách.

- Xin mời, các bạn thân mến. - Anh thợ mộc nói.

Những người khách nhận ra anh rất nghiêm túc, không để mỗi lần thứ hai. Họ kéo ghế lại gần, cầm dao, nĩa lên ăn ngấu nghiến. Điều làm họ ngạc nhiên nhất là khi một đĩa ăn hết thì lại có một đĩa khác đầy thức ăn thay thế.

Trong góc nhà, chủ quán nhìn cảnh ấy, không biết nói sao. Nhưng ông ta nghĩ: “Đây là một người đầu bếp mà ta cần!”





Anh thợ mộc và cả đoàn người ăn uống vui vẻ đến tận khuya. Cuối cùng họ đi ngủ. Anh bạn trẻ cũng đi nằm, để chiếc bàn có phép lạ vào sát tường.

Trong đầu chủ quán dần đến hàng loạt ý nghĩ. Ông ta chợt nhớ trong mớ đồ cũ của mình có một chiếc bàn nhỏ giống hệt bàn của anh thợ mộc, bèn bí mật đi lấy ra và trao chiếc bàn. Sáng hôm sau, người con trai trả tiền trọ, vác chiếc bàn lên lưng, nghĩ là cái của mình và lên đường. Đến trưa về đến nhà, bố anh vui vẻ đón tiếp.

- Nào, con trai thân yêu, con đã học được gì? - Ông hỏi.

- Thưa bố, con đã làm anh thợ mộc.

- Đây là một nghề tốt! - Ông bố nói - Nhưng con mang gì về theo mình?

- Thưa bố, cái hay nhất con mang theo về là một chiếc bàn nhỏ.

Ông bố quan sát hết các mặt và nói:

- Đây không phải là một thứ gì đặc biệt. Chỉ là một chiếc bàn cũ và không tốt.

- Để rồi xem! Đây là một chiếc bàn bí ẩn, có phép lạ. - Cậu con trai trả lời - Khi con đặt nó xuống, bảo dọn ăn thì lập tức xuất hiện những đĩa thức ăn ngon và rượu vang thơm ngát. Bố chỉ việc mời bà con, bạn bè. Họ sẽ được chiêu đãi thoải mái cùng một lúc vì chiếc bàn nhỏ sẽ cung cấp đầy đủ.

Khi mọi người đến hết, anh để chiếc bàn ra giữa nhà và nói:

- Bàn nhỏ ơi, dọn thức ăn ra đi!

Nhưng không có gì xảy ra, chiếc bàn vẫn trống không như bất cứ chiếc bàn nào không nghe được tiếng người. Cậu con trai khốn khổ nhận ra người ta đã đánh tráo chiếc bàn của mình và xấu hổ vì trở thành một kẻ nói dối. Bà con chế nhạo anh và ra về chịu đói, khát. Ông bố lại lấy vải ra may. Cậu con trai tìm một việc làm ở chỗ ông chủ mới.

Đứa con thứ hai đến một ông chủ máy xay học việc. Hết thời hạn, chủ bảo:

- Anh học rất tốt nên ta tặng anh một con cừu đặc biệt. Nó không kéo xe, không mang hàng hóa.

- Nếu vậy nó dùng để làm gì? - Chàng trai hỏi.

- Nó nhả ra vàng. - Chủ máy xay xát trả lời - Nếu anh cho nó đứng trên một tấm thảm và nói "Bric-cô-lơ-brit", con vật quý hóa này sẽ tuôn ra những đồng tiền vàng từ cả đằng trước và đằng sau.



- Tuyệt quá! - Chàng trai nói.

Anh cảm ơn chủ và ngao du trong thiên hạ. Khi cần tiền anh nói “Bric-cô-lơ-brit” với con lừa và những đồng tiền vàng tuôn ra, anh chỉ cần chịu khó nhặt, bao giờ cũng có một túi đầy vàng. Sau khi đi du lịch một thời gian, anh nghĩ: “Mình phải đi tìm bố. Khi về với con lừa cho vàng, ông sẽ hết giận và tiếp đãi mình tử tế”.

Tình cờ anh vào quán trọ đã tráo chiếc bàn của người anh. Thấy khách dặt con lừa, chủ quán muốn đưa đi buộc ra chỗ khác. Chàng trai nói:

- Ông khỏi mất công, tôi tự dẫn con lừa của tôi ra chuồng và tự mình buộc nó. Tôi phải biết nó ở chỗ nào.

Chủ quán thấy thế lấy làm kỳ cục, nghĩ một người tự mình sẵn sóc con lừa không phải là một khách hàng tốt. Nhưng khi anh lấy trong túi ra hai đồng vàng bảo ông ta chuẩn bị một bữa thật ngon, ông ta tròn xoe mắt, chạy khắp nơi mua những gì ngon lành nhất.

Sau bữa ăn, người khách hỏi phải trả bao nhiêu. Chủ quán muốn lợi dụng dịp này, nói rằng chỉ cần đưa thêm hai đồng vàng nữa là đủ. Chàng trai thọc tay vào túi nhưng không còn tiền. Anh đề nghị:

- Ông chủ chờ cho một lát. Tôi đi lấy vàng đã.

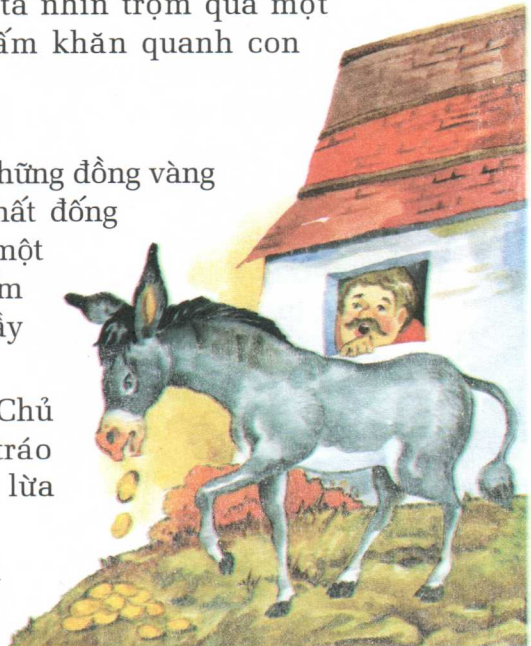
Anh mang theo tấm khăn bàn. Chủ quán không hiểu như thế là thế nào. Tò mò, ông ta đi theo người khách và khi thấy chàng trai mở khóa cửa chuồng, ông ta nhìn trộm qua một lỗ ở tường. Người khách đặt tấm khăn quanh con lừa và kêu lên:

- Bric-cô-lơ-brit.

Ngay lập tức con vật tuôn ra những đồng vàng từ cả đằng trước và đằng sau, chất đống trên đất. Chủ quán tự nhủ: “Cả một tài sản! Những đồng vàng kiếm được thật nhanh chóng. Một túi đầy tiền như thế không phải vô ích!”

Khách trả tiền và đi nằm. Chủ quán lên lút ra chuồng gia súc, tráo con lừa cho vàng bằng một con lừa bình thường khác.

Sáng sớm, chàng trai lên đường với con lừa anh nghĩ là





của mình. Đến trưa anh về tới nhà, ông bố phấn khởi khi thấy con, tiếp đón thân mật. Ông hỏi:

- Con thế nào rồi, con trai?

- Một thợ xay, thưa bố.

- Con mang gì theo đây?

- Không có gì ngoài một con lừa ạ.

- Lừa khá đủ rồi, bố thích một con dê hơn!

- Vâng, thưa bố. Nhưng đây không phải một con lừa bình thường. Con lừa này cho vàng. Khi con nói “Bric-cơ-lơ-brit”, con vật quý sẽ cho ta một thảm đầy vàng. Bố gọi tất cả bà con đến, con sẽ làm cho họ trở thành giàu có.

- Điều đó làm bố rất hài lòng. - Người thợ may nói.

Ông tự đi gọi bà con, mời đến nhà mình.

Khi họ đến đông đủ, anh thợ máy xay mời ngồi, trải tấm thảm và dắt con lừa vào phòng.

- Bây giờ xin chú ý! - Anh nói và hô “Bric-cơ-lơ-brit!”.

Nhưng những đồng vàng không rơi xuống và rõ ràng con lừa này không biết gì về thứ nghệ thuật không phú cho bất cứ một con lừa nào ấy. Anh thợ máy xay khốn khổ rất buồn hiểu ra mình đã bị lừa và xin lỗi bà con; họ ra về vẫn nghèo như khi đến. Ông bố chẳng biết làm gì hơn ngoài việc lại cầm lấy kim chỉ và cậu con trai đi xin việc ở một chủ máy xay khác.

Đứa em thứ ba, đi học việc chỗ một người thợ tiện và do đây là một nghề về nghệ thuật, thời gian tập sự của anh là lâu hơn cả. Hai anh viết thư cho biết những chuyện đã xảy ra với họ và đến phút chót, tay chủ quán đã tước đoạt những món quà có phép lạ của họ như thế nào.

Hoàn thành thời gian học việc, ông chủ thợ tiện thưởng cho cậu em một chiếc túi và bảo:

- Trong túi có một chiếc gậy đấy.

- Tôi xin nhận chiếc túi, sẽ có ích cho tôi, nhưng sao lại có chiếc gậy, chỉ thêm nặng.

- Ta sẽ cho anh biết lý do - Ông chủ trả lời - Khi có ai đó gây rắc rối anh chỉ việc nói: “Gậy ơi, ra khỏi túi!”, chiếc gậy sẽ nhảy ra, múa trên lưng kẻ ấy một điệu vũ vui vẻ đến mức trong tám ngày hấn không cử động được. Và nó sẽ không ngừng lại trước khi anh nói: “Gậy ơi, vào túi!”.



Anh bạn trẻ cảm ơn ông chủ, vác túi lên vai và khi có kẻ nào lại gần tấn công, anh nói:

- Gậy ơi, ra khỏi túi!

Chiếc gậy xuất hiện ngay, múa may trên lưng, áo quần cho đến lúc bọn lưu manh hét lên đau đớn. Việc đó xảy ra thật nhanh, trước khi kịp nhận ra thì chúng đã bị nhừ đòn.

Một tối, anh thợ tiện đến quán trọ đã lừa bịp hai người anh. Anh đặt chiếc túi lên bàn, bắt đầu kể về những gì tuyệt vời nhất mà anh thấy trên đời. Anh kể:

- Vâng, đã có “chiếc bàn nhỏ dọn thức ăn”, một con lừa cho vàng và nhiều vật tương tự. Đây là những vật quý tôi không phủ nhận, nhưng chưa là gì nếu so sánh với báu vật tôi có trong túi.

Chủ quán đồng tai nghe, nghĩ: “Có thể là cái gì nhỉ? Chiếc túi đầy kim cương chẳng? Mình cũng phải chiếm lấy cái này; chẳng bao giờ có hai mà không có ba”.

Khi đến giờ ngủ, người khách nằm dài trên một chiếc ghế dài, để chiếc túi làm gối. Chủ quán tưởng khách đã ngủ say, lại gần, nhẹ nhàng đẩy và kéo cẩn thận chiếc túi để lấy và tráo chiếc túi khác. Anh thợ tiện kêu lên:

- Gậy ơi, ra khỏi túi.

Chiếc gậy xuất hiện ngay, quật chủ quán một trận nhừ tử. Chủ quán van xin nhưng hấn càng kêu, gậy càng đánh mạnh lên lưng, cho đến lúc hấn ngã xuống thở không ra hơi trên đất. Lúc đó anh thợ tiện mới nói:

- Nếu ông không trả lại cho ta “chiếc bàn nhỏ dọn thức ăn” và con lừa cho vàng, gậy sẽ múa nữa đấy.

-Ồ không - Chủ quán nói không ra hơi - Tôi sẽ trả lại tất cả nhưng anh cho con ma đánh người đó vào túi đi.

Anh bạn trẻ bảo:

- Tôi muốn tha cho ông, không viện đến luật pháp, nhưng coi chừng nếu ông lại làm điều xấu.

Anh kêu lên:

- Gậy ơi, vào túi! - Và để chủ quán yên.





Sáng
hôm sau, anh
lên đường về nhà bố
với “chiếc bàn nhỏ dọn
thức ăn” và con lừa cho vàng.
Người thợ may hân hoan gặp lại
con và cũng hỏi anh đã học được gì
trong thiên hạ.

- Thưa bố - Cậu con trả lời - Con đã trở thành một người thợ tiện.
- Một nghề hay - Ông bố nói - Con mang theo gì về nhà?
- Một vật quý, thưa bố kính mến. Một chiếc gậy trong túi.
- Sao? Một chiếc gậy ư? Khỏi phải bỏ công, con có thể bẻ nó từ
bất cứ một cây nào!

- Nhưng không phải loại ấy, thưa bố. Khi con nói: “Gậy ơi, ra
khỏi túi”, gậy nhảy ra và đánh cho kẻ muốn làm hại con một trận
cho đến lúc ngã xuống van xin. Bố thấy không, với chiếc gậy này
con đã lấy lại “chiếc bàn nhỏ dọn thức ăn” và con lừa cho vàng
của hai anh con bị chủ quán lấy trộm. Bây giờ bố gọi các anh về và
mời bà con đến. Con muốn chiêu đãi họ ăn uống và cho họ vàng
đầy túi.

Người thợ may già không tin lắm vào chuyện này nhưng ông vẫn
mời bà con. Anh thợ tiện trải một tấm khăn ra giữa phòng, dắt con
lừa cho vàng vào và bảo người anh:

- Bây giờ anh thân mến, anh nói với nó đi!

Anh thợ máy xay nói “Bric-cơ-lơ-brit”; lập tức những đồng vàng
rơi như mưa rào xuống tấm thảm cho đến lúc cảm thấy mọi người
đã lấy đủ.

Người thợ tiện bèn đi lấy chiếc bàn nhỏ trả anh cả.

Anh thợ mộc vừa nói: “Bàn nhỏ ơi, dọn thức ăn ra đi” thì xuất
hiện bữa tiệc chưa bao giờ người thợ may thấy trong nhà mình.

Cả gia đình tập hợp với nhau đến nửa đêm và mọi người đều
vui vẻ, ăn uống no say. Người thợ may cho kim chỉ, thước, kéo, bàn
là vào một chiếc tủ và sống với các con trai trong sung sướng và
hạnh phúc suốt đời.

Mỏ chim họa mi



Một ông vua có cô con gái đẹp hơn thiên thần nhưng tự phụ và kiêu căng đến mức không đồng ý người cầu hôn nào xứng với nàng. Nàng từ chối hết người này đến người khác và tệ hơn, còn chế nhạo họ. Một hôm, vua cha tổ chức một lễ hội lớn, mời tất cả những người xứng đáng khắp các vùng và ở những nước khác. Họ đứng xếp hàng theo chức tước: trước tiên là những ông vua rồi các quận công, hoàng tử, bá tước. Cuối cùng là các hiệp sĩ. Công chúa được đưa đến trước mặt họ nhưng không có người nào mà nàng không chê. Người thì to béo “Như một chiếc thùng ton-nô”. Người thì lớn quá, “Cao và gầy nhẳng không phải là một ông hoàng tốt!”; Người thứ ba hơi lùn “Thấp và béo không đẹp!”; Người thứ tư xanh xao “Như một người chết!”; Người thứ năm đỏ dãn “Như con gà trống!”; Người thứ sáu lưng còng “Thanh củi bị sấy trong lò!”. Cứ thế tất cả mọi người đều bị chê bai. Đặc biệt nàng chế nhạo một ông vua ở hàng đầu có cái cằm hơi vênh, “Cằm ông này như mỏ chim họa mi!”. Từ đó người ta gọi ông là Mỏ họa mi. Vua cha thấy con gái mình kiêu căng, chê bai hết những người cầu hôn tập hợp tại đó, bèn nổi giận thề rằng sẽ cho nàng lấy người hành khất đầu tiên đến xin ăn trước cửa.





Mấy ngày sau, một người hát rong dừng lại trước cửa sổ lâu đài, hát lên để xin tiền. Vua nghe tiếng, cho gọi vào. Người kia ăn bận rách rưới, bước vào hát trước vua và con gái; hát xong thì xin bố thí. Vua bảo:

- Ta rất thích bài hát của anh nên muốn cho anh lấy con gái ta.

Công chúa sợ hãi nhưng vua cha kiên quyết:

- Ta đã thề sẽ gả con cho người hành khất đầu tiên. Ta phải giữ lời.

Công chúa không làm sao thoát thác được. Mục sư được gọi tới và hôn lễ được tiến hành. Tổ chức xong, vua nói:

- Vợ một người hành khất ở lâu đài trong hoàng cung thì không phù hợp. Con có thể ra về với chồng.

Người hành khất dắt tay vợ ra đi. Nàng phải đi bộ theo chồng. Qua một khu rừng lớn, nàng hỏi:

"Khu rừng đẹp này của ai vậy?"

"Của Mỏ họa mi, nhà vua lớn."

"Nếu lấy Ngài, nó thuộc về nàng đấy."

"Chà! Khổ thân tôi biết đấy!"

"Đã không chấp nhận nhà vua ấy!"

Họ đi đến một đồng cỏ rộng, nàng lại hỏi:

"Vây đồng cỏ xanh của ai đây?"

"Của Mỏ họa mi, nhà vua lớn."

"Nếu lấy Ngài, nó thuộc về nàng đấy."

"Chà! Khổ thân tôi biết đấy!"

"Đã không chấp nhận nhà vua ấy!"

Người hát rong bực mình nói:

- Nàng luôn mong muốn một người khác làm chồng khiến tôi không thích tí nào. Tôi không xứng với nàng ư?

Cuối cùng họ đến một căn nhà nhỏ hẹp. Nàng nói:

"Chúa ơi! Căn nhà quá nhỏ bé!"

"Của ai mà khổ sở đến thế?"

- Đây là ngôi nhà chúng ta sống cùng nhau. - Người hát rong trả lời.

Nàng phải cúi xuống để vào nhà qua cánh cửa thấp và hỏi:

- Đây tớ đâu cả?



- Đây tớ nào? Nàng phải tự mình làm lấy mọi việc. Nhóm lửa lên và đi lấy nước chuẩn bị bữa ăn đi. Tôi mệt lắm rồi.

Công chúa chẳng biết nhóm lửa cũng không biết làm bếp. Và người hành khất phải bắt tay vào làm. Xong bữa ăn đạm bạc, họ đi nằm. Sáng sáng họ phải dậy sớm để nàng làm công việc nội trợ. Họ cứ sống như vậy được mấy ngày thì thực phẩm trong nhà hết nhẵn. Người chồng bèn nói:

- Vợ này, không thể cứ ăn không ngồi rồi thế này mãi. Nàng phải tập đan rổ để đem ra chợ bán thôi.

Anh ra đi, cắt cối lác mang về cho vợ. Nàng ngồi đan nhưng cối lác sắc nhám cửa vào đôi tay mảnh mai của nàng. Anh nói:

- Không được rồi! Nàng kéo sợi có lẽ hiệu quả hơn!

Nàng tập dệt nhưng sợi thô cứng làm ngón tay mềm mại rỏ máu.

- Nàng thấy không? - Anh chồng nói. Nàng chẳng biết làm gì cả. Tôi thật xấu hổ khi lấy phải nàng! Thử mở cửa hàng bán nồi niêu bát đĩa vậy.

Nàng ra chợ bán hàng.



“Chà!” - Nàng nghĩ - “Nếu những người ở vương quốc vua cha đi chợ thấy mình đang ngồi bán, họ tha hồ chế nhạo!”

Nhưng không còn cách nào khác. Muốn khỏi chết đói thì phải ra chợ thôi. Lần đầu mọi việc suôn sẻ; người ta thấy nàng đẹp nên đến mua. Nàng đòi bao nhiêu họ trả bấy nhiêu; có những người trả tiền nhưng để bát đĩa lại. Họ sống dựa vào tiền bán hàng trong một thời gian. Rồi anh chồng mua về một



số lượng lớn hơn nữa. Nàng ngồi ở một góc chợ, bày hàng hóa quanh mình để bán. Bỗng nhiên một kỵ binh say rượu cưỡi ngựa phi vào giữa nổi niêu bát đĩa, tất cả vỡ thành hàng nghìn mảnh. Nàng bật khóc, sợ quá không biết nên làm thế nào, chỉ biết kêu than:

- Rồi việc gì sẽ đến với tôi? Tôi nói sao với chồng đây?

Nàng về nhà kể lại tai họa với chồng. Anh nói:

- Nàng nghĩ thế nào mà bày bát đĩa ra ngồi ở một góc người ta thường lui tới như vậy? Đừng khóc nữa, tôi thấy không thể bố trí nàng làm một công việc bình thường nào. Tôi có tới lâu đài nhà vua nước ta hỏi có cần một người hầu bếp không. Người ta đã hứa sẽ nhận. Đổi lại nàng sẽ được ăn uống ở đấy.

Vậy là công chúa trở thành phụ bếp, làm những việc thấp kém nhất. Nàng bỏ vào túi tạp dề hai chiếc hộp nhỏ đựng thức ăn thừa mang về nhà. Họ sống với nhau bằng cách đó. Gặp dịp lễ cưới con trai cả của vua sắp được tổ chức; người đàn bà khốn khổ lại gần cửa gian phòng lớn nhìn xem. Ánh sáng tỏa ra, những khách mời bước vào, người nào cũng đẹp đẽ; thấy tất cả đều rực rỡ, sang trọng, lòng nặng trĩu, nàng nghĩ về số phận mình và nguyên rủa tính kiêu căng đã nhấn chìm nàng xuống địa vị thấp kém khổ sở đến thế. Bỗng con trai vua bước vào phòng; chàng bạn quần áo lụa là gấm vóc, mang một sợi dây chuyền ở cổ. Thấy người đàn bà đẹp lấp ló ở cửa, chàng nắm lấy tay muốn kéo nàng vào khiêu vũ. Nàng từ chối và chột sợ hãi nhận ra đó chính là ông vua Mỏ chim họa mi đã cầu hôn nàng và bị nàng chế nhạo. Nàng cương lại vô ích. Chàng kéo nàng vào giữa phòng. Thất lưng có hai chiếc túi đựng những hộp thức ăn bị đứt, xụp và thức ăn thừa rơi vãi tung tóe. Người ta thấy vậy cười ồ lên chế nhạo. Nàng hổ thẹn quá muốn chui xuống đất,





chạy ra cửa bỏ trốn. Nhưng một người đàn ông đuổi kịp nàng ở thêm và đưa nàng vào lại trong phòng. Nhìn lên, nàng thấy chính là vua Mỏ họa mi.

Chàng dịu dàng nói:

- Nàng đừng sợ! Người hành khất hát rong sống với nàng trong căn nhà chật hẹp và tôi chỉ là một người. Vì yêu nàng mà tôi cải trang như thế. Và người kỵ binh làm vỡ bát đĩa của nàng cũng chính là tôi. Tất cả những việc đó chỉ nhằm bẻ gãy tính kiêu căng của nàng và để trừng phạt nàng đã độc ác chế nhạo tôi.

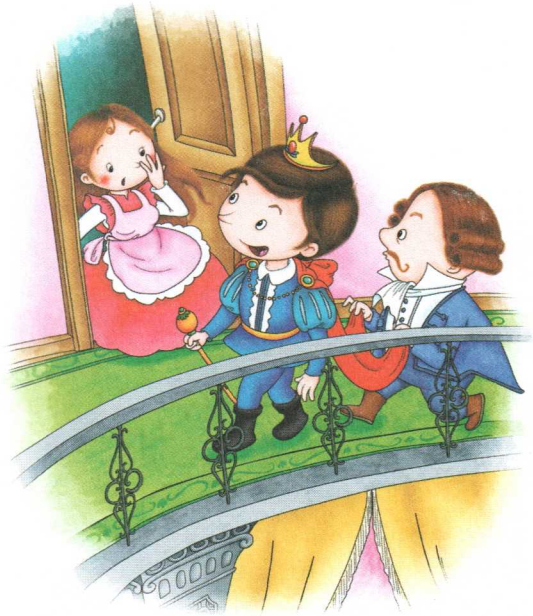
Nàng cay đắng khóc lóc và nói:

- Tôi đã làm nhiều điều xấu, không xứng đáng trở thành vợ chàng.

Nhà vua an ủi nàng:

- Nàng bình tâm lại đi! Những ngày khổ sở đã qua. Chúng ta sẽ tổ chức hôn lễ.

Các thị nữ mang quần áo đẹp tới. Nhà vua - cha nàng cũng tới và cả triều thần chúc tụng nàng hạnh phúc với vua Mỏ chim họa mi. Chỉ đến lúc đó lễ hội thực sự mới bắt đầu.

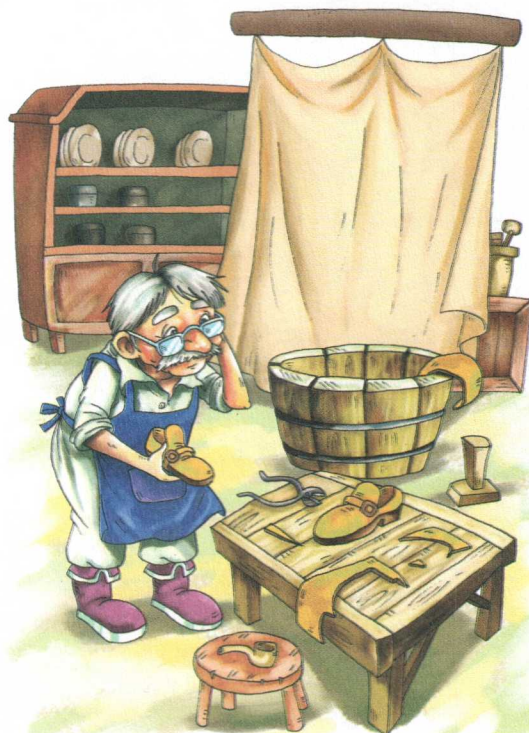




Thiên thần nhỏ và người thợ đóng giày

Người thợ đóng giày nghèo khổ chỉ còn lại tấm da duy nhất. Một hôm, ông cắt xong tấm da rồi lên giường đi ngủ. Sáng sớm hôm sau, ông chuẩn bị làm việc thì thấy một đôi giày hoàn chỉnh nằm trên bàn mình. Ông quan sát rất kỹ đôi giày, nó quả là tác phẩm của một người thợ đóng giày kiệt xuất. Một lúc sau, một người khách đến mua hàng. Vừa nhìn thấy đôi giày, người khách ấy tỏ ra vô cùng thích thú và trả giá rất cao.

Ông lão đóng giày dùng số tiền ấy mua một tấm da thật lớn, đủ để đóng bốn đôi giày. Ngày hôm sau, ông nhìn thấy bốn đôi giày đẹp để nằm ngay ngắn trên bàn mình. Chẳng bao lâu, bốn đôi giày ấy đã được bán sạch. Nhờ sự giúp đỡ của những trợ thủ thần bí mà trong một thời gian ngắn, việc làm ăn của ông lão đóng giày ngày càng phát đạt. Ông kiếm được rất nhiều tiền.





Hai vợ chồng ông lão cảm thấy rất kỳ lạ. Họ quyết định tìm hiểu mọi chuyện. Một buổi tối, họ nấp sau rèm cửa để xem chuyện thần bí gì sắp xảy ra. Giữa đêm, hai thiên thần mặc quần áo rách nát chạy vào xưởng giày. Chúng ngồi xuống và bắt đầu làm những chiếc giày từ tấm da đã cắt sẵn. Chúng hết dùi rồi lại khâu, gõ gõ đập đập liên hồi. Sau khi làm xong giày, chúng vội vã bỏ đi.

Sáng sớm hôm sau, hai vợ chồng ông lão đóng giày quyết định làm hai bộ quần áo mới cho thiên thần nhỏ để tỏ lòng cảm ơn. Nửa đêm, hai thiên thần nhỏ lại đến. Chúng vui vẻ mặc quần áo mới rồi rời khỏi xưởng giày. Từ đó, hai thiên thần nhỏ không đến xưởng giày nữa. Vợ chồng ông lão đóng giày sống rất sung túc và hạnh phúc.





Thần Chết làm cha đỡ đầu

Một người đàn ông nghèo có tới mười hai đứa con nên phải làm việc tất bật đêm ngày để nuôi chúng. Khi sinh đứa con thứ mười ba, không biết làm thế nào, ông đành ra đi với ý định gặp ai đó sẽ xin họ đồng ý làm cha đỡ đầu cho đứa bé. Người gặp đầu tiên là Chúa trời. Chúa đã biết trong lòng ông ta ra sao nên bảo:

- Con người trung hậu, ta thương hại ông, sẽ làm lễ rửa tội cho con trai ông, chăm nom nó và làm cho nó sung sướng suốt cuộc đời.

Người đàn ông hỏi:

- Ông là ai?

- Ta là Chúa trời.

- Nếu thế, tôi không muốn ông làm cha đỡ đầu cho con tôi. Ông cho người giàu nhiều tiền bạc và để người nghèo chết đói. (Ông nói thế vì không biết Chúa trời phân phối giàu nghèo ra sao).

Ông chào từ biệt Chúa và lên đường. Ma quỷ đến gặp ông hỏi:

- Ông tìm kiếm gì? Nếu ông đề nghị ta làm cha đỡ đầu cho con trai ông, ta sẽ cho nó dư thừa vàng và mọi thú vui trên đời.

Ông hỏi:

- Ông là ai?

- Ta là Ma quỷ.

- Thế thì tôi không muốn ông làm cha đỡ đầu cho con tôi. Ông lừa gạt và mang người ta đi.

Ông tiếp tục đi. Lưỡi hái Tử thần với bộ xương khô đón đường bảo ông:

- Ông nhận ta làm cha đỡ đầu cho con đi.

- Ông là ai? - Người đàn ông hỏi.



- Ta là Thần Chết, làm cho mọi người bình đẳng với nhau.

Người đàn ông nói ngay:

- Ông là người tôi cần. Không phân biệt đối xử, ông bắt người giàu cũng như người nghèo. Ông sẽ là cha đỡ đầu của con tôi.

- Ta sẽ làm cho con ông giàu có và nổi tiếng vì ai đã là bạn ta thì sẽ không thiếu thứ gì.

- Lễ rửa tội sẽ tiến hành vào ngày Chủ nhật tới. Ông nên đến đúng giờ.

Thần Chết đến như đã hứa và nhận làm cha đỡ đầu.

Khi đứa trẻ đã lớn, Thần Chết gọi anh ta đi theo, đưa vào rừng chỉ bụi cỏ mọc ở đấy và nói:

- Bây giờ ta tặng quà rửa tội cho con. Ta làm cho con trở thành một thầy thuốc nổi tiếng. Khi con đến bên người bệnh, ta xuất hiện cho con thấy. Nếu con thấy ta đứng phía đầu giường người bệnh, con có thể nói dứt khoát sẽ chữa khỏi. Con cho uống lá cây này và người bệnh sẽ khỏi. Nhưng nếu ta đứng phía chân là người ấy thuộc về ta rồi, con sẽ nói không làm gì được nữa, không một thầy thuốc nào trên đời có thể cứu sống được. Chú ý đừng cho uống lá cỏ trái ý ta, con sẽ bị trừng phạt đấy!

Chẳng bao lâu, chàng trai trở thành người thầy thuốc nổi tiếng nhất trên đời. Người ta ca tụng anh:

- Chỉ cần nhìn người bệnh là biết được có thể chữa khỏi hay sẽ chết.

Người người từ xa đến mời anh đi chữa bệnh và trả nhiều vàng, anh trở nên rất giàu có. Một hôm, nhà vua lâm bệnh. Người ta gọi thầy thuốc đến và hỏi có chữa khỏi được không. Khi anh lại gần giường vua nằm, Thần Chết đã đứng bên chân người bệnh, lá cỏ cũng không làm gì được nữa. Anh tự nhủ:



- Thử làm trái ý Thần Chết một lần xem sao? Người sẽ không bằng lòng nhưng mình là con đỡ đầu, chắc Người cũng nhắm mắt bỏ qua cho.

Anh ôm lấy người bệnh, quay đầu ông lại, bây giờ Thần Chết đứng ở phía đầu. Anh cho vua

uống lá cỏ, vua khỏi bệnh và phục hồi sức khỏe hoàn toàn. Thần Chết đến gặp thầy thuốc, mắng vào mặt, giơ ngón tay đe dọa:

- Anh đánh lừa ta! Lần này ta tha thứ vì anh là con đỡ đầu của ta nhưng nếu anh dám làm thế nữa, ta sẽ trừng phạt anh và mang chính anh đi đấy!

Ít lâu sau, con gái vua bị bệnh nặng. Công chúa là người con duy nhất của nhà vua; ông khóc ngày đêm mù cả mắt. Ông thông báo ai chữa khỏi bệnh cho công chúa sẽ là chồng nàng và được nối ngôi vua. Khi thầy thuốc đến giường người bệnh và thấy Thần Chết đứng bên chân nàng, đáng lẽ anh phải nhớ đến lời cảnh cáo của cha đỡ đầu nhưng sắc đẹp của công chúa và hy vọng sẽ làm chồng nàng khiến anh mất hết lý trí. Anh không thấy đôi mắt giận dữ của Thần Chết và nắm tay xương xẩu giơ ra dọa anh, anh nâng người bệnh lên quay đầu lại phía chân rồi cho uống lá cỏ. Công chúa hồng hào trở lại và khỏi bệnh.

Thần Chết thấy anh làm trái ý mình lần thứ hai, liền sải bước đến bên thầy thuốc và nói:

- Anh thế là hết đời! Bây giờ đến lượt anh!

Rồi bàn tay lạnh toát nắm lấy anh, chặt đến nỗi không cựa được, dẫn anh xuống một hang ngầm. Anh thấy hàng nghìn ngọn nến cháy, ngọn còn dài, ngọn cháy đến một nửa, những ngọn còn lại cháy leo lét. Chốc chốc có những ngọn tắt đi và cháy lên, do đó những ngọn lửa có vẻ bập bùng nhảy nhót liên tục. Thần Chết nói:



- Anh thấy không, đây là những ngọn nến của đời người. Những ngọn dài thuộc về những đứa trẻ, ngọn vừa của người lớn trong những năm sung sức và ngọn ngắn là của người già. Nhưng thường thường trẻ em và người lớn cũng chỉ có những ngọn nến ngắn.

- Người chỉ cho con biết ngọn nến của con đi. - Thầy thuốc nói, hình dung nó còn rất dài.

Thần Chết chỉ một mẫu nến sắp tắt và nói:

- Anh nhìn xem, nó đấy!

- Ôi! Cha đỡ đầu thân yêu. - Thầy thuốc sợ hãi nói - Xin Người hãy thắp cho con một ngọn nến mới, vì tình thương, Xin Người hãy làm vậy để con tận hưởng cuộc đời, lên ngôi vua và cưới nàng công chúa.

- Ta không thể. - Thần Chết trả lời - Trước hết một ngọn phải tắt đi rồi mới thắp sáng một ngọn khác được.

- Nếu thế, Người hãy để ngọn nến của con lên trên một ngọn nến mới; khi ngọn cũ không cháy nữa thì ngọn mới sáng lên ngay.

Thầy thuốc nằn nì làm thế. Thần Chết làm như muốn thực hiện yêu cầu của anh, lấy một ngọn nến dài bỏ lên như lời đề nghị và mẫu nến cũ rơi xuống, tắt đi. Cùng lúc đó thầy thuốc ngã dài trên mặt đất và Thần Chết mang anh ta đi.





Chuyện về cậu bé Ngón cái

Xưa kia có một nông dân nghèo. Một tối, ngồi trước bếp nhóm lửa trong lúc bà vợ kéo sợi, ông nói:

- Chúng ta không có con buồn thật. Trong nhà vắng vẻ quá, ở các gia đình khác có tiếng cười đùa rất vui.

- Đúng. - Bà vợ trả lời và than thở - Nếu có một đứa con, dù nó bé nhỏ như một ngón tay cái tôi cũng hài lòng. Chúng ta sẽ hết lòng yêu thương nó.

Thế rồi người đàn bà ngã bệnh. Sau bảy tháng, bà sinh ra một đứa bé, người rất đầy đủ nhưng không lớn hơn ngón tay cái. Bố mẹ nói:

- Nó đúng như chúng ta đã mong ước, chúng ta phải yêu thương nó.

Họ đặt tên con là bé Ngón cái, không bao giờ để nó thiếu ăn nhưng đứa trẻ không lớn lên được. Nó vẫn như lúc mới sinh nhưng đôi mắt tinh anh và chẳng bao lâu đã tỏ ra là một người thông minh, nhanh nhẹn, làm việc gì cũng giỏi.

Một hôm, người nông dân chuẩn bị vào rừng chặt củi, tự nhủ:

- Có một người đánh xe cho mình thì hay quá!

- Ô! Bố ơi! - Ngón cái kêu lên - Con đánh xe cho, bố cứ giao cho con: xe sẽ có mặt trong rừng theo giờ dự định.

Người nông dân cười và nói:

- Làm thế nào được? Con quá nhỏ không giữ được dây cương đâu.





- Không sao, thưa bố. Chỉ cần mẹ thắt dây cương, con sẽ ngồi trong tai ngựa và bảo nó phải đi đâu.

- Được, chúng ta thử xem! - Ông bố nói.

Đến lúc đi, bà mẹ buộc dây cương, đặt Ngón cái vào tai ngựa và cậu bé hướng dẫn ngựa đi.

Có thể nói Ngón cái là một người đánh xe thực thụ, chiếc xe đi đúng vào rừng. Đúng lúc đến một đường vòng, cậu bé đang hét "Dia!" thì có hai người lạ đến gần.

- Cái gì vậy? - Một người nói - Có một chiếc xe đang tới, nghe tiếng người đánh xe nhưng không thấy người!

- Thật không bình thường! - Người thứ hai nói - Chúng ta đi theo xe xem nó dừng lại ở đâu.

Chiếc xe cứ đi theo đường, thẳng đến chỗ đốn gỗ. Khi Ngón cái trông thấy bố, cậu kêu lên:

- Bố ơi, con đã đến với chiếc xe đây. Bố cho con xuống.

Ông bố tay trái giữ cương ngựa, tay phải đưa con trai từ tai ngựa xuống. Cậu bé đến ngồi trên một cọng rơm, rất vui vẻ. Hai người lạ thấy Ngón cái, ngẩn người vì ngạc nhiên. Một người kéo người kia ra xa bảo:

- Anh nghe này: Thằng bé có thể giúp chúng ta kiếm được tiền nếu đưa nó đi trình diễn ở một thành phố lớn. Phải mua nó thôi.

Hai người lạ gần ông bố nói:

- Ông bán cho chúng tôi chú bé tí hon. Chúng tôi sẽ đổi đãi với nó tử tế.

- Không. - Ông bố trả lời - Tôi yêu nó và dù có đổi lấy tất cả vàng trên thế giới tôi cũng không bán nó.

Ngón cái nghe nói thế, trèo lên vai bố thì thào vào tai:

- Bố ơi, bán con đi. Con thu xếp để trở về được.

Ông bố bèn bán nó cho hai người lấy một số tiền khá lớn.

- Mà muốn ngồi ở đâu? - Họ hỏi nó.

- Chà! Ông cứ bỏ tôi trên vành mũ. Tôi có thể dạo chơi ngắm cảnh trên đó và không ngã đâu.

Họ làm theo yêu cầu của nó và khi Ngón cái đã chào tạm biệt bố, họ cùng lên đường.

Đi mãi đến lúc hoàng hôn xuống. Ngón cái nói:

- Cho tôi xuống, tôi đi có việc cần.



- Cứ ở trên đó. - Người đội mũ có Ngón cái nói - Không sao đâu, đôi khi chim vẫn để rơi vật gì đó xuống mũ ta.

- Không. - Cậu bé đòi hỏi - Tôi biết như thế nào rồi, đưa tôi xuống nhanh lên.

Người kia bỏ mũ xuống, đặt Ngón cái trên cánh đồng bên đường. Nó nhảy nhót một lúc giữa các mô đất rồi bỗng trườn vào một cái hang chuột. Vừa cười nó vừa kêu:

- Xin chào, các ông cứ về nhà với nhau nhé!

Họ lại gần hang, thọc gậy vào nhưng vô ích! Ngón cái càng chui vào sâu hơn và vì trời sắp tối hẳn, hai người kia giận dữ đi về tay không.

Ngón cái thấy họ đi rồi, bèn ra khỏi lỗ. “Ban đêm đi giữa cánh đồng nguy hiểm lắm”. - Nó tự nhủ - “Dễ ngã gãy cổ gãy chân như chơi!”

Rất may, nó đụng phải một vỏ ốc rỗng.

- Ôn Chúa! - Nó nói - Đây là một nơi qua đêm an toàn.

Nó chui vào nằm trong đó. Sắp ngủ, nó nghe hai người đi qua. Một người nói:

- Chúng ta làm cách nào để lấy vàng, bạc ở nhà ông mục sư giàu có bây giờ?

- Tôi có thể nói với ông điều ấy. - Ngón cái kêu lên.

- Cái gì vậy? - Một tên hỏi - Tôi nghe có tiếng người.

Chúng im lặng lắng nghe. Ngón cái lúc ấy lại nói:

- Đem tôi đi, tôi sẽ giúp các ông.

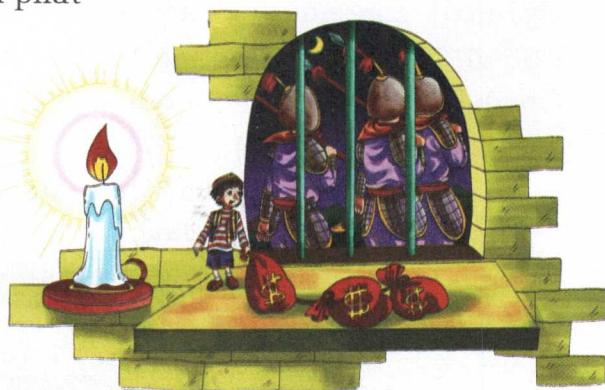
- Cậu ở đâu thế?

- Hãy tìm dưới đất, nhằm đúng chỗ có tiếng nói. - Cậu bé trả lời.

Cuối cùng hai tên trộm phát hiện ra, nhắc cậu lên.

- Cậu bé tí hon, cậu giúp được chúng ta bằng cách nào?

- Thế này! Tôi sẽ lườn vào phòng ông mục sư qua những chấn song và trao cho các ông những gì các ông muốn.





- Đồng ý. - Chúng nói - Để xem cậu có thể làm được gì.

Khi tất cả đến tu viện, Ngón cái luồn vào trong phòng và kêu tướng lên:

- Các ông muốn lấy hết những gì có ở đây à?

Hai tên trộm sợ, nói với nó:

- Nói nhỏ thôi, mày làm người ta thức dậy đấy!

Nhưng Ngón cái làm như không hiểu, lại kêu lên:

- Các ông muốn cái nào? Muốn lấy tất cả những gì có ở đây ư?

Bà đầu bếp ngủ bên cạnh nghe tiếng, nhồm dậy để nghe. Do sợ hãi, những tên trộm lảng ra xa. Cuối cùng, chúng lấy lại can đảm, suy nghĩ:

- Thằng bé muốn cười nhạo chúng ta.

Chúng trở lại, thì thầm:

- Nghiêm chỉnh nào, đưa cho chúng ta vài thứ gì đấy.

Ngón cái lại kêu lên rất to:

- Tôi sẽ đưa cho các ông tất cả. Đưa tay vào trong này.

Bà đầu bếp vẫn chú ý theo dõi, nghe rất rõ. Bà nhảy ra khỏi giường, đẩy cửa. Hai tên trộm bỏ trốn, chạy nhanh như ma đuổi. Bà đầu bếp không thấy gì, đi tìm đèn. Khi bà trở lại, Ngón cái lên vào nhà kho mà bà không biết. Không tìm được gì khắp nhà, bà trở lại giường nằm, nghĩ là mình mở mắt mà nằm mơ.

Trong lúc đó Ngón cái trèo vào một máng cỏ, cho là tìm được một chỗ ngủ tốt, định nghỉ lại đó đợi sáng ra sẽ về nhà bố mẹ. Nào ngờ nó lại sắp phải trải qua những cuộc phiêu lưu. Vâng, có nhiều phiền toái và khốn khổ trên đời! Trời vừa sáng, bà giúp việc thức dậy đi cho gia súc ăn. Đầu tiên bà vào kho ôm một bó cỏ. Đứng vào chỗ Ngón cái ngủ! Cậu ngủ say chẳng hay biết gì, chỉ thức dậy lúc con bò ngốn cậu cùng nắm cỏ.

- Lạy Chúa! - Cậu kêu lên - Làm sao mình lại lọt vào trong những tảng thớt của một cối xay nhĩ!

Nhưng cậu hiểu ngay mình đang ở đâu. Phải chú ý đừng để nát người dưới răng bò. Sau đó phải trườn người xuống dạ dày.

- Người ta quên làm cửa sổ ở căn phòng này. - Cậu nói - Tia nắng mặt trời không vào đây được, không có ánh sáng!

Dù thế nào cậu cũng không thích căn phòng này. Và đây là điều nghiêm trọng hơn: Cỏ mỗi lúc một dồn vào và đã bắt đầu thiếu chỗ.



Cuối cùng, sợ hãi quá, cậu kêu lên hết sức mình:

- Đừng cho tôi cỏ nữa!
Đừng cho tôi cỏ nữa!

Người giúp việc đang vắt sữa bò. Nghe tiếng nói không thấy người, nhận ra tiếng nói mình nghe hồi đêm, bà sợ quá trượt khỏi ghế ngồi làm sữa đổ tung vãi. Bà vội vàng chạy vào kêu lên với ông chủ:

- Lạy Chúa! Thưa ông mục sư, con bò biết nói!
- Bà điên rồi! - Ông mục sư trả lời.

Nhưng ông cũng ra chuồng gia súc để xem xảy ra chuyện gì.

Ông vừa đặt chân vào chuồng thì Ngón cái đã lại kêu to:

- Đừng cho tôi cỏ nữa! Đừng cho tôi cỏ nữa!

Ông mục sư cũng sợ hãi, nghĩ con bò bị quỷ ám nên cho đem giết thịt. Người ta xẻ thịt bò, còn dạ dày bò trong đó có Ngón cái thì bị ném vào đồng ủ phân. Vất vả lắm Ngón cái mới chui ra được nhưng nó vừa ló đầu thì một tai họa khác xảy đến. Một con sói đói đi qua nuốt ngay toàn bộ dạ dày. Ngón cái không vì thế mà hết kiên nhẫn. Nó nghĩ:

- Có lẽ con sói sẽ nghe những lời mình nói chẳng?

Từ trong lòng, Ngón cái kêu lên:

- Sói thân mến, tôi biết chỗ tìm được những thức ăn ngon.

- Ở đâu vậy? - Sói hỏi.

- Sói phải chui vào một ngôi nhà qua lỗ tháo nước rác, sẽ thấy bao nhiêu bánh ngọt, mỡ, dồi, nhiều đến mức ăn không hết.

Nó tả cho sói cụ thể đường vào nhà bố mình. Con sói không để nói hai lần, vội vàng chạy đến chui vào lỗ tháo nước rác. Nó ăn thỏa sức, khi đã no, nó muốn ra đi nhưng bụng trở nên to quá, không chui qua được lỗ vào. Đúng như Ngón cái đã hình dung. Nó bắt đầu làm âm lên trong bụng sói, phá phách, kêu gào hết sức mình.





- Mày có im đi không? - Sói nói - Đánh thức người ta dậy hết bây giờ.

- Sao! - Ngón cái trả lời - Mày ăn uống thỏa thuê rồi, ta cũng phải vui vẻ chứ.

Và nó lại dồn sức lực hét lên.

Cuối cùng bố mẹ Ngón cái thức dậy. Hai người lại gần bếp nhìn qua một lỗ tường, thấy con chó sói trong đó, họ chạy đi. Ông bố tìm một cái búa, bà mẹ tìm cái lưỡi hái.

- Bà đứng phía sau. - Ông bố nói - Nếu tôi đánh nó chưa chết, bà chặt mạnh nó và mổ bụng ra.

Ngón cái nghe tiếng nói của bố, kêu lên:

- Bố thân yêu, con ở đây, trong bụng sói.

Và người bố sung sướng nói:

- Nhờ ơn trời! Con chúng ta đã tìm lại được chúng ta!

Ông bảo vợ đừng dùng lưỡi hái sợ làm con bị thương. Ông giáng xuống đầu sói một nhát búa mạnh đến nỗi nó lăn ra chết ngay. Họ lấy dao, kéo, mổ bụng sói lôi con ra.

- Chà! Con ơi! - Ông bố nói - Chúng ta lo lắng về con quá!

- Bố ơi, con đi đây đi đó trong thiên hạ, may mà con lại được thở không khí trong lành.

- Con đã ở những đâu?

- À, thưa bố, con đã ở trong một cái hang chuột, trong dạ dày đầy cỏ của con bò cái, trong bụng con sói và bây giờ bên cạnh bố mẹ.

- Và chúng ta không bán con nữa dù đổi lấy mọi của cải trên đời.

Bố mẹ cậu nói và ôm hôn Ngón cái thân yêu của họ. Hai người cho nó ăn uống và may quần áo mới cho nó vì quần áo cũ đã hư nát trong cuộc hành trình.





Sáu con thiên nga



Ngày xưa, một ông vua đi săn trong khu rừng lớn, say sưa tới mức không tùy tùng nào theo kịp. Chiều xuống, ông dừng ngựa ngó quanh, chợt nhận ra mình đã lạc đường. Ông tìm đường ra mãi không được, bỗng thấy một bà già lắc lư đến gần mình. Đây là một mụ phù thủy. Ông nói:

- Bà thân mến, bà có thể chỉ cho tôi đường ra khỏi rừng không?

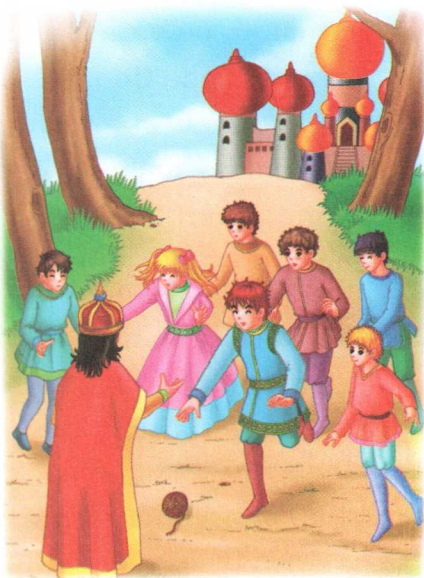
- Ô, được chứ, thưa bệ hạ! - Bà ta trả lời - Tôi có thể chỉ đường, nhưng với một điều kiện. Nếu Người không làm được, Người sẽ không bao giờ ra khỏi rừng và chết đói ở đây đấy.

- Điều kiện gì vậy?

- Tôi có một cô con gái đẹp không ai sánh bằng. Nó xứng đáng trở thành vợ Người. Nếu bệ hạ lấy nó làm hoàng hậu, tôi sẽ chỉ đường cho Người ra.

Vua sợ hãi quá phải nhận lời; bà già dẫn ông về ngôi nhà nhỏ của mình; trong đó cô con gái đang ngồi bên bếp lửa. Cô tiếp đón nhà vua như vốn đang chờ đợi; vua thấy cô thực sự xinh đẹp. Tuy vậy, ông không thích cô và không phải không có sự lo sợ bí ẩn khi nhìn cô. Sau khi đỡ cô con gái lên ngựa với vua, bà già chỉ đường ra, vua về đến hoàng cung và tổ chức lễ cưới.

Vua đã có vợ và có với bà vợ đầu bảy người con - sáu con trai và một con gái - mà ông yêu hơn mọi thứ trên đời. Sự bà mẹ kế đối xử không tốt, ông đưa họ đến ở một lâu đài cách biệt trong rừng.



Lâu đài rất kín đáo, con đường đi vào khó tìm đến mức bản thân ông cũng không lần ra nếu một bà tiên không cho ông một cuộn chỉ thần. Khi ông vớt ra trước mặt, cuộn chỉ tự lăn đi chỉ đường. Nhà vua rất hay đến thăm con làm hoàng hậu chú ý đến sự vắng mặt. Tò mò, bà muốn biết ông đi một mình vào rừng sâu làm gì. Bà cho những người hầu nhiều tiền để họ nói với bà điều bí mật và cho biết về cuộn chỉ dẫn đường. Bà đành chờ cho đến khi phát hiện ra chỗ nhà vua giấu cuộn chỉ. Bà may sáu chiếc áo sơ mi nhỏ và do được mẹ dạy nghề phù thủy cho, bà yểm vào áo một lời nguyền. Một hôm nhà vua đi săn, bà vào rừng với những chiếc áo sơ mi. Cuộn chỉ dẫn đường cho bà. Những đứa trẻ thấy một người đến từ xa, nghĩ là bố thân yêu, vui sướng chạy ra đón. Bà mẹ kể quãng vào người mỗi đứa một chiếc áo sơ mi nhỏ; khi áo vừa chạm vào người, chúng liền biến thành những con thiên nga bay qua rừng. Hoàng hậu rất hài lòng, trở về hoàng cung, tin chắc đã trừ khử được những đứa bé. Nhưng đứa con gái không ra với các anh và hoàng hậu không biết gì về đứa con gái này.

Ngày hôm sau, vua đến thăm các con, chỉ thấy con gái.

- Các anh con đâu? - Ông hỏi.

- A! Bố thân yêu, các anh bỏ đi để một mình con ở lại.

Cô kể lại với bố, qua cửa sổ cô thấy các anh biến thành thiên nga bay qua rừng và chỉ cho ông những chiếc lông chim rơi trên sân. Vua buồn bã nhưng không nghĩ hoàng hậu đã làm việc xấu xa ấy. Ông sợ cô con gái cũng đi mất, muốn đưa cô cùng về. Cô gái sợ bà mẹ kể, xin vua cho ở lại lâu đài trong rừng một đêm nữa.

Cô gái khốn khổ suy nghĩ:

- Mình không thể ở đây, phải đi tìm các anh.

Và tối đến cô bỏ trốn, chạy sâu vào rừng, đi suốt đêm và cả ngày hôm sau cho đến khi mệt quá không bước tiếp được nữa. Cô thấy một cái hang, chui





vào thấy sáu chiếc giường nhỏ nhưng không dám nằm lên đó. Cô chui xuống một giường, nằm trên nền đất cứng chuẩn bị ngủ. Mặt trời bắt đầu lặn, cô nghe tiếng vỗ cánh và thấy sáu con thiên nga bay từ cửa sổ vào. Chúng đậu xuống đất, thối vào nhau và bộ lông rụng hết xuống. Lốp da thiên nga được cởi ra như một chiếc áo sơ mi. Cô gái nhìn kỹ, nhận ra là các anh mình. Cô vui mừng chui ra khỏi giường. Các anh cô cũng không kém phần vui sướng khi thấy cô. Nhưng niềm vui của họ quá ngắn ngủi.

- Em không thể ở lại đây. - Các anh cô nói - Các anh ở trong hang động của bọn cướp. Khi chúng trở về, chúng sẽ giết em mất.

- Các anh không bảo vệ được em sao? - Cô gái hỏi.

- Không, vì mỗi đêm các anh chỉ có thể bỏ lột thiên nga trong mười lăm phút để lấy lại dạng người. Sau đó các anh trở lại là thiên nga.

Cô gái khóc và nói:

- Em không làm thế nào để cứu được các anh sao?

- Chúa ơi, không. Điều kiện quá khó khăn. Nếu em muốn cứu các anh, em phải không nói không cười trong sáu năm và trong thời gian đó dệt cho các anh sáu chiếc áo sơ mi bằng hoa. Nếu em thốt ra dù chỉ một từ thôi, mọi công sức sẽ đổ xuống sông xuống biển.

Các anh cô nói xong thì mười lăm phút đã qua, họ trở thành thiên nga bay qua cửa sổ.

Cô gái trẻ quyết tâm cứu các anh dù phải hy sinh đến tính mạng, cô rời hang động đi sâu vào rừng, trèo lên một cây to để qua đêm. Sáng hôm sau, cô thu thập hoa và bắt đầu dệt áo, không có ai để nói chuyện và không muốn cười, cô cứ ngồi ở đấy chăm chú làm việc. Rất lâu sau đó, một hôm vua nước ấy đi săn trong rừng, tùy tùng của ông lại gần cái cây to mà cô gái đang ngồi. Họ gọi cô hỏi:



- Cô là ai?

Cô không trả lời. Họ bảo:

- Cô xuống đây, không ai làm hại cô đâu.

Cô chỉ lắc đầu. Họ vẫn tiếp tục hỏi dồn, cô vút xuống cho họ chiếc vòng vàng, hy vọng làm họ thỏa mãn. Họ vẫn không thôi, cô vút cho họ chiếc thắt lưng. Rồi nịt tất, và từng ít một, tất cả những gì cô mang trong người mà cô không cần, cho đến lúc chỉ còn chiếc váy. Nhưng những người đi săn không hài lòng. Họ trèo lên cây bắt lấy cô đưa về trình với vua. Vua hỏi:

- Cô là ai? Làm gì trên cây ấy?

Cô không trả lời. Ông hỏi bằng mọi thứ tiếng ông biết nhưng cô vẫn lặng im. Thấy cô đẹp quá, trái tim vua rung động, yêu cô say đắm. Ông lấy áo mình choàng vào người cô, đỡ cô lên ngựa ngồi trước mình đưa về hoàng cung, sai người trang điểm, bận quần áo đẹp cho cô khiến cô rục rỡ như ánh mặt trời. Nhưng không thể làm cô thốt ra một tiếng. Ông để cô ngồi bên cạnh mình ở bàn ăn; tính khiêm nhường, dịu hiền của cô làm ông yêu thích đến mức ông tuyên bố:

- Ta muốn lấy nàng làm vợ chứ không lấy ai khác trên đời.

Sau mấy ngày, ông làm lễ thành hôn với cô.

Nhưng vua có một bà mẹ kế độc ác, không hài lòng về đám cưới đó. Bà nói xấu hoàng hậu trẻ:

- Ai biết con cam ấy ở đâu ra? Nó chẳng xứng đáng làm vợ vua.

Qua một năm, khi hoàng hậu sinh con đầu lòng, bà bắt cóc đứa con và trong khi người mẹ đang ngủ, bà lấy máu bôi vào môi cô rồi đến gặp vua, kết tội vợ ông là một kẻ ăn thịt người. Vua không tin và không chấp nhận người ta làm hại hoàng hậu trẻ. Tuy vậy, cô vẫn im lặng may áo sơ mi, không để ý đến vấn đề gì khác. Khi cô có đứa con thứ hai - một cậu con trai đẹp - bà mẹ chồng độc ác lại làm như trước nhưng vua cũng không tin. Ông nói:

- Nàng rất khả ái và quá phúc hậu, không thể làm một việc như vậy. Nếu nàng không cam, nàng có thể tự bào chữa cho mình thì sẽ trình bày rõ được sự vô tội.

Nhưng đến khi bà mẹ chồng bắt cóc đứa con mới sinh lần thứ ba và kết tội hoàng hậu mà nàng vẫn không thanh minh một lời, vua không thể nào làm khác, phải đưa nàng ra xét xử và nàng bị đưa đi thiêu sống.



Đến ngày bản phán quyết được thi hành cũng là ngày cuối cùng của sáu năm nàng không được nói, cười để có thể giải phóng những người anh thân yêu khỏi số phận bị giam hãm. Sáu chiếc áo sơ mi đã hoàn thành, chỉ còn thiếu ống tay trái của chiếc thứ sáu. Khi người ta dẫn nàng ra pháp trường, nàng cầm theo sáu chiếc áo và khi lên trên dàn hỏa thiêu, nàng nhìn quanh thấy sáu con chim thiên nga bay đến, hiểu rằng họ sắp được giải phóng, lòng vui mừng khôn xiết. Những con thiên nga lại gần, sà xuống bên nàng nên nàng có thể quăng những chiếc áo sơ mi lên người họ. Khi áo đựng vào người, lông chim thiên nga rụng xuống hết và sáu người anh đứng trước mặt nàng bằng xương bằng thịt, trẻ trung và rất đẹp. Chỉ người anh thứ sáu thiếu cánh tay trái, thay vào đó còn lại một cánh thiên nga trên lưng. Họ ôm hôn nhau, hoàng hậu tiến lại chỗ ông vua đang hoàn toàn ngờ ngàng, bắt đầu nói:

- Chồng thân yêu của em, bây giờ em mới có quyền nói và xin Người biết cho, em hoàn toàn vô tội trước những lời vu cáo.

Nàng kể với chồng về mưu mô của bà mẹ vua đã bắt cóc ba đứa con của nàng giấu đi. Trước sự vui mừng của vua, người ta dẫn ba đứa con tới. Để trừng phạt, bà mẹ độc ác bị trói trên dàn hỏa thiêu và bị thiêu cháy thành tro.

Trong nhiều năm, vua, hoàng hậu và sáu người anh sống trong hạnh phúc và yên bình.





Người đẹp ngủ trong rừng

Xưa kia có một ông vua và một bà hoàng hậu. Ngày nào họ cũng nói với nhau:

- Chà! Giá như chúng ta có một đứa con!

Nhưng họ vẫn không có con. Một hôm hoàng hậu tắm, một con cóc nhảy ra khỏi nước nói với bà:

- Nguyện vọng của bà được chấp nhận. Chưa đầy một năm nữa, bà sẽ cho ra đời một bé gái.



Điều con cóc tiên đoán trở thành sự thực. Hoàng hậu sinh một bé gái, đẹp đến nỗi vua vui mừng khôn xiết. Ông tổ chức một buổi lễ lớn, không chỉ mời toàn thể quần thần, những ông vua láng giềng mà mời cả các bà tiên để ban phước lành cho đứa bé. Trong vương quốc có mười ba bà nhưng do chỉ có mười hai cái đĩa bằng vàng để phục vụ bữa ăn, nên một bà tiên không được mời. Buổi lễ thật huy hoàng. Lúc sắp kết thúc, các bà tiên tặng cho đứa bé những món quà tuyệt diệu: người cho đức hạnh, kẻ cho sắc đẹp, người cho của cải và cứ thế, họ tặng cô tất cả những gì đáng mong ước trên đời.

Khi bà tiên thứ mười một đang tặng quà thì bà thứ mười ba xuất hiện để trả thù vì không được mời. Chẳng chào hỏi ai, bà ta lớn tiếng kêu lên:

- Cô con gái vua đến năm mười lăm tuổi sẽ đâm phải một cái suốt chỉ và ngã xuống chết ngay.



Nói xong, bà ta bỏ đi.

Mọi người đều rất sợ hãi. Bà tiên thứ mười hai chưa tặng quà bèn tiến lên. Vì không hủy bỏ được lời nguyên độc địa mà chỉ có thể làm giảm nhẹ nó, bà nói:

- Đấy không phải là một cái chết thực sự mà công chúa chỉ đắm mình trong giấc ngủ một trăm năm.

Vì muốn tránh tai họa cho con gái yêu, nhà vua ra lệnh đốt tất cả các suốt chỉ trong vương quốc. Tuy vậy, những tặng phẩm các bà tiên ban cho đều nở rộ ở cô gái trẻ: Cô xinh đẹp, đức độ, dễ thương và biết điều đến mức những ai gặp đều yêu mến cô.

Vào ngày cô gái đến tuổi mười lăm, vua và hoàng hậu có việc phải rời hoàng cung, cô ở một mình trong lâu đài, tùy thích dạo chơi khắp nơi, đến thăm hết các phòng, cuối cùng vào một tháp cổ, leo lên cầu thang hẹp xoắn ốc, đến một cánh cửa nhỏ. Có một chiếc chìa khóa cắm ở ổ khóa gỉ, cô vặn khóa, cửa mở ra ngay. Một bà già ngồi chăm chú dệt vải trong căn phòng nhỏ.

- Xin chào bà! - Cô gái nói - Bà làm gì đấy?

- Bà dệt vải. - Bà già quay đầu lại trả lời.

- Vật mà bà quăng đi quăng lại nhìn vui mắt thế kia là cái gì vậy? - Cô gái hỏi rồi nắm lấy cái suốt chỉ định tập làm.

Vừa đụng đến nó thì lời nguyên trở thành hiện thực: cô đâm suốt chỉ vào ngón tay, ngã ngay xuống chiếc giường ở đó và rơi vào một giấc ngủ mê man. Giấc ngủ ấy tác động đến toàn hoàng cung. Vua và hoàng hậu vừa đi về, vào đến gian phòng chính của lâu đài cũng lăn ra ngủ. Tất cả triều thần cũng thiếp ngủ. Ngựa ngủ trong chuồng, chó ngoài sân, bồ câu





trên mái nhà, ruồi muỗi dính vào tường. Cả ngọn lửa đang cháy trong bếp lò cũng ngủ và thịt rô-ti ngừng chín. Ông bếp trưởng đang túm tóc cậu phụ bếp vì làm hỏng một món ăn bèn thả cậu ra và cũng ngủ gục. Gió ngừng thổi, không chiếc lá nào lay động trên cây cối trước lâu đài.

Xung quanh hoàng cung mọc lên một hàng rào gai, nó mỗi ngày một cao và rậm rạp. Chẳng bao lâu hàng rào che kín lâu đài, cho đến lúc chẳng thấy được gì, kể cả ngọn cờ trên mái.

Truyền thuyết về Người đẹp ngủ trong rừng - con gái vua được mệnh danh như thế - lan rộng khắp nơi. Các hoàng tử đến tận lâu đài thử len vào bức tường gai dày đặc nhưng không qua được. Gai góc bám chặt nhau như bàn tay. Các hoàng tử trẻ mắc vào đó không thoát ra được và chết thảm ở đấy.

Qua nhiều năm ròng, một hôm con trai một ông vua đi qua nước này. Một cụ già kể chuyện với hoàng tử về hàng rào gai; phía sau hàng rào là lâu đài trong đó con gái vua, gọi là Người đẹp ngủ trong rừng, nằm ngủ đã một trăm năm nay; cùng với cô, vua, hoàng hậu và cả triều thần cũng ngủ. Cụ già cũng nói được nghe ông nội kể chuyện, có nhiều hoàng tử đã đến, cố len vào hàng rào nhưng bị mắc lại và chết thảm tại đó. Chàng trai bèn nói:

- Tôi chẳng sợ gì, sẽ đi vào đấy. Tôi muốn thấy Người đẹp ngủ trong rừng.

Cụ già phúc hậu muốn ngăn cản nhưng nói sao hoàng tử cũng không nghe.

Nhưng rồi thời hạn một trăm năm vừa hết và đã đến ngày công chúa phải tỉnh dậy. Khi hoàng tử lại gần hàng rào gai, những đóa hoa thật đẹp tự tách nhau ra nhường đường rồi khép lại sau lưng chàng. Trong lâu đài, chàng thấy những con ngựa và những con chó săn đang





ngủ; trên mái nhà, bồ câu gục đầu vào cánh. Bước vào nhà thấy ruồi bất động trên tường; ông đầu bếp cánh tay còn giơ lên như muốn đánh cậu phụ bếp; một ông ngồi trước con gà mái đen đã bắt đầu làm lông. Trên cao, vua và hoàng hậu ngủ trên ngai vàng. Hoàng tử tiếp tục đi và không khí tĩnh lặng đến mức chàng nghe được cả hơi thở của mình. Cuối cùng chàng đến ngôi tháp, đẩy cửa gian phòng người đẹp đang ngủ.



Cô gái nằm đó, đẹp mê hồn khiến chàng không rời mắt được, và chàng cúi xuống hôn nàng. Người đẹp ngủ trong rừng chợt tỉnh, mở mắt nhìn chàng mỉm cười.

Cả hai cùng đi ra và đến lượt vua, hoàng hậu, triều thần tỉnh dậy. Mọi người mở tròn mắt nhìn nhau. Trong chuồng, ngựa chồm lên hí vang; chó săn ngoáy đuôi nhảy nhót. Trên mái nhà, chim bồ câu ngẩng đầu lên, nhìn quanh rồi bay ra đồng. Ruồi đậu trên tường bắt đầu hoạt động; trong bếp lửa lại cháy, nấu chín thức ăn. Tảng thịt rô-ti lại xèo xèo; bếp trưởng tát mạnh làm cậu phụ bếp phải kêu lên; người đàn ông hoàn tất việc nhổ lông con gà mái.

Đám cưới của hoàng tử và Người đẹp ngủ trong rừng được tổ chức linh đình. Họ sống với nhau hạnh phúc cho đến lúc từ già cõi đời.



Nàng Bạch Tuyết

Đang mùa đông, tuyết rơi như những chiếc lông vũ rớt xuống từ trên trời, một bà hoàng hậu ngồi khâu bên chiếc cửa sổ khung gỗ mun. Vừa đưa mũi kim bà vừa nhìn những bông tuyết trắng, chẳng may kim đâm vào ngón tay chảy ra ba giọt máu trên tuyết. Màu đỏ của máu trên nền tuyết trắng có một tác động rất đẹp khiến bà tự nhủ:

- Ước gì mình có một đứa con da trắng như tuyết, môi đỏ như máu và tóc đen như gỗ mun cửa sổ.

Ít lâu sau bà sinh được một đứa con gái, da trắng như tuyết, môi đỏ như máu và tóc đen như gỗ mun. Người ta đặt tên là Bạch Tuyết. Nhưng hoàng hậu chết trong khi sinh con.

Một năm sau, vua cưới một người vợ khác. Bà này rất đẹp nhưng hiếu thắng và kiêu căng, không chịu nổi bất kỳ ai đẹp hơn mình. Bà có một chiếc gương thần, khi nhìn vào nó thường nói:

"Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?"

Chiếc gương trả lời:

- Tâu hoàng hậu, hoàng hậu đẹp nhất nước ạ.

Bà hài lòng ngay, biết tấm gương nói thật. Tuy thế Bạch Tuyết càng lớn lên càng đẹp; đến mười bảy tuổi nàng đã đẹp như ban mai và đẹp hơn cả hoàng hậu. Một hôm hoàng hậu hỏi tấm gương:

"Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?"

Gương trả lời:

"Xưa kia bà đẹp nhất trần,

Ngày nay Bạch Tuyết muôn phần đẹp hơn".

Hoàng hậu lo sợ, mặt vàng và xanh đi vì ghen tỵ. Từ đó mỗi lần thấy Bạch Tuyết, lòng bà lại lồng lộn lên vì căm giận; tính hiếu



thắng và ghen tỵ bung ra như cỏ dại, ngày đêm không yên. Bà cho gọi một thợ săn đến bảo:

- Anh hãy đem con bé vào rừng. Ta không muốn thấy nó nữa. Hãy giết nó đi và đem gan, phổi của nó về làm chứng cứ cho ta biết.

Anh thợ săn vâng lệnh, đưa Bạch Tuyết vào rừng. Nhưng khi anh rút dao ra định đâm vào quả tim vô tội, nàng khóc và nói:

- Anh thợ săn thân mến, hãy để tôi sống! Tôi sẽ lẩn vào rừng sâu và không bao giờ trở về nhà nữa.

Nàng đẹp nên người thợ săn thương tình bảo:

- Cô bé khốn khổ, cô trốn biệt đi vậy!

Anh nghĩ:

- Rồi thú dữ cũng sẽ ăn thịt cô bé thôi!

Dù sao anh cũng nhẹ người vì không phải giết nàng. Vừa lúc đó có một con lợn rừng chưa đầy năm chạy qua, anh đâm nó chết, lấy bộ gan phổi đưa về cho hoàng hậu làm chứng cứ Bạch Tuyết

đã chết. Nhà bếp được lệnh dùng chúng để chế biến món ăn và người đàn bà độc ác ăn ngon lành, tưởng đó là của Bạch Tuyết.

Cô bé khốn khổ ở lại giữa rừng một mình, sợ hãi quá nhìn lá rừng không biết mình sẽ ra sao. Nàng chạy trên đá nhọn và gai sắc; thú dữ nhảy xung quanh nhưng không làm hại nàng. Nàng chạy mãi đến chiều, chân mỏi rã rời, thấy một ngôi nhà nhỏ bèn vào đấy nghỉ. Trong nhà, mọi thứ đều bé nhỏ, xinh xắn và sạch sẽ. Một chiếc bàn phủ khăn trắng, bày bộ đĩa ăn, thìa, nĩa và dao, cũng có bảy chiếc cốc đều bé tí. Sát tường có bảy chiếc giường con sắp xếp thành hàng cạnh nhau phủ ga trắng toát. Bạch Tuyết đói khát quá lấy ở mỗi đĩa một ít rau, bánh và uống một ngụm nước trong mỗi cốc vì nàng không muốn ăn hết khẩu phần của từng người. Sau đó nàng mệt mỏi muốn ngủ nhưng không chiếc giường nào vừa. Nàng



thử nằm lên tất cả, đến chiếc thứ bảy thì mới vừa với người, nàng nằm dài lên đấy, pho mặc cho Chúa và ngủ thiếp đi.

Tối đến, những người chủ ngôi nhà trở về. Họ là bảy anh lùn làm việc trong mỏ trên núi. Họ thắp sáng bảy cây đèn nhỏ, thấy rõ có ai đến đây vì mọi vật không nguyên vẹn như trước.

Anh thứ nhất nói: “Ai ngồi trên chiếc ghế của tôi?”.

Anh thứ hai: “Ai ăn trong đĩa của tôi?”.

Anh thứ ba: “Ai lấy bánh của tôi?”.

Anh thứ tư: “Ai ăn rau của tôi?”.

Anh thứ năm: “Ai dùng nĩa của tôi?”.

Anh thứ sáu: “Ai dùng dao của tôi cắt?”.

Anh thứ bảy: “Ai uống nước trong cốc của tôi?”.

Anh thứ nhất quay lại, thấy giường xộc xệch, nói:

- Có ai đó nằm trên giường tôi.

Những anh khác chạy lại giường và anh nào cũng kêu lên:

- Trên giường tôi cũng có người đã nằm!

Anh thứ bảy nhìn vào giường mình, thấy Bạch Tuyết đang ngủ, bèn gọi những người khác đến ngay và họ đều ngạc nhiên kêu lên. Họ đem đèn lại soi lên mặt Bạch Tuyết, cùng nói:

- Lạ Chúa! Lạ Chúa! Cô bé đẹp quá!

Họ vui mừng lắm, không đánh thức nàng dậy và để nàng ngủ yên trên giường. Anh lùn thứ bảy ngủ chung cùng các bạn, mỗi nơi một giờ và đêm đó qua đi như vậy.

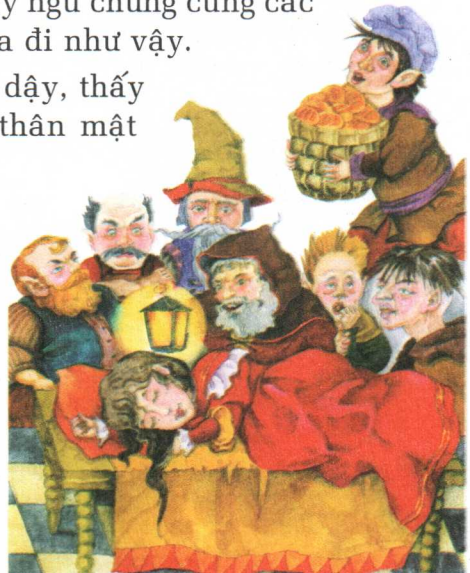
Sáng hôm sau Bạch Tuyết thức dậy, thấy bảy anh lùn thì rất sợ. Nhưng họ thân mật nhìn nàng và hỏi:

- Nàng tên là gì?

- Tôi là Bạch Tuyết. - Nàng trả lời.

- Nàng làm sao mà đến tận chỗ chúng tôi?

Nàng kể lại việc bà mẹ kế muốn giết mình nhưng được người thợ săn tha cho và nàng chạy mãi cho đến khi thấy ngôi nhà này. Họ bảo:





- Nếu nàng lo việc nội trợ cho chúng tôi, nấu nướng, dọn dẹp giường chiếu, giặt giũ, khâu vá; giữ gìn nhà cửa ngăn nắp sạch sẽ, nàng có thể ở lại đây và sẽ không thiếu thốn gì.

Bạch Tuyết đồng ý. Và nàng ở lại với họ, chăm lo công việc trong nhà. Buổi sáng, những người lùn lên núi khai thác sắt và vàng, chiều họ về, bữa ăn đã sẵn sàng.

Cô gái trẻ ở nhà một mình cả ngày, những người lùn dặn dò cô phải đề phòng:

- Nàng phải cảnh giác với bà mẹ kế! Bà ta sẽ biết nàng đang ở đây, nàng đừng để cho ai vào nhà!

Hoàng hậu sau khi ăn phối, gan của Bạch Tuyết, ngỡ rằng mình sẽ lại đẹp nhất trong nhân gian, nên lại ra đứng trước gương hỏi:

"Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?"

Tấm gương trả lời:

"Xưa kia bà đẹp nhất trần,

Ngày nay Bạch Tuyết muôn phần đẹp hơn.

Nàng ta ở khuất núi non

Tại nhà của bảy chú lùn xa xa".

Hoàng hậu bàng hoàng cả người vì biết rằng gương không nói dối. Bà hiểu ngay người thợ săn đã đánh lừa bà và Bạch Tuyết vẫn còn sống. Bà vắt óc tìm cách giết nàng vì chưa phải là người phụ nữ đẹp nhất thì lòng ghen ghét chưa để bà yên. Cuối cùng bà nghĩ ra được một kế, bà bôi mặt mày, cải trang thành một người bán rong. Không ai nhận ra bà.

Bà vượt qua bảy ngọn núi đến chỗ bảy người lùn sinh sống, gõ cửa ngôi nhà rao hàng:

- Hàng đẹp bán đây! Hàng đẹp bán đây!

Bạch Tuyết nhìn qua cửa sổ hỏi:

- Chào bà thân mến, bà có gì bán đấy?

- Toàn hàng tốt, hàng đẹp, những áo nịt đủ màu.

Bà đưa ra một chiếc dệt bằng lụa nhiều màu. Bạch Tuyết tự nhủ:

- Mình có thể để bà lão trung thực này vào nhà!

Nàng mở khóa cửa, mua một chiếc áo nịt đẹp. Bà già nói:

- Cô bé, nàng mặc đẹp quá! Để tôi cài dây cho!



Bạch Tuyết không nghi ngờ gì, để cho bà ta cài dây chiếc áo mới cho mình. Bà già thất vào nhanh và mạnh, khiến nàng ngạt thở, ngã xuống bất tỉnh.

- Bây giờ thì mày hết là người đẹp nhất rồi nhé! - Bà nói và bỏ trốn.

Một lúc sau, mặt trời xuống núi, những người lùn về nhà. Họ kinh hãi thấy Bạch Tuyết nằm dài trên đất, bất động như đã chết, bèn nâng nàng dậy, thấy áo nịt thắt chặt vội cắt dây. Cô gái dần dần thở nhẹ và tỉnh lại. Nghe kể lại chuyện vừa qua, những người lùn nói:

- Bà già bán rong ấy không ai khác chính là mẹ hoàng hậu vô lương tâm. Nàng chú ý đừng cho ai vào nhà khi chúng tôi đi vắng! Người đàn bà độc ác trở về hoàng cung, lại tới trước gương hỏi:

“Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?”

Một lần nữa, tấm gương lại trả lời:

“Xưa kia bà đẹp nhất trần,

Ngày nay Bạch Tuyết muôn phần đẹp hơn.

Nàng ta ở khuất núi non

Tại nhà của bảy chú lùn xa xa”.

Nghe nói thế, hoàng hậu cảm thấy như ngạt thở, hiểu rằng Bạch Tuyết đã sống lại, hậm hực nói:

- Được rồi, ta sẽ tìm cách làm mày biến đi vĩnh viễn!

Bà tẩm thuốc độc vào một chiếc lược, cải trang thành một bà già khác, vượt qua bảy ngọn núi đến nhà những người lùn gõ cửa:

- Hàng tốt bán đây!

Bạch Tuyết nhìn qua cửa sổ và nói:

- Bà đi đi! Tôi không được phép mở cửa cho bất cứ ai.

- Nhưng nàng nhìn xem này. - Bà già giơ chiếc lược tẩm thuốc độc lên nói - Để tôi thử chải tóc cho nàng thật nhẹ nhàng nhé!

Cô gái không nghi ngờ gì, để cho bà ta chải tóc. Chiếc lược vừa đụng vào đầu, thuốc độc ngấm ngay và nàng ngã xuống bất tỉnh.



- Thế đấy! Giờ thì cả mày và sắc đẹp của mày đều đi đời rồi nhé! - Người đàn bà độc ác nói rồi bỏ đi.

May thay, vừa lúc ấy những người lùn trở về nhà. Thấy Bạch Tuyết nằm như chết trên đất, họ nghĩ đến bà mẹ kế, bèn tìm kiếm và thấy chiếc lược tẩm thuốc độc. Họ rút chiếc lược trên đầu ra, cô gái tỉnh lại và kể cho họ nghe chuyện gì đã xảy ra. Họ lại một lần nữa dặn nàng cần phải cảnh giác, đừng mở cửa cho ai cả.

Về đến nhà, hoàng hậu đứng trước tấm gương hỏi:

“Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?”

Như lần trước, gương trả lời:

“Xưa kia bà đẹp nhất trần,

Ngày nay Bạch Tuyết muôn phần đẹp hơn.

Nàng ta ở khuất núi non

Tại nhà của bảy chú lùn xa xa”.

Hoàng hậu run lên vì giận dữ, kêu lên:

- Bạch Tuyết phải chết, dù ta có phải trả giá bằng mạng sống của mình!

Bà ta vào một phòng tối cách ly mọi người, chuẩn bị một quả táo tẩm thuốc độc. Bên ngoài quả có màu đỏ au, ai nhìn thấy cũng thích nhưng chỉ cần ăn một miếng nhỏ sẽ chết ngay.

Chuẩn bị xong, hoàng hậu bôi mặt, cải trang thành một bà nông dân, vượt núi đến gõ cửa nhà những người lùn. Bạch Tuyết ra đứng ở cửa sổ nói:

- Tôi không được cho ai vào nhà, những người lùn cấm tôi rồi.

- Đồng ý. - Bà nông dân nói - Tôi đi bán táo ở chỗ khác vậy. Nhưng xin biểu nàng một quả.

- Không, tôi không được nhận bất cứ thứ gì.

- Nàng sợ có thuốc độc à? Nhìn xem này: tôi sẽ cắt đôi quả táo, tôi ăn một nửa, nàng ăn một nửa.

Quả táo đã được khéo léo tẩm thuốc độc nửa quả. Bạch Tuyết thấy quả táo rất ngon nên thèm và khi thấy bà nông dân ăn một nửa rồi, nàng không đợi lâu hơn nữa, giơ tay nhận nửa quả tẩm thuốc độc. Nàng vừa đưa lên miệng cắn thì ngã xuống chết ngay.

Hoàng hậu độc ác nhìn cô, cười gằn nói:



- Da trắng như tuyết, môi đỏ như máu, tóc đen như gỗ mun à! Lần này thì những thằng lùn không thức mày dậy được nữa nhé!

Về đến nhà, bà hỏi gương:

"Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?"

Cuối cùng tấm gương trả lời:

- Tâu hoàng hậu, hoàng hậu đẹp nhất nước ạ.

Và lòng ghen ghét của bà được thỏa mãn. Buổi chiều, khi những người lùn về nhà, họ thấy Bạch Tuyết nằm trên đất, đã tắt thở. Họ nâng nàng dậy tìm kiếm xem có vật gì độc, rửa ráy cho nàng bằng nước, bằng rượu nhưng vô hiệu: cô bé thân thương đã chết và chết hẳn. Họ bỏ nàng lên một chiếc cáng, cả bảy người ngồi vây quanh khóc suốt ba ngày rồi chuẩn bị đưa đi chôn. Nhưng nàng vẫn tươi tắn như khi còn sống; đôi má vẫn hồng hào. Họ nói:

- Chúng ta không thể bỏ nàng xuống đất đen được.

Họ làm một chiếc quan tài bằng kính, xung quanh vẫn trông thấy được, đặt nàng vào, phía trên khắc tên nàng bằng chữ vàng. Họ đưa quan tài lên đỉnh núi và một người liên tục canh giữ. Các con thú cũng đến khóc thương Bạch Tuyết, lúc đầu là một con cú, một con quạ rồi một con chim bồ câu.

Bạch Tuyết nằm đã lâu trong quan tài như vậy nhưng vẫn đẹp: nàng có vẻ đang ngủ, da trắng như tuyết, môi đỏ như máu, tóc đen như gỗ mun. Một hôm có một hoàng tử đi ngựa qua rừng, dừng lại qua đêm trong ngôi nhà những người lùn. Chàng thấy chiếc quan tài trên núi, ngắm nhìn Bạch Tuyết xinh đẹp và đọc dòng chữ vàng. Chàng nói với những người lùn:

- Các anh để cho tôi chiếc quan tài, tôi sẽ tặng các anh bất cứ thứ gì các anh muốn.

- Cho dù có tặng chúng tôi tất cả vàng trên đời chúng tôi cũng không cho. - Họ trả lời.

- Thế thì các anh cho không tôi vậy. - Hoàng tử nói - Tôi không thể sống mà không nhìn Bạch Tuyết, tôi muốn tôn vinh, kính trọng nàng như người thương yêu của tôi.

Nghe nói thế, những người lùn thông cảm, cho chàng chiếc quan tài. Hoàng tử sai những người hầu vác lên vai; đang đi thì một người trong bọn họ vấp phải gốc cây. Chiếc quan tài nảy lên làm miếng



táo tẩm thuốc độc bắn ra khỏi họng Bạch Tuyết. Nàng mở mắt, nâng nắp quan tài và ngồi dậy. Nàng đã sống lại!

- Lạy Chúa, tôi ở đâu thế này? - Nàng hỏi.

- Ở bên cạnh tôi. - Hoàng tử mừng rỡ trả lời. Chàng kể lại việc xảy ra và nói thêm: - Tôi yêu nàng hơn mọi thứ trên đời. Hãy đến lâu đài vua cha cùng tôi. Nàng sẽ là vợ tôi.

Bạch Tuyết nhận lời, đi cùng chàng. Hôn lễ của họ được tổ chức linh đình và vui vẻ.

Hoàng hậu độc ác, mẹ kế của Bạch Tuyết cũng được mời tham dự. Sau khi mặc quần áo đẹp nhất, bà lại đến trước gương và hỏi:

“Gương kia ngự ở trên tường

Nước ta ai đẹp được dường như ta?”

Tấm gương trả lời:

“Tâu bà, bà đẹp tuyệt trần

Nhưng hoàng hậu trẻ muôn phần đẹp hơn”.

Người đàn bà độc ác chửi thề và sợ hãi đến gần như mất trí. Bà định không đi đám cưới nữa nhưng rồi dần lòng đến để xem công nương trẻ. Khi nhận ra đó là Bạch Tuyết, bà sợ hãi đến đứng tim mà chết.





Cái tên quái dị

Cuộc sống của ông chủ xưởng xay rất vất vả nhưng ông rất vui vì mình có một cô con gái xinh đẹp. Một hôm, ông bị triệu vào cung. Để thể hiện mình, ông khoác lác với mọi người rằng:

- Con gái của tôi có thể xe rơm thành vàng.

Ngày hôm sau, quốc vương yêu cầu chủ xưởng xay đưa con gái vào cung. Cô gái bị nhốt trong căn phòng chất đầy rơm. Nếu không xe được rơm thành vàng, cô sẽ mất mạng. Cô gái đáng thương òa khóc vì không biết phải làm thế nào. Lúc ấy, cánh cửa hé mở, một người lùn bước vào và nói:

- Chào cô gái, vì sao cô lại khóc thảm thương như vậy?

Cô gái nói:

- Tôi phải xe chỗ rơm này thành vàng. Nhưng tôi có biết làm thế đâu cơ chứ.

Người lùn nói:

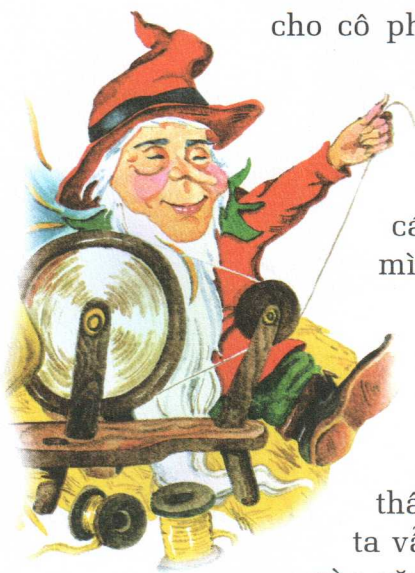
- Nếu ta giúp cô xe rơm thành vàng, cô sẽ lấy gì để báo đáp ta?

- Dây chuyền của tôi. - Cô vừa nói vừa đưa dây chuyền cho người lùn.

Người lùn nhận lấy sợi dây chuyền, sau đó giúp cô gái xe rơm thành vàng.

Ngày hôm sau, quốc vương vô cùng ngạc nhiên khi thấy đồng chỉ vàng. Ông ta nhốt cô gái vào một căn phòng có nhiều rơm hơn và ra lệnh





cho cô phải xe chúng thành vàng trong đêm hôm ấy.

Đúng lúc cô gái không biết phải làm thế nào thì người lùn xuất hiện. Cô báo đáp người lùn bằng cách đưa cho ông ta chiếc nhẫn của mình. Người lùn cầm lấy chiếc nhẫn, sau đó bắt đầu quay guồng sợi. Sáng sớm hôm sau, tất cả số rơm đều biến thành những sợi chỉ vàng óng ánh.

Quốc vương vô cùng vui mừng khi thấy nhiều vàng như vậy. Nhưng ông ta vẫn chưa hài lòng. Ông ta nhốt cô gái vào căn phòng to hơn, chất nhiều rơm hơn và nói với cô:

- Nếu nàng có thể xe số rơm này thành vàng trong tối hôm nay, ta sẽ phong nàng làm hoàng hậu.

Lần này, người lùn lại xuất hiện. Ông ta nói:

- Nếu lần này ta giúp cô xe hết số rơm này, cô sẽ tặng ta thứ gì?

Cô gái đáp:

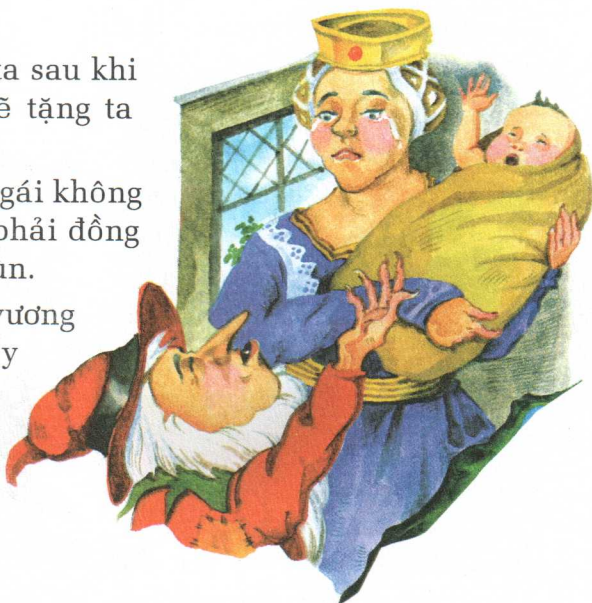
- Tôi chẳng còn thứ gì cả.

Người lùn nói:

- Vậy thì hãy hứa với ta sau khi lên ngôi hoàng hậu, cô sẽ tặng ta đứa con đầu lòng.

Trong lúc nguy cấp, cô gái không còn cách nào khác, đành phải đồng ý với yêu cầu của người lùn.

Sáng hôm sau, quốc vương nhìn thấy một phòng đầy chỉ vàng. Ông ta vui mừng tổ chức hôn lễ với con gái của chủ xưởng xay. Vậy là cô gái xinh đẹp đã trở thành hoàng hậu.



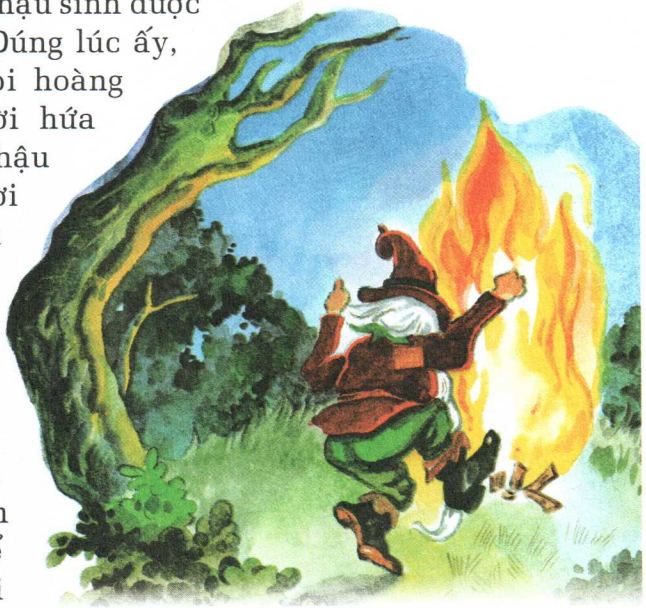
Một năm sau, hoàng hậu sinh được một đứa bé đáng yêu. Đúng lúc ấy, người lùn chạy đến đòi hoàng hậu phải thực hiện lời hứa của mình. Thấy hoàng hậu cầu xin khẩn thiết, người lùn nói nếu hoàng hậu có thể đoán được tên của ông ta trong vòng ba ngày thì ông ta sẽ không lấy con của hoàng hậu nữa.

Hoàng hậu sai sứ giả thu thập rất nhiều tên họ nhưng vẫn không thể đoán được tên của người lùn. Sáng ngày thứ ba, sứ giả nói:

- Khi lên núi, thần gặp một tên lùn rất hài hước. Ông ta vừa nhảy nhót vừa hát rằng: “Hôm nay ta cất rượu, vừa hát vừa nhảy thật là vui. Ngày mai đứa trẻ sẽ thuộc về ta. Hoàng hậu vất óc suy nghĩ cũng không biết được tên của ta đâu. Ta tên là Lumupeier Stiehl Cixin!”

Hoàng hậu mừng thầm trong bụng. Cô biết rằng tên lùn ấy chính là tên lùn muốn cướp con của mình.

Khi trời gần tối, người lùn đến lấy con của hoàng hậu. Nào ngờ hoàng hậu đã nói đúng tên của ông ta khiến ông ta tức tối giậm chân xuống đất. Vì ông ta giậm mạnh quá nên nửa người của ông ta đã bị lún xuống đất.





Con chim vàng

Trong khu vườn của quốc vương có một cây táo vàng. Một hôm, quốc vương phát hiện trên cây thiếu một quả táo nên sai ba người con trai thay nhau canh giữ khu vườn. Hoàng tử thứ nhất và hoàng tử thứ hai đều ngủ quên nên đã để mất thêm hai quả táo. Hoàng tử thứ ba rất chăm chỉ. Lúc nửa đêm, chàng nghe thấy tiếng động nên giương cung tên lên bắn. Kết quả là một chiếc lông vàng rụng xuống.

Quốc vương sai ba hoàng tử đi tìm con chim vàng ăn trộm táo.

Khi đi qua khu rừng lớn, cả ba hoàng tử đều gặp một con cáo. Cáo đã khuyên họ nhất định phải ở trong nhà trọ nhỏ. Nhưng chỉ có hoàng tử thứ ba nghe lời khuyên của nó. Hoàng tử thứ nhất và hoàng tử thứ hai đều ở trong nhà trọ sang trọng.

Sáng hôm sau, cáo lại chạy đến nói với hoàng tử thứ ba:

- Chim vàng sống trong tòa lâu đài trước mặt. Anh hãy đến đó bắt nó đi. Nhưng



hãy nhớ phải nhốt nó vào lồng gỗ, không được nhốt vào lồng vàng đâu đấy.

Tất cả đúng như lời cáo nói. Hoàng tử thứ ba tìm thấy chim vàng trong tòa lâu đài. Nhưng chàng đã nhốt nó vào chiếc lồng vàng. Tiếng kêu của chim vàng đánh thức binh lính. Kết quả là hoàng tử thứ ba bị bắt. Ngày hôm sau, quốc vương của tòa lâu đài nói với chàng rằng nếu chàng có thể tìm thấy con ngựa vàng chạy nhanh nhất thế giới thì ông ta sẽ miễn tội chết và tặng con chim vàng cho chàng.



Hoàng tử bước ra khỏi tòa lâu đài với vẻ mặt lo lắng. Đúng lúc ấy, cáo chạy đến và nói với hoàng tử rằng chàng sẽ tìm thấy ngựa vàng ở tòa lâu đài trước mặt. Nhưng nhất định chàng phải lắp cho nó chiếc yên ngựa bằng vỏ cây, không được lắp yên bằng vàng. Hoàng tử thứ ba tìm thấy ngựa vàng. Nhưng chàng nghĩ rằng chiếc yên ngựa bằng vỏ cây không xứng với nó nên quyết định lắp cho nó cái yên bằng vàng. Kết quả là người trông ngựa tỉnh dậy, bắt hoàng tử lại.

Hoàng tử bị xử tội chết. Nhưng quốc vương của tòa lâu đài ấy nói với hoàng tử rằng nếu chàng có thể mang công chúa của tòa lâu đài vàng đến đây thì sẽ tha tội chết cho chàng và tặng chàng con ngựa vàng. Nhờ sự giúp đỡ của cáo, hoàng tử đã chiếm được cảm tình của công chúa. Sau đó, chàng đưa công chúa đến tòa lâu đài thứ hai và được quốc vương tặng cho con ngựa vàng. Sau khi có được ngựa vàng, hoàng tử nhân lúc binh lính không phòng bị liền kéo công chúa lên ngựa rồi bay đi. Không ai có thể đuổi kịp chàng vì ngựa vàng có thể bay nhanh hơn gió.



Hoàng tử và công chúa đến chỗ cáo. Họ cùng đi đến tòa lâu đài nơi con chim vàng ở. Cáo và công chúa ở ngoài cửa, hoàng tử cưỡi ngựa vàng vào lâu đài. Quốc vương rất vui mừng khi thấy hoàng tử cưỡi ngựa vàng về, liền đưa chim vàng cho chàng. Nhưng hoàng tử vừa cầm chiếc lồng chim vàng liền cưỡi ngựa vàng bay đi.

Hoàng tử bay tới chỗ công chúa và cáo. Cáo nói chàng phải giết nó nhưng sao chàng có thể ra tay với ân nhân của mình được đây? Cáo đành phải rời xa hoàng tử. Trước khi đi nó dặn chàng và công chúa nhất định không được cứu sống bất kỳ ai trên giá treo cổ cũng như không được ngồi cạnh giếng.

Hoàng tử và công chúa cưỡi ngựa về nhà. Trên đường đi, hoàng tử gặp các anh của mình. Họ sắp bị treo cổ vì tội cướp bóc. Hoàng tử không hề suy nghĩ mà lao xuống cứu các anh. Nào ngờ hai người anh tâm địa xấu xa của



chàng đã trở mặt, đẩy chàng xuống giếng, sau đó đưa công chúa, ngựa vàng và chim vàng về cung lĩnh thưởng. Đúng lúc hoàng tử thứ ba đang lo lắng không biết phải làm thế nào thì con cáo thần bí xuất hiện. Nó bảo hoàng tử nắm vào đuôi của mình, sau đó kéo chàng lên.

Cáo khuyên hoàng tử đóng giả thành người nghèo đến khu vườn của quốc vương. Sau khi gặp quốc vương, hoàng tử đã kể cho người nghe về hành vi lừa đảo của các anh. Quốc vương liền hạ lệnh bắt họ lại và trừng trị thích đáng. Sau đó, hoàng tử và công chúa tổ chức hôn lễ rất long trọng.

Một hôm, hoàng tử đang đi dạo trong vườn thì gặp lại con cáo ấy. Cáo khóc lóc van xin hoàng tử giết nó, sau đó chặt đầu và chân của nó. Dù không muốn nhưng hoàng tử vẫn phải làm theo yêu cầu của cáo. Bỗng nhiên, cáo biến thành người. Đó là người anh trai mất tích đã lâu của công chúa. Thì ra anh ta bị phù phép, biến thành cáo. Từ đó về sau, anh trai ở lại cung cùng hoàng tử và công chúa. Họ sống bên nhau hạnh phúc suốt đời.





Ba chiếc lông chim

Quốc vương có ba người con trai. Người con thứ nhất và người con thứ hai đều thông minh lanh lợi. Chỉ có người con thứ ba là ít nói, suy nghĩ đơn giản. Vì vậy mọi người gọi anh là “chàng ngốc”.

Quốc vương tuổi đã cao nên sức khỏe ngày một yếu đi. Ông đã nghĩ đến chuyện hậu sự của mình, nhưng không biết nên truyền ngôi cho hoàng tử nào. Vì vậy, ông gọi ba con đến và nói:

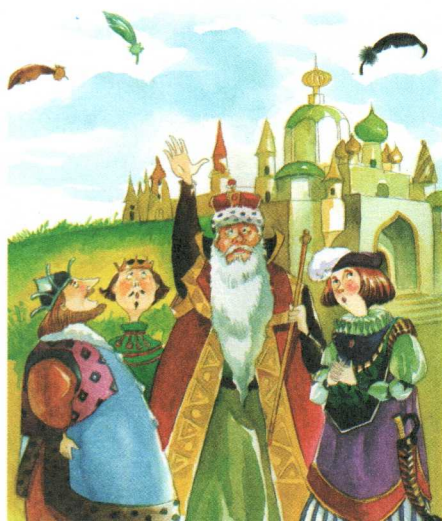
- Ai có thể tìm thấy chiếc thảm bằng lông chim đẹp nhất, ta sẽ truyền ngôi cho người ấy.

Quốc vương tiễn ba hoàng tử ra khỏi cung, sau đó tung ba chiếc lông chim lên trời và nói:

- Các con hãy đi tìm theo hướng của những chiếc lông chim.

Chiếc lông chim thứ nhất bay về hướng Đông. Chiếc thứ hai bay về hướng Tây. Chiếc thứ ba bay được một lúc rồi rơi xuống đất. Hai người anh một người đi sang phải, một người đi sang trái. Người em út đành phải ở lại chỗ chiếc lông chim thứ ba rơi xuống.

Hoàng tử út vô cùng buồn rầu. Bỗng nhiên, chàng phát hiện cạnh chiếc lông chim có cánh cửa thông xuống đất. Chàng bước qua cánh cửa và nhìn thấy một con cóc rất to, xung quanh nó có rất nhiều con cóc nhỏ. Cóc đưa cho hoàng tử một chiếc thảm bằng lông vũ rất đẹp. Trong khi đó hai người anh của chàng không muốn mất công tìm kiếm, liền mang chiếc khăn của cô gái chặn dê mà họ gặp được trên đường về cung.





Quốc vương rất hài lòng với chiếc thảm của hoàng tử út nên quyết định truyền ngôi cho chàng. Nhưng hoàng tử thứ nhất và hoàng tử thứ hai không phục. Họ xin quốc vương ra một câu đố nữa. Quốc vương nói:

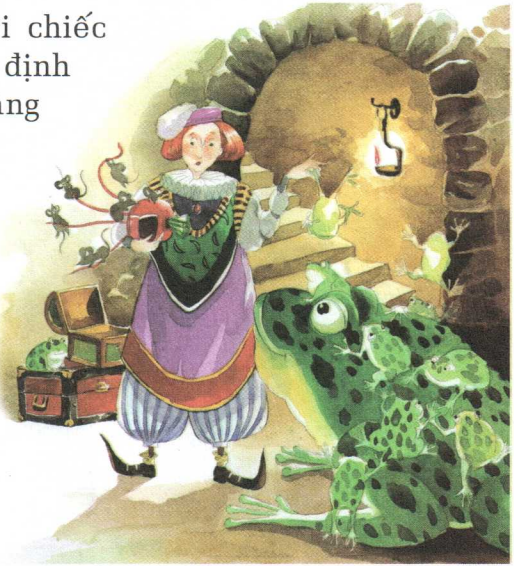
- Ai có thể tìm được chiếc nhẫn đẹp nhất, ta sẽ truyền ngôi cho người ấy.

Nói xong, ông lại tung ba chiếc lông chim như lần trước.

Hoàng tử út đến chỗ con cóc nhờ giúp đỡ. Cóc đưa cho chàng chiếc nhẫn đẹp nhất. Hai người anh không chịu bỏ công sức đi tìm, liền tháo ốc vít trên chiếc xe cũ đưa cho quốc vương. Khi quốc vương tuyên bố ngôi vị thuộc về hoàng tử út, hai người anh của chàng lại làm ầm lên. Quốc vương nói:

- Ai có thể tìm được cô gái xinh đẹp nhất, ta sẽ truyền ngôi cho người ấy.

Hoàng tử út đi theo hướng của chiếc lông chim đến chỗ cóc. Chàng nói chàng muốn tìm cô gái xinh đẹp nhất. Cóc biến một con cóc nhỏ thành cô gái xinh đẹp, dịu dàng. Hai người anh của hoàng tử chỉ tìm được hai cô gái quê. Nhưng họ không phục, yêu cầu các cô gái phải thi nhảy qua vòng tròn. Kết quả hai cô gái quê vụng về không thể nhảy qua chiếc vòng. Chỉ có cô gái xinh đẹp của người em thứ ba là khéo léo nhảy qua được. Sau nhiều lần thử thách, cuối cùng hoàng tử út cũng được kế thừa ngôi vị, trở thành vị vua anh minh.





Sáu người tài giỏi



Ngày xưa có một binh sĩ anh dũng, đánh trận rất kiên cường, dũng cảm. Nhưng khi chiến tranh vừa kết thúc, quốc vương liền cắt tiền lương của anh ta, chỉ đưa cho anh ta ba đồng tiền, sau đó cho anh ta về quê. Binh sĩ vô cùng tức giận. Anh ta thầm nghĩ:

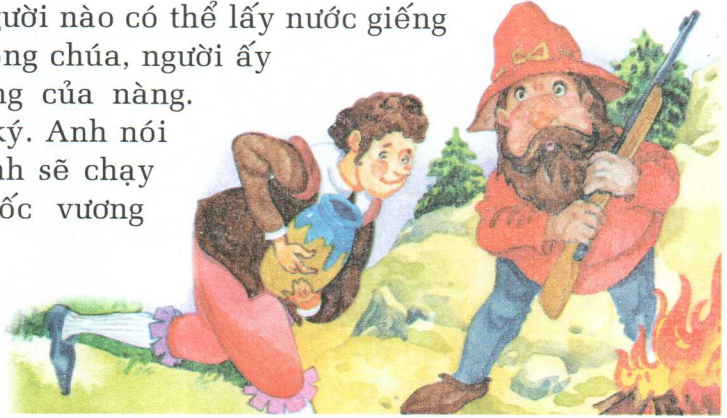
- Cứ chờ đấy, thế nào cũng có một ngày ta bắt quốc vương phải tặng hết tài sản cho ta.



Về sau, binh sĩ gặp một đại lực sĩ. Anh ta rủ đại lực sĩ xông pha khắp chốn. Họ cùng đi về phía trước và gặp một người thợ săn tài giỏi. Binh sĩ mời thợ săn đi cùng. Trên đường đi, họ gặp một người có thể thổi bay người bằng một lỗ mũi. Người này cũng đồng ý cùng họ xông pha khắp chốn. Không lâu sau, họ lại gặp một người đi nhanh hơn chim. Để giảm tốc độ, anh ta đành phải đi bằng một chân. Người này cũng muốn đi xông pha khắp chốn cùng họ. Năm người tiếp tục đi về phía trước, gặp một người đội mũ lệch. Nếu người này đội mũ thẳng, trời sẽ chuyển lạnh. Thế là sáu người cùng đến thành phố binh sĩ đã ở trước đây. Lúc ấy, quốc

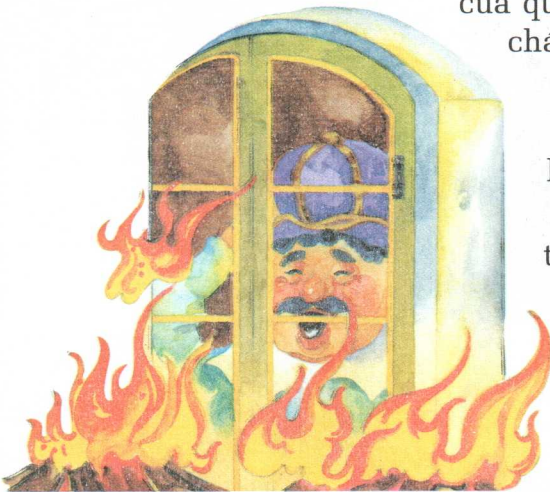
vương tuyên bố, người nào có thể lấy nước giếng ở xa nhanh hơn công chúa, người ấy sẽ trở thành chồng của nàng. Binh sĩ đến đăng ký. Anh nói người hầu của mình sẽ chạy thay và được quốc vương đồng ý.

Người chạy nhanh hơn chim nhanh chóng múc được nước.



Nhưng trên đường về, anh ta nằm ngủ giữa đường. Khi công chúa đi qua chỗ anh ta, nàng đã lén đổ hết nước trong thùng, sau đó chạy về cung. Người thợ săn trên tòa lâu đài khéo léo bắn súng về phía người chạy nhanh, đánh thức anh ta dậy. Người chạy nhanh vội vã chạy đến giếng nước, múc nước vào xô. Cuối cùng anh ta vẫn về cung trước công chúa.

Quốc vương và công chúa không phục. Họ cùng nhau bàn cách tiêu diệt binh sĩ và những người bạn của anh ta. Quốc vương nói muốn tổ chức yến tiệc chiêu đãi binh lính và các bạn của anh ta, sau đó ông ta đích thân đưa họ đến căn phòng có sàn sắt, cửa sắt. Sau khi họ vào phòng, quốc vương lập tức sai người khóa cửa sắt lại, đồng thời yêu cầu đầu bếp đốt lửa xung quanh. Sáu người cảm thấy nóng ran. Họ muốn ra ngoài nhưng phát hiện cửa đã bị khóa. Lúc ấy, họ mới biết được âm mưu của quốc vương, ông ta muốn thiêu cháy họ.



Người đội mũ lệch nói:

- Ông ta không đặc ý được lâu đâu.

Nói xong anh ta đội mũ thẳng lại. Thời tiết bỗng chuyển lạnh, lửa bắt đầu tắt. Một lúc sau, quốc vương mở cửa ra thì thấy cả sáu người vẫn bình yên vô sự. Ông ta nói với binh sĩ:



- Chỉ cần người không lấy công chúa, người muốn lấy bao nhiêu vàng bạc cũng được.

Binh sĩ biết quốc vương keo kiệt nên nói:

- Nếu người hầu của tôi vác được bao nhiêu, quốc vương cho bấy nhiêu thì tôi sẽ không lấy công chúa.

Quốc vương đồng ý. Binh sĩ mời tất cả thợ may trong thành may túi trong mười bốn ngày. Đại lực sĩ vác chiếc túi khổng lồ ấy đến gặp quốc vương. Cái túi ấy to đến nỗi đổ vào đó một tấn vàng mà vẫn không ăn thua gì. Quốc vương sai người chuyển toàn bộ tài sản của mình đến. Nhưng vẫn chỉ đựng đầy nửa túi. Ông ta đành phải thu thập bảy nghìn xe vàng khắp cả nước. Cuối cùng, đại lực sĩ vác túi vàng trên lưng, cùng các bạn rời khỏi hoàng cung.

Lần này, quốc vương bị tổn thất nặng nề. Ông ta nổi trận lôi đình sai binh lính đuổi theo. Người có thể thổi gió dùng mũi thổi cho kỵ binh bay lên trời. Từ đó, sáu người tài giỏi sống vui vẻ bên nhau suốt đời.





Gretel thông minh

Gretel là đầu bếp trong một trang trại nọ. Một hôm, chủ trang trại nói với bà rằng:

- Gretel, hôm nay một người bạn của tôi sẽ đến chơi. Bà chuẩn bị hai con gà quay, nhớ là phải làm thật ngon đấy. Ngoài ra cần có rượu nữa.

Gretel đáp:

- Tôi sẽ làm thật tốt.

Gretel là đầu bếp siêu hạng, những món ăn bà nấu đều rất ngon.

Ông chủ đi tiếp khách, còn Gretel bắt đầu công việc của mình. Một lúc sau, Gretel quay xong gà. Thịt gà quay vàng ươm mới ngon làm sao. Nhưng khách vẫn chưa đến. Gretel nghĩ nếu không ăn khi còn nóng thì thật là đáng tiếc. Lúc ấy bà vừa nóng vừa khát nên đi lấy rượu uống. Khi quay lại, bà phát hiện một cái cánh gà bị nướng cháy. Thế là bà cắt cái cánh ấy và ăn ngon lành. Gretel thấy mùi vị của nó thật ngon.

Sau khi ăn xong, Gretel nghĩ: “Mình phải cắt nốt cái cánh kia, nếu không ông chủ sẽ phát hiện ra thiếu thứ gì đó”.

Nghĩ vậy, bà ăn nốt cái cánh còn lại. Ăn xong hai cái cánh, bà ra cửa sổ nhìn nhưng vẫn chưa thấy khách đến. Gretel tự nói với mình:

- Dù gì thì mình cũng ăn cánh gà rồi, chỉ bằng uống thêm một ngụm rượu, sau đó ăn hết con





gà. Thế mới thích. Không nên lãng phí món quà của Thượng đế.

Gretel chạy đến hầm rượu uống thỏa thích, sau đó ăn thịt cả con gà quay. Lúc ấy, ông chủ vẫn chưa về, cặp mắt thèm thuồng của Gretel lại chuyển sang con gà còn lại. Bà nghĩ một lúc và cho rằng hai con gà nên “đồng cam cộng khổ” với nhau.

Bà uống một cốc rượu, sau đó ăn con gà thứ hai.

Đúng lúc Gretel ăn ngon lành thì ông chủ về và nói to:

- Gretel, nhanh lên, khách đến ngay bây giờ đây.

Ông ta vừa nói vừa đi vào bếp lấy dao ăn, mài lên cầu thang, chuẩn bị chặt gà. Gretel nghĩ: “Thế là hết, làm thế nào bây giờ?”.

Gretel thông minh nhanh chóng nghĩ ra một cách rất hay. Bà nói:

- Vâng, thưa ông chủ, tôi sẽ mang gà lên ngay.

Lúc ấy, khách đã đến, ông ta lịch sự gõ cửa. Gretel chạy ra cửa, vừa nhìn thấy khách, bà liền đặt ngón tay trở lên miệng và nói nhỏ:

- Suyt, suyt, mau chạy đi, nếu để ông chủ của tôi bắt được thì ông sẽ gặp xui xẻo đấy. Bề ngoài, ông chủ của tôi muốn mời ông đến ăn cơm. Nhưng thực chất ông ta muốn cắt tai của ông. Ông nghe thấy không? Ông ấy đang mài dao đấy.

Người khách nghe thấy tiếng mài dao liền hốt hoảng





bỏ chạy. Gretel quay lại hét to về phía ông chủ:

- Khách của ông được đấy.

Ông chủ hỏi:

- Bà nói như thế là có ý gì?

- Tôi đang bùng gà ra, chuẩn bị đặt lên bàn thì ông ta cướp rồi bỏ chạy luôn.

- Thật xảo quyệt, ít nhất thì ông ta cũng phải để lại một con gà cho ta ăn với chứ.

Ông chủ thấy tiếc con gà nên vội chạy ra cửa, hét thật to phía sau người khách. Tay ông ta vẫn lăm lăm con dao chặt thịt gà. Ông chủ vừa chạy vừa hét:

- Hãy để lại một thoi, đúng một thoi.

Ý của ông ta là người khách hãy để lại một con gà. Nhưng người khách nghĩ rằng ông ta muốn cắt một cái tai của mình nên càng chạy nhanh hơn, sợ rằng sẽ không mang được hai cái tai về nhà.





Hai ông cháu

Một ông lão già yếu, tai điếc, mắt mờ sống cùng con trai, con dâu và cháu nội. Ông không thể cầm vững bát cơm, vì vậy thường làm đổ cơm canh khắp nơi. Con trai và con dâu của ông thấy vậy liền đuổi ông ra xó tường ăn cơm. Ông lão run rẩy bê bát cơm lên ăn, nào ngờ chiếc bát rơi xuống đất, vỡ toang. Con dâu tức tối mắng ông lão mấy câu, sau đó bắt ông ăn cơm bằng bát gỗ sứt.

Một hôm, đứa cháu nội bốn tuổi của ông nhặt những mảnh gỗ nhỏ và xếp lên bàn. Cậu nói với bố mẹ rằng:

- Con sẽ làm một cái bát gỗ, sau này lớn lên sẽ đưa cho bố mẹ ăn.

Nghe xong, bố mẹ cậu nhìn nhau rất lâu. Họ dìu ông lão về bàn ăn cơm. Kể từ đó, dù ông có làm vãi cơm canh khắp nơi hay làm vỡ bát thì cũng không ai nói gì cả.





Chàng Hanxơ may mắn

Hanxơ làm công cho nhà địa chủ đã được bảy năm. Một hôm, anh nói với địa chủ:

- Thưa ông chủ, thời gian làm việc của tôi đã hết. Bây giờ tôi muốn về nhà. Xin ông hãy trả tiền công cho tôi.

Địa chủ đáp:

- Cậu làm việc rất chăm chỉ. Ta nên trả công cho cậu thật xứng đáng.



Địa chủ đưa cho Hanxơ một cục vàng to, to hơn cả đầu của Hanxơ. Hanxơ lấy một mảnh vải trong túi, bọc cục vàng lại, sau đó vác lên vai rồi từ biệt địa chủ ra về. Trên đường đi, Hanxơ gặp một người cưỡi ngựa. Người này tinh thần phấn chấn, trông có vẻ rất thoải mái. Hanxơ nói to:

- Có phải cưỡi ngựa rất thoải mái không? Ngồi trên lưng ngựa giống như ngồi trên ghế vậy. Không bị vấp vào đá, không bị mòn dép. Chắc anh không hiểu được cảm giác đi bộ.

Người cưỡi ngựa hỏi:

- Thế tại sao anh không cưỡi ngựa?

Hanxơ đáp:

- Tôi có một cục vàng to, tôi phải vác nó trên vai.

Người cưỡi ngựa nói:

- Thế này nhé, tôi đưa ngựa cho anh, anh đưa vàng cho tôi, thế nào?



- Thế thì tốt quá! Nhưng anh nhất định phải vác nó trên vai.

Người đó xuống ngựa, nhận cục vàng, sau đó đỡ Hanxơ lên ngựa, bảo anh cầm chắc dây cương và nói:

- Nếu muốn nó chạy nhanh, anh chỉ cần quất mạnh cái dây này là được.

Hanxơ ngồi trên lưng ngựa, cảm giác thật dễ chịu và thoải mái. Đi được một đoạn, Hanxơ nghĩ rằng con ngựa này nên chạy nhanh hơn một chút. Anh định quất dây cương. Nhưng anh chưa chuẩn bị xong thì con ngựa bỗng chạy lồng lên, đẩy Hanxơ xuống một cái rãnh.

Nếu không nhờ người nông dân chặn ngựa lại, chắc chắn ngựa của Hanxơ đã chạy mất rồi. Hanxơ bò dậy, tuy không bị thương nhưng anh rất tức tối. Anh nói với người nông dân:

- Cưỡi ngựa thật là phiền phức. Tôi rất ngưỡng mộ anh vì anh có con bò cái này, có thể ung dung tự tại lừa nó đi. Hằng ngày còn được uống sữa bò, ăn bơ và pho mát. Nếu tôi cũng có một con bò như vậy thì tốt biết bao.

Người nông dân nói:

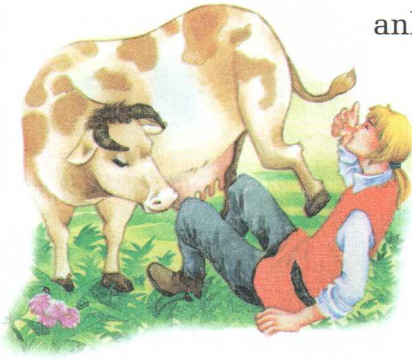
- Vậy thì tôi sẽ đổi con bò của tôi lấy con ngựa của anh.

Hanxơ vô cùng mừng rỡ. Anh vội đưa ngựa cho người nông dân, sau đó lừa bò đi. Người nông dân leo lên mình ngựa và nhanh chóng phi đi. Hanxơ vừa lừa bò vừa nghĩ lại cuộc đổi chác may mắn:

- Chỉ cần mình có một miếng bánh mì, vậy thì có thể ăn bơ và pho mát bất kỳ lúc nào. Nếu thấy khát thì vắt sữa bò uống.

Khi đến quán rượu, Hanxơ ăn hết số bánh mì dành cho bữa trưa và bữa tối, sau đó dùng nốt số tiền còn lại để mua một cốc bia. Ăn xong, Hanxơ lừa bò lên đường, đi về ngôi làng nơi mẹ





anh ở. Gần đến trưa, thời tiết oi bức hơn. Hanxơ đã đi trên hoang mạc suốt một tiếng đồng hồ, anh thấy người nóng ran, môi khô ráp vì khát. Hanxơ nghĩ bụng:

- Có cách rồi. Bây giờ mình sẽ vắt sữa bò để uống.

Nghĩ đến đây, Hanxơ liền buộc bò vào gốc cây. Vì không có xô nên anh đã hứng bằng mũ. Nhưng anh vắt

thế nào cũng không được nổi một giọt sữa. Động tác vắt sữa vụng về của Hanxơ khiến bò sữa tức giận. Nó hất cẳng sau đập Hanxơ ngã lăn ra đất.

Lúc ấy một người kéo xe đi qua. Trên xe có một chú lợn con. Hanxơ vội đứng phắt dậy. Anh nghĩ bụng nếu có chú lợn con ấy thì tốt biết bao. Thế là anh ta đổi bò sữa lấy lợn. Lúc ấy một chàng trai trẻ với con ngỗng trên tay đi tới. Hanxơ vội chạy lại bắt chuyện với anh ta. Chàng trai trẻ nói:

- Tôi vừa đi qua một ngôi làng. Ở đó người ta vừa bị mất một con lợn. Không biết chừng con lợn mà anh vừa đổi được lại chính là con lợn ấy. Người ta đang chạy đi tìm khắp nơi, anh phải cẩn thận đấy.

Hanxơ bắt đầu thấy run run, anh nói:

- Cậu hãy giúp tôi với. Cậu thuộc đường ở đây đúng không? Vậy thì hãy mang con lợn của tôi đi, để cho tôi con ngỗng của cậu.

- Thôi được, tôi đành mạo hiểm một chuyến vậy.

Nói xong, anh ta dắt con lợn và nhanh chóng biến mất trên con đường nhỏ bên cạnh.

Hanxơ vui vẻ cắp ngỗng đi, vừa đi anh vừa nghĩ: "Lần trao đổi này mình lại được lợi, không những có thịt ngỗng quay để ăn, mà còn có lông ngỗng trắng để nhét vào gối nữa chứ".

Khi Hanxơ đi qua ngôi làng cuối cùng, anh nhìn thấy một người thợ





mài dao đang đứng trước cổng làng. Ông ta vừa mài dao vừa ung dung hát. Hanxơ tiến lên phía trước, kể cho người đó nghe về “vận may” của mình. Người thợ mài dao nói:

- Cậu rất thông minh. Chỉ có điều tài năng của ta mới đúng là bát cơm bằng vàng. Làm nghề này chỉ cần có đá mài dao là được. Ta

có hai hòn đá mài, tuy chúng đã mòn nhưng so với con ngỗng của cậu thì giá trị hơn nhiều. Cậu có muốn đổi không?

Hanxơ vui vẻ nhận lấy hai hòn đá mài, sau đó đưa con ngỗng cho người thợ mài dao.

Một lúc sau, Hanxơ thấy bụng đói cồn cào. Nhưng anh không còn thứ gì để ăn. Anh giống như con ốc sên chậm chạp, lê từng bước đến cạnh cái giếng giữa ruộng. Hanxơ cẩn thận đặt hai hòn đá mài lên thành giếng, sau đó cúi người xuống uống nước. Nhưng anh không cẩn thận làm rơi hai hòn đá xuống giếng. Hanxơ ngậy người ra nhìn, nhưng anh nhanh chóng vui vẻ trở lại:

- Mình phải cảm ơn Thượng đế. Thượng đế cho mình dùng cách này để giải thoát khỏi hai hòn đá nặng. Nếu không thì không biết hai hòn đá ấy sẽ mang lại cho mình nhiều đau khổ thế nào đây? Trên đời này không có ai may mắn như mình.

Nghĩ đến đó, Hanxơ vui vẻ chạy thật nhanh về nhà với người mẹ nhiều năm xa cách.





Ba điều ước



Hai vợ chồng ông lão tiều phu sống trong ngôi nhà gỗ nhỏ trong rừng. Tuy cuộc sống vất vả nhưng họ rất yêu thương nhau. Một hôm, bà lão đang nấu cơm thì thấy ông lão hốt hơ hốt hải chạy về nhà, nhấp một ngụm rượu rồi nói:

- Phát tài rồi, phát tài rồi.

Thì ra sáng nay, khi ông chuẩn bị chặt cây thì nhìn thấy một khuôn mặt nhỏ trong hốc cây trước mặt. Đó là một thiên thần nhỏ. Thiên thần nhỏ cầu xin ông lão đừng chặt cái cây này vì đây là nhà của nó. Thiên thần nhỏ nói, nếu ông lão đồng ý, nó sẽ cho ông ba điều ước. Ông lão đồng ý với yêu cầu của thiên thần nhỏ, sau đó chạy thật nhanh về nhà để bàn với vợ xem nên ước những gì.

Sau khi nghe xong câu chuyện, bà lão rất vui. Bà đến cạnh bàn, nhấp một ngụm rượu và nói:

- Thật tuyệt vời. Tôi rất mong có một xâu lạp xường để nhắm rượu, tuy nhiên...

Bà không muốn nói tiếp nhưng không kịp nữa rồi. Trước mắt họ là một xâu lạp xường dài. Ông lão tức giận nói:

- Bà... bà... nói gì vậy, lạp xường... chỉ một xâu lạp xường mà phí hoài một điều ước. Đúng là mụ già ngu





ngốc. Tôi mong lạp
xường dính chặt
vào mũi bà.

Ông vừa nói dứt
lời thì lạp xưởng
nhảy lên, dính vào
mũi bà lão.

Lần này đến
lượt bà lão nổi trận
lôi đình. Bà nói:

- Ông lão lú
lẫn. Hãy nhìn xem
ông đã làm gì. Lẽ
ra chúng ta có thể
có rất nhiều thứ...

Nhưng bây giờ nói những lời ấy thì có ý nghĩa gì đâu. Dù thế nào
đi nữa thì vẫn phải gỡ lạp xưởng trên mũi bà lão xuống. Họ đã nghĩ
rất nhiều cách, gần như kéo đứt cả mũi của bà lão mà vẫn không
gỡ được xâu lạp xưởng xuống. Chỉ còn lại điều ước cuối cùng. Ông
lão thở dài và nói:

- Tôi mong lạp xưởng
không dính vào mũi của vợ
tôi nữa.

Ông vừa nói dứt lời, xâu
lạp xưởng liền rơi xuống
đất. Hai vợ chồng ông lão
ôm nhau khóc. Ông lão nói:

- Có thể chúng ta vẫn
nghèo khổ như xưa, nhưng
chỉ cần chúng ta yêu thương,
gắn bó với nhau, chúng ta sẽ
hạnh phúc mãi mãi.





Cô gái chăn ngỗng

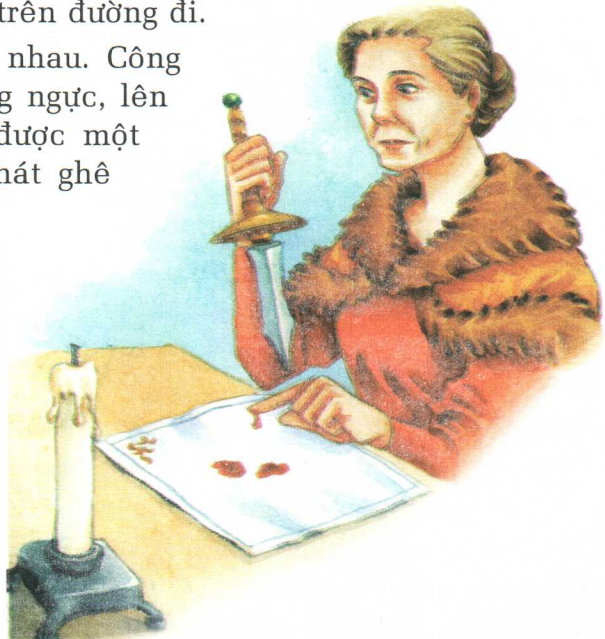
Một bà hoàng hậu già, chồng chết đã lâu, có một cô con gái rất đẹp. Khi cô gái lớn lên, cô hứa hôn với con trai một ông vua láng giềng. Lúc cô sắp lên đường tới vương quốc xa xôi để thành hôn, bà hoàng hậu chuẩn bị cho con gái những đồ vật quý nhất: vật trang sức, vàng, bạc, ấm chén, đá quý, tóm lại là những món hồi môn dành cho một công chúa vì bà hết lòng yêu thương con. Bà ủy nhiệm cho một thị nữ đưa cô về nhà chồng. Mỗi người được bố trí một con ngựa. Ngựa của công chúa tên là Falada và biết nói. Giờ chia tay đến, hoàng hậu vào phòng mình lấy con dao nhỏ cắt ngón tay, cho chảy ba giọt máu vào chiếc khăn đưa cho con gái.

- Con thân yêu! - Bà nói - Con giữ cẩn thận vật này. Nó sẽ có ích cho con trên đường đi.

Họ buồn rầu chia tay nhau. Công chúa giắt chiếc khăn trong ngực, lên ngựa đến với chồng. Đi được một tiếng đồng hồ, cô thấy khát ghê gớm, nói với thị nữ:

- Cô xuống ngựa múc nước suối vào bình mang theo cho tôi. Tôi muốn uống nước.

- Nếu cô khát - Cô kia nói - Hãy xuống ngựa nằm dài trên bờ suối mà uống. Tôi không phải người hầu của cô.





Công chúa rất khát, xuống ngựa cúi xuống suốt uống nước.

Cô thậm chí còn không được uống trong chiếc bình vàng. Cô thốt lên:

- Ôi! Lạy Chúa.

Ba giọt máu lúc ấy nói với cô:

- Nếu mẹ cô biết việc này, tim sẽ vỡ ra trong ngực bà.

Công chúa là người dũng cảm, không nói gì, lại lên ngựa đi. Họ đi suốt mấy dặm. Trời nắng nóng và cô lại khát nước. Đến gần một con sông, cô nói với thị nữ:

- Cô xuống ngựa và cho tôi uống nước trong chiếc bình vàng.

Cô đã quên những lời nói độc địa của người bạn đường. Nhưng cô này vẫn trả lời với giọng nói càng kiêu căng hơn:

- Nếu cô khát thì tự đi mà uống. Tôi không phải người hầu của cô!

Công chúa khát quá, xuống ngựa, cúi mình gần làn nước chảy xiết, khóc và nói:

- Ôi! Chúa ơi!

Trong lúc cúi xuống uống nước, chiếc khăn thấm ba giọt máu rơi xuống trôi theo dòng nước, cô không nhận thấy vì quá sợ. Thị nữ đã thấy hết, hân hoan từ đây có mọi quyền lực đối với công chúa vì từ khi mất những giọt máu, cô trở nên yếu sức, không được bảo vệ. Khi cô định nhảy lên con ngựa của mình, thị nữ bảo:

- Chính tôi sẽ lên con ngựa Falada, còn cô đi con ngựa già của tôi.

Đành phải thế thôi. Sau đó thị nữ buộc cô cưỡi quần áo vương giả, bận quần áo tả tơi của cô ta. Công chúa lại phải thề trước Chúa không nói gì khi đến trước triều đình và nhà vua. Nếu không đồng ý sẽ bị giết chết ngay tức khắc. Con ngựa Falada đã quan sát hết và ghi nhớ tất cả.

Thị nữ lên con ngựa Falada và công chúa cưỡi con ngựa già. Họ tiếp tục đi như vậy cho đến lâu đài





nhà vua. Người ta rất vui mừng thấy họ đã tới; vua đi đón họ, giúp thị nữ xuống ngựa, tưởng đấy là vợ chưa cưới của mình. Cô này cùng vào trong lâu đài còn công chúa thực sự ở lại ngoài sân. Ông vua cha nhìn qua cửa sổ nhận thấy cô đứng đấy và rất đẹp, hỏi người tự cho là vợ chưa cưới cô gái nào đứng ngoài sân. Cô ta trình bày:

- Con gặp cô ta dọc đường, bảo đi cùng cho có bạn. Xin phụ hoàng giao việc cho cô hầu ấy khỏi phải ngồi không.

Nhưng vua cha không có việc gì cho cô. Ông nói:

- Ta có một chàng trai đang chặn đàn ngõng. Cho cô ta đến giúp vậy.

Chàng trai tên là Kurt. Cô vợ chưa cưới thật phải giúp anh chặn ngõng.

Ít lâu sau người vợ giả nói với nhà vua trẻ:

- Chồng thân yêu của em, xin chàng ban cho em một đặc ân.

- Rất sẵn lòng. - Chàng trả lời.

- Chàng hãy cho người mở thịt con ngựa em cưới đến đây. Nó làm em rất bức mình.

Thực tế cô ta sợ con ngựa kể lại việc làm của mình đối với công chúa. Đến lúc con ngựa Falada trung thành phải chết, cô gái chặn ngõng biết được. Cô cầu xin người mở thịt giúp cô một việc và cô



sẽ trả tiền. Trong thành phố có một cái cổng thành rất rộng, hằng ngày cô phải đi qua cùng đàn ngỗng. Cô đề nghị người mổ thịt đóng đinh đầu con ngựa vào đấy để cô thấy nó mỗi lần đi qua. Người kia làm theo, đem đầu con ngựa đóng đinh vào cánh cổng âm u.

Sáng sớm đi qua đó cùng với Kurt, cô nói với chiếc đầu:

- Ô! Mày, Falada, bị treo đầu ở đấy...!

Đầu ngựa trả lời:

*"Ồ! Công chúa, sao đến nông nỗi này,
Nếu mẹ nàng biết được điều ấy,
Tim Người sẽ tan nát, khốn thay!"*

Lặng lẽ, cô ra khỏi thành phố, dẫn đàn ngỗng ra đồng. Đến đồng cỏ, cô rũ tóc ngồi trông. Mái tóc như vàng ròng, Kurt hân hoan thấy nó ánh lên, muốn nhổ mấy sợi. Công chúa bèn nói:

*"Ta cầu xin người, hơi làn gió nhẹ!
Cuốn đi chiếc mũ của Kurt thật nhanh
Để anh ta chạy đuổi theo lanh lẹ,
Cho mái tóc ta thanh thản búi xong".*

Gió nổi lên, mang theo chiếc mũ của Kurt; anh ta phải chạy theo nhặt lại. Khi anh ta trở lại, cô búi xong mái tóc, không lấy được một sợi nào, anh ta rất buồn, không nói một lời với cô. Họ cùng chặn ngỗng tới chiều rồi cùng đi về nhà.

Sáng hôm sau, lừa đàn ngỗng qua cổng, cô gái nói:

- Ô! Mày, Falada, bị treo đầu ở đấy...!

Đầu ngựa trả lời:

*"Ồ! Công chúa, sao đến nông nỗi này,
Nếu mẹ nàng biết được điều ấy,
Tim Người sẽ tan nát, khốn thay!"*

Ra khỏi thành phố, cô lại ngồi trên đồng cỏ rũ tóc ra. Kurt muốn nắm lấy trong tay; cô nói gấp gáp:

*"Ta cầu xin người, hơi làn gió nhẹ!
Cuốn đi chiếc mũ của Kurt thật nhanh*



*Để anh ta chạy đuổi theo lạnh lẽ,
Cho mái tóc ta thanh thản búi xong”.*

Gió thổi, mang theo chiếc mũ và Kurt phải chạy theo. Khi anh ta trở lại, cô đã vấn xong tóc từ lâu, không sờ đến được nữa. Hai người cứ thế chặn ngõng cho đến chiều.

Tối hôm ấy về nhà, Kurt xin gặp ông vua già đề nghị:

- Tôi không muốn chặn ngõng cùng cô gái ấy nữa.

- Vì sao thế? - Vua hỏi.

- Thưa, cô ấy làm tôi bức suốt cả ngày.

Vua ra lệnh cho anh ta kể lại việc xảy ra. Kurt trình bày rằng mỗi buổi sáng ra đi, qua cánh cổng âm u cô lại nói chuyện với chiếc đầu ngựa đóng đinh ở tường; trên đồng cỏ cô ngồi chải tóc và anh phải đuổi theo chiếc mũ ra sao.

Ông vua già bảo hôm sau anh cứ làm việc như thường lệ và sáng sớm hôm đó ông đích thân tới ngồi sau cánh cổng và nghe cô gái nói với đầu con ngựa Falada. Ông theo họ ra đồng cỏ, ngồi ẩn trong bụi rậm. Ông nhìn thấy tận mắt chàng trai và cô gái dẫn đàn ngõng đi ăn và sau đó một lúc, cô gái ngồi xổm tóc và nói:

“Ta cầu xin người, hỡi làn gió nhẹ!

Cuốn đi chiếc mũ của Kurt thật nhanh

Để anh ta chạy đuổi theo lạnh lẽ,

Cho mái tóc ta thanh thản búi xong”.

Gió thổi bốc đi chiếc mũ của Kurt khiến anh ta phải đuổi theo xa xa. Cô gái chặn ngõng ngồi chải tóc cuộn lại thành cuộn. Ông vua già nhìn thấy hết, rời bỏ chỗ nấp không ai biết. Chiều về ông cho gọi cô lên, hỏi vì sao làm thế. Cô trả lời:

- Tôi không thể trình bày với Người, không thể kể lại tai họa của tôi cho một ai trên đời. Tôi đã thề trước Chúa để tránh việc bị người ta giết hại.





Ông vua già ép cô nói ra nhưng không được. Ông bảo:

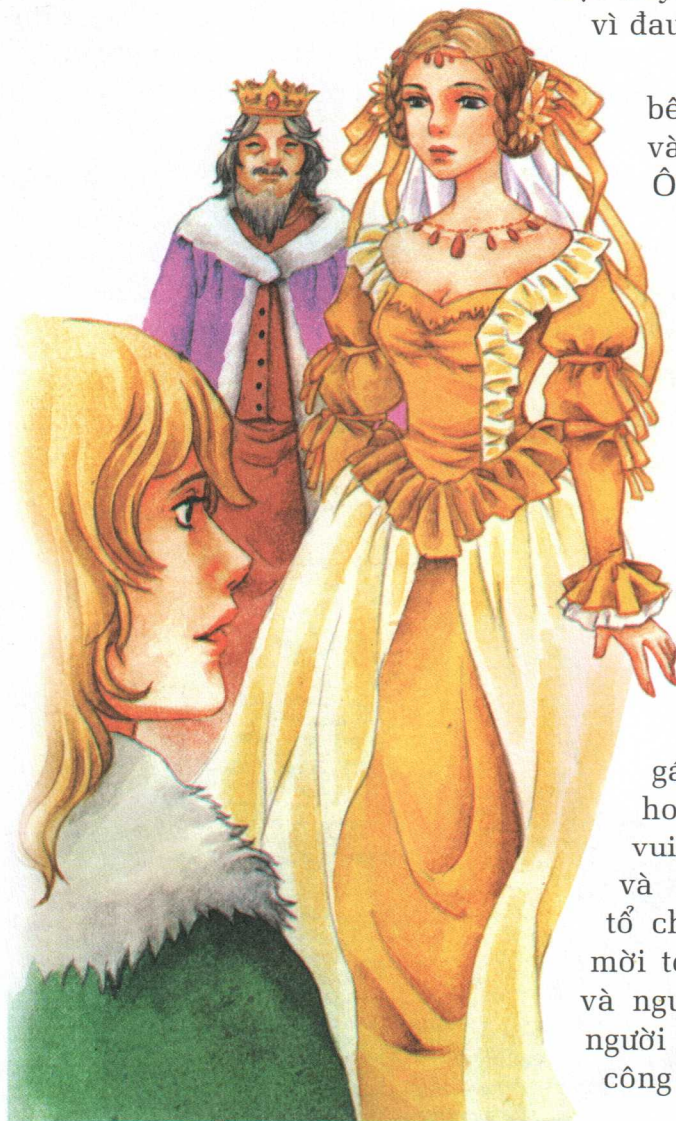
- Nếu cô không muốn kể cho ta nghe thì hãy nói lên nỗi khổ của mình cho bết lòi.

Ông bỏ đi. Cô gái ngồi gần bếp, khóc rên rỉ, than vãn về nỗi lòng của mình. Cô nói:

- Thế là ta bị bỏ rơi ở đây, không ai dòm ngó tuy là con gái vua. Một thị nữ độc ác đe dọa, buộc ta đưa cho cô ta quần áo hoàng gia, chiếm chỗ của ta bên người chồng chưa cưới và ta phải làm công việc thô thiển của một cô gái chăn gối. Nếu mẹ ta biết việc này, tim Người sẽ tan nát vì đau khổ.

Ông vua già đứng bên kia tường, dán tai vào lò sưởi nghe hết. Ông trở lại, bảo cô ra khỏi bếp lò.

Người ta đem quần áo hoàng gia đến, cô mặc vào và đẹp như thể có phép lạ. Ông vua già gọi con trai đến, giải thích chàng đã nhầm với người vợ giả mạo, thực tế chỉ là một thị nữ. Người vợ chưa cưới thật ở ngay trước mặt chàng, là cô gái chăn gối. Ông hoàng trẻ tuổi vô cùng vui mừng thấy cô đẹp và đức độ như thế. Họ tổ chức một bữa tiệc lớn mời toàn bộ những bạn bè và người quen. Đầu bàn là người chồng chưa cưới và công chúa, trước mặt họ là





thị nữ. Cô gái này sững sốt và không nhận ra cô gái trẻ trang điểm tuyệt đẹp này lại chính là cô chủ của mình. Khi đã ăn uống xong xuôi, mọi người đều đang vui vẻ, ông vua già nêu lên một câu hỏi cho thị nữ. Cô phải cho biết một người đàn bà lừa dối vua mình phải trả giá như thế nào. Ông kể lại toàn bộ câu chuyện và hỏi:

- Người đàn bà ấy đáng xử hình phạt nào?

- Không gì đáng hơn việc lột trần cô ta ra và cho cô ta vào trong một chiếc thùng đóng đinh

nhọn phía trong; rồi buộc thùng vào hai con ngựa trắng kéo cho đến khi cô ta chết.

- Người đàn bà ấy chính là cô. - Ông vua già nói - Cô đã nói lên bản án của chính mình và sẽ được xử như cô đã nói.

Khi tiến hành xong hình phạt ấy, ông hoàng trẻ cưới công chúa; họ cùng nhau trị vì đất nước trong hòa bình và thịnh vượng.



Cô con gái thông minh của người nông dân



Một người nông dân nghèo không ruộng đất, chỉ có một ngôi nhà nhỏ và một cô con gái. Cô con gái bảo bố:
- Chúng ta phải xin vua cấp cho một mảnh đất.

Vua biết họ nghèo khổ nên cho họ một góc đồng cỏ. Cô gái cùng với bố cày bừa gieo một ít lúa mỳ và những loại ngũ cốc khác. Họ làm đất gần xong thì phát hiện trong đám đất một cái cối bằng vàng ròng. Ông bố nói với con:

- Này con, vua đã có lòng tốt cho ta mảnh ruộng, chúng ta phải trả lại cái cối này.

Cô gái không đồng tình, nói với bố:

- Thưa bố, chúng ta có cái cối mà không có chày, người ta sẽ đòi chày đấy. Vì vậy chúng ta im đi là hơn.

Người nông dân không nghe, cầm cối nộp cho nhà vua, nói đã thấy trong đám đất và xin vua nhận cho.

Vua lấy cái cối, hỏi có tìm thấy gì nữa không. Người nông dân trả lời: "Không" nhưng vua bảo mang trả lại cái chày. Người nông dân giải thích không hề tìm thấy nhưng vô ích. Người ta bỏ tù ông, bảo





rằng ông sẽ ở trong tù cho đến khi cái chày được mang trả. Người ta cho ông ăn uống theo chế độ tù nhân. Những người đem bữa ăn cho ông nghe ông không ngừng than thở:

- Chà, nếu mình nghe lời con gái thì đâu đến nỗi! Chà, nếu mình nghe lời con gái!

Họ báo cáo lại với vua lời nói ấy và nói tù nhân không muốn ăn uống gì. Vua ra lệnh đưa ông tới và hỏi vì sao cứ than thở như vậy. Vua hỏi:

- Con gái ông đã nói gì?

- Nó nói không nên đem nộp cái cối, nếu không người ta sẽ đòi cả cái chày.

- Nếu con gái ông thông minh như thế thì bảo cô ta đến đây.

Cô gái phải đi gặp vua. Vua bảo nếu nàng thực sự thông minh, ông sẽ nêu lên một câu đố, nếu giải được ông sẽ lấy làm vợ, nàng nhận lời ngay, nói sẽ tìm ra được. Vua nói:

- Cô hãy đến chỗ ta, không mặc quần áo nhưng không trần truồng, không đi ngựa, đi xe, không đi trên đường cũng không ra khỏi đường. Nếu cô thực hiện được thế, ta sẽ cưới cô.

Cô gái ra về, cởi hết quần áo, quấn vào người một tấm lưới đánh cá, mượn một con lừa buộc tấm lưới vào đuôi. Lừa kéo nàng đi, không xe không ngựa; theo vết xe cũ, chỉ ngón chân cái của nàng đụng trên đường: như vậy là không đi trên đường cũng không ra khỏi đường. Công việc xong, vua bảo nàng đã giải được lời đố, thực hiện đủ những vấn đề nêu lên. Ông thả bố nàng, cưới nàng làm vợ và tài sản hoàng gia mang tên nàng.

Mấy năm sau, một hôm vua đang duyệt các binh chủng, những người nông dân đi bán củi dừng lại trước hoàng cung





cùng với xe cộ, có chiếc do ngựa kéo, có chiếc do bò kéo. Một người nông dân có ba con ngựa; một con ngựa cái sinh con; ngựa con chạy lại nằm giữa những con bò kéo xe trước mặt. Những người nông dân xúm lại bàn cãi ồn ào cả lên. Người có những con bò ấy muốn giữ con ngựa mới sinh, nói là do bò đẻ ra. Người kia bảo không đúng, chính do ngựa đẻ và con ngựa con thuộc về ông ta. Cuộc tranh luận được trình lên vua, ông phán quyết con ngựa con nằm gần ai thì thuộc về người ấy. Như vậy người có bò, không sinh ra ngựa con thắng cuộc. Người kia vừa đi vừa khóc, than vãn về con ngựa con của mình. Ông nghe nói hoàng hậu là người rất độ lượng vì nàng cũng xuất thân từ gia đình nông dân nghèo. Ông đến yết kiến hoàng hậu xin nàng giúp lấy lại con ngựa con.

- Được. - Nàng trả lời - Nếu ông hứa dừng tiết lộ ra, ta sẽ bày cho cách làm. Sáng mai, khi nhà vua đi kiểm tra trạm gác, ông đứng ngay giữa đường chỗ vua phải đi qua, cầm tấm lưới lớn làm như đang đánh cá, cứ tiếp tục thả và rồi kéo lưới như đã đầy cá.

Nàng cũng dặn người nông dân nên trả lời vua ra sao. Sáng hôm sau, ông này ra đứng đúng chỗ, đánh cá trên cạn. Vua đi qua thấy cảnh ấy, sai người đến hỏi xem tên diên ấy muốn làm gì. Ông này trả lời:

- Tôi đánh cá.

Sứ giả bảo đánh cá sao được vì không có nước. Người nông dân trả lời:

- Hai con bò có thể sinh ra một con ngựa thì tôi cũng có thể đánh cá trên cạn được.

Sứ giả về trình báo lại với vua. Ông cho gọi người nông dân đến, bảo rằng ông ta không thể tự mình tìm tòi cách ấy, phải nói ngay ai đã bày vẽ cho. Người nông dân thề thốt do mình nghĩ ra. Người ta nhốt ông ta nằm rơm, đánh đập tra hỏi mãi nên cuối cùng ông ta khai do hoàng hậu chỉ dẫn. Về cung, vua hỏi vợ:





- Vì sao nàng chơi trò ấy với ta? Ta không muốn nàng là vợ ta nữa. Đủ rồi, nàng về với tầng lớp nông dân của nàng đi.

Ông cũng cho phép nàng mang theo cái gì nàng thích nhất. Đó là buổi chia tay của họ. Nàng nói với vua:

- Tốt thôi, chồng yêu quý. Tôi sẽ làm theo lệnh Người.

Nàng ôm lấy vua hôn và nói nàng muốn từ biệt vua, cho mang tới một liều thuốc ngủ mạnh, nói là cùng uống chén rượu chia tay. Vua uống một hơi thật lớn còn hoàng hậu nhấp một ít. Vua rơi ngay vào một giấc ngủ say. Hoàng hậu gọi người hầu mang tới một tấm chăn đẹp, trắng tinh bọc vua lại. Người hầu được giao đưa vua lên xe và hoàng hậu đánh xe về nhà mình. Nàng đặt ông lên giường ngủ cả ngày đêm. Khi tỉnh dậy, ông nhìn quanh và hỏi:

- Lạy Chúa! Ta ở đâu thế này?

Ông gọi những người hầu, không có ai trả lời. Cuối cùng vợ ông đến nói:

- Thưa bệ hạ, Người cho phép tôi mang về cái gì tốt nhất và tôi yêu nhất. Tôi thấy không có gì đẹp hơn và đáng yêu hơn Người. Vì vậy tôi mang bệ hạ về theo.

Vua tràn trề nước mắt nói:

- Vợ yêu quý của ta, nàng mãi mãi là của ta và ta là của nàng.

Ông lại đưa nàng về hoàng cung, tổ chức đám cưới lại; chắc hẳn ngày nay họ vẫn còn sống với nhau.





Thuốc trường sinh

Một ông vua lâm bệnh, ai cũng cho rằng ông sẽ chết. Ông có ba người con trai, cả ba đều buồn rầu, xuống khu vườn trước hoàng cung than khóc. Một ông già đi qua đấy hỏi vì sao. Họ nói vua cha ốm nặng, chắc chắn sẽ chết không có cách gì cứu chữa được. Ông già bèn nói:

- Ta biết có một cách chữa khỏi cho nhà vua: thuốc trường sinh, uống vào ông sẽ trường thọ. Nhưng nước thuốc ấy rất khó lấy.

Người anh cả nói:

- Tôi sẽ đi lấy về được.

Chàng về gặp vua cha, xin phép đi tìm thuốc trường sinh; chỉ có phương thuốc ấy mới chữa lành được bệnh.

- Không. - Vua trả lời - Quá nguy hiểm. Để ta chết thì hơn.

Hoàng tử khấn nài nên cuối cùng vua cha chấp nhận. Chàng trai thì tự nhủ: “Nếu mình mang được thuốc trường sinh về, vua cha sẽ yêu thương mình hơn và mình sẽ được kế vị”.

Như vậy là chàng lên đường đi tìm. Tìm kiếm một thời gian, chàng gặp một người lùn trên đường. Người lùn hỏi:

- Chàng chạy đi đâu nhanh thế?

- Anh lùn ngu ngốc! - Hoàng tử kiêu kỳ đáp - Anh không cần biết làm gì!

Rồi chàng tiếp tục đi. Người lùn tức giận, trù yểm chàng.

Hoàng tử không bao lâu đến một hẻm núi sâu, càng đi vách đá hai bên càng hẹp dần lại. Cuối cùng đường đi hẹp quá không tiến lên được, lùi ngựa trở lại hoặc xuống yên cũng không xong, chàng buộc phải đứng như giam chân tại đó. Vua chờ đã lâu nhưng chẳng thấy chàng về. Cậu con thứ hai đề nghị:



- Phụ hoàng cho con đi tìm thuốc trường sinh.

Và cậu có ý nghĩ:

- Nếu anh chết rồi thì vương quốc sẽ thuộc về mình.

Lúc đầu vua không cho đi nhưng rồi cũng đồng ý. Hoàng tử cũng theo con đường anh đi và gặp người lùn chặn hỏi đi đâu vội thế. Chàng trả lời:

- Con người bé nhỏ, việc đó không liên quan gì đến anh!

Chàng tiếp tục đi không ngoảnh đầu lại. Người lùn trù yểm và cũng như người anh, chàng đi vào một hẻm núi không tiến không lùi được.

Thấy anh thứ hai không về, hoàng tử trẻ nhất xin vua cha đi tìm thuốc. Vua rồi cũng cho đi. Khi gặp người lùn hỏi vội vàng đi đâu, chàng dừng lại nói chuyện và cho biết:

- Tôi đi tìm thuốc trường sinh vì bố tôi sắp chết.

- Chàng có biết tìm thuốc ở đâu không?

- Không. - Hoàng tử trả lời.

- Vì chàng xử sự đúng mực - Người lùn nói - Và không kiêu căng như hai anh, tôi cho chàng biết phải tìm ở đâu. Nước thuốc ấy chảy ra từ một cái giếng trong sân một tòa lâu đài có phép màu. Chàng chỉ có thể vào đấy nếu tôi cho chàng một chiếc bàn sắt và hai miếng bánh tròn. Chàng dùng bàn sắt đập ba lần vào cổng sắt của lâu đài, cổng sẽ mở ra. Trong sân có hai con sư tử há to miệng. Chàng quăng cho chúng mỗi con một miếng bánh, chúng sẽ ngồi yên. Sau đó chàng vào lấy thuốc gấp trước nửa đêm, nếu không cổng sẽ khép lại và chàng bị cầm tù trong đó.

Hoàng tử cảm ơn người lùn, cầm chiếc bàn sắt và hai miếng bánh lên đường. Mọi việc diễn ra như người lùn đã nói. Cổng cổng mở ra khi





chàng đập lần thứ ba. Sau khi cho sư tử ăn bánh, chàng vào trong lâu đài, đến một gian phòng rộng, rất đẹp. Những hoàng tử bị yểm và quăng vào đó đang ngủ. Chàng lấy hết nhẫn họ đeo ở ngón tay, chiếm lấy thanh gươm và một chiếc bánh để ở đấy. Vào một phòng khác chàng thấy một cô gái đẹp bèn vui vẻ chào. Nàng hôn chàng, nói chàng đã giải thoát cho nàng khỏi trù yểm và xin tặng chàng toàn bộ vương quốc của nàng để tạ ơn; nếu đúng một năm sau chàng trở lại thì họ sẽ cử hành hôn lễ. Nàng cũng chỉ chỗ chiếc giếng



có thuốc trường sinh. Chàng phải vội đến lấy trước nửa đêm, tiếp tục đi và đến một gian phòng có chiếc giường lịch sự như mời người ta nằm ngủ. Do mệt mỏi, chàng quyết định nghỉ một lúc, nằm xuống và ngủ thiếp đi. Khi tỉnh dậy thì đã mười hai giờ kém mười lăm phút. Lo sợ, chàng nhảy ra khỏi giường chạy lại giếng, lấy nước thuốc vào một chiếc lọ ở đấy và chạy ra. Nhưng đúng lúc chàng qua khỏi cổng, đồng hồ điểm mười hai giờ đêm, cánh cổng khép nhanh lại và chàng bị đứt một mẩu gót chân.

Tuy vậy chàng vẫn sung sướng vì đã lấy được thuốc trường sinh, trở về nhà và lại gặp người lùn trên đường. Thấy thanh gươm và chiếc bánh, người lùn bảo:

- Chàng vừa làm một việc tốt đấy! Với thanh gươm chàng có thể đánh tan cả một đoàn quân và chiếc bánh ăn mấy vẫn còn.

Hoàng tử không muốn về hoàng cung mà chưa tìm được hai anh.

- Ông lùn thân mến! - Chàng hỏi - Ông có thể cho tôi biết hai anh tôi ở đâu không? Họ đi tìm thuốc trường sinh trước tôi mà không thấy về.

- Họ bị kẹt giữa hai dãy núi. - Người lùn trả lời - Họ quá kiêu căng nên tôi đã trù yểm họ.

Hoàng tử van nài mãi nên người lùn thả họ ra nhưng nói với chàng:

- Chàng cần cẩn thận đề phòng, họ rất xấu bụng!

Khi hai người anh trở về, hoàng tử thứ ba vui mừng kể lại những việc đã xảy ra: chàng đã tìm được đầy một lọ thuốc trường sinh; giải thoát một công chúa khỏi bùa phép, nàng hẹn một năm nữa sẽ tiến hành lễ cưới và chàng sẽ nhận được cả một vương quốc lớn. Cả ba cùng lên ngựa về, qua một đất nước đang có chiến tranh và đói khát, khổ sở quá, vua nước ấy nghĩ sẽ phải chết cả. Hoàng tử đến gặp, đưa cho ông chiếc bánh đủ cho toàn dân ăn. Chàng cũng đưa cho vua thanh gươm, nhờ nó ông dẹp tan quân địch; vương quốc trở lại hòa bình và yên ổn. Hoàng tử lấy lại thanh gươm, chiếc bánh và ba anh em tiếp tục lên đường. Họ còn phải đi qua hai nước nữa đang lâm vào tình trạng đói khát và chiến tranh. Hoàng tử lại cho mượn thanh gươm và chiếc bánh, như vậy là cứu được ba vương quốc. Sau đó ba anh em lên một chiếc tàu vượt biển. Trên đường đi, hai người anh bí mật bàn với nhau:

- Em trai ta tìm được thuốc trường sinh còn chúng ta chẳng được việc gì. Phụ hoàng sẽ truyền ngôi báu đáng lẽ là của chúng ta cho nó; nó cướp mất vận may của chúng ta.

Họ thống nhất với nhau làm hại hoàng tử út, chờ chàng ngủ say lấy thuốc trường sinh trong lọ và thay nước biển vào.

Về đến nhà, hoàng tử út đưa lọ thuốc đến cho vua uống để lấy lại sức khỏe. Nhưng vừa uống vào ông càng ốm nặng hơn. Thấy ông than phiền, hai người anh đến gần ông kết tội hoàng tử thứ ba muốn đầu độc bố, còn họ, họ mang thuốc trường sinh thật về. Họ đưa thuốc cho vua cha. Vừa uống những giọt đầu tiên vua thấy hết bệnh tật, trở lại mạnh khỏe như khi còn trẻ. Hai người anh bèn đi gặp hoàng tử út chế nhạo và nói:

- Chính em tìm được thuốc trường sinh mà gặp mọi điều tệ hại, chúng ta thì được ân sủng. Đáng lẽ em phải tỉnh táo mở to mắt ra: chúng ta đã lấy thuốc đi trong lúc em ngủ trên tàu. Và trong một năm nữa, một trong chúng ta sẽ đi cưới công chúa xinh đẹp kia. Nhưng coi chừng, đừng tố cáo chúng ta! Phụ hoàng không tin em đâu và nói ra một lời là đi đời! Nếu im lặng chúng ta sẽ gia ân cho em.

Ông vua già tưởng lầm đứa con thứ ba muốn giết mình nên rất giận, họp triều đình quyết định bí mật hạ sát chàng. Một hôm hoàng tử đi săn, không nghĩ có thể xảy ra điều xấu gì; người thợ săn của vua cùng đi với chàng. Thấy anh này có vẻ buồn, chàng hỏi:



- Anh bạn thợ săn thân mến, có điều gì không hay vậy?
- Tôi không thể nói ra nhưng tôi phải làm điều ấy.
- Nói thật với ta đi, ta sẽ tha thứ.
- Ôi! - Người thợ săn trả lời - Vua ra lệnh tôi phải giết chàng.

Sợ hãi, hoàng tử nói:

- Anh thợ săn thân mến, hãy để ta sống. Ta sẽ đổi quần áo hoàng gia lấy quần áo của anh.

- Được thôi, dù sao tôi cũng không thể bắt chàng.

Họ thay đổi quần áo của nhau; người thợ săn trở về còn hoàng tử đi sâu vào rừng.

Một thời gian sau, ba chiếc xe chở đầy vàng và đá quý được gửi đến tặng hoàng tử thứ ba. Ba ông vua tạ ơn chàng đã cho mượn thanh gươm và chiếc bánh để đánh đuổi địch và nuôi sống dân chúng. Ông vua già suy nghĩ: “Con trai ta vô tội chăng?”. Ông bảo với quần thần:

- Nếu con thứ ba của ta còn sống thì tốt quá. Ta hối hận đã cho giết chết nó.

- Chàng còn sống, thưa bệ hạ. Tôi không đủ sức thực hiện mệnh lệnh của Người. - Anh thợ săn nói và kể lại việc xảy ra.

Vua cảm thấy như cất được gánh nặng. Ông cho thông báo toàn vương quốc hoàng tử có quyền trở về và được gia ân vô tội.

Trong thời gian đó, công chúa ở tòa lâu đài trước kia bị phù phép cho làm một con đường dát vàng ánh lên trước lâu đài. Nàng bảo quần thần khi có người cưỡi ngựa thẳng theo con đường này đến với nàng sẽ là người chồng nàng chờ đợi và phải để chàng vào.

Thời hạn đã đến, hoàng tử cả tự nhủ đã đến lúc đến gặp công chúa và nhận mình là người cứu nàng; nàng sẽ thành hôn với mình và sẽ có thêm một vương quốc. Chàng đi ngay và khi đến lâu đài, nhìn thấy con đường vàng, nghĩ rằng: “Đi trên đó sẽ thiệt hại quá!”, chàng tránh sang bên và phi ngựa dưới đường. Đến trước cổng, quân lính bảo chàng không phải là người chồng mà công chúa đang mong đợi, phải trở về thôi. Ít lâu sau hoàng tử thứ hai cũng lần mò đến lâu đài. Đến con đường vàng, ngựa đã đặt chân lên nhưng chàng nghĩ: “Thiệt hại quá, mình đi bên cạnh thôi!”. Chàng rẽ ngựa đi sang bên đường. Đến cổng lâu đài, quân lính bảo người ta không chờ đợi chàng, phải quay về vậy.



Một năm trôi qua hoàn toàn, hoàng tử thứ ba rời khu rừng phi ngựa đến với người yêu và quên hết mọi bất hạnh. Chàng vừa đi vừa không ngớt nghĩ về nàng. Mãi suy nghĩ yêu đương, chàng không nhận ra con đường vàng và cứ phi thẳng vào đó. Đến cổng lâu đài, người ta mở rộng cửa đón chàng. Công chúa vui mừng đến gặp chàng, tuyên bố chàng là người cứu vớt nàng và sẽ là vua của vương quốc này. Hôn lễ được tiến hành long trọng và vô cùng vui vẻ.

Làm lễ xong, công chúa nói với chồng vua cha đã tha thứ và mời chàng trở về. Chàng phi ngựa về gặp vua cha, kể lại hai anh đã lừa chàng ra sao, tuy thế chàng vẫn im lặng không tố cáo họ. Ông vua già muốn trừng phạt họ nhưng hai người đã lên một con tàu đi biệt tích. Không bao giờ người ta gặp lại họ nữa.





Đị thần trong chai

Ngày xưa có một ông thợ rừng nghèo làm việc quần quật từ sáng sớm đến chiều. Dành dụm được một ít tiền, ông nói với con trai:

- Con là con trai độc nhất của bố. Bố muốn dành số tiền làm lụng vất vả cho con đi học. Con hãy học lấy một nghề chân chính để có thể nuôi bố khi bố đã già, chân tay yếu mềm phải ngồi ở nhà.

Cậu con trai đi học, rất siêng năng chăm chỉ, các thầy giáo ai cũng khen ngợi. Thế nhưng sau khi qua được nhiều lớp - số tiền ít ỏi mà bố cậu tiết kiệm được đã hết, cậu phải trở về nhà.

- Chà! - Ông bố buồn bã nói - Bố không thể cho con gì được nữa. Cuộc sống đắt đỏ, ngoài số tiền phải chi tiêu vào việc ăn uống hằng ngày, bố không kiếm thêm được một xu.

- Bố thân yêu, đừng băn khoăn nữa! Nếu ý trời đã muốn thế thì là việc tốt cho con. Con sẽ xoay xở được.

Khi ông bố vào rừng với ý định dẫn cây kiếm một ít tiền, chàng trai nói:

- Con sẽ đi với bố và giúp bố.

- Đây là việc nặng nhọc đối với con. Con không quen với công việc tay chân vất vả, không chịu đựng nổi đâu. Vả lại bố chỉ có một chiếc rìu, không có tiền để mua một chiếc nữa.

- Bố đến nhà hàng xóm mượn đi. - Cậu con đề nghị - Họ sẽ cho bố mượn cho đến khi con làm ra tiền mua cái mới.

Ông bố mượn một chiếc rìu ở nhà bên cạnh và hôm sau, khi mặt trời vừa mọc, hai bố con cùng nhau vào rừng. Chàng trai giúp bố làm việc, cảm thấy khỏe khoắn và vui vẻ. Khi mặt trời lên đến đỉnh, ông bố nói:

- Chúng ta nghỉ một lát ăn uống. Sau đó sẽ làm việc tốt hơn.

Cậu con trai cầm lấy bánh của mình và trả lời:

- Bố cứ nghỉ đi. Con không mệt, con đi dạo vào rừng tìm tổ chim.

- Đồ ngốc! - Ông bố gạt đi - Sao con lại muốn đi dạo? Sau đó con sẽ mệt và không giơ nổi tay nữa đâu. Con ở lại ngồi gần bố đây này.

Tuy thế cậu con trai vẫn vào rừng, vừa ăn bánh vừa vui vẻ nhìn lên những cành cây tìm tổ chim. Cứ đi chỗ này chỗ nọ như vậy, cậu đến một cây sồi lớn đã hàng trăm năm và năm người nối tay nhau chắc chắn cũng không ôm xuể. Cậu dừng lại nhìn cây khổng lồ suy nghĩ: "Chắc chắn không ít chim làm tổ trên này". Bỗng hình như có tiếng người. Cậu lắng tai nghe.

- Cho tôi ra khỏi đây! Cho tôi ra khỏi đây!

Cậu nhìn quanh nhưng không thấy gì cả. Hình như tiếng nói từ dưới đất vang lên, cậu bèn kêu lên:

- Ở đâu thế?

Tiếng nói trả lời:

- Tôi ở đây, dưới đất, gần rễ cây sồi. Đưa tôi ra đi! Đưa tôi ra đi!

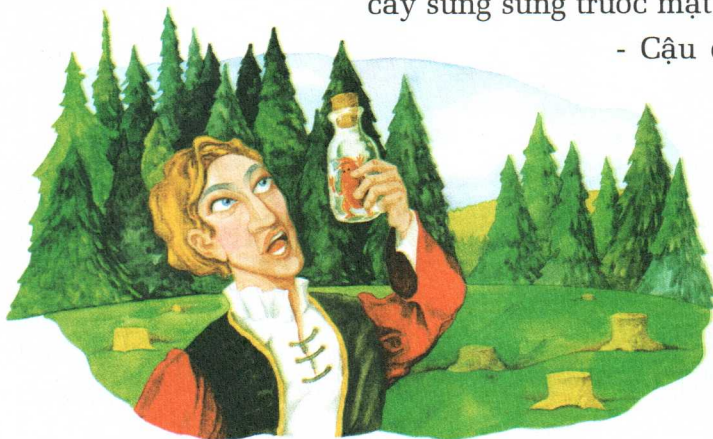
Cậu học trò bắt đầu quét sạch đất ở gốc sồi rồi tìm ở những rễ cây. Bỗng thấy một cái chai chôn vùi trong một kẽ đất. Cậu cầm lấy giơ ra ánh sáng xem, thấy một con vật như con sóc đang nhảy loi choi trong chai.

- Đưa tôi ra! Đưa tôi ra! - Vật ấy liên tục nói.

Không nghĩ gì đến nguy hiểm, cậu mở nút. Một sinh vật nhảy ngay ra khỏi chai, bắt đầu lớn dần, nhanh đến nỗi chỉ một lúc sau đã xuất hiện một nhân vật ghê gớm, cao lớn bằng nửa chiều cao cây sồi sừng sững trước mặt chàng trai.

- Cậu có biết sẽ được đền đáp thế nào khi giải phóng cho ta không? - Người ấy hỏi với giọng rất đáng sợ.

- Không. - Cậu học trò điềm tĩnh đáp - Làm sao tôi biết được?





- Vậy thì để ta nói cho cậu biết! Ta sẽ bẻ gãy cổ cậu!

- Đáng lẽ ông phải nói với tôi sớm hơn - Chàng trai đáp - Thế thì tôi sẽ để ông ở nguyên chỗ cũ. Nhưng ông không bẻ gãy cổ tôi được đâu. Không phải một mình ông quyết định được.

- Không phải một mình ta quyết định ư! Cậu nghĩ thế à? Cậu tưởng vì ta tốt mà người ta giam hãm ta lâu đến thế ư? Không! Để trừng phạt ta đấy! Ta là thần Thủy Tinh đầy quyền lực. Ta phải bẻ cổ kẻ nào giải thoát cho ta.

- Chà, chà! Đừng vội. - Cậu học trò trả lời - Trước hết phải cho tôi biết có phải chính ông ở trong cái chai và có phải là thần linh không đã. Nếu ông lại vào trong ấy được thì tôi sẽ tin ông. Sau đó ông muốn làm gì thì làm.

Rất kiêu căng, thần Thủy Tinh tuyên bố:

- Điều ấy chẳng có gì khó.

Hắn thu mình lại, mảnh và nhỏ như lúc đầu. Do đó, hắn có thể chui qua miệng chai chật hẹp vào trong lòng. Hắn vừa vào trong chai, cậu học trò liền đóng ngay nút chai, vứt chai xuống cái lỗ gần rễ cây lúc trước. Thần linh bị cầm tù. Chàng trai chuẩn bị đi lại chỗ bố. Thần linh kêu van cậu với giọng khổ sở:

- Cho tôi ra! Cho tôi ra!

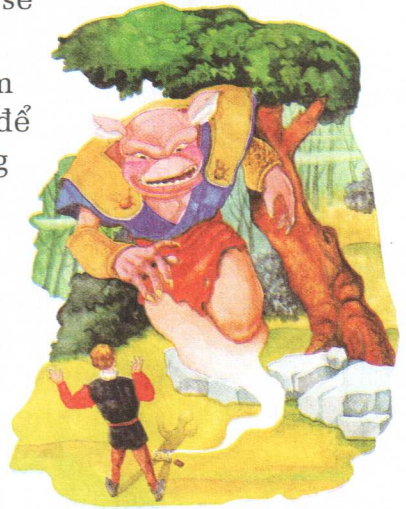
- Không. - Cậu học trò trả lời - Không có lần thứ hai đâu! Khi người ta đã đe dọa mạng sống của tôi một lần, tôi sẽ không giải phóng cho hắn nữa sau khi đã nhốt được hắn.

- Nếu cậu giải phóng cho ta, - Thần linh nói - Ta sẽ cho cậu nhiều của cải đủ để sử dụng suốt cả cuộc đời.

- Không, ông sẽ lừa bịp tôi như lần đầu.

- Vì thiếu suy nghĩ, cậu sẽ bỏ mất vận may. - Thần linh nói - Ta sẽ không làm hại cậu và thưởng công rất hậu.

Cậu học trò nghĩ: "Mình thử xem. Có lẽ ông già giữ lời". Cậu mở nút chai và như lần trước, thần linh chui ra, lớn lên trở nên đồ sộ. Ông ta nói:





- Ta sẽ trả công cho cậu.

Ông đưa cho chàng trai một mảnh vải giống như một đoạn băng và nói:

- Nếu cậu dùng một đầu xát vào vết thương, sẽ khỏi ngay. Dùng đầu kia xát vào sắt thép, sắt hoặc thép sẽ biến thành bạc.

- Tôi phải thử đã. - Cậu học trò nói - Cậu lại gài một cây to, dùng rìu chặt một nhát bong vỏ ra và đưa một đầu mảnh băng xát vào. Vết chặt liền lại ngay.

- Như vậy là đúng thật. - Cậu nói với thần linh - Chúng ta có thể chia tay nhau.

Thần linh cảm ơn chàng trai đã cứu mình. Cậu học trò cảm ơn ông về món quà và đi lại chỗ bố làm việc.

- Con đi đâu về vậy? - Ông bố hỏi - Tại sao con quên cả công việc? Bố đã bảo con không làm được mà!

- Bình tĩnh thưa bố, con sẽ làm bù.

- Ừ, làm bù! - Ông bố giận dữ nói - Không phải cách làm như thế!

- Bố xem này, con sẽ đốn cái cây này thật mạnh cho ngã ngay.

Cậu lấy mảnh vải xát vào lưỡi rìu và bổ một phát mạnh. Nhưng vì sắt biến thành bạc, thớ sắt vỡ ra.

- Bố này, bố đưa cho con chiếc rìu tồi quá! Nó bị cong rồi.

Ông bố sửng sốt nói:

- Con làm thế nào thế? Bố phải đền tiền chiếc rìu. Và lấy đâu ra? Công việc của con làm lợi cho bố như vậy đấy!

- Bố đừng giận. - Cậu con trai bảo - Con sẽ tự trả tiền rìu.

- Ngụ ngốc thật. - Ông già kêu lên - Con trả bằng gì? Không có gì ngoài bố cho. Trong đầu con chỉ có những trò nghịch ngợm ngớ ngẩn của học sinh, không hiểu gì về công việc làm rừng cả.

Một lúc sau, cậu học trò nói:

- Thưa bố, vì con không thể làm việc nữa, chúng ta ngừng lại thôi.

- Sao vậy? Con tưởng bố cũng khoan tay lại như con à? Bố phải làm việc. Con có thể về đi.





- Thừa bố, con mới đến đây lần đầu, một mình không tìm ra đường. Bố cùng về với con.

Ông bố đã nguôi giận, bị thuyết phục và ra về với con trai. Ông bảo con:

- Con đi bán chiếc rìu hỏng, xem thử được bao nhiêu. Bố phải kiếm tiền bù vào để trả cho người hàng xóm.



Cậu con trai cầm chiếc rìu đưa đến một cửa hàng làm đồ vật trang sức trong thành phố. Chủ cửa hàng cân lên và nói:

- Nó đáng giá bốn trăm đồng nhưng tôi không đủ tiền mặt ở đây.

- Ông có bao nhiêu cứ trả trước cho. - Chàng trai đáp - Còn lại để ông chịu, trả tôi sau cũng được.

Chủ cửa hàng đưa cho cậu ba trăm đồng và xác nhận còn nợ một trăm. Cậu học trò về nhà nói với bố:

- Thừa bố, con có tiền rồi. Bố đi hỏi xem chiếc rìu giá bao nhiêu.

- Bố biết rồi. - Ông già trả lời - Một đồng và sáu xu.

- Thế thì bố đưa cho ông ấy hai đồng và mười hai xu. Như vậy là nhiều gấp đôi. Bố xem, con còn thừa nhiều.

Cậu đưa cho bố một trăm đồng và lại nói:

- Chúng ta không bao giờ thiếu tiền nữa. Bố cứ sống thoải mái.

- Lạy Chúa! - Ông già kêu lên - Làm sao con có nhiều của cải đến thế?

Cậu học trò kể lại việc xảy ra và dựa vào vận may cậu đã giàu lên như thế nào. Với số tiền còn lại, cậu lại tiếp tục đi học các lớp trên. Và với mảnh vải băng cậu có thể chữa khỏi mọi loại vết thương, trở thành người thầy thuốc nổi tiếng nhất thế giới.





Chim hồng tước và gấu

Một hôm,
gấu và sói
đi dạo trong
rừng. Gấu nghe thấy tiếng
chim hót rất hay liền hỏi sói:

- Tiếng chim hót hay quá! Ngày
sói, anh có biết đó là loài chim
gì không?

Sói nói:

- Đó là hai con chim hồng tước.
Chúng là vua của các loài chim.

Gấu tỏ vẻ rất ngạc nhiên:

- Vua của các loài chim?

Sau khi hai chú chim bay đi, gấu
trèo lên cây xem tổ của chúng. Nó chỉ
thấy trong đó có năm, sáu con chim non
gầy yếu. Gấu thất vọng nói:

- Đây mà là cung điện vua của các
loài chim ở ư? Trông
chúng thật là xấu xí,
chắc đây là lũ
con riêng.





Những chú chim hồng tước nhỏ nghe thấy vậy vô cùng tức giận. Chúng nói:

- Đồ gấu ngu ngốc, đừng nói linh tinh. Hãy mau xin lỗi chúng tôi đi.

Nhưng gấu không thèm quan tâm đến lũ chim non ấy mà chạy nhanh về hang của mình.

Sau khi nghe các chú chim non kể chuyện, hai chú chim hồng tước vô cùng tức giận. Chúng tập hợp tất cả những con vật bay trên trời đến nhà gấu. Gấu cũng gọi tất cả những con vật có bốn chân đến nghênh chiến. Trước cuộc chiến, hồng tước sai muỗi làm mật thám. Chúng đã điều tra và biết rằng tướng chỉ huy của quân địch là cáo, đồng thời biết được ám hiệu của chúng là: Khi đuôi của cáo vểnh lên, các con vật có bốn chân sẽ xông lên phía trước. Còn khi cáo cụp đuôi xuống thì tất cả sẽ rút quân. Khi giao chiến, hồng tước sai ong chích vào đuôi cáo. Cáo ta đau quá đành phải ôm cái đuôi chạy mất. Kết quả đội quân của hồng tước giành chiến thắng. Gấu phải trèo lên tổ chim xin lỗi các chú chim nhỏ. Sau chuyện này, gấu không dám nói năng tùy tiện nữa.





Chiếc nồi thần kỳ

Một cô bé ngoan ngoãn, tốt bụng sống cùng mẹ. Tuy cuộc sống vất vả nhưng hai mẹ con rất yêu thương nhau.

Hôm ấy, cô bé vào rừng hái rau dại. Nhưng đến khi mặt trời sắp xuống núi rồi mà cô bé vẫn không hái được là bao. Cô bé vừa mệt vừa đói, liền ngồi khóc dưới gốc cây. Bỗng nhiên một bà lão hiền từ xuất hiện. Bà tặng cô bé một chiếc nồi nhỏ và nói:

- Nếu thấy đói bụng, cháu hãy nói “Chiếc nồi nhỏ, hãy nấu cháo”. Cháu sẽ có một nồi cháo thơm ngon. Chỉ cần cháu nói “Thôi, không nấu nữa” là nó sẽ dừng lại.

Sau khi cảm ơn bà lão, cô bé vui vẻ mang chiếc nồi thần kỳ về nhà. Từ đó, ngày nào hai mẹ con cô cũng có cháo ăn.

Một hôm, cô bé vào rừng hái nấm. Mẹ muốn nấu cháo trước khi cô bé về nhà nên nói với nồi cháo:

- Chiếc nồi nhỏ, hãy nấu cháo.

Nhưng mẹ quên không nói câu thần chú bảo nồi cháo





dừng lại. Kết quả là chiếc nồi nhỏ không ngừng nấu cháo khiến cháo tràn ra bếp, ra nhà, tràn sang nhà hàng xóm, sau đó chảy ra đường. Cô bé ngửi thấy mùi cháo liền xách giỏ nấm chạy về nhà và vội vàng nói: “Thôi, không nấu nữa”.

Chiếc nồi thần kỳ lập tức dừng lại, không nấu cháo nữa.

Tuy cháo dính khắp đường làng nhưng mọi người trong làng đều được ăn những bát cháo thơm ngon. Từ đó về sau, cô bé thường xuyên mời những người nghèo trong làng ăn cháo. Ai cũng yêu quý cô bé đáng yêu, tốt bụng.





Nhím con Hanxơ

Vợ chồng người nông dân giàu có sinh được một cậu con trai. Vì nửa trên của cậu là nhím nên họ đặt tên cậu là nhím con Hanxơ. Nhím con Hanxơ càng lớn, cha cậu càng ghét cậu. Một hôm, cậu nói với cha:

- Thưa cha, nếu cha cho con một con gà trống đóng móng sắt và một chiếc sáo, con sẽ đi khỏi nhà và không bao giờ trở về nữa.

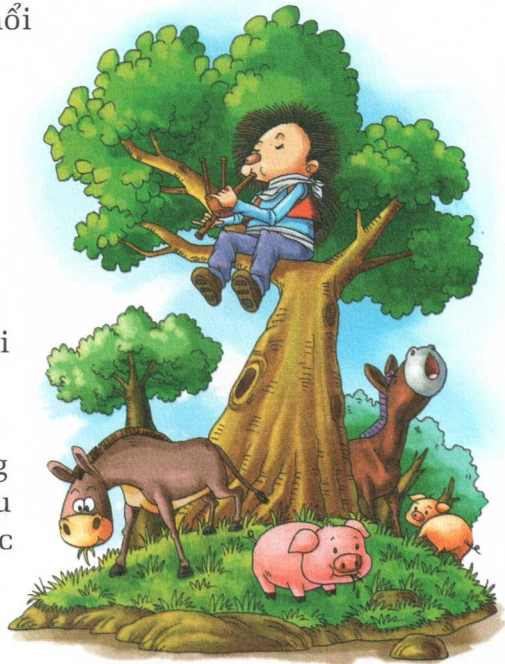
Người cha đang muốn đuổi cậu đi nhưng chưa tìm được lý do. Thấy cậu nói vậy, ông ta vui vẻ nhận lời ngay.

Nhím con Hanxơ cưỡi gà trống, thổi sáo. Tiếng sáo rất hay và cuốn hút, khiến lợn và lừa bị cuốn theo sau. Họ cùng đi vào rừng. Nhím con Hanxơ ngồi trên cành cây, vừa thổi sáo vừa chặn lợn và lừa.

Một hôm, nhím con Hanxơ nói với một quốc vương bị lạc đường:

- Nếu Ngài đồng ý ký giao ước, hứa sẽ tặng vật đầu tiên mà Ngài nhìn thấy sau khi về cung cho tôi thì tôi sẽ đưa Ngài ra khỏi khu rừng.

Quốc vương liền viết vài chữ lên giấy giao ước, sau đó cùng nhím con Hanxơ ra khỏi khu rừng. Người đầu tiên mà quốc vương gặp trong cung là công chúa. Nhưng công chúa không muốn thay cha thực hiện giao





ước. Không lâu sau, một quốc vương khác lạc đường. Ông ta cũng đồng ý ký bản giao ước tương tự với Hanxơ. Sau khi về cung, người mà quốc vương gặp đầu tiên là người con gái ông ta yêu mến nhất. Nghe cha kể xong câu chuyện, công chúa đồng ý báo đáp ân nhân cứu mạng cha.



Nhím con Hanxơ đi tìm quốc vương đầu tiên. Nhưng cậu vừa xuất hiện thì dao, kiếm, rìu lao về phía cậu như mưa. Hanxơ khéo léo cưỡi gà trống băng qua rừng dao kiếm, xông vào hoàng cung. Quốc vương sợ tái cả mặt, đành phải trao công chúa cho cậu. Nhưng Hanxơ dùng gai sắc nhọn đâm vào người công chúa, sau đó cưỡi gà bay đi. Nhím con Hanxơ đến chỗ quốc vương thứ hai. Ban đầu, công

chúa có đôi chút sợ hãi khi nhìn thấy vẻ ngoài kỳ quái của cậu. Nhưng sau khi nghe tiếng sáo mê hồn, nàng đã đem lòng yêu cậu.

Quốc vương tổ chức hôn lễ cho hai người theo đúng giao ước. Tối hôm ấy, Hanxơ ra lệnh cho binh lính:

- Khi ta lột bỏ tấm da nhím, các người hãy vút nó vào đồng lửa.

Sau khi lột da nhím bị thiêu cháy, nhím con Hanxơ trở thành chàng trai khôi ngô, tuấn tú. Quốc vương và công chúa vô cùng vui mừng. Sau khi được quốc vương truyền ngôi, Hanxơ cùng công chúa cai trị đất nước và sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.





Chàng thợ săn tài giỏi

Một anh thợ khóa trẻ tuổi bỗng nổi hứng đi săn nên theo học một người thợ săn. Sau nhiều năm rèn luyện vất vả, cuối cùng anh ta cũng học được kỹ thuật săn bắn. Anh ta hy vọng có thể đến một nơi nào đó để thể hiện tài năng của mình. Trước khi đi, người thợ săn tặng cho anh ta khẩu súng hơi bắn trăm phát trăm trúng. Anh ta đi vào rừng và gặp ba tên khổng lồ. Họ thấy anh ta là chàng thợ săn tài giỏi nên mời anh ta nhập hội. Họ còn nói công chúa xinh đẹp sống trong tòa lâu đài ở phía sau dòng sông lớn ven rừng. Họ rất muốn đến cướp công chúa.





Chàng trai trẻ cùng ba tên khổng lồ lên thuyền. Trên đường đi, ba tên khổng lồ nói:

- Ở đó có một con chó nhỏ, cứ có người đến gần là nó sẽ sủa. Tiếng sủa của nó sẽ đánh thức tất cả mọi người trong cung. Đó là lý do vì sao chúng ta không thể tiến lên phía trước.

Họ nhanh chóng đến gần tòa lâu đài. Khi họ vừa bước lên bờ thì chú chó nhỏ chạy đến. Nó vừa định sủa thì bị anh thợ săn giương súng bắn chết. Sau đó, anh thợ săn bảo ba tên khổng lồ canh ở ngoài để một mình anh đi vào trong. Tòa lâu đài rất yên tĩnh, mọi người vẫn đang chìm trong giấc mộng. Thợ săn mở cánh cửa của phòng đầu tiên và phát hiện một thanh kiếm bằng bạc treo trên tường. Trên thanh kiếm có khắc một ngôi sao vàng và tên của quốc vương. Trên chiếc bàn bên cạnh có một lá thư. Anh mở lá thư, trong đó viết người nào có được thanh bảo kiếm này có thể giết chết bất kỳ kẻ địch nào. Vì vậy anh vội lấy thanh kiếm trên tường xuống, đeo bên người và tiếp tục đi về phía trước.

Thợ săn bước vào phòng công chúa, lúc ấy nàng đang ngủ say. Anh thầm nghĩ: “Làm sao mình có thể giao cô gái ngây thơ này cho bọn khổng lồ đã man được đây?”

Anh quan sát xung quanh và thấy công chúa quàng một chiếc khăn lụa, trên đó có những bông hoa được thêu bằng chỉ vàng,





trên góc chiếc khăn có thêu tên của công chúa. Thợ săn lấy dao cắt một góc chiếc khăn. Sau đó anh lại cắt một mảnh trên quần áo ngủ. Anh đặt góc khăn và mảnh áo đó vào túi rồi nhẹ nhàng bỏ đi.

Khi thợ săn ra khỏi cung, ba tên khổng lồ đều dồn ánh mắt mong chờ về phía anh. Họ cứ ngỡ rằng anh đã mang công chúa ra khỏi cung. Thợ săn nói dối rằng anh đã khống chế được công chúa, họ chỉ cần chui qua một cái hang nhỏ vào lâu đài là được. Tên thứ nhất vừa chui vào, thợ săn liền chém đứt đầu hắn ta. Tên thứ hai vừa chui người vào, thợ săn liền túm lấy tóc hắn ta, sau đó chém đứt đầu, lôi người sang. Sau đó anh chém tiếp tên thứ ba. Thợ săn cảm thấy rất nhẹ nhõm vì anh đã giải thoát cho công chúa xinh đẹp khỏi những tên khổng lồ dã man. Sau đó, anh cất lưỡi ba tên khổng lồ rồi nhét vào túi, rời khỏi hoàng cung.



Khi những người trong cung tỉnh dậy, họ phát hiện xác của ba tên khổng lồ, đồng thời phát hiện miếng vải bị thiếu trên khăn quàng và quần áo ngủ của công chúa. Khi quốc vương hỏi ai là người đã giết những tên khổng lồ, cứu công chúa, một tên lính chợt mất, tướng mạo xấu xí đã đứng ra cướp công. Thế là quốc vương quyết định gả công chúa cho hắn. Nhưng công chúa thà từ bỏ hoàng cung đi bán rong chứ quyết không chịu lấy hắn. Kết quả, công chúa



bị ép rời khỏi cung. Trên đường đi, nàng gặp chàng thợ săn đang đi phiêu bạt giang hồ. Anh lấy cho công chúa xem tất cả các vật chứng trong túi. Lúc ấy, công chúa mới biết rằng anh chính là ân nhân cứu mạng của mình. Nàng đưa anh đến gặp quốc vương. Sau khi biết rõ chân tướng sự việc, quốc vương gả công chúa cho anh thợ săn. Sau đó, anh đón cha vào cung ở. Sau khi quốc vương qua đời, anh lên ngôi vua, cai trị vương quốc ngày càng giàu đẹp.





Chàng thợ may thông minh

Ngày xưa có một nàng công chúa rất kiêu căng. Mỗi khi có người đến cầu hôn, nàng lại ra câu đố bắt người đó phải đoán. Nếu không đoán được sẽ bị nàng thô lỗ đuổi ra ngoài. Công chúa còn dám cáo thị nói rằng người nào đoán được câu đố của nàng, nàng sẽ lấy làm chồng.



Ba người thợ may đến đoán câu đố. Trong đó có hai người thân hình cao to, kỹ thuật may rất tinh xảo. Còn người thợ may nhỏ bé kỹ thuật may có phần hạn chế hơn. Công chúa hỏi:

- Trên đầu của ta có hai thứ tóc, đó là những màu gì?

Người thợ may đầu tiên nói:

- Nhất định là hai màu đen trắng rồi.

Người thứ hai nói:

- Chắc chắn là hai màu nâu và đỏ, giống như bộ lễ phục của cha ta.

Công chúa nói:

- Các người đoán sai rồi. Để người thứ ba đoán thử xem, có vẻ như anh ta đã đoán ra.

Anh thợ may nhỏ bé dũng cảm nói:



- Trên đầu công chúa có một loại tóc bạc và một loại tóc vàng. Màu sắc của chúng hoàn toàn không giống nhau.

Công chúa nghe xong mặt bỗng tái nhợt vì sợ hãi, suýt nữa thì ngất lịm. Anh thợ may nhỏ bé đã đoán đúng. Công chúa cứ ngỡ rằng trên thế giới không ai biết được bí mật này. Sau khi bình tĩnh lại, công chúa nói:

- Người đã đoán đúng. Nhưng ta vẫn chưa thể lấy người. Người phải làm giúp ta một việc. Trong chuồng gia súc dưới tòa lâu đài có một con gấu. Tối nay người hãy đến đó. Nếu sáng mai người vẫn còn sống thì ta sẽ lấy người.

Đến tối, anh thợ may được đưa đến chuồng gấu. Vừa nhìn thấy anh, con gấu liền lao tới. Anh nói:

- Đừng động đây, ta có cái này rất ngon.

Nói xong, anh bình tĩnh lấy một nắm hạt dẻ, tách vỏ, sau đó ăn hạt.

Gấu cũng muốn ăn hạt dẻ. Anh thợ may thò tay vào túi lấy một nắm đầy đưa cho nó. Thực ra đó không phải là hạt dẻ mà là đá cuội. Gấu cho đá cuội vào miệng, nhưng nó cắn thế nào cũng không tách được vỏ. Nó nghĩ: “Mình thật là ngốc, cái hạt bé tí tẹo thế này mà cũng không cắn được”.

Nó nói với anh thợ may:

- Anh hãy giúp tôi cắn hạt dẻ với.

Anh thợ may nói:

- Người thật ngốc, miệng thì to thế kia mà không cắn được cái hạt bé xíu này.

Nói xong, anh cầm hòn đá cuội rồi nhanh trí nhét hạt dẻ vào miệng cắn cộc một cái, hạt dẻ vỡ làm đôi.





Tiếp đó, anh thợ may lấy trong túi chiếc đàn violong nhỏ và bắt đầu độc tấu.



Gấu liền nhảy nhót theo tiếng nhạc. Nhảy được một lúc, nó thấy chiếc đàn nhỏ rất thú vị nên xin anh thợ may dạy đánh đàn. Anh thợ may nói:

- Móng tay của người dài quá, phải cắt móng tay trước đã.

Nói xong, anh lấy chiếc mỏ cặp. Khi gấu đưa tay ra, anh dùng mỏ cặp cặp thật chặt và nói:

- Đừng nhúc nhích, để ta lấy kéo.

Thế là anh để mặc gấu kêu la, nằm ngủ trên đồng cỏ ở góc chuồng. Gấu gào thét suốt đêm, nghe thấy tiếng hú của gấu, công chúa cứ ngỡ rằng nó đã ăn thịt anh thợ may nên đang vui vẻ gào thét. Nhưng khi đến chuồng gấu, công chúa mới biết rằng anh thợ may vẫn bình yên vô sự. Anh ta đứng trước mặt công chúa với vẻ mặt rất đắc ý. Công chúa không còn lựa chọn nào khác, đành phải đồng ý tổ chức hôn lễ với anh thợ may.



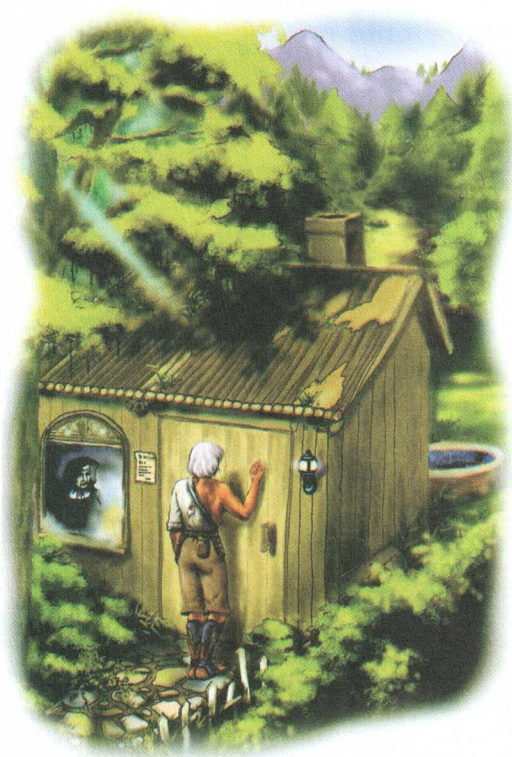


Chiếc đèn xanh

Một binh sĩ tận trung vì nước trong rất nhiều năm. Nhưng khi chiến tranh kết thúc, quốc vương lạnh lùng nói với anh rằng:

- Bây giờ người có thể đi được rồi, ta không cần người nữa. Người đừng mong lấy được tiền trợ cấp.

Binh sĩ đáng thương lê từng bước nặng nhọc về nhà. Chiều tối, anh đến một khu rừng. Anh nhìn thấy một ngôi nhà trong rừng. Đó là ngôi nhà của mụ phù thủy.



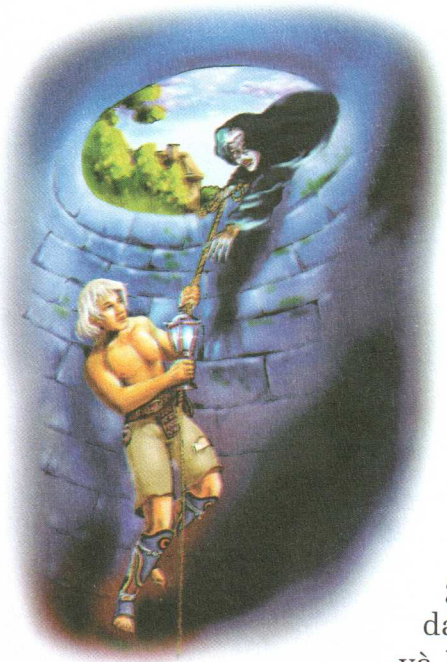
Anh cầu xin mụ phù thủy:

- Xin hãy cho tôi một chỗ để ngủ và thứ gì đó để ăn.

Mụ phù thủy nói:

- Ta có thể cho người những thứ người cần. Nhưng người phải hứa ngày mai sẽ làm giúp ta một việc. Ở cái giếng cạnh phía sau có một chiếc đèn phát ra ánh sáng màu xanh. Người hãy giúp ta lấy nó lên.

Ngày hôm sau, mụ phù thủy đưa binh sĩ ra chỗ cái giếng. Binh sĩ nhanh chóng tìm thấy chiếc đèn màu xanh. Mụ phù thủy dùng dây thừng kéo anh lên. Khi anh gần lên đến miệng giếng, mụ phù thủy



vội đưa tay ra cướp chiếc đèn. Anh biết mụ phù thủy chẳng tốt đẹp gì nên nói với mụ:

- Ra khỏi cái giếng này tôi mới đưa đèn cho bà.

Mụ phù thủy nghe vậy liền nổi trận lôi đình. Mụ ta thả dây xuống rồi bỏ đi. Binh sĩ đáng thương rơi xuống đáy giếng. May mà anh không bị thương. Vô tình anh thò tay vào túi lấy tẩu thuốc, sau đó châm lửa từ ngọn đèn xanh và bắt đầu hút.

Khói thuốc mịt mù lan khắp giếng. Bỗng nhiên một người tí hon da đen xuất hiện trước mặt binh sĩ và hỏi:

- Người có điều gì dặn dò xin cứ nói.

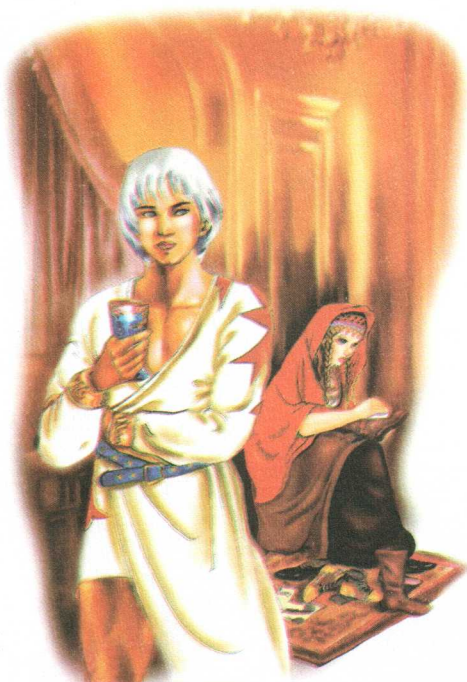
Tôi sẽ làm theo mọi mệnh lệnh của Người.

Binh sĩ vô cùng ngạc nhiên, anh nói:

- Hãy giúp ta ra khỏi đây.

Thế là người tí hon đưa binh sĩ ra khỏi giếng. Binh sĩ lấy rất nhiều vàng của mụ phù thủy, sau đó mang đèn xanh về thành phố trước đây anh sống. Từ đó về sau, mỗi khi binh sĩ dùng lửa xanh châm tẩu thuốc, người tí hon sẽ xuất hiện phục vụ anh.

Để trả thù quốc vương, hằng đêm binh sĩ sai người tí hon bắt cóc con gái của ông ta, bắt cô ta làm người hầu của mình. Vậy là mỗi buổi tối công chúa đều phải đến chỗ binh sĩ để phục vụ anh, sáng sớm lại quay về cung. Không





lâu sau, quốc vương phát hiện ra chuyện này. Ông ta sai người theo dõi, sau đó bắt binh sĩ.

Binh sĩ bị xử tội chết. Trước khi hành hình, anh cầu xin quốc vương thỏa mãn nguyện vọng cuối cùng là hút một điếu thuốc trên đường đi ra pháp trường. Quốc vương cười phá lên:

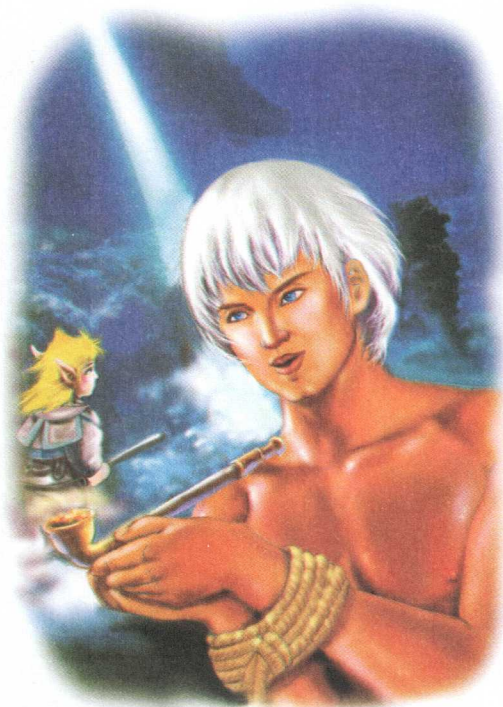
- Người có thể hút ba điếu thuốc. Nhưng người không thể giữ được tính mạng của mình đâu.

Trên đường đi ra pháp trường, binh sĩ hút điếu thuốc được châm lửa từ ngọn đèn màu xanh. Khói thuốc vừa bay lên, người tí hon tay cầm gậy liền xuất hiện trước mặt anh và hỏi:

- Người có điều gì dặn dò xin cứ nói.

- Hãy đánh những tên quan tòa mặt người dạ thú kia cho ta. Đối với quốc vương cũng không được nhẹ tay, ông ta đối xử với ta rất tồi tệ.

Người tí hon vung chiếc gậy trên tay đánh cho những người xung quanh ngã lăn ra đất. Quốc vương bò lăn dưới đất trông rất thảm hại. Để bảo toàn tính mạng, ông ta hứa dâng cả vương quốc cho binh sĩ và gả công chúa cho anh.





Chàng hoàng tử dũng cảm

Chàng hoàng tử dũng cảm đến trước ngôi nhà của một tên khổng lồ. Chàng thấy trong vườn có quả bóng to và mấy cái cọc gỗ khổng lồ liền hứng chí lấy bóng ném vào cọc gỗ. Khi cọc gỗ đổ, hoàng tử vui mừng hò hét. Tên khổng lồ tìm đến chỗ hoàng tử, thấy chàng có sức mạnh phi thường như vậy, nó mừng rỡ nói:

- Anh hãy hái giúp tôi quả táo trên cây sinh mệnh. Tôi muốn tặng nó cho vị hôn thê của mình.

Hoàng tử hỏi:

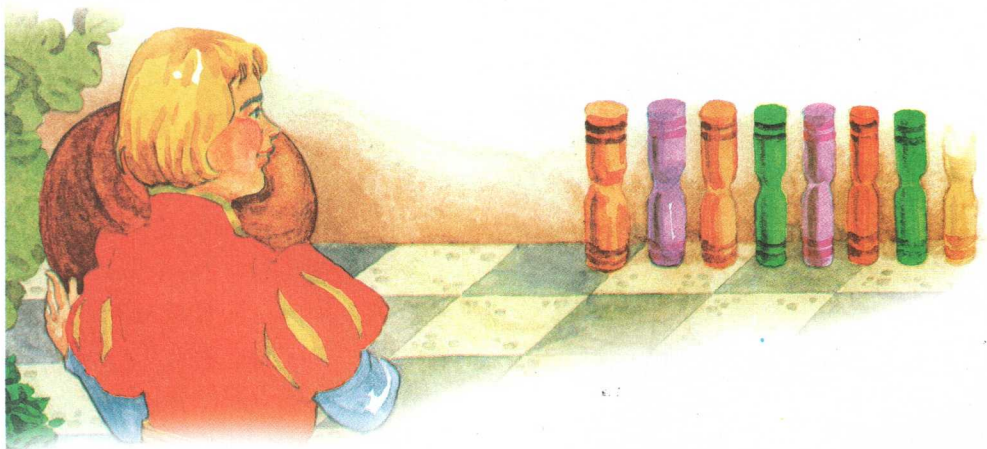
- Cái cây đó ở đâu?

Tên khổng lồ nói:

- Nó ở trong vườn hoa có rất nhiều bụi gai, nơi sư tử canh giữ, phía trước quả táo có treo một chiếc vòng sắt. Muốn lấy được quả táo phải thò tay vào vòng sắt ấy.

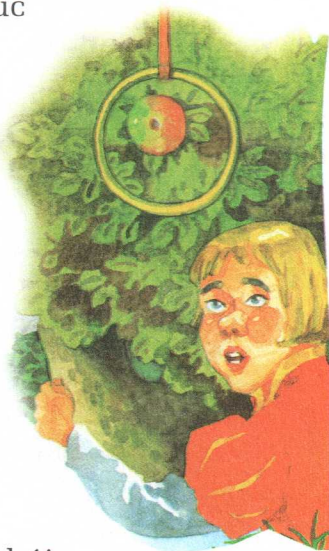
Hoàng tử nói:

- Ta sẽ cho người được toại nguyện.





Chàng tìm được khu vườn thần kỳ ấy. Lúc đó, sư tử đang ngủ say. Trên cây sinh mệnh có một quả táo đỏ bóng. Hoàng tử với tay qua chiếc vòng sắt để hái quả táo. Bỗng nhiên, chiếc vòng sắt siết chặt tay chàng. Lúc ấy, con sư tử canh cửa tỉnh dậy. Nhưng nó không những không làm hoàng tử bị thương mà đối xử với chàng như chủ nhân của mình, cung kính đưa chàng ra ngoài. Sau đó, hoàng tử đưa quả táo cho tên khổng lồ.



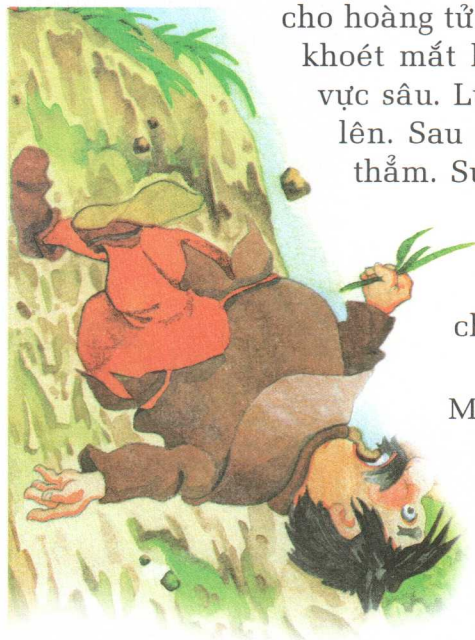
Tên khổng lồ vui mừng chạy đến nhà vị hôn thê. Cô ta thấy tay của hắn không có vòng nên nói:

- Ta không tin quả táo này là do chàng hái.
Trừ phi chàng đeo chiếc vòng sắt ấy.

Tên khổng lồ nói:

- Ta sẽ về nhà lấy nó.

Hắn đòi hoàng tử đưa cho chiếc vòng nhưng bị chàng từ chối. Tên khổng lồ nghĩ cách ăn trộm chiếc vòng ấy để đến gặp vị hôn thê nhưng sư tử đã đuổi theo cướp cái vòng ấy lại, đưa cho hoàng tử. Tên khổng lồ không cam tâm, hắn khoét mắt hoàng tử, sau đó đẩy chàng xuống vực sâu. Lúc ấy sư tử xuất hiện kéo hoàng tử lên. Sau đó nó đẩy tên khổng lồ xuống vực thẳm. Sư tử đưa hoàng tử đến bên bờ suối, dùng móng vuốt nước suối lên mặt hoàng tử. Mấy giọt nước chảy vào hốc mắt của hoàng tử, khiến chàng lại nhìn thấy mọi thứ.



Hoàng tử đưa sư tử đi khắp nơi. Một hôm, chàng đến trước tòa lâu đài bị phù phép. Cô gái đen sì đứng trước cửa lớn nói với chàng:

- Chàng có thể giải thoát cho ta khỏi lời nguyền độc địa này không?

Hoàng tử hỏi:



- Ta nên làm gì?

Cô gái đáp:

- Chàng phải ở trong phòng lớn ba đêm. Dù phải chịu đựng sự giày vò tàn khốc như thế nào chàng vẫn phải nhẫn nại.

Hoàng tử nói:

- Nhất định ta sẽ làm được.

Đến tối, hoàng tử ngồi đợi trong phòng lớn. Giữa đêm, một âm thanh rùng rợn vang lên, các con quỷ nhỏ chui ra từ các xó nhà. Hoàng tử vẫn ngồi đó mà không chút sợ hãi. Lũ quỷ nhỏ lao về phía chàng, ném chàng lên tường, tung qua tung lại, đánh chàng, đâm chàng, giày vò chàng. Nhưng chàng không kêu ca nửa lời.

Đến khi trời gần sáng, lũ quỷ nhỏ biến mất, hoàng tử mệt đến nỗi nằm nhoài dưới đất, không thể nhúc nhích. Cô gái bước vào phòng với lọ nước nhỏ trên tay. Đó là nước sinh mệnh. Cô lấy nước lau vết thương cho hoàng tử. Chàng cảm thấy mọi đau đớn đều tan biến. Khi cô gái rời đi, hoàng tử thấy đôi chân của cô trắng lại. Ngày thứ hai, ngày thứ ba, cô gái đều mang nước sinh mệnh đến trị vết thương cho hoàng tử. Sau khi vết thương lành hẳn, hoàng tử vung kiếm phá cửa trước cầu thang theo lời cô gái nói. Vậy là cung điện đã thoát khỏi lời nguyền. Cô gái da đen biến thành công chúa xinh đẹp. Tối hôm ấy, họ cử hành hôn lễ long trọng. Hoàng tử và công chúa sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.





Con lừa

Anh thợ săn giúp đỡ một bà lão trong rừng. Để báo đáp anh, bà lão nói cho anh biết một bí mật. Trên một cái cây trong rừng có hai con chim. Chúng đang tranh giành nhau chiếc áo choàng như ý. Chỉ cần bắn chết chúng là có thể lấy được chiếc áo ấy. Nếu ăn tim của một trong hai con chim sẽ trở thành người giàu có.

Anh thợ săn tìm được cái cây mà bà lão nói. Anh lấy được áo choàng như ý và ăn quả tim của chim. Kể từ hôm ấy, mỗi buổi sáng anh đều thấy một cục vàng dưới gối.

Chiếc áo choàng như ý rất thần kỳ. Nó có thể bay đến bất kỳ nơi nào anh muốn đến. Dần dần, anh thợ săn tích trữ được một túi vàng.

Anh mặc áo choàng như ý và mang theo túi vàng đi du lịch khắp nơi. Một hôm, anh đến trước một cung điện nguy nga tráng lệ trong khu rừng. Chủ nhân của cung điện ấy là một cô gái xinh đẹp và một mục phu thủy tham lam. Vừa nhìn thấy thợ săn, mục ta





đã phát hiện ra bí mật của anh. Mụ bắt cô gái phải mê hoặc anh, cho anh uống thuốc do mụ pha chế. Anh thợ săn nhanh chóng nôn ra quả tim chim thần kỳ. Mụ phù thủy lấy quả tim ấy và chiếc áo choàng như ý. Sau khi tỉnh dậy, anh thợ săn mới biết mình bị lừa. Anh buồn rầu quay về nhà. Bụng anh đói cồn cào, anh đi khắp nơi tìm thức ăn. Khi đến vườn rau diếp, anh thấy rất nhiều cây rau diếp hình thù kỳ quái. Vì quá đói bụng nên anh không nghĩ ngợi gì mà hái rau diếp lên ăn. Vừa ăn miếng đầu tiên, anh liền biến thành lừa. Sau đó anh ăn vài miếng rau diếp có hình thù khác bên cạnh và nhanh chóng trở lại thành người. Sau khi hiểu được công dụng thần kỳ của loại rau diếp này,

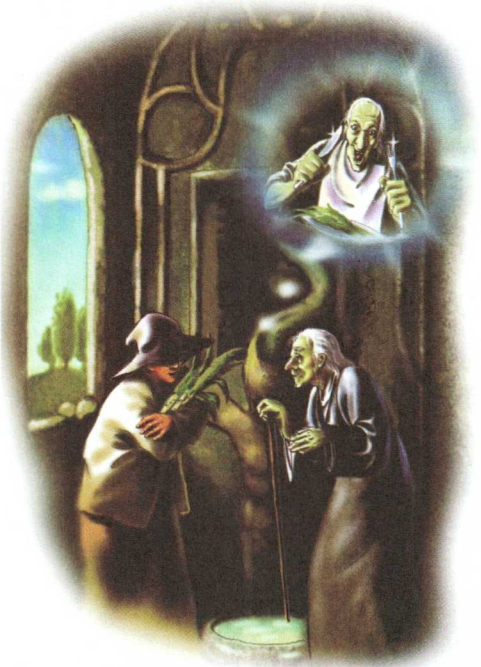
anh thợ săn quyết định đóng giả làm ông lão đi đến cung điện của cô gái xinh đẹp và mụ phù thủy.

Anh thợ săn hạ thấp giọng nói với mụ phù thủy:

- Ta đã tìm thấy loại rau diếp ngon nhất trên đời. Ta muốn dâng lên quốc vương nhưng không biết đường đến cung điện của Người. Bà có thể chỉ đường cho ta được không?

Mụ phù thủy vừa nghe thấy có loại rau diếp ngon nhất trên đời đã mừng rỡ ra mặt. Mụ ta tỏ vẻ nhiệt tình giữ “ông lão” ở lại nghỉ qua đêm. Đêm đến, mụ ta ăn trộm rau diếp của “ông lão”.

Nào ngờ, vừa ăn miếng đầu tiên, mụ ta và cô gái xinh đẹp liền biến thành lừa.





Sáng hôm sau, anh thợ săn cởi bỏ mũ áo rồi đến trước mặt hai con lừa. Chúng vô cùng ân hận nhưng đã quá muộn. Anh thợ săn đưa chúng đến xưởng xay làm việc. Mỗi ngày con lừa già bị đánh một trận. Không lâu sau, nó chết vì quá già yếu. Anh thợ săn thương con lừa nhỏ nên lấy một loại rau diếp khác cho nó ăn. Sau khi ăn rau diếp, lừa nhỏ biến thành cô gái xinh đẹp, trả lại áo choàng như ý và quả tim của chim cho anh.

Cô nói với anh thợ săn:

- Xin hãy tha thứ cho lỗi lầm của thiếp. Thiếp hoàn toàn không muốn làm như vậy. Tất cả đều do mụ phù thủy ép buộc. Thực lòng thiếp rất yêu chàng.

Anh thợ săn tha lỗi cho cô gái xinh đẹp. Sau đó hai người tổ chức hôn lễ và sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.

Ba anh em



Ông lão nghèo khổ có ba người con

traí. Tài sản duy nhất của ông là ngôi nhà đang ở. Nhưng cả ba người con đều muốn có được ngôi nhà ấy sau khi ông qua đời. Ông lão yêu quý tất cả các con nên không biết phải để lại ngôi nhà cho ai. Ông cũng không muốn bán nó

vì đó là ngôi nhà tổ tiên để lại. Ông lão nghĩ mãi, cuối cùng cũng nghĩ ra một cách rất hay. Ông gọi ba con đến và nói:

- Các con hãy đi học một nghề gì đó. Sau khi học xong, bản lĩnh của người nào tài giỏi nhất, ngôi nhà sẽ thuộc về người đó.

Ba người con đều đồng ý với ý kiến đó. Anh cả muốn làm thợ rèn. Anh hai muốn làm thợ cắt tóc. Em út muốn làm kiếm khách. Họ từ biệt cha và hẹn một năm sau sẽ quay trở về.

Không lâu sau, cả ba anh em đều tìm được những người thầy tài nghệ hơn người. Một năm sau, họ trở về nhà. Tất cả đều học được tay nghề cao siêu, nhưng họ không tìm được cơ hội thích hợp để thể hiện bản lĩnh của mình. Một hôm, bốn cha con đang ngồi trong vườn nói chuyện thì nhìn thấy một con thỏ chạy về phía họ. Anh hai nói to:

- Ha ha, đã đến lúc ta ra tay rồi.





Anh hai cắt tóc rất giỏi. Hoàng thân quốc thích thường mời anh đến cắt tóc. Anh lấy chậu rửa mặt và xà phòng, sau đó hòa một chậu xà phòng. Khi thỏ chạy lại gần, anh vừa chạy vừa nhanh chóng bôi xà phòng lên người nó. Anh đã cạo lông thỏ mà không hề làm đau nó.

Người cha thốt lên:

- Tài cắt tóc của con thật thần kỳ. Nếu bản lĩnh của các anh em con không bằng con thì ngôi nhà sẽ thuộc về con.

Một lúc sau, một quý tộc phóng xe ngựa lao về phía họ. Anh cả không những có thể làm được những chiếc móng sắt thượng hạng mà còn có thể đóng móng sắt cho ngựa của quốc vương. Anh nghĩ bụng:

- Lần này ngôi nhà thuộc về ta rồi.

Nghĩ đến đây anh liền đuổi theo xe ngựa, tay cầm bốn cái móng sắt. Trong nháy mắt anh đã thay bốn chiếc móng sắt mới cho con ngựa lao nhanh như bay ấy. Người cha nói:





- Trời ơi! Tay nghề của con cũng giỏi như em con vậy. Ta biết để ngôi nhà cho ai đây?

Trong quá trình học kiếm, người em út bị thương rất nhiều lần. Nhưng anh vẫn kiên nhẫn chịu đựng. Anh nghĩ:

- Nếu mình sợ đau thì sẽ không bao giờ có được ngôi nhà.

Lúc ấy, trời bỗng đổ cơn mưa. Người em út nói:

- Đến lượt con ra tay rồi.

Anh giờ kiếm lên cao và không ngừng vung tay múa kiếm khiến không hạt mưa nào có thể rơi xuống đầu anh. Trời mưa càng lúc càng to, ào ào như trút nước, thanh kiếm trên tay anh càng vung càng nhanh, không một hạt nước mưa nào thấm vào người anh. Người cha ngỡ ngàng thốt lên:

- Kiếm thuật của con thật là thần kỳ. Các con của ta, giờ đây các con đều có tài nghệ thần kỳ rồi. Nếu các con sống cùng nhau, cùng kiếm sống bằng tay nghề của mình thì quả là tuyệt vời.

Ba anh em rất thương yêu nhau nên không muốn rời xa. Họ sống vui vẻ bên nhau đến tận khi về già.





Hai mắt và các chị em

Một người đàn bà có ba con gái. Cô thứ nhất tên là Một mắt vì chỉ có một mắt độc nhất ở giữa trán. Cô thứ hai là Hai mắt, có hai con mắt như mọi người. Cô bé nhất được gọi là Ba mắt vì có ba con mắt, con mắt thứ ba cũng ở giữa trán. Hai mắt giống như bất kỳ đứa con nào của người khác nên bà mẹ và chị em cô không chịu nổi, nói:

- Với hai con mắt, mày không hơn gì dân hạ lưu. Mày không phải dòng dõi chúng ta.

Họ xô đẩy cô, vứt cho quần áo cũ, không cho ăn gì ngoài những thức ăn thừa và hành hạ cô đủ điều.

Hai mắt phải ra đồng chăn dê. Cô rất đói: chị em hầu như không cho ăn. Cô ngồi trên bãi cỏ, khóc nhiều đến mức hai dòng nước nhỏ chảy từ mắt ra. Tình cờ nhìn quanh mình, cô thấy một bà già đứng bên cạnh. Bà hỏi:

- Hai mắt, sao cháu khóc?

Cô trả lời:

- Sao cháu không khóc được? Cháu có hai mắt như mọi người nên mẹ và chị em cháu không chịu đựng nổi, xô đẩy cháu hết góc nhà này đến góc nhà khác, cho mặc quần áo cũ, chỉ cho ăn thức ăn thừa. Hôm nay họ cho cháu ăn ít quá nên rất đói.

Bà tiên bèn bảo cô:

- Hai mắt, đừng khóc nữa. Ta chỉ cho cháu cách chẳng bao giờ bị đói nữa. Cháu chỉ việc nói với con dê:

“Dê ơi, chóng ngoan,

Chuẩn bị bàn ăn nào!”

Sẽ có bàn ăn trước mặt cháu với bữa ăn ngon lành. Cháu muốn ăn mấy thì ăn. Khi no rồi, không cần ăn nữa thì bảo:



“Dê ơi, chóng ngoan,
Dọn bàn ăn đi nào!”

Và bàn ăn sẽ biến mất.

Nói rồi bà tiên bay đi. Hai mắt tự nhủ:

- Mình phải thử ngay xem bà nói có đúng không. Thực tình mình rất đói.

Cô nói ngay:

“Dê ơi, chóng ngoan,
Chuẩn bị bàn ăn nào!”

Cô vừa nói dứt lời, một chiếc bàn nhỏ hiện ra trước mắt, phủ khăn trắng cùng một chiếc đĩa, một con dao, nĩa và thìa bạc. Xung quanh là những thức ăn ngon nhất, còn bốc khói như vừa từ bếp ra. Hai mắt đọc bài

kinh ngắn rồi ăn rất ngon miệng. Khi đã no bụng, cô nói như lời bà tiên đã dạy:

“Dê ơi, chóng ngoan,
Dọn bàn ăn đi nào!”

Bàn ăn và mọi vật trên đó biến mất ngay. Hai mắt hài lòng, vui vẻ nói:

- Công việc nội trợ nhanh gọn đến thế!

Chiều đến, cô đưa dê về nhà, thấy chiếc xoong cùng khẩu phần ăn ít ỏi chị em để lại, cô không đựng đến. Sáng hôm sau dẫn dê ra đồng, cô không ăn những mẫu bánh người ta cho. Lúc đầu chị, em không nhận thấy sự khác lạ ở cô. Nhưng do ngày nào cô cũng làm thế, họ chú ý và nói:

- Có điều gì không ổn. Ngày nào Hai mắt cũng để bữa ăn lại mà trước đây chúng ta cho gì ăn nấy. Chắc cô ấy tìm được cách nuôi sống mình.

Để tìm ra sự thật, Một mắt được cử đi theo cô em ra đồng, quan sát có gì xảy ra và xem có ai đưa đến cho cô ăn uống không.

Sáng hôm sau, khi Hai mắt thức dậy, Một mắt đến báo:



- Chị sẽ ra đồng cùng em xem em chăn dê có chu đáo không và đưa nó đi ăn ở đâu.

Hai mắt nghi ngờ ý đồ của chị. Cô đưa dê ra giữa bãi cỏ cao và nói:

- Lại ngồi đây, chị Một mắt. Em sẽ hát cho chị nghe.

Một mắt lại ngồi, mệt mỏi vì đi đường dài không quen mà trời thì nắng to. Hai mắt hát:

“Một mắt, chị đang thức ư?

Một mắt, chị đã ngủ chưa?”

Đôi mi Một mắt nặng trĩu và cô ngủ thiếp đi. Khi Hai mắt thấy chị ngủ say, không biết gì nữa để tố cáo, cô nói:

“Dê ơi, chóng ngoan,

Chuẩn bị bàn ăn nào!”

Rồi ngồi vào chiếc bàn nhỏ, ăn uống thoải mái. Sau đó lại nói:

“Dê ơi, chóng ngoan,

Dọn bàn ăn đi nào!”

Trong nháy mắt, tất cả biến mất. Hai mắt đánh thức Một mắt:

- Chị Một mắt! - Cô nói - Chị muốn chăn dê mà ngủ say thế. Con vật đã có thể chạy đi bất cứ chỗ nào. Chúng ta về nhà thôi!

Hai cô cùng đi về và Hai mắt vẫn không sờ vào xoong thức ăn như thường lệ. Một mắt không thể giải thích cho mẹ vì sao cô em không ăn. Để cáo lỗi, cô thú nhận:

- Con ra đấy mệt quá nên ngủ thiếp đi.

Ngày hôm sau, bà mẹ nói với Ba mắt:

- Đến lượt con đi theo nó ra đồng, xem Hai mắt có ăn ở ngoài ấy không, có ai đem đến cho nó ăn uống không. Chắc chắn nó ăn uống bí mật ở đâu đó.

Ba mắt đến gặp Hai mắt nói:

- Em theo chị ra đồng xem dê có được chăn giữ cẩn thận không, chị có cho nó đến ăn chỗ nhiều cỏ không.

Hai mắt nghi ngờ ý nghĩ trong đầu cô em. Cô dẫn dê đến giữa vùng cỏ cao và nói:

- Chúng ta đến đây rồi, Ba mắt, chị hát cho em nghe.

Ba mắt lại ngồi. Con đường dài và nắng nóng làm cô mệt mỏi. Hai mắt lại hát như lần trước:

“Ba mắt, còn thức chăng?”



Nhưng đáng lẽ tiếp tục:

“Ba mắt, đã ngủ chưa?”

Do sơ ý, cô hát:

“Hai mắt, đã ngủ chưa?”

Và cô lặp lại liên tiếp:

“Ba mắt, còn thức chăng?”

Hai mắt, đã ngủ chưa?”

Hai con mắt của Ba mắt díp lại ngủ nhưng con mắt thứ ba không bị bài hát đụng chạm đến nên không ngủ. Ba mắt vẫn nhắm lại nhưng chỉ là giả vờ, cô quan sát hết qua đôi mí. Khi Hai mắt tưởng Ba mắt đã ngủ say, cô nói:

“Dê ơi, chóng ngoan,

Chuẩn bị bàn ăn nào!”

Cô ăn uống thoải mái rồi đọc câu thần chú làm chiếc bàn nhỏ biến đi:

“Dê ơi, chóng ngoan,

Dọn bàn ăn đi nào!”

Ba mắt đã thấy tất cả. Hai mắt lại gần đánh thức cô dậy, nói:

- Này Ba mắt, em ngủ mãi thế! Chăn dê giỏi quá nhỉ! Chúng ta cùng về nhà thôi!

Về đến nhà, Hai mắt không ăn như những lần trước. Ba mắt nói với mẹ:

- Bây giờ con đã biết vì sao cô nàng kiêu hãnh ấy không ăn ở nhà. Ra đến đồng, chị ấy bảo dê “Chuẩn bị bàn ăn!” và một chiếc bàn nhỏ xuất hiện với những thức ăn ngon lành, hơn hẳn chúng ta ở đây. Ăn no nê rồi, chị ấy bảo “Dọn bàn ăn đi nào!” và mọi thứ biến mất. Con đã thấy hết. Chị ấy ru ngủ hai mắt của con nhưng mắt thứ ba ở trán vẫn thức!

Bà mẹ bèn ghen ghét kêu lên:

- Nó muốn ăn uống ngon hơn chúng ta. Phải tước đoạt niềm vui ấy của nó mới được.

Bà lấy con dao hàng thịt đâm vào tim con dê chết ngay.

Hai mắt thấy vậy, buồn rầu ra khỏi nhà, ngồi trên đám cỏ khóc thảm thiết.

Bỗng bà tiên lại hiện ra trước mặt hỏi:



- Hai mắt, vì sao cháu khóc?

- Làm sao không khóc được thưa bà! - Cô trả lời - Con dê vẫn cho cháu ăn hằng ngày vừa bị mẹ cháu giết. Cháu lại phải chết đói mất thôi.

- Ta khuyên cháu thế này. - Bà tiên nói - Cháu hãy xin chị, em cháu bộ xương con dê, chôn xuống trước cửa nhà, rồi cháu sẽ gặp may đấy.

Bà tiên biến đi. Hai mắt về nhà nói với chị, em:

- Chị và em thân yêu, hãy cho tôi một cái gì đó của con dê; tôi chỉ xin xương nó cũng được.

Chị và em cô cười, cùng nói:

- Nếu cô chỉ xin thế thì cứ lấy.

Hai mắt nhặt hết xương dê, âm thầm chôn xuống trước cửa nhà.

Sáng hôm sau các cô thức dậy, đi ra trước nhà, thấy một cái cây rất đẹp mọc trước cửa. Lá cây toàn bằng bạc, quả bằng vàng treo lủng lẳng. Trên đời không có gì đẹp và đáng giá hơn. Chỉ riêng Hai mắt biết cây mọc từ xương dê vì đó là chỗ cô chôn chúng. Bà mẹ bảo Một mắt:

- Con trèo lên cây hái quả cho chúng ta.

Một mắt trèo lên nhưng khi cô muốn hái quả vàng, cành cây có quả trượt đi; vì thế cô không lần nào hái được quả dù đã làm mọi cách. Bà mẹ bèn bảo:

- Ba mắt trèo lên vậy! Con có ba mắt nhìn xung quanh tinh hơn.

Một mắt tụt xuống, Ba mắt trèo lên nhưng dù thấy rõ, cô cũng không hơn gì chị: những quả cây vàng vẫn trượt đi. Bà mẹ sốt ruột, tự mình trèo lên cây nhưng cũng như hai cô con gái, bà không với được quả, lần nào cũng nắm vào khoảng không. Lúc ấy, Hai mắt bèn nói:

- Để con lên xem. Có lẽ con hái được chăng?

Chị, em cô đều nói:

- Cô với hai con mắt cũng hái được ư? Cô đùa đấy à?

Hai mắt vẫn trèo lên cây và những quả vàng, thay vì tránh ra, tự động chạm vào tay cô. Cô hái quả này đến quả khác rồi tụt xuống đây một khăn quả.

Bà mẹ đón lấy chúng từ tay cô mà chẳng cảm ơn một lời, còn cô chị và cô em thì ghen tức, đối xử với cô càng cay nghiệt.



Một hôm, hai cô này đứng dưới gốc cây, thấy một chàng trai trẻ phi ngựa đến. Hai cô gọi:

- Hai mắt, xuống khỏi cây nhanh để chúng ta khỏi hổ thẹn vì cô.

Họ vội vàng nhốt Hai mắt khốn khổ trong một chiếc thùng tôn lớn lật úp xuống ở đấy, giấu luôn cả những quả táo vàng mà cô vừa hái. Người kỵ sĩ đến gần, đó là một hoàng tử rất đẹp. Chàng dừng lại, ngắm nghía cái cây lá bạc quả vàng, nói với hai cô gái:

- Cây này thuộc về ai? Cô nào cho tôi một cành có thể đòi hỏi tôi điều gì cũng được.

Một mắt và Ba mắt trả lời cây ấy của mình và sẵn sàng cho chàng một cành nhỏ. Nhưng cố gắng mấy họ cũng không với được; cũng như quả, cành cây cứ tránh đi. Kỵ sĩ bèn nói:

- Lạ nhỉ. Cây của các cô mà các cô lại không hái được gì!

Hai chị em vẫn cố nói cây ấy của mình. Bực mình vì họ nói dối, Hai mắt bèn lăn mấy quả táo vàng từ dưới thùng tôn lại phía chân kỵ sĩ. Khi hoàng tử thấy những quả táo, chàng ngạc nhiên hỏi từ đâu ra. Một mắt và Ba mắt trả lời còn một cô chị em thứ ba nhưng

chỉ có hai mắt như người thường nên không dám ra mặt. Kỵ sĩ muốn thấy cô, kêu lên:

- Hai mắt, cô ra đây!

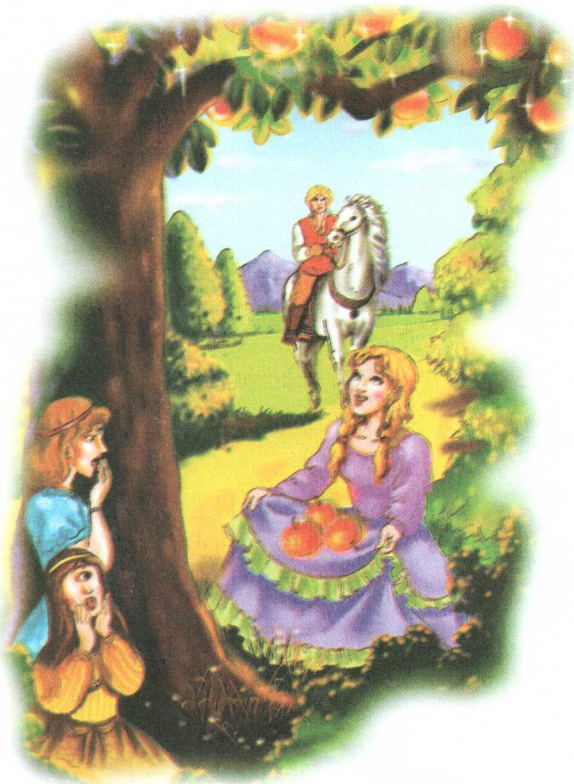
Hai mắt tự tin chui từ thùng ra, kỵ sĩ ngắm người trước sắc đẹp của cô, đề nghị:

- Cô Hai mắt, chắc hẳn cô có thể bẻ cho tôi một cành cây.

- Vâng, - Cô trả lời - Tôi làm được vì cây thuộc về tôi.

Cô trèo lên cây, dễ dàng bẻ một cành cây đầy lá bạc, quả vàng đưa tặng kỵ sĩ. Chàng nói:

- Cô muốn đổi lại điều gì?





- Chúa ơi! Ở đây tôi phải chịu đói khát từ sáng đến tối. Nếu chàng đưa tôi đi, đem lại tự do cho tôi thì thật vinh hạnh.

Kỵ sĩ nâng cô lên ngựa đưa về lâu đài của bố, tặng quần áo đẹp, cho cô ăn uống. Và do tha thiết yêu cô, chàng đề nghị thành hôn cùng cô; lễ cưới được tổ chức linh đình.

Hai mắt được chàng kỵ sĩ mang đi, hai chị em còn lại rất ghen tức, cùng nghĩ:

- Dù sao cây vàng bạc vẫn còn. Tuy mình không hái được gì nhưng thiên hạ qua lại ngấm ngấm và đến chỗ mình; biết đâu mình sẽ gặp hạnh phúc. Nhưng sáng hôm sau, cây biến mất và hy vọng của họ cũng mất.

Hai mắt sống hạnh phúc lâu dài. Một hôm, có hai người nghèo khổ đến lâu đài xin ăn. Cô nhận ra là Một mắt và Ba mắt, họ gặp hoạn nạn đến nỗi phải gõ cửa xin của bố thí từng nhà. Hai mắt vui vẻ tiếp chị và em, đối xử tử tế và sẵn sàng chu đáo làm họ hối hận về việc xấu họ đã gây ra cho cô trong thời niên thiếu.



Mười hai công chúa khiêu vũ



Quốc vương có mười hai cô con gái xinh đẹp. Họ bị quản lý rất nghiêm ngặt. Nhưng có một khoảng thời gian, mỗi buổi sáng quốc vương đều thấy giày của các công chúa bị mòn nên nghĩ họ trốn đi chơi vào buổi tối. Tuy nhiên, các công chúa đều nói rằng buổi tối họ ngủ trong cung. Vì thế quốc vương hạ lệnh, người nào tìm ra bí mật của các công chúa, người ấy sẽ được lấy một nàng công chúa làm vợ và kế thừa ngôi báu. Nhưng nếu quá ba ngày không tìm ra đáp án sẽ bị chặt đầu.

Trong thành có một binh lính nghèo khổ nhưng rất tốt bụng, thích giúp đỡ người khác. Vì anh giúp một bà lão không quen biết làm rất nhiều việc nên bà lão nói với anh:

- Ta tặng con một chiếc áo choàng nhỏ. Chỉ cần khoác nó lên người con sẽ biến thành người tàng hình. Buổi tối, con hãy bám theo các nàng công chúa. Con sẽ tìm ra bí mật của họ.



Binh sĩ nhận chiếc áo choàng của bà lão rồi đến hoàng cung. Anh nói với quốc vương rằng mình có thể tìm ra bí mật của các nàng công chúa. Sau đó, anh

được thị vệ của quốc vương đưa đến trước cung điện



của các công chúa. Buổi tối, các công chúa mời binh sĩ uống rượu. Họ muốn chúc cho anh uống say. Nhưng binh sĩ đã buộc một miếng bọt biển dưới cằm để rượu chảy xuống đó nên trên thực tế anh không uống một giọt rượu nào. Sau đó anh giả bộ nằm ngủ. Nghe thấy tiếng ngáy của binh sĩ, các công chúa ngỡ rằng anh ta đã say nên vui vẻ thay quần áo khiêu vũ. Công chúa lớn đến trước giường của mình. Sau khi nàng gõ nhẹ vào đó, một mặt thất hiện ra, mười hai công chúa cúi người xuống và lần lượt chui vào đó. Binh sĩ nhanh chóng khoác áo choàng, đi theo các công chúa. Không lâu sau, họ đến một khu rừng lá bạc. Binh sĩ ngắt một chiếc lá bạc nhét vào túi làm vật chứng.



Sau đó, các công chúa đi qua rừng lá vàng và rừng lá kim cương. Qua mỗi khu rừng, binh sĩ đều hái một chiếc lá làm vật chứng. Các công chúa tiếp tục đi về phía trước, đến bên một dòng sông lớn. Trên sông có mười hai chiếc thuyền nhỏ. Mỗi chiếc thuyền có một chàng hoàng tử tuần tú. Mỗi chàng

đón một nàng công chúa lên thuyền của mình.

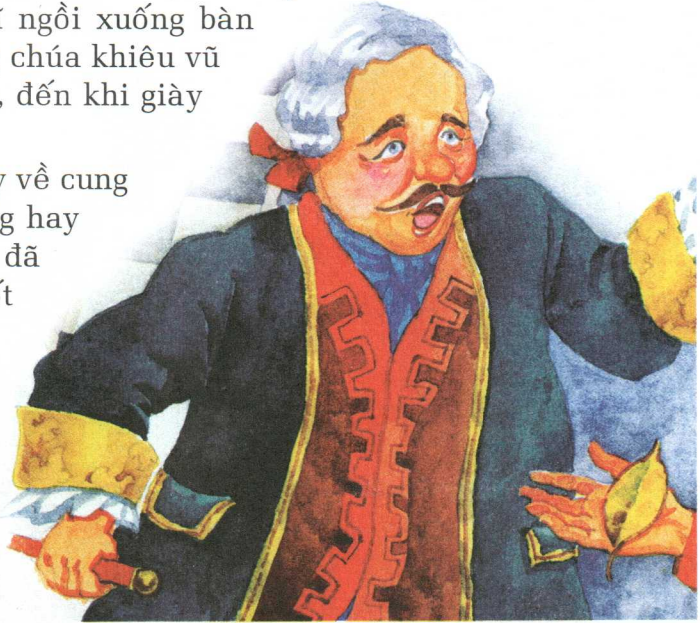
Binh sĩ ngồi trên thuyền của công chúa út. Mười hai chiếc thuyền nhỏ đi về phía bên kia sông. Ở đó có một cung điện nguy nga tráng lệ. Trong đó có tiếng nhạc rất vui tai. Các hoàng tử và công chúa





lên bờ, vào cung điện khiêu vũ. Trong lúc chờ đợi, binh sĩ ngồi xuống bàn uống rượu. Các công chúa khiêu vũ đến tận ba giờ sáng, đến khi giày mòn mới dừng lại.

Họ vội vàng quay về cung giả vờ ngủ mà không hay biết rằng binh sĩ đã bám theo họ suốt quãng đường đi. Binh sĩ muốn theo dõi thêm mấy lần nữa nên sáng hôm sau anh không nói cho quốc vương biết những gì mình đã nhìn thấy. Ngày thứ hai, ngày thứ ba, anh



tiếp tục bám theo các công chúa và thấy mọi việc vẫn diễn ra như thế. Ngày thứ tư, binh sĩ đưa cho quốc vương ba chiếc lá và kể cho ông ta nghe toàn bộ sự việc. Quốc vương gọi các công chúa đến đối chứng. Sau khi nhìn thấy những chiếc lá và cốc rượu, các công chúa đành phải thừa nhận mọi chuyện. Quốc vương cho binh lính chọn một nàng công chúa làm vợ. Anh cùng công chúa lớn tổ chức hôn lễ, sau đó lên ngôi vua. Trong khi đó, mười hai chàng hoàng tử bị phù phép, biến thành những người đờ đẫn. Họ cùng các công chúa khiêu vũ bao nhiêu ngày thì bị phù phép bấy nhiêu ngày.



Câu chuyện về chàng Hanxơ sắt

Thợ sản của quốc vương bắt được một người rừng trong khu rừng lớn cạnh cung điện. Quốc vương hạ lệnh nhốt người rừng vào lồng sắt, không ai được mở ra, ai vi phạm sẽ bị xử tội chết. Quốc vương đưa chìa khóa cho hoàng hậu cất giữ. Một hôm, con trai út



của quốc vương đang chơi trong vườn thì đánh rơi quả bóng vàng vào lồng sắt. Người rừng hứa sẽ trả lại quả bóng cho hoàng tử với điều kiện cậu phải lấy trộm chìa khóa của hoàng hậu. Hoàng tử nhỏ muốn lấy lại quả bóng nên đã đồng ý với yêu cầu của người rừng. Sau khi lấy được chìa khóa, người rừng công hoàng tử chạy về rừng. Anh ta nói với hoàng tử:

- Ta tên là Hanxơ sắt. Ta có rất nhiều vàng bạc châu báu. Nếu cậu nghe lời ta, cậu sẽ được sống sung sướng.

Nói xong, người rừng phủ rêu lên giường cho hoàng tử nằm ngủ.

Sáng hôm sau, người rừng đưa hoàng tử đến bên một cái giếng và nói:

- Cậu ngồi canh ở đây, không được để bất kỳ thứ gì rơi xuống giếng.

Ngày đầu tiên, hoàng tử nhỏ không cẩn thận đặt một ngón tay xuống giếng. Kết quả là ngón tay ấy biến thành vàng. Ngày hôm sau, chàng không cẩn thận chạm tóc xuống giếng. Thế là tóc của chàng



biến thành những sợi tóc vàng óng.

Hanxơ biết hoàng tử nhỏ không vượt qua được thử thách nên để chàng rời khỏi khu rừng, ném mùi đau khổ. Tuy nhiên, người rừng thấy hoàng tử không phải là người xấu nên nói với chàng:



- Nếu gặp bất kỳ khó khăn gì, cậu hãy chạy vào rừng gọi tên ta, ta sẽ giúp đỡ cậu.

Hoàng tử nhỏ rời khỏi khu rừng, đến một thành phố lớn.

Chàng không học được nghề nào để kiếm sống nên đành phải vào cung làm thợ làm vườn. Hằng ngày chàng phải trồng cây, tưới nước, cuốc đất, đào kênh, chịu đựng biết bao gian khổ. Một hôm, hoàng tử nhỏ làm việc trong vườn một mình. Vì trời nắng nóng oi bức nên chàng bỏ mũ, ngồi nghỉ dưới gốc cây. Ánh nắng mặt trời phản chiếu mái tóc vàng óng của chàng. Ánh sáng chói lọi ấy chiếu vào phòng công chúa nhỏ. Nàng vội chạy ra ngoài xem và phát hiện hoàng tử nhỏ với mái tóc vàng óng. Nàng gọi to:

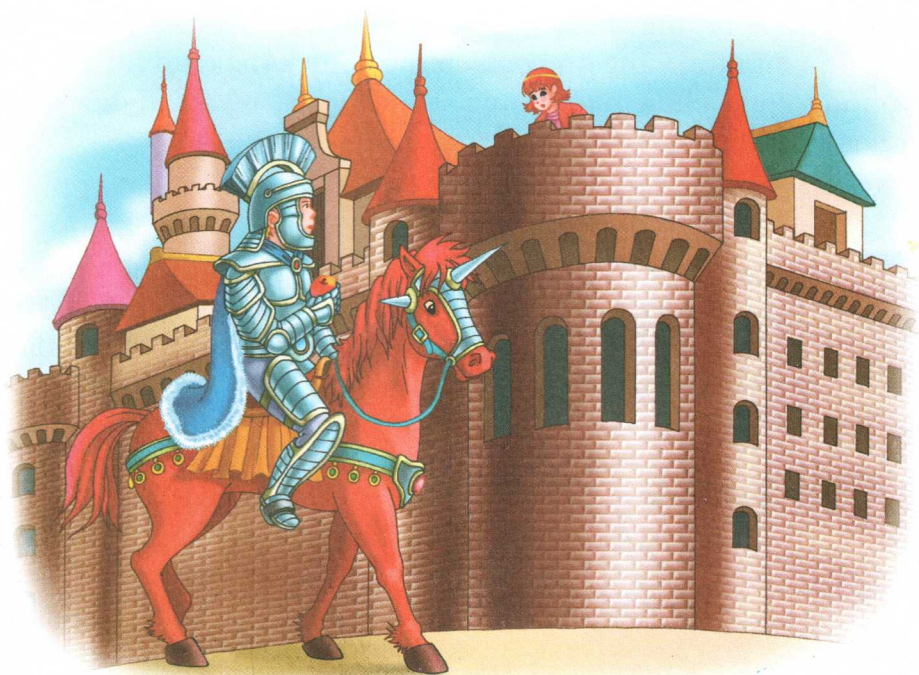
- Anh làm vườn, hãy tặng ta một bó hoa.



Hoàng tử nhỏ vội đội mũ, hái một bó hoa dại, bó thành bó thật đẹp tặng công chúa. Công chúa tặng chàng tiền vàng để chàng bỏ mũ cho nàng xem. Nhưng nói thế nào hoàng tử cũng không đồng ý.



Không lâu sau, quốc gia này bị kẻ khác xâm lược. Hoàng tử nhỏ muốn đi đánh trận nên đã vào rừng. Chàng gọi ba tiếng “Hanxơ sắt”, người rừng liền xuất hiện, đưa cho hoàng tử một con ngựa khỏe mạnh và một đoàn quân mặc áo giáp sắt. Chàng dẫn theo quân lính đánh bại quân địch, sau đó quay về rừng, trả lại ngựa và quân lính cho Hanxơ sắt. Quốc vương quyết định tổ chức tiệc mừng linh đình trong ba ngày, để công chúa ném táo vàng chọn chồng. Hoàng tử nhỏ muốn lấy công chúa nên nhờ Hanxơ sắt giúp đỡ. Kết quả cả ba lần chàng đều bắt được quả táo vàng. Quốc vương tổ chức hôn lễ long trọng cho hoàng tử và công chúa. Hôm ấy, một vị quốc vương cao to oai vệ cũng đến chúc mừng. Thì ra ông ta chính là Hanxơ sắt. Trước đây ông ta bị phù phép nên mới biến thành người rừng. Để báo đáp hoàng tử nhỏ, ông ta tặng tất cả tài sản của mình cho chàng.





Cậu bé mục đồng



Một chú bé mục đồng nổi tiếng khắp vùng về khả năng trả lời khôn ngoan mọi câu hỏi. Vua trong nước nghe nói không tin, cho đòi đứa bé. Ông bảo:

- Nếu cậu có thể trả lời ba câu hỏi của ta, ta sẽ xem cậu như con và cho cậu ở lại hoàng cung với ta.

Chú bé thưa:

- Ba câu hỏi đó như thế nào ạ?

Vua trả lời:

- Đây là câu thứ nhất: Trong biển có bao nhiêu giọt nước?

Chú bé mục đồng trả lời:

- Tâu bệ hạ, nếu người cho ngăn tất cả những dòng sông không để một giọt nước nào chảy ra biển trước khi tôi đếm xong, tôi sẽ nói rõ biển có bao nhiêu giọt nước.

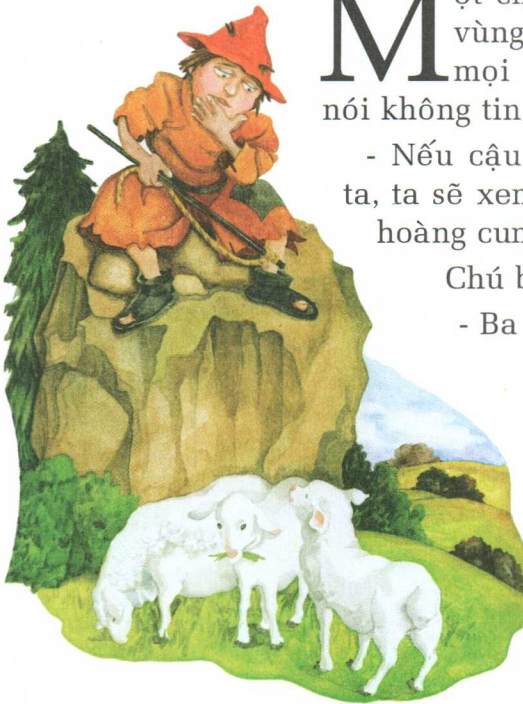
Vua bèn nói:

- Câu hỏi khác: Trên trời có bao nhiêu ngôi sao?

Mục đồng đề nghị:

- Xin cho tôi một tờ giấy trắng thật rộng.

Chú vẽ lên đó bao nhiêu là chấm, gần như không nhận ra, người ta không thể đếm, thậm chí không thấy được, nhìn vào rồi nhòe cả mắt. Rồi chú nói:





- Trên trời có bao nhiêu ngôi sao thì có bấy nhiêu chấm trên tờ giấy này. Xin bệ hạ cứ đếm.

Nhưng không ai đếm được. Vua lúc ấy nói:

- Đây là câu hỏi thứ ba: Trong cối vĩnh hằng có bao nhiêu giây?

Chú mục đồng trả lời ngay:

- Ở nơi xa xăm có một ngọn núi chiều cao hết một tiếng đồng hồ, chiều rộng một tiếng và chiều sâu một tiếng. Cứ một trăm năm, một con chim nhỏ đến mài mỏ vào đấy. Khi nó mài hết nhẵn quả núi thì một giây trong cối vĩnh hằng trôi qua.

Vua bèn bảo:

- Cậu trả lời rất khôn ngoan ba câu hỏi, kể từ hôm nay cậu sẽ sống với ta trong hoàng cung. Ta xem cậu như con đẻ của ta.





Hồng Bạch và Hồng Nhung

Một bà góa nghèo sống trong một ngôi nhà nhỏ. Trước nhà là mảnh vườn và trong vườn có hai cây hoa hồng. Một cây hoa trắng và cây kia hoa màu nhung. Bà góa có hai cô con gái giống như hai cây hồng. Một cô tên là Hồng Bạch và một cô tên là Hồng Nhung. Hai cô gái thành tâm và tốt bụng, siêng năng và kiên trì trên đời chưa có trẻ con nào bằng. Chỉ có điều Hồng Bạch thâm lặng và hiền dịu hơn Hồng Nhung. Hồng Nhung thích chạy qua bãi cỏ, đồng ruộng hái hoa bắt bướm. Hồng Bạch thì ở nhà giúp mẹ làm nội trợ và khi không có công việc thì đọc sách. Hai đứa trẻ thương yêu nhau đến mức cùng nhau đi ra ngoài thì luôn nắm tay nhau. Và khi Hồng Bạch nói:

- Chúng ta không bao giờ xa rời nhau. - Hồng Nhung đáp ngay - Còn sống thì không bao giờ.

Và mẹ chúng phụ họa:

- Đứa này có thì chia sẻ cùng đứa kia.

Chúng thường đi vào rừng nhặt quả dại. Không con vật nào làm hại chúng. Thỏ đến ăn lá bắp cải trên tay chúng, sóc nhấm nháp ngay bên cạnh, hươu gặm thì nháy nhót vui mừng, chim đỗ quyên trên cành cây hát âm ỉ. Hôm nào mãi chơi về muộn, chúng ở lại luôn trong rừng, hai đứa trẻ ngủ bên nhau trên cỏ đến tận sáng hôm sau. Mẹ chúng biết thế và không lo lắng gì cho chúng.

Một hôm ngủ lại trong rừng, bình minh lên chúng thấy một đứa trẻ đẹp mặc toàn đồ trắng ngồi bên cạnh mình. Khi thấy chúng đã hoàn toàn tỉnh giấc, cậu đứng dậy thân mật nhìn chúng nhưng không nói gì. Một lúc sau cậu bước đi, vào sâu trong rừng rậm. Khi hai cô bé nhìn quanh, chúng nhận ra mình đã ngủ trên bờ vực, chỉ thêm một vài bước chân nữa là chúng chắc chắn sẽ rơi xuống vực sâu.



Mẹ chúng bảo cậu bé mặc đồ trắng là thiên thần hộ mệnh cho những bé gái ngoan.

Hồng Bạch và Hồng Nhung giúp mẹ làm công việc trong nhà thật cẩn thận, gọn mắt. Mùa hè, Hồng Nhung quét dọn nhà và mỗi buổi sáng trước lúc mẹ dậy, cô đặt trước giường mẹ một bó hoa trong đó

bao giờ cũng có một hoa của mỗi cây hồng. Mùa đông, Hồng Bạch nhóm lửa và đặt nồi lên bếp. Nồi bằng đồng, ánh lên như vàng vì được đánh bóng kỹ. Tối đến khi tuyết rơi, bà mẹ bảo:

- Hồng Bạch đi chốt cửa lại.

Và rồi cả ba ngồi quanh bếp lửa. Bà mẹ đeo kính đọc một cuốn sách to. Hai cô bé chăm chú nghe. Bên cạnh ba mẹ con là một con cừu non nằm trên đất và phía sau, một con bồ câu đậu trên thanh gỗ, đầu rúc vào dưới cánh.

Một buổi tối, mẹ con đang ngồi cùng nhau thì có tiếng đập cửa như có người xin vào. Bà mẹ bảo:

- Hồng Nhung ra mở cửa nhanh! Chắc có một người đi đường xin trú ngụ!

Hồng Nhung ra cửa, kéo chốt, nghĩ có một người khốn khổ nào đó. Nhưng không ngờ một con gấu thò chiếc đầu đen vào. Cô bé hét lên, nhảy lùi về phía sau. Con cừu kêu be be, bồ câu vỗ cánh, Hồng Bạch chạy lại nấp sau giường mẹ. Con gấu lên tiếng:

- Đừng sợ, tôi không làm hại gì đâu. Tôi rét cóng nửa người rồi, chỉ muốn sưởi ấm bên cạnh người thôi.

- Gấu khốn khổ. - Bà mẹ nói - Lại nằm gần lửa đây! Chú ý đừng để cháy lông.

Và bà gọi to:

- Hồng Bạch và Hồng Nhung đến đây! Gấu không làm hại gì đâu, nó không có ý đồ xấu.





Cả hai lại gần và dần dần hết sợ hãi, cừu và bồ câu cũng đến. Gấu bảo:

- Các cháu, phủi hộ tuyết phủ trên lông tôi đi.

Hai cô gái lấy chổi quét sạch bộ lông gấu. Nó nằm xuống cạnh bếp lửa gằm lên hài lòng vì thoải mái. Chẳng mấy chốc mọi người tin tưởng, đùa vui về sự nặng nề của gấu. Chúng vuốt bộ lông, để chân lên lưng gấu; hai cô bé lăn gấu đi chỗ này chỗ nọ. Con gấu để cho chúng làm nhưng khi chúng hơi mạnh tay, nó bảo:

- Đừng giết tôi đấy, mấy đứa trẻ!

Và nó nói thêm:

“Hong Bạch và Hồng Nhung

Đưa đối tượng của mình đến chỗ lao lung”.

Khi đã đến giờ ngủ, bọn trẻ đã vào giường nằm, bà mẹ nói:

- Vì tình thương của Chúa, gấu hãy lại gần bếp lửa, để tránh được cái lạnh và thời tiết xấu.

Trời sáng, hai cô bé đưa gấu ra khỏi nhà, nó đi trong tuyết về phía khu rừng. Từ ngày ấy, tối nào nó cũng đến theo giờ nhất định, nằm cạnh bếp lửa và để cho bọn trẻ muốn làm gì thì làm. Quen nhau đến nỗi khi nó chưa tới thì bọn trẻ không kéo chốt cửa.

Mùa xuân trở lại, thiên nhiên xanh tươi, một buổi sáng gấu nói với Hồng Bạch:

- Bây giờ tôi phải đi và suốt mùa hè tôi không tới đây được.

- Gấu muốn đi đâu, gấu thân mến? - Hồng Bạch hỏi.

- Tôi phải vào rừng bảo vệ tài sản của tôi trước bọn người lùn hung ác. Mùa đông đất đóng băng, chúng ở dưới đất không ra khỏi chỗ ở được. Bây giờ mặt trời làm tan băng, ẩm đất chúng lại xuất hiện lục lọi phá nát khắp nơi. Và những gì chúng lấy được đem về hang thì không để lấy lại!





Thông báo về chuyến ra đi của gấu làm Hồng Bạch rất buồn. Khi cô bé mở cửa, gấu trườn ra mắc phải chốt và một mảng lông rách ra, Hồng Bạch có cảm tưởng thấy vàng ánh lên nhưng không tin chắc lắm. Còn gấu thì đã đi xa, biến vào trong rừng cây.

Ít lâu sau, bà mẹ bảo hai cô con gái vào rừng nhặt củi. Đến nơi, hai cô bé thấy một cây to đã bị hạ xuống và có vật gì nhảy trong cỏ dọc theo thân cây. Lại gần, chúng thấy một người lùn mặt già và nhăn nheo, bộ râu dài trắng toát. Chỗ râu bị giắt vào khe nứt trong cây và con người nhỏ bé chạy đi chạy lại như con chó bị xích, không biết làm thế nào để rút ra. Hắn nhìn hai cô bé với đôi mắt đỏ ánh lên và gọi to:

- Sao hai cô có thể đứng được ra đây! Chờ gì mà không giúp ta hả?

- Ông làm sao thế, ông lùn? - Hồng Nhung hỏi.

- Con ngỗng con đàn độn và tò mò. - Người lùn trả lời - Ta muốn chặt cây lấy một ít củi vụn. Ta đã chặt được gốc thì bỗng cây trượt, khép chặt lại quá nhanh, ta không kịp rút bộ râu đẹp ra. Bây giờ nó bị kẹt vào đây ta không đi được. Vậy mà các cô còn cười được ư, đồ xấu xa!

Hai cô bé cố hết sức nhưng không làm sao rút bộ râu người lùn ra được, nó bị kẹt chặt quá. Hồng Nhung nói:

- Cháu sẽ đi tìm người giúp đỡ.

- Đầu lừa ngu ngốc! - Người lùn mắng - Tìm người giúp ư? Hai cô đủ lắm rồi. Tìm một ý hay hơn đi!

- Ông đừng nóng. - Hồng Bạch nói - Cháu có cách.

Cô lấy đôi kéo nhỏ trong túi ra cắt chỗ râu. Người lùn được giải thoát ngay, cầm lấy một túi đầy vàng giấu giữa rễ cây, cho lên lưng và lặn bầm bên trong bộ râu:

- Loại người thô lỗ! Cắt mất một đoạn râu đẹp của ta!

Nói rồi hắn bỏ đi, không nhìn lại bọn trẻ.

Một hôm khác, hai cô bé đi câu. Đến gần bờ suối, chúng thấy vật gì giống như một con cào cào nhảy gần mép nước như muốn nhảy xuống. Chúng lại gần, nhận ra người lùn.

- Ông làm gì thế? - Hồng Nhung hỏi - Không phải là ông định nhảy xuống nước đấy chứ?

- Ta không điên đến mức đó. - Người lùn trả lời - Không thấy con cá ta câu được đang muốn kéo ta xuống đấy à?



Thực ra gã người lùn đang ngồi đó câu cá, không may gió thổi cuốn bộ râu hắn vào cần câu. Đúng lúc đó, một con cá to mắc vào lưỡi câu và con người yếu đuối không kéo nó lên được. Trong trò chơi đó, con cá mạnh hơn và sắp kéo hắn người lùn xuống nước. Hắn cố sức bám vào cổ, vào lau sậy nhưng chẳng ăn thua, nên buộc phải theo những vùng vẫy của con cá, luôn có nguy cơ bị kéo xuống nước. Hai cô bé đến kịp thời, giữ hắn lại và cố gắng gỡ bộ râu ra khỏi cần. Thật khó khăn, râu và cần câu xoắn chặt vào nhau, chỉ có cách lấy kéo cắt và một đoạn râu nữa phải hy sinh. Người lùn thấy vậy, kêu lên:

- Làm thế đấy à, mấy con nhóc đàn độn! Cắt chỏm râu của ta còn chưa thỏa lòng, bây giờ lại còn cắt mất của ta ba phần tư nữa! Giờ thì ta chẳng còn dám xuất hiện trước cộng đồng nữa. Các cô đi đi!

Hắn lấy một túi ngọc giấu trong lau sậy và không nói thêm một lời, biến mất sau một tảng đá.

Một thời gian sau, bà mẹ bảo hai cô gái ra thành phố mua sợi và kim, băng. Hai cô bé phải đi qua một vùng đất rải rác đá tảng, thấy một con chim lớn bay từ từ phía trên rồi đậu xuống gần một tảng đá. Ngay sau đó có tiếng kêu thất thanh đáng thương. Hai cô chạy tới, sợ hãi thấy một con đại bàng đang bấu chặt trong móng người quen cũ - ông già lùn. Con chim sắp mang hắn lên không trung. Lòng thương cảm, hai cô bé bám lấy con người bé nhỏ hết sức kéo lại làm con chim phải thả mồi. Khi hết sợ, người lùn nói, giọng the thé:

- Các cô không biết làm cách nào tốt hơn sao! Thật vụng về, đàn độn; chiếc áo của ta rách hết và đầy lỗ thủng rồi đây này!

Hắn nhặt một túi đựng kim cương và chui vào hang dưới tảng đá. Hai cô bé đã quen với thói vô ơn của hắn, tiếp tục ra thành phố mua hàng.

Trên đường về, Hồng Bạch và Hồng Nhung bắt gặp người lùn đang rũ túi kim cương trên một chỗ đã quét sạch, nghĩ rằng không có ai đi qua đó





muộn như vậy. Mặt trời lặn chiếu vào những viên đá quý ánh lên muôn màu nên hai cô bé dừng lại ngắm xem. Người lùn bình thường sắc mặt xám giờ trở nên đỏ tía vì giận dữ. Hắn thét lên:

- Làm gì mà đứng thờ người ra đấy thế?

Hắn định mắng tiếp thì một tiếng gầm vang lên và một con gấu đen bước từ trong rừng sâu ra. Sợ hãi, người lùn cố chạy về hang nhưng đã quá chậm, con gấu đã chồm lên hắn. Hắn kêu:

- Tha cho tôi, Chúa Gấu! Tôi sẽ biếu ngài tất cả tài sản của tôi. Ngài nhìn xem, những viên kim cương thật đẹp! Xin tha cho tôi! Ăn thân hình bé nhỏ của tôi thì đáng gì, thậm chí không cảm thấy qua kẽ răng! Ngài hãy ăn hai con nhóc bất tín kia! Ngon lành đấy, chúng béo như chim cu. Ngài hãy ăn chúng đi, lạy quý thần!

Con gấu không quan tâm đến lời hắn nói, tạt một chân vào sinh vật độc ác khiến hắn không cựa quậy được nữa.

Hai cô bé bỏ chạy nhưng gấu kêu lên:

- Hồng Bạch, Hồng Nhung, đừng sợ! Chờ đấy, tôi sẽ đi cùng!

Hai cô nhận ra giọng nói nên dừng lại. Khi gấu đến, bộ lông bỗng rơi xuống, một chàng trai tuấn tú hiện ra, quần áo toàn bằng vàng.

- Tôi là con trai vua. - Chàng nói - Tên lùn sau khi lấy trộm tài sản của tôi đã trù yểm biến tôi thành gấu lang thang trong rừng cho đến khi hắn chết. Cuối cùng thì hắn phải nhận lấy hình phạt.

Hồng Bạch thành hôn với chàng trai còn Hồng Nhung thành hôn với em trai chàng. Họ chia nhau tài sản tên lùn thu thập trong hang. Bà mẹ già còn sống nhiều năm hòa thuận và hạnh phúc bên các con mình. Bà mang theo hai cây hồng, trồng lại trước cửa sổ nhà mới và mỗi năm chúng nở những hoa hồng đẹp nhất, Hồng Bạch và Hồng Nhung.





Ngôi nhà nhỏ trong rừng

Vợ chồng ông lão tiều phu nghèo khổ và ba cô con gái sống trong ngôi nhà nhỏ ven rừng. Hôm ấy, ông tiều phu vào rừng đốn củi và dặn con gái lớn mang cơm cho mình. Nhưng cô gái bị lạc đường. Đến tận khi trời tối cô mới nhìn thấy ánh lửa trong bụi cây ở phía xa nên vội đi đến đó. Cô mở cửa và thấy một ông lão râu tóc bạc phơ ngồi cạnh bàn. Bộ râu của ông lão gần như chạm xuống đất. Bên cạnh bếp lò có một con gà mái, một con gà trống và một con bò. Cô gái nói cho ông lão nghe về cảnh ngộ của mình và xin được ở lại đây một đêm. Ông lão đồng ý để cô ở lại. Sau đó ông nhờ cô làm chút gì đó cho

mọi người. Cô ta nấu bữa tối rất thịnh soạn nhưng chỉ biết ăn một mình. Ăn xong, cô ta lên gác nằm ngủ. Ông lão lắc đầu, sau đó nhốt cô ta vào hầm tối.

Đến tối muộn ông tiều phu mới về nhà. Vừa vào đến cửa ông liền mắng mỏ vợ vì để ông phải chịu đói cả ngày. Vợ ông nói:





- Ông không thể trách tôi được. Con gái lớn đã mang cơm đi từ lâu rồi mà. Chắc là nó lại lạc đường, ngày mai mới về nhà được.

Hôm sau, tiểu phu dặn cô con gái thứ hai mang cơm. Nhưng cô ta cũng bị lạc đường, đến ngôi nhà nhỏ trong rừng. Vì sự vô lễ và ngạo mạn của mình, cô ta cũng bị ông lão nhốt vào hầm tối. Sáng ngày thứ ba, ông tiểu phu nói với vợ:

- Hôm nay hãy để con gái út mang cơm cho tôi.

Cô út mang cơm vào rừng nhưng cũng bị lạc đường. Đến khi trời tối, cô tìm thấy ngôi nhà nhỏ trong rừng. Cô út lễ phép xin ông lão cho nghỉ nhờ một đêm. Ông lão râu trắng hỏi các con vật:

- Gà mái xinh đẹp, gà trống oai phong, bò to khỏe, ý các người thế nào?

Chúng đồng thanh đáp:

- Xin mời cô ở lại.

Cô út chài lông cho lũ gà, vuốt sừng bò, sau đó làm một mâm cơm rất ngon đặt trên bàn. Cô tìm lúa mạch cho gà ăn rồi mang cỏ tươi cho bò. Sau đó cô xách một thùng nước cho chúng uống. Đợi các con vật ăn xong, cô ngồi xuống bàn ăn nốt phần thức ăn còn lại. Một lúc sau, các con vật bắt đầu đi ngủ. Cô gái hỏi:

- Cháu có thể đi ngủ được chưa ạ?

Ông lão đáp:





- Chúc cháu ngủ ngon.

Cô út lên phòng trải chăn, đệm. Đợi ông lão ngủ say cô mới nằm xuống ngủ. Sáng hôm sau tỉnh dậy, cô thấy mình đang ở trong cung điện nguy nga, lộng lẫy. Chiếc giường cô nằm được làm từ ngà voi, phía trên có trái lông hồng. Cạnh giường có một chiếc ghế nhỏ. Trên đó có một đôi dép lê đính đầy ngọc trai. Ông lão râu trắng biến thành chàng hoàng tử khôi ngô, lịch thiệp. Thì ra hoàng tử và ba người hầu bị phù phép, biến thành ông lão và ba con vật. Tấm lòng lương thiện của cô út đã hóa giải lời nguyền, khiến tất cả trở lại nguyên hình. Cô và hoàng tử tổ chức hôn lễ và sống hạnh phúc bên nhau suốt đời. Cô chị cả và chị hai biến thành người hầu da đen xấu xí. Chỉ khi nào họ học được cách đối xử nhân từ với mọi người, lời nguyền mới được hóa giải.



Cô gái chặn ngỗng bên giếng nước

Bà lão và đàn ngỗng sống ở vùng đất hoang trên núi. Bà là một người chịu khó và tốt bụng. Nhưng mọi người đều cho rằng bà là mù phù thủy xảo quyệt. Một buổi sáng, bá tước trẻ tuổi đi dạo trong rừng thì nhìn thấy bà lão đang quỳ dưới đất cất cỏ. Anh thấy bà lão rất đáng thương nên nói:

- Hãy để tôi giúp bà vác đồng cỏ này về nhà.

Thế là bà lão dẫn đường còn bá tước vác cỏ và xách giỏ hoa quả theo sau. Về đến nhà bà lão, bá tước mệt đến nỗi thở không ra hơi. Đàn ngỗng thấy họ liền chạy hết lại. Một cô gái tay cầm một cành cây đi sau đàn ngỗng. Cô ta to cao, xấu xí, trông giống như quỷ dạ xoa vậy.

Bà lão dỡ đồng cỏ trên lưng bá tước xuống và ân cần nói:

- Cậu rất xứng đáng được nhận một món quà.

Sau đó bà nói với cô gái chặn ngỗng:

- Con gái của ta, hãy vào nhà đi. Đừng đứng ở đây. Ta sợ rằng cậu ta sẽ yêu con.

Bá tước nghe vậy liền nghĩ bụng:

- E rằng cô ta có trẻ lại ba mươi tuổi thì cũng khó khiến ta rung động.

Lúc ấy, bà lão đặt chiếc hộp làm bằng đá quý vào tay bá tước và nói:





- Hãy cất giữ nó thật cẩn thận. Nó sẽ mang lại hạnh phúc cho cậu.

Bá tước mang theo chiếc hộp ấy về cung. Anh dâng chiếc hộp ấy lên hoàng hậu. Nào ngờ hoàng hậu vừa nhìn thấy chiếc hộp ấy liền ngất đi. Thì ra con gái của hoàng hậu đã mất tích mấy

năm nay. Những viên ngọc được nạm trên chiếc hộp này giống hệt những giọt nước mắt của cô con gái xinh đẹp. Quốc vương và hoàng hậu quyết định sai bá tước dẫn họ vào rừng tìm công chúa. Họ cùng rời khỏi cung, đến chỗ vùng đất hoang tìm bà lão. Đến giữa đêm, bá tước bị tụt lại phía sau. Anh đành phải một mình tiến lên phía trước. Ngày hôm sau, bá tước mới tìm được đường lên núi. Anh đi mãi, đi mãi, đến khi trời tối mà vẫn chưa đến nơi. Bá tước định trèo lên một cái cây nghỉ qua đêm thì thấy một bóng người đi từ trên núi xuống. Anh nhận ra ngay đó là cô gái chẵn ngỗng xấu xí. Cô ta đến bên giếng nước, lột bỏ mặt nạ và tóc giả, để lộ mái tóc

vàng dài chấm vai. Bá tước vô cùng kinh ngạc bởi anh chưa từng nhìn thấy cô gái nào xinh đẹp như thế. Anh như ngừng thở, không rời mắt khỏi cô gái xinh đẹp.

Bỗng nhiên, anh chạm vào cành cây khiến nó rơi xuống. Cô gái nghe thấy tiếng động liền nhanh chóng đeo mặt nạ và tóc giả rồi nhảy lên như một chú





hương con. Vào đúng khoảnh khắc mây đen che lấp mặt trăng thì cô gái cũng biến mất. Bá tước vội vã đuổi theo cô gái. Trên đường đi anh gặp quốc vương và hoàng hậu. Anh vội kể lại những gì mà mình vừa nhìn thấy bên giếng nước. Sau khi nghe xong, hoàng hậu và quốc vương đều chắc chắn rằng cô gái ấy chính là cô con gái đã mất tích nhiều năm của họ. Họ mừng rỡ tiến lên phía trước. Bá tước nhanh chóng đưa quốc vương và hoàng hậu đến trước ngôi nhà nhỏ. Họ thấy đàn ngỗng quây thành vòng tròn, gục đầu vào cánh ngủ. Ba người nhìn qua cửa sổ vào nhà thì thấy bà lão đang ngồi trong phòng xe chỉ. Căn phòng rất sạch sẽ, không có một hạt bụi. Họ nhìn quanh mọi nơi mà không thấy cô gái chặn ngỗng đâu. Vì thế họ tiến lại gần và nhẹ nhàng gõ cửa. Đường như bà lão đã đợi họ rất lâu. Bà đứng dậy và nhẹ nhàng nói:

- Xin mời vào, ta biết chắc là thế nào mọi người cũng đến.

Nói xong, bà gọi cô gái chặn ngỗng ra ngoài, bảo cô bỏ mặt nạ và tóc giả để gặp cha mẹ.

Cô gái chặn ngỗng lột bỏ mặt nạ và tóc giả. Cô chạy về phía bố mẹ và bật khóc vì vui sướng. Nhìn thấy bá tước trẻ tuổi đứng bên cạnh, mặt cô đỏ ửng vì thẹn thùng. Quốc vương nói:



- Con gái yêu của ta. Ta đã tặng quà cho hai chị của con rồi. Con muốn ta tặng gì nào?

Bà lão nói:

- Cô ấy không cần gì hết. Ta sẽ trả lại cho cô ấy những giọt nước mắt cô ấy đã khóc vì hai người. Đó là vật báu quý giá hơn những hạt ngọc trai dưới biển, quý giá hơn cả vương quốc này. Ngoài ra, ta muốn để lại căn nhà nhỏ này cho cô ấy.

Nói xong, bà lão biến mất. Lúc ấy, họ nghe thấy tiếng ngỗng kêu khắp nơi. Họ quay lại nhìn thì thấy căn nhà nhỏ đã biến thành cung điện lộng lẫy, bàn tiệc đã được dọn sẵn và rất nhiều người hầu đang bận rộn bày thức ăn.





Món quà của người lùn

Ông thợ may nghèo sống trong một khu làng nọ. Tuy bị gù nhưng lúc nào ông cũng vui vẻ và đối xử rất tốt với mọi người. Đối diện nhà ông là nhà thợ kim hoàn. Mặc dù giàu có nhưng hắn ta rất tham lam.

Một hôm, ông thợ may bị lạc đường trong rừng. Bỗng nhiên ông nghe thấy đâu đó vọng lại âm thanh rất vui tai. Ông tìm đến đó thì thấy đám người lùn đang ca hát nhảy múa bên đồng lửa. Người lùn nhiều tuổi nhất mời ông lão cùng nhảy múa. Ông thợ may cùng





người lùn hát múa rất vui, quên hết mọi ưu phiền. Một lúc sau, người lùn nhiều tuổi nhất lấy dao cạo tóc của ông lão, sau đó cắt bỏ phần lưng bị gù. Điều kỳ lạ là ông thợ may không hề cảm thấy đau chút nào. Sau lần đấy, ông thợ may già biến thành người trẻ tuổi và không bị gù nữa. Trước khi đi, những người lùn tặng ông một túi than.

Khi trở về nhà, thợ may vô cùng ngạc nhiên khi thấy trong túi không còn là những hòn than đen sì mà là những cục vàng sáng chói. Thợ kim hoàn thấy vậy liền chạy sang hỏi thợ may. Sau khi nghe thợ may kể mọi chuyện, hắn ta cũng chạy ngay vào rừng. Vừa nhìn thấy đám người lùn hắn ta liền đòi vàng ngay. Hắn còn xin người lùn nhiều tuổi nhất cạo tóc đầu.

Người lùn nhiều tuổi nhất cạo tóc đầu hắn ta, sau đó cho hắn tùy ý vác than về. Thợ kim hoàn nhét đầy túi than to, nặng đến nỗi hắn phải còng lưng mới vác về nhà được. Về đến nhà, hắn ta đổ than ra thì thấy toàn là than đen sì. Hắn ta không những không kiếm được cục vàng nào mà còn biến thành lão gù tóc đầu.





Cô dâu thực sự



Cô gái xinh đẹp sống cùng mẹ kế, mẹ ta đối xử với cô rất tệ bạc. Nhờ sự giúp đỡ của bà lão tốt bụng, cô gái được sống trong tòa lâu đài lộng lẫy. Từ đó cô được sống sung sướng, không phải lo nghĩ gì. Một chàng hoàng tử đi ngang qua. Chàng đã chiếm được cảm tình của cô gái và đính hôn với cô. Một hôm, hoàng tử nói muốn về thăm cha. Chàng bảo cô gái đứng đợi mình dưới gốc cây bồ đề. Trước khi đi, cô gái hôn vào má trái của hoàng tử và nói:

- Chàng nhất định phải giữ lời hứa, đừng để người khác hôn vào má trái nhé.

Cô gái đợi rất nhiều ngày mà không thấy hoàng tử quay lại. Cô sợ chàng đã xảy ra chuyện nên quyết định đi tìm chàng. Cô đi đến rất nhiều nơi nhưng không nghe được tin tức gì của hoàng tử. Cuối cùng, cô đến một nông trường làm nghề chăn bò.

Hằng ngày, cô gái trông lũ bò mà lòng buồn nhớ thương người yêu. Cô sống như vậy trong suốt mấy năm. Một hôm, cô nghe được tin con gái của quốc vương sắp cử hành hôn lễ. Khi lừa bò ra khỏi làng, cô gái gặp hoàng tử đi ngang qua. Hoàng tử khoái chí ngồi trên lưng ngựa, không thềm quan tâm đến những người xung quanh. Cô gái vừa nhìn đã nhận ra ngay đó là chàng hoàng tử của mình. Cô





thấy tim mình đau nhói như có hàng ngàn lưỡi dao cứa vào. Khi cô nói chuyện với đàn bò, hoàng tử nhận ra âm thanh quen thuộc, liền dừng ngựa quay lại nhìn. Chàng nhìn mặt cô gái rất lâu, sau đó vất tay lên trán như cố nhớ lại điều gì đó. Nhưng hoàng tử nhanh chóng đi tiếp và biến mất trong đám đông. Cô gái thở dài:

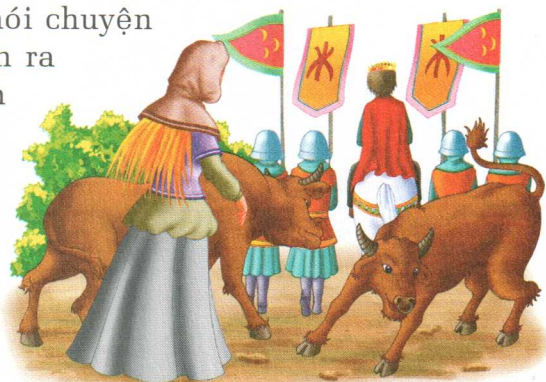
- Vậy là chàng không nhận ra mình nữa rồi.

Nghĩ đến đây, cô cảm thấy rất đau lòng.

Trong cung tổ chức bữa tiệc linh đình kéo dài ba ngày. Tất cả mọi người đều được mời tham dự. Cô gái mặc bộ quần áo có thêu hình mặt trời, đeo chiếc vòng ngọc trai và xõa mái tóc vàng chấm vai. Khi cô xuất hiện dưới ánh đèn lộng lẫy, tất cả mọi ánh mắt đều dồn về phía cô. Không ai biết cô là ai. Hoàng tử đích thân ra đón cô nhưng không hề nhận ra cô. Hoàng tử mời cô khiêu vũ.

Chàng bị vẻ đẹp của cô hút hồn đến nỗi dường như quên mất cô dâu của mình đang đứng bên cạnh. Ngày hôm sau, cô gái mặc bộ quần áo có ánh trắng bạc, đầu gài chiếc kẹp tóc hình bán nguyệt bằng đá quý. Hoàng tử vội vã ra đón cô. Suốt buổi tối chàng chỉ nhảy với mình cô và không hề để ý đến các cô gái khác.

Ngày thứ ba, cô gái xuất hiện với





bộ quần áo thêu đầy sao khiến cô trở nên lộng lẫy và nổi bật hơn, thắt lưng của cô cũng gắn rất nhiều đá quý. Hoàng tử vừa nhìn thấy đã vội vã chạy đến bên cô. chàng nói:

- Hãy nói cho ta biết nàng là ai. Ta có cảm giác đã quen nàng từ rất lâu rồi.

Cô gái hôn vào má trái của chàng. Lúc ấy, hoàng tử chợt bừng tỉnh. chàng nhận ra cô dâu thực sự của mình. chàng dắt tay cô, đưa cô lên xe ngựa. Chiếc xe lao nhanh như gió về tòa lâu đài. Khi họ đi qua gốc cây bồ đề, rất nhiều con đom đóm bay quanh gốc cây, cành cây đung đưa, tỏa hương thơm ngát. Hoa trên hành lang nở rộ, tiếng chim ríu rít vang khắp phòng, rất nhiều người đang đứng trong phòng khách. Mục sư đang đợi hoàng tử và cô dâu thực sự tổ chức hôn lễ.



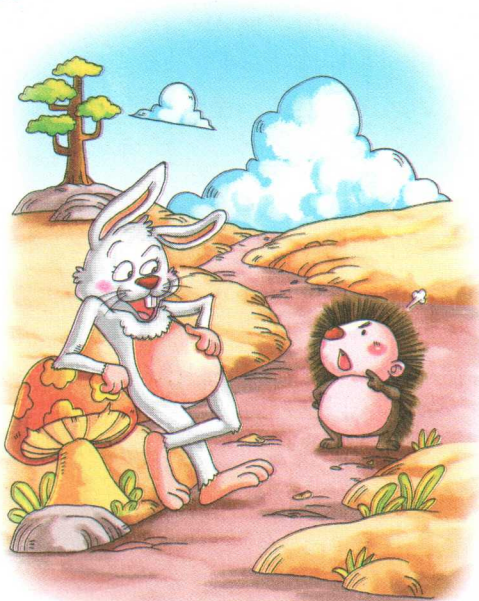


Thỏ và nhím

Không ai muốn tin câu chuyện này. Tuy vậy, nó rất thực vì trước khi kể với tôi, ông tôi đã nhắc đi nhắc lại nhiều lần rằng: “Cháu ạ, chuyện thực đấy nếu không ta đã không kể lại làm gì”. Câu chuyện như sau:

Một sáng Chủ nhật mùa thu. Mặt trời đã lên cao, ánh lên trên bầu trời, ngọn gió ban mai đưa không khí ấm phất phơ trên những mái nhà, chim sơn ca hót, ong hút nhụy hoa và những người ăn mặc lịch sự đưa nhau đến nhà thờ. Mọi người đều có vẻ hài lòng. Con nhím cũng thế.

Nhím đứng trước cửa nhà mình, tay khoanh trước ngực, mắt nhìn ngọn gió, ngâm nga một bài hát trong một sáng Chủ nhật đẹp. Vừa hát nó vừa chợt nghĩ, trong lúc vợ đang tắm giặt cho con nó có thể đi chơi một vòng ra đồng ruộng xem đám củ cải ra sao. Đám củ cải không xa nhà, nuôi sống gia đình nó nên được xem như tài sản riêng. Nhím khép cửa theo đường ra đồng. Chưa đi xa nhà lắm, sắp vòng qua một bụi cây đến ruộng thì nó gặp thỏ cũng ra đi cùng ý định như nó: thỏ đi thăm đám bắp cải. Nhím thân mật chào hỏi. Thỏ vốn là quý ông được vị nể theo nòi giống và tự phụ kinh khủng, nên nó thậm chí không chào lại mà chỉ nói vẻ ngọt ngào:





- Sao ông bạn đi dạo ngoài đồng sớm thế?

- Tôi đi chơi. - Nhím trả lời.

- Ông bạn đi chơi à? - Thỏ cười gằn - Tôi nghĩ ông nên sử dụng đôi chân cho những mục đích khác thì hơn.

Lời nói đó làm nhím rất bức tức, nó có thể chịu đựng mọi trò đùa cợt trừ việc đụng chạm tới những cái chân mà tạo hóa sinh ra đã bị cong vẹo.

- Ông cho rằng với đôi chân của mình, ông hơn được tôi ư? - Nhím nói với thỏ.

- Tôi nghĩ thế đấy.

- Nếu vậy, để rồi xem. Tôi chắc chắn sẽ vượt ông nếu chúng ta chạy đua với nhau.

- Ông nói đùa à? Với đôi chân cong vẹo của ông! - Thỏ nói - Được rồi, nếu ông thực sự muốn đua. Chúng ta cược gì?

- Một đồng vàng và một chai rượu. - Nhím đề nghị.

- Đồng ý. - Thỏ trả lời - Vậy chúng ta hãy dừng lại đây và bắt đầu chạy.

- Không việc gì phải vội. - Nhím nói - Tôi đang đói, phải về nhà ăn sáng đã. Nửa tiếng nữa tôi sẽ có mặt tại chỗ này.

Thỏ chấp nhận, nhím quay về. Dọc đường nó nghĩ: “Thỏ dựa vào đôi chân dài nhưng mình vẫn có thể thắng được. Nó là một quý ông được vị nể nhưng không hơn một thằng ngốc. Nó phải trả giá!”.

Về đến nhà, nhím bảo vợ:

- Này bà, mặc quần áo nhanh, bà phải ra đồng với tôi!

- Có việc gì xảy ra vậy? - Vợ nó hỏi.

- Tôi đã cược một đồng vàng và chai rượu với thỏ. Chúng tôi sẽ chạy đua với nhau và bà phải có mặt.

- Ôi! Lạy Chúa! - Bà nhím rên rỉ - Ông điên sao? Mất hết lý trí rồi! Làm sao ông có thể cược chạy đua với một con thỏ chứ.

- Bà im đi - Nhím nói - Đó là việc của tôi. Đừng bận tâm về công việc của đàn ông. Nào đi! Mặc quần áo vào và cùng đi!

Nhím vợ còn biết làm gì cơ chứ, dù có bằng lòng hay không, bà phải đi theo ông.

Dọc đường, nhím nói với vợ:

- Bà nghe rõ đây: chúng tôi chạy đua trên cánh đồng. Thỏ chạy theo luống này, tôi luống kia, xuất phát từ chỗ nọ. Bà chỉ việc đứng ở đầu luống kia, khi thỏ chạy tới, bà sẽ nói: “Tôi đã đến đích rồi”.

Đến nơi, nhím hướng dẫn cho vợ đứng ở một đầu luống, nó lại phía đầu kia.

Thỏ đang chờ, hỏi nó:

- Chúng ta tiến hành chứ?
- Nhất định rồi - Nhím trả lời.
- Nào, bắt đầu!

Mỗi con vật đứng vào vị trí của mình ở đầu luống. Thỏ đếm:

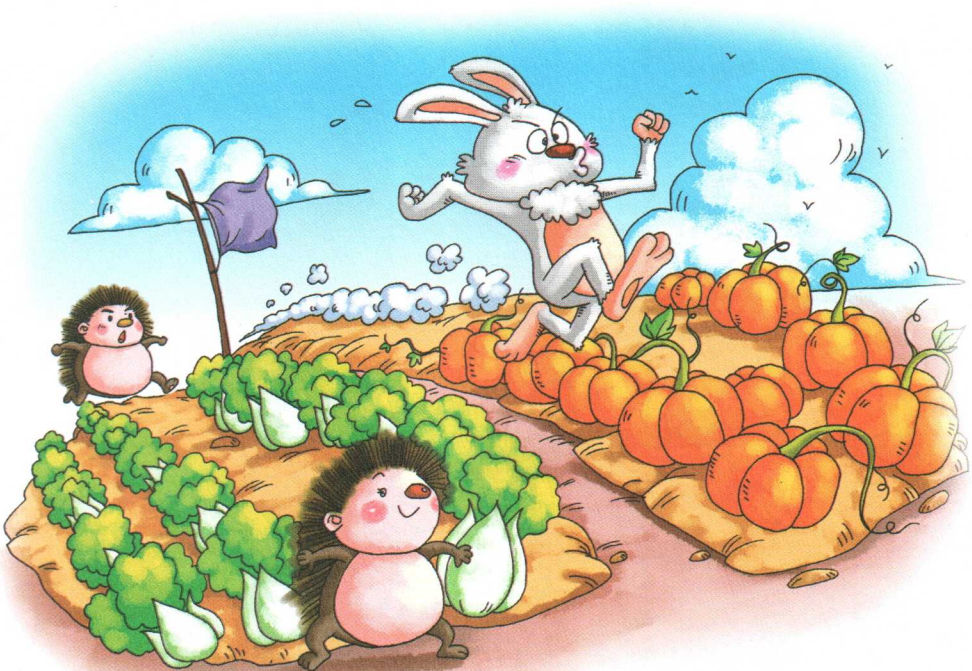
- Một, hai, ba!

Rồi nó xuất phát, chạy như gió cuốn. Nhím chỉ chạy ba, bốn bước rồi nằm xuống đáy luống, không động đậy nữa.

Khi thỏ vừa lao đến đầu kia luống, vợ nhím kêu lên:

- Tôi đã tới đích rồi!

Thỏ không nhận ra, nghĩ chính là nhím nói với nó, vì vợ nhím có dáng vẻ bề ngoài giống hệt chồng. Nhưng thỏ lại nói:





- Thật không bình thường. - Và nó kêu to - Tôi chạy trở lại đây!

Nó lại chạy như giông tố, đôi tai bay phía trên đầu. Vợ nhím nằm yên lặng tại chỗ. Khi thỏ lại phía kia, nhím kêu:

- Tôi đã có mặt đây!

Thỏ đang say, nói lớn:

- Chúng ta chạy lại cùng con đường ấy nữa đi!

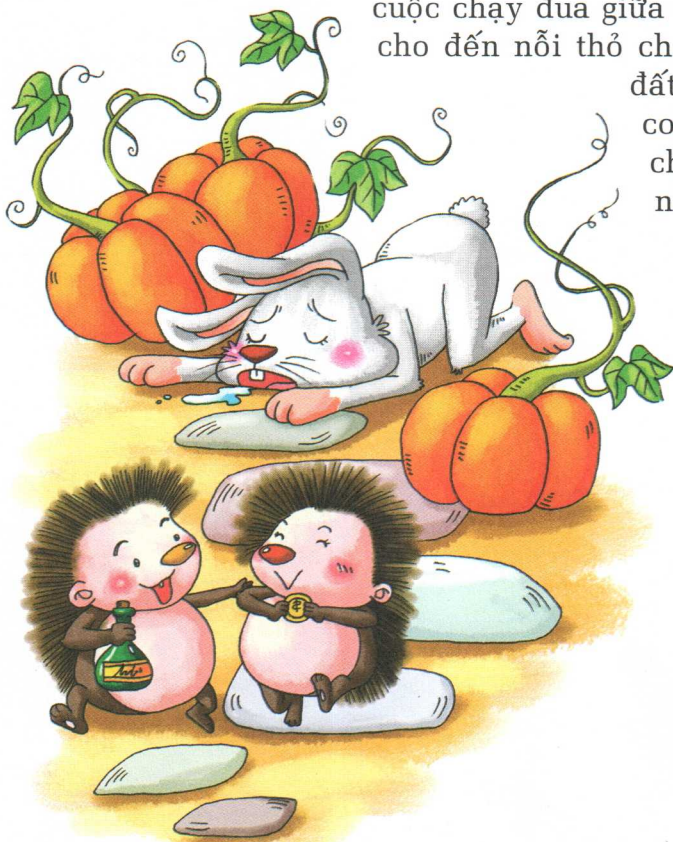
- Đối với tôi thế nào cũng được. Ông muốn chạy bao lâu thì chạy.

Và như vậy, thỏ còn chạy bảy mươi ba lần, nhím bao giờ cũng thắng. Mỗi lần thỏ đến đích, nhím hoặc vợ nó nói:

- Tôi đã tới đây rồi!

Đến lần thứ bảy mươi tư, thỏ không đến được cuối đường đua. Nó ngã xuống giữa ruộng, máu trào ra miệng, chết thảng. Nhím lấy đồng vàng và chai rượu thắng cuộc, gọi vợ và cả hai hài lòng đi về nhà. Và nếu từ đó chúng không chết thì chúng vẫn còn sống.

Vậy là trên cánh đồng hoang xảy ra một cuộc chạy đua giữa con thỏ và con nhím cho đến nỗi thỏ chết. Từ ngày đó trong đất nước này không một con thỏ nào dám cược chạy đua với một con nhím nữa.



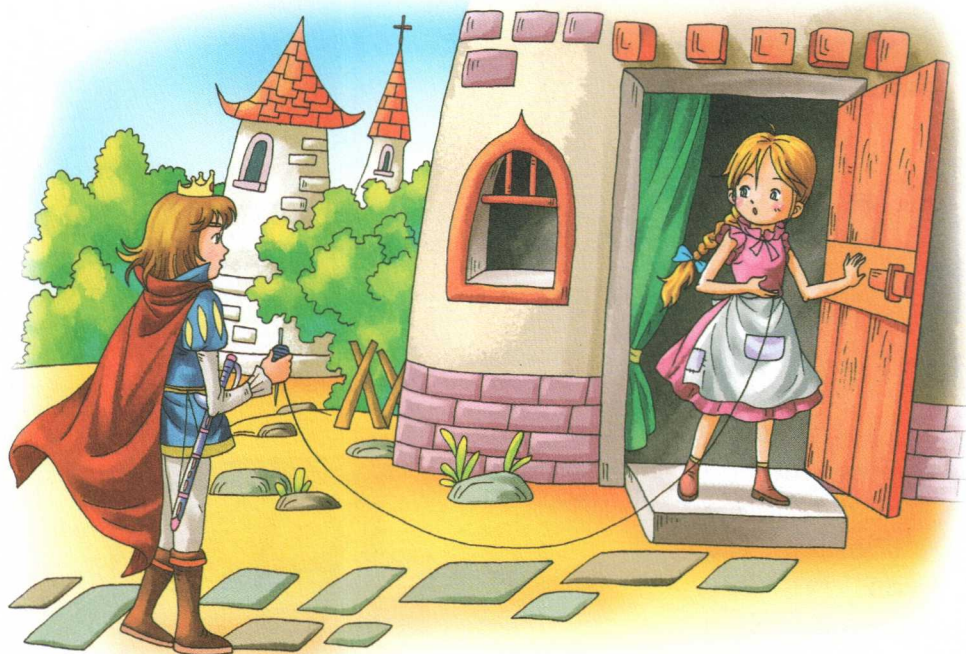


Cọc sợi, con thoi và kim khâu

Cô gái xinh đẹp sống cùng mẹ đỡ đầu. Dù cuộc sống vất vả nhưng hai mẹ con rất yêu thương nhau. Năm cô mười lăm tuổi, mẹ đỡ đầu lâm bệnh nặng. Trước lúc lâm chung, bà để lại cho cô cọc sợi, con thoi và kim khâu. Từ đó, cô gái sống một mình trong căn nhà nhỏ. Cô chăm chỉ quay sợi, dệt vải, xe chỉ kiếm sống qua ngày. Một hôm, hoàng tử đi chu du thiên hạ. Chàng muốn tìm kiếm một vị vương phi. Hoàng tử không thể lấy con nhà nghèo, nhưng chàng không thích



những cô gái nhà giàu. Vì vậy vợ của chàng phải là một người vừa nghèo lại vừa giàu. Khi hoàng tử đến ngôi làng cô gái ở, cô gái giàu có nhất làng mặc quần áo lễ phục ra chào chàng. Nhưng hoàng tử



chỉ nhìn cô ta một cái rồi đi luôn. Tiếp đó, chàng đến trước nhà cô gái nghèo khổ. Khi nhìn thấy cô đang xe chỉ, chàng liền bỏ đi.

Cô gái nhớ lại bài hát mẹ đỡ đầu thường hát nên bắt đầu hát:

- Cọc sợi ơi, chạy nhanh nhanh, hãy dẫn người cầu hôn đến nhà ta.

Điều đáng ngạc nhiên là cọc sợi liền nhảy xuống đất, kéo theo chỉ chạy ra cửa đuổi theo hoàng tử. Hoàng tử cảm thấy rất kỳ lạ. Chàng nghĩ rằng cọc sợi muốn dẫn đường cho chàng nên đi theo nó. Cô gái lại cầm con thoi dệt vải. Cô vừa dệt vừa hát:

- Con thoi nho nhỏ, mau mau dệt vải, đưa vị hôn phu của ta vào nhà.

Cô vừa hát xong, con thoi liền chạy ra cửa, dệt thành tấm thảm đẹp nhất thế giới. Cô gái cầm kim và hát rằng:

- Chiếc kim nho nhỏ, mau quét dọn nhà cửa để đón người trong mộng của ta.

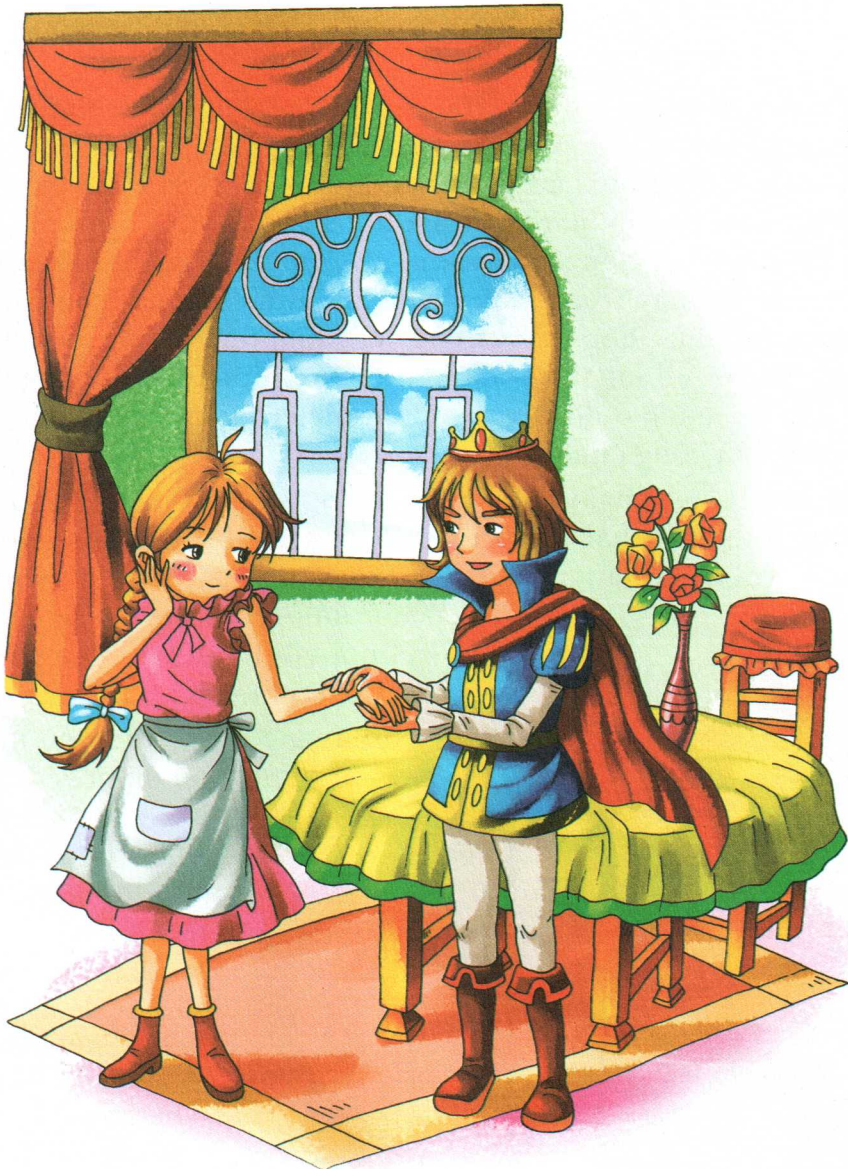
Chiếc kim liền lượn qua ngón tay của cô, bay nhanh trong phòng. Chẳng mấy chốc, căn phòng được dọn sạch sẽ, bàn ghế trải thảm xanh.

Hoàng tử đi theo cọc sợi về nhà. Chàng giẫm lên tấm thảm và nhìn căn phòng nhỏ xinh xắn. Chàng nói:



- Nàng chính là cô gái vừa nghèo lại vừa giàu. Nàng xứng đáng làm vương phi của ta.

Cô gái không nói gì mà chỉ đưa tay cho hoàng tử. Chàng hôn lên bàn tay nhỏ bé ấy rồi đưa cô lên ngựa về hoàng cung. Hoàng tử cùng cô tổ chức hôn lễ linh đình và sống hạnh phúc bên nhau suốt đời.





Quả cầu thủy tinh



Ngày xưa có ba anh em trai rất thương yêu nhau. Nhưng anh cả bị mù phù thủy biến thành điều hâu, chỉ có thể sống được ở đỉnh núi cao. Anh hai bị mù phù thủy biến thành cá mập, sống dưới đáy biển. Mỗi ngày, họ chỉ có thể trở lại hình dạng của người trong hai tiếng. Người em út sợ mình cũng bị biến thành con vật nên đã chạy trốn. Trên đường đi, anh nghe nói con gái của quốc vương bị phù phép, nhốt trong cung kim thái dương, chờ người đến cứu. Đã có hai mươi ba chàng trai mạo hiểm đi cứu công chúa nhưng đều bỏ mạng ở đó. Người em út quyết định đi đến cung kim thái dương cứu công chúa.

Anh không ngại ngày đêm vượt đường xá xa xôi. Khi đến một khu rừng, anh thấy hai tên khổng lồ đang tranh giành nhau một chiếc mũ. Thì ra đó là mũ như ý. Người nào có nó sẽ đến được bất cứ nơi đâu mình muốn. Người em út nói với hai tên khổng lồ:

- Để tôi giúp hai anh nhé. Bây giờ tôi sẽ cầm mũ đi lên trước. Sau đó quay lại gọi hai anh. Người nào chạy nhanh hơn, chiếc mũ sẽ thuộc về người ấy.

Hai tên khổng lồ thấy đó là ý kiến hay nên vui vẻ đồng ý. Nhưng người em út một lòng muốn cứu công chúa nên





không còn tâm trí để ý đến hai tên khổng lồ.
Đi được một đoạn, anh thở dài và nói:

- Ước gì bây giờ mình có thể bay
ngay đến cung kim thái dương.

Anh vừa nói dứt lời thì lập tức
chiếc mũ như ý giúp anh đứng trước
cửa cung thái dương trên núi.

Anh vào cung tìm công chúa.
Nhưng công chúa xinh đẹp
đã bị phù thủy biến thành
cô gái xấu xí. Người em
út nói với công chúa:

- Ta phải làm thế nào
mới cứu được nàng? Ta
không sợ gì hết.

Công chúa nói:

- Chàng phải lấy được
quả cầu thủy tinh. Cầm quả

cầu đó đến trước mặt

phù thủy là sẽ hóa giải được lời nguyền.

Cung điện nằm trên núi. Đi từ đây xuống
có một suối nước. Ở đó có một con
bò đực đang chờ chàng. Chàng phải
đánh nhau với nó. Nếu gặp may
chàng sẽ giết được nó. Sau đó, một
con gà tây sẽ bay từ trong người nó
ra. Trong bụng gà có một quả trứng
nóng đỏ, trong lòng đỏ của quả trứng
ấy có quả cầu thủy tinh. Nhưng chàng
không được đặt quả trứng
xuống đất. Nếu trứng rơi
xuống đất, nó sẽ bùng
cháy, thiêu rụi mọi
thứ xung quanh.
Quả trứng sẽ tan
ra và quả cầu
thủy tinh trong đó
cũng vậy.





Người em út xuống núi, đến bên dòng suối. Sau một hồi tranh đấu quyết liệt, cuối cùng anh đã đâm kiếm vào bụng bò khiến nó ngã lăn ra đất. Trong nháy mắt, một con gà tây bay ra từ trong bụng bò. Gà đang định bay đi thì người anh bị biến thành điều hâu bay xuống đuổi theo nó ra biển và không ngừng mổ nó. Gà tây đành phải vứt quả trứng lại. Nhưng quả trứng rơi xuống nóc một tòa nhà trên bãi cát. Tòa nhà ấy bùng cháy. Đúng lúc ấy, sóng biển dâng lên dập đám cháy. Thì ra người anh bị biến thành cá mập đã dâng sóng lên.

Nhờ sự giúp đỡ của các anh, người em út may mắn tìm được quả trứng chưa bị tan ra. Vỏ trứng được ngâm trong nước biển nên đã nứt. Người em út lấy quả cầu thủy tinh, mang đến trước mặt phù thủy, hóa giải lời nguyền. Các anh của anh và công chúa đều trở lại hình dạng ban đầu. Anh và công chúa tổ chức hôn lễ long trọng. Họ sống bên nhau hạnh phúc suốt đời.





Ông Shuyis trong rừng

Một bà mẹ sinh được ba cô con gái. Cô lớn rất vô lễ, hơn nữa lại rất xấu tính. Cô thứ hai tuy cũng có khuyết điểm nhưng tốt hơn cô lớn. Cô út vừa hiếu thuận vừa ngoan ngoãn. Nhưng bà ta lại yêu quý cô lớn hơn cả. Một lần, cô út bị lạc đường trong rừng. Khi màn đêm buông xuống, cô nhìn thấy ánh lửa yếu ớt ở đằng xa nên vội vã chạy lại. Đó là ngôi nhà nhỏ của ông lão râu trắng. Ông lão ấy tên là Shuyis. Ông mời cô vào phòng và mời cô ăn cà rốt. Cô rửa cà rốt thật sạch, sau đó lấy bánh mì mà mẹ đã chuẩn bị cho cô, cho vào nồi nấu cháo. Nấu xong, cô múc cho ông lão một bát đầy còn mình chỉ ăn một phần nhỏ.

Ăn xong, ông Shuyis nói:

- Ta chỉ có một chiếc giường thôi.

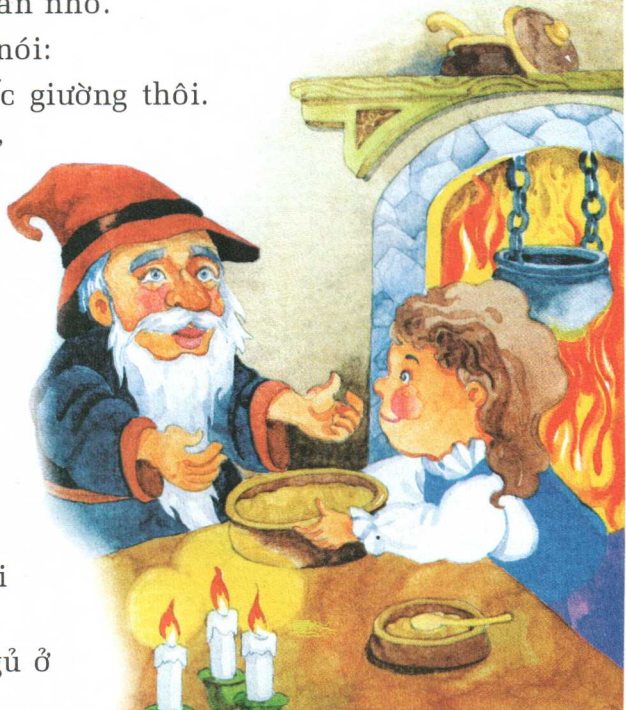
Cháu hãy ngủ trên đó đi, ta trải cỏ xuống đất ngủ là được.

Cô bé nói:

- Không đâu ạ. Ông cứ ngủ trên giường đi ạ.

Nhưng ông lão vẫn bế cô gái nhỏ lên giường ngủ. Sáng hôm sau khi tỉnh dậy, cô không thấy ông Shuyis đâu. Cô thấy phía sau cửa có một túi tiền, trên đó viết rằng:

- Tặng cháu bé đã ngủ ở đây tối qua.





Cô bé mang túi tiền về nhà cho mẹ. Ngày hôm sau, cô thứ hai cũng muốn đi vào rừng. Mẹ cô chuẩn bị cho cô bánh nướng và bánh mỳ. Buổi tối, cô thứ hai cũng đến ngôi nhà nhỏ của ông Shuyis. Ông đưa cho cô mấy củ cà rốt. Cô cũng nấu cháo, sau đó nói:

- Chúng ta cùng ăn nhé!

Nói xong, cô ăn cháo trước. Sau khi ăn xong, ông Shuyis nhường giường của mình cho cô còn ông nằm ngủ dưới đất. Cô gái nói:

- Thôi, hai chúng ta cùng nằm trên giường cũng được, chiếc giường này đủ chỗ cho hai người mà.

Sáng hôm sau, cô gái thức dậy và không thấy ông Shuyis đâu. Nhưng cô chỉ thấy bọc tiền nhỏ bằng nắm tay, trên đó viết:

- Tặng cháu bé đã ngủ ở đây tối qua.

Cô thứ hai mang tiền về nhà cho mẹ nhưng giữ lại hai đồng tiền cho mình. Cô lớn cũng đòi đi vào rừng. Cô ta đòi mẹ chuẩn bị cho rất nhiều bánh nướng, ngoài ra còn đòi mang thêm bánh mỳ và pho mát. Buổi tối, cô lớn cũng đến ngôi nhà nhỏ của ông Shuyis. Sau khi cô ta nấu cháo xong, ông Shuyis nói:





- Ta đói quá, hãy cho ta ăn cháo cháu nấu.

Nhưng cô ta nói:

- Đợi cháu ăn no rồi ông ăn cũng chưa muộn.

Nói xong, cô ta ăn hết nồi cháo, không thừa chút nào. Ăn xong, cô ta leo lên giường ngủ, để ông Shuyis nằm dưới đất. Sáng hôm sau, cô lớn thức dậy và không thấy ông Shuyis đâu. Cô ta không hề quan tâm xem ông đã đi đâu mà chỉ nghĩ đến việc chạy ra cửa sau tìm túi tiền. Cô ta thấy có vật gì đó dưới đất, nhưng vì không biết đó là vật gì nên cô ta đã cúi người

xuống để nhìn thật kỹ. Nào ngờ cô ta không cẩn thận chạm mũi vào vật đó. Sau khi đứng dậy, cô ta thấy một cái mũi mới mọc trên cái mũi cũ. Cô ta sợ quá khóc âm lên nhưng khóc cũng vô ích, cái mũi ngày càng dài ra. Cô ta hét toáng lên, vừa hét vừa chạy về nhà. Bà mẹ thấy con gái yêu quay trở về với bộ dạng như vậy nên vội chạy ngay ra xem. Nào ngờ, mũi của bà ta dính chặt vào mũi cô con gái lớn không rời.



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG BÀNG

ĐƠN VỊ LIÊN KẾT XUẤT BẢN VÀ PHÁT HÀNH



Trao tri thức Nhận niềm tin
DINH TI BOOKS
SHARING KNOWLEDGE, RECEIVE BELIEF

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ VĂN HÓA DINH TI

Trụ sở chính:

Số 14 - A11 - KĐT Đầm Trấu - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội

ĐT: (+84)4. 39 334 889

Fax: (+84)4. 39 334 943

Website: www.dinh tibooks.com.vn

Email: contacts@dinhtibooks.com.vn / sales_hn@dinhtibooks.com.vn

Văn phòng đại diện tại TP. Hồ Chí Minh:

134/29 Đào Duy Anh - Phường 9 - Q. Phú Nhuận - TP. HCM

ĐT: (+84)8. 38 446 287 Fax: (+84)8. 38 447 135

Email: sales_hcm@dinhtibooks.com.vn

TRUYỆN CỔ GRIOT HAY NHẤT

First published in 2009 by Beijing Publishing House.

Copyright © 2009 by Beijing Publishing House.

Vietnamese copyright © 2011 by Dinh Ti Co., Ltd.

All rights reserved. No part of this publication may be reproduced, stored in a retrieval system or transmitted in any form or by any means, electronic, mechanical, photocopying, recording or otherwise, without the prior permission of the publisher.

Chịu trách nhiệm xuất bản: NGUYỄN THỊ LÀNH

Biên tập: THANH NGÀ

Vẽ bìa: BÙI ĐỨC THẶNG

Trình bày: TRẦN HÀ

Sửa bản in: KHÁNH VÂN

In 2000 cuốn khổ 17cm x 25cm tại Công ty CP in Truyền Thông Việt Nam.

ĐC: 34 Nguyễn Khoái - P. Bạch Đằng - Q. Hai Bà Trưng - Hà Nội.

Số đăng ký KHXB: 66-2013/CXB/39-02/HB. Quyết định xuất bản của NXB Hồng Bàng số: 127/QĐ-NXBHB ngày 29-3-2013

In xong và nộp lưu chiểu quý II năm 2013.

TRUYỆN CỔ TÍCH THẾ GIỚI

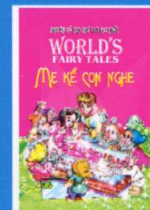
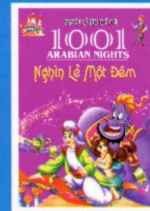
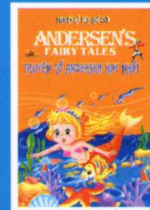
GRIMM'S
FAIRY TALES



TRUYỆN CỔ GRIMM HAY NHẤT



MỜI CÁC ĐẠN TÌM MUA TRỌN BỘ



TRUYỆN CỔ TÍCH THẾ GIỚI

GRIMM'S FAIRY TALES

TRUYỆN CỔ GRIMM HAY NHẤT



Không có bạn nhỏ nào là không biết đến cô bé Lọ Lem, cô bé Quàng khăn đỏ, Chó sói và bảy chú dê con... Những câu chuyện ấy nằm trong bộ "Truyện cổ Grimm", một viên ngọc sáng lung linh trong kho tàng văn học thiếu nhi của nước Đức và là một bông hoa ngát hương trong vương quốc truyện cổ tích thế giới. Với ngôn ngữ hài hước, nhẹ nhàng, tình tiết hấp dẫn, "Truyện cổ Grimm" thu hút rất nhiều bạn nhỏ qua nhiều thế hệ.

Chúng tôi đã chọn lọc những câu chuyện đặc sắc và thú vị nhất trong bộ "Truyện cổ Grimm" đồng thời lồng thêm những tranh minh họa sinh động để làm nên bộ "Truyện cổ Grimm hay nhất" này. Chắc chắn cuốn sách này sẽ mang lại cho các bạn nhỏ niềm vui, niềm khát khao khám phá trí thức, bồi dưỡng tâm hồn cho các em.



Giá: 90.000đ

